

A black and white photograph of a woman with long, dark hair, wearing a dark, sleeveless dress. She is looking upwards and to the left, her expression one of awe or fear. The background is a dramatic sky with dark, heavy clouds and a bright, jagged lightning bolt striking down. Rain is falling heavily, creating a misty atmosphere. The overall mood is mysterious and intense.

crescendo

BECCA FITZPATRICK

THE SEQUEL TO THE *NEW YORK TIMES* BESTSELLER *hush, hush*

PHẦN MỞ ĐẦU



**Coldwater, Maine,
Mười bốn tháng trước**

NHỮNG NHÁNH TÁO GAI TRƯỜN QUA khung cửa sổ bên cạnh Harrison. Thấy không thể đọc tiếp được nữa, ông gấp mép sách lại. Gió xuân đã tấn công căn nhà trại suốt đêm, gây nên những tiếng hú cùng với âm thanh cửa chớp liên tục đập vào tấm ván. Dù đã bước sang Tháng Ba, thiên nhiên cũng không thể gạt ông rằng mùa xuân đang đến. Với cơn giông tố thét gào ngoài kia, hẳn ông sẽ không bất ngờ khi thấy cả miền quê đóng băng trong tuyết trắng vào sáng hôm sau.

Để át đi tiếng gió rít, Harrison vội lấy chiếc điều khiển, bật bản “Ombra mai fu” của Bononcini. Rồi ông nhóm thêm lửa, không rõ đã bao nhiêu lần tự hỏi liệu mình có mua căn nhà trại này không nếu như biết trước tổn tới chừng đó nhiên liệu để sưởi ấm một căn phòng, chưa kể là chín.

Điện thoại đổ chuông.

Harrison nhắc máy vào giữa hồi thứ hai, mong đợi sẽ nghe thấy giọng đứa bạn thân của con gái mình, con bé có thói quen khó chịu là gọi vào phút cuối cùng có thể trong đêm trước hạn nộp bài tập về nhà.

Lọt vào tai ông là những tiếng thở nông và gấp, rồi một giọng nói cất lên. “Chúng ta cần gặp nhau. Ông có thể đến đây nhanh nhất trong bao lâu?”

Giọng nói thoảng qua Harrison, như một bóng ma từ quá khứ khiến ông lạnh sống lưng. Đã lâu rồi kể từ lần cuối ông nghe giọng nói kia, và nghe thấy nó vào lúc này chắc hẳn là đã có chuyện. Rất tồi tệ. Nhận thấy ống nghe trong tay mình đã ướt đầm mồ hôi, ông cứng người lại.

“Một giờ,” ông trả lời thẳng thừng.

Chậm rãi gác máy, Harrison khẽ nhắm mắt, ký ức xa xưa đang quay lại không mong đợi. Đã có một lần cách đây mười lăm năm, ông từng đứng chết trân trước tiếng điện thoại reo, từng giây trôi qua ỉ ạch khi ông đợi giọng nói này trả lời ở đầu dây bên kia. Thời gian trôi qua, khi mỗi năm yên bình đến rồi đi, cuối cùng ông đã thuyết phục được bản thân rằng mình là một người đàn ông sẽ chạy thoát khỏi quá khứ. Một người đàn ông sống một cuộc sống bình thường với một gia đình xinh đẹp. Một người đàn ông không phải sợ hãi điều gì.

Đứng trước bồn rửa trong căn bếp, Harrison hất lên mặt mình một ly nước rồi đổ trở lại. Ngoài trời đang tối đen như mực, và bóng ông trên cửa kính đang nhìn ông chằm chằm. Harrison gật đầu, dường như tự nhủ rằng mọi việc sẽ tốt đẹp. Nhưng trong mắt ông đọng đầy những lời dối trá.

Ông nói lỏng cà vạt, tựa hồ để giải thoát sự căng thẳng trong lòng, rồi hất một ly nữa. Làn nước lăn trên mặt ông, nhưng chẳng được bao lâu trước khi lại rời xa. Đặt chiếc ly xuống bồn rửa, ông vội lấy chìa khóa xe, rồi ngập ngừng một lúc như muốn thay đổi quyết định.

Harrison thắng xe và tắt đèn pha. Ngồi hút thuốc trong bóng tối, ông đổ trước một dãy nhà gạch đổ nát ở khu vực buồn tẻ của Portland. Đã hàng năm trời—chính xác là mười lăm năm—ông chưa đặt chân tới vùng đất láng giềng này, và dựa trên trí nhớ hoen rỉ của mình, ông không chắc là mình đã đến đúng chỗ. Bật mở ngăn để đồ trước mặt, ông lấy ra một mảnh giấy đã ố vàng. *1565 Monroe*. Ông toan ra khỏi xe, nhưng rồi bị sự yên lặng bao trùm những con phố ngăn lại. Vội tới phía dưới ghế ngồi, Harrison lôi ra một khẩu Smith & Wesson đã nạp đầy và giắt vào thắt lưng. Ông chưa từng bắn từ sau khi tốt nghiệp, và không bao giờ ở ngoài trường bắn. Suy nghĩ rõ ràng duy nhất trong ông giờ đây là hy vọng sẽ có thể cầm cự được một giờ đồng hồ kể từ lúc này.

Tiếng giày Harrison kêu vang trên vỉa hè hiu quạnh, nhưng ông bỏ ngoài tai âm thanh ấy, thay vào đó tập trung vào bóng mình đổ dưới ánh trăng bạc. So vai trong áo khoác, ông bước vào khoảng sân tù túng giới hạn bởi những hàng rào đan chéo. Đã hai lần ông cảm thấy như có người theo sau, nhưng khi quay lại ông không thấy ai cả.

Tới số 1565 Monroe, ông bước qua cổng, vòng tới phía sau căn nhà. Ông gõ cửa và thấy một bóng đen di chuyển sau tấm rèm.

Cánh cửa bật mở.

“Tôi đây,” Harrison nói, giữ giọng thấp.

Cánh cửa chỉ mở đủ rộng để ông bước vào.

“Có ai theo sau ông không?” y hỏi.

“Không.”

“Con bé đang gặp rắc rối.”

Tim Harrison đập nhanh. “Loại rắc rối gì?”

“Khi nó bước sang tuổi mười sáu, hắn sẽ tìm đến nó. Ông cần phải đưa nó đi xa. Đến nơi nào hắn không thể tìm được.”

Harrison lắc đầu. “Tôi không hiểu—”

Ông bị chặn lại bởi một cái nhìn hăm dọa. “Khi chúng ta thỏa thuận, tôi đã nói với ông rằng sẽ có những điều ông không thể hiểu được. Mười sáu là cái tuổi bị nguyên rủa—trong thế giới của tôi. Đó là tất cả những gì ông cần biết,” y kết thúc lố mãng.

Hai người đàn ông nhìn nhau, cho tới khi Harrison gật đầu một cách thận trọng.

“Ông sẽ phải che giấu hành tung của mình,” y nói. “Bất kỳ nơi nào ông đến, ông cần phải làm lại từ đầu. Không ai được biết ông đến từ Maine. *Không một ai*. Hẳn sẽ không ngừng tìm kiếm con bé. Ông hiểu chứ?”

“Tôi hiểu.” *Nhưng liệu vợ ông có hiểu không? Và còn Nora nữa?*

Mắt Harrison đã quen dần với bóng tối, và ông nhận thấy với sự tò mò không thể tin được rằng người đàn ông đứng trước mặt ông chưa hề già đi lấy một ngày kể từ lần cuối họ gặp nhau. Trên thực tế, y chưa từng già đi lấy một ngày từ thời đại học, khi họ đã ở cùng phòng và nhanh chóng kết thân. Một trò lừa của bóng tối? Harrison tự hỏi. Không còn lý do nào khác. Dù cũng có một điều đã thay đổi. Có một vết sẹo nhỏ dưới họng của bạn ông. Harrison nhìn gần hơn vào sự biến dạng này và nao núng. Một vết bỏng, lồi và sáng màu, không lớn hơn một đồng hai mươi xu. Nó có hình một nắm tay siết chặt. Sốc và hãi hùng, Harrison nhận ra bạn ông đã được đóng nhãn. Như gia súc.

Y nhận ra hướng nhìn của ông, và ánh mắt y trở nên sắt đá và phòng thủ. “Có người muốn hủy hoại tôi. Muốn bằng họa đạo đức và nhân cách tôi. Cùng với một người bạn đáng tin tưởng, tôi đã lập nên một tổ chức. Càng ngày càng nhiều thành viên.” Y ngừng lại, như thể không chắc nên nói bao nhiêu, rồi kết thúc vội vàng, “Chúng tôi đã lập nên một tổ chức để tự bảo vệ, và tôi đã thề trung thành với nó. Nếu ông biết rõ tôi

như hồi xưa, ông sẽ biết là tôi có thể làm bất cứ điều gì để bảo vệ lợi ích của mình.” Y thêm vào một cách lơ đãng, “Và tương lai của tôi nữa.”

“Họ đã đóng nhãn cho anh,” Harrison nói, hy vọng bạn ông không nhận ra sự ghê tởm làm ông rùng mình.

Bạn ông đơn thuần chỉ nhìn ông.

Vài giây sau, Harrison gật đầu, ra hiệu rằng ông đã hiểu, ngay cả khi ông không chấp nhận điều đó. Ông biết càng ít càng tốt. Bạn ông đã nói rõ điều đó quá nhiều lần để có thể đếm được. “Tôi còn có thể làm gì nữa không?”

“Chỉ cần giữ con bé an toàn thôi.”

Harrison nâng kính trên sống mũi. Ông bắt đầu một cách lúng túng, “Tôi nghĩ có thể ông muốn biết con bé đã lớn lên khỏe mạnh. Chúng tôi đã đặt tên nó là Nor—”

“Tôi không muốn nhớ đến tên nó,” bạn ông ngắt lời vội vã. “Tôi đã làm mọi thứ có thể để gạt nó ra khỏi trí óc tôi. Tôi không muốn biết bất kỳ điều gì về nó. Tôi muốn tâm trí tôi được tẩy sạch mọi dấu vết của nó, tôi sẽ không có gì để cho thẳng khốn đó.” Y quay lưng lại, và Harrison hiểu cử chỉ đó có nghĩa cuộc nói chuyện đã kết thúc. Harrison đứng lại

một lúc, với quá nhiều câu hỏi trên đầu lưỡi, nhưng đồng thời ông biết rằng chẳng có gì tốt đẹp nếu như ông nói ra. Kiềm chế lại thôi thúc thắc mắc về thế giới đen tối mà con gái ông không có lỗi gì đáng phải dính líu, ông bước ra ngoài.

Harrison chỉ kịp rời đi một đoạn đường khi bất chợt một tiếng súng xuyên qua màn đêm. Theo bản năng, ông ngồi sụp xuống, đầu óc quay cuồng. *Bạn ông*. Phát súng thứ hai đã lên nòng, và không kịp suy nghĩ, ông chạy trở lại căn nhà. Ông xô cánh cổng và băng qua khoảng sân. Ông đã gần như rẽ qua ngả cuối cùng khi những giọng nói tranh cãi khiến ông dừng lại, mồ hôi túa ra mặc cho trời đang lạnh. Khoảng sân sau khuất trong màn đêm, và ông bước vào khu vườn, cẩn thận tránh đụng phải những hòn đá cho tới khi cánh cửa hậu hiện ra trước mắt.

“Cơ hội cuối cùng,” một giọng nói mượt mà và bình thản mà Harrison không thể đoán là ai.

“Xuống địa ngục đi,” bạn ông khạc ra.

Phát súng thứ ba. Bạn ông gào lên đau đớn, và kẻ cầm súng cất giọng, “Con bé ở đâu?”

Tim đập thành thạch, Harrison biết ông cần phải hành động. Năm giây nữa sẽ trở nên quá muộn. Ông trượt tay ra sau lưng và nắm lấy khẩu

súng. Cầm chắc bằng cả hai tay, ông di chuyển tới trước lối vào, tiếp cận tên sát nhân tóc sẫm màu từ đằng sau. Harrison nhìn bạn ông qua hắt, nhưng khi hai mắt chạm nhau, biểu hiện của bạn ông dấy lên sự cảnh giác.

Đi mau!

Harrison nghe thấy yêu cầu của bạn mình vang như tiếng chuông, và trong một khoảnh khắc, ông tin rằng y đã gào lên. Nhưng khi tên sát nhân không hề quay lại trong ngạc nhiên, Harrison nhận ra một sự thật khiến ông lạnh gáy, rằng giọng nói của bạn ông cất lên trong đầu ông.

Không, Harrison nghĩ lại với một cái lắc đầu thầm trong óc, lòng trung thành vượt qua những điều ông không thể hiểu được. Đây là người đàn ông đã cùng ông trải qua bốn trong số những năm đẹp nhất cuộc đời. Người đàn ông đã giới thiệu ông với vợ ông. Ông sẽ không rời bỏ y dưới bàn tay của một tên sát nhân.

Harrison bóp cò. Ông nghe tiếng súng xé toạc không khí và chờ đợi hung thủ ngã xuống. Harrison bắn một lần nữa. Và một lần nữa.

Gã thanh niên tóc thẫm từ từ quay lại. Lần đầu tiên trong đời, Harrison cảm thấy mình thật sự sợ hãi. Sợ gã thanh niên đứng trước mặt

ông, với khẩu súng trong tay. Sợ chết. Sợ những gì có thể xảy đến với gia đình mình.

Cảm thấy những viên đạn găm qua mình với một ngọn lửa thiêu đốt dường như đang xé nát cơ thể ông thành từng mảnh, Harrison quy xuống. Trước mắt ông là khuôn mặt vợ đang nhòa đi, đằng sau bà là đứa con gái. Ông mở miệng với tên của họ trên môi, gắng gượng thốt ra ông yêu họ biết chừng nào trước khi quá muộn.

Gã thanh niên đặt tay lên Harrison, kéo ông qua con hẻm sau nhà. Harrison có thể cảm thấy nhận thức đang dần rời bỏ mình khi ông đấu tranh để cảm thấy đôi chân bên dưới nhưng bất thành. Ông không thể thất hẹn với con gái. Sẽ không còn ai bảo vệ nó. Tên sát nhân tóc đen này sẽ tìm thấy con bé và, nếu bạn ông đúng, giết nó.

“Người là ai?” Harrison hỏi, những từ ngữ dường như khiến ngọn lửa càng lan rộng ra trong lồng ngực ông. Ông bám vào niềm hy vọng rằng vẫn còn thời gian. Có thể ông sẽ cảnh báo Nora từ thế giới bên kia—thế giới đang đến gần với ông cùng với hàng ngàn chiếc lông vũ màu đen rơi xuống.

Gã thanh niên nhìn Harrison trong một khoảnh khắc trước khi nụ cười mờ nhạt nhất phá vỡ vẻ mặt đóng băng của hắn. “Ông nghĩ sai. Đã quá muộn rồi.”

Harrison ngược lên đột ngột, rùng mình khi biết rằng tên sát nhân đã đoán đúng suy nghĩ của mình, và không thể ngăn bản thân tự hỏi đã bao nhiêu lần gã thanh niên này đứng trước một tình huống tương tự để đoán được suy nghĩ cuối cùng của một người sắp chết. Chắc chắn là nhiều hơn một vài.

Như thế để chứng minh mình có kinh nghiệm như thế nào, gã giương vũ khí lên không một chút lưỡng lự, và Harrison thấy mình đang nhìn chăm chăm vào nòng súng. Ánh sáng nơi đầu đạn lóe lên, đó là hình ảnh cuối cùng ông nhìn thấy.

CHƯƠNG 1

Bãi biển Delphic, Maine,

Hiện tại

PATCH ĐANG ĐỨNG SAU TÔI, TAY đặt nhẹ trên hông tôi, cơ thể anh thả lỏng. Anh cao một mét tám mươi tám và có hình thể của một vận động

viên điền kinh mà ngay cả những chiếc quần jeans ống suông và áo T-shirt không thể che giấu nổi. Màu tóc của anh khiến bầu trời nửa đêm phải ghen tỵ, rất hợp với đôi mắt anh. Nụ cười của anh hấp dẫn và cảnh báo một sự bất an, nhưng tôi đã quyết định là không phải nỗi bất an nào cũng tồi tệ.

Trên đầu tôi, pháo hoa đang thấp sáng bầu trời đêm, đổ xuống Đại Tây Dương những dải băng sắc sỡ. Đám đông ồ lên và òa ra. Đó là cuối Tháng Sáu, và Maine đang bước vào mùa hè bằng cả hai chân, kỷ niệm ngày đầu tiên của hai tháng có mặt trời, bãi cát và khách du lịch với những chiếc ví dày. Tôi đang kỷ niệm hai tháng có mặt trời, bãi cát và rất nhiều thời gian riêng tư với Patch. Dù đã ghi tên vào một khóa học hè—môn Hóa—tôi hoàn toàn có ý định để Patch độc chiếm khoảng thời gian còn lại.

Bộ bắn pháo hoa không cách chúng tôi quá hai trăm yard dọc bờ biển, và cùng với những tiếng nổ, đôi chân tôi đang cảm thấy những rung chuyển nơi bãi cát. Sóng vỗ bờ dưới chân đồi, nhạc carnival được mở ở âm lượng to nhất. Mùi kẹo bông, popcorn và thịt xông khói kết đặc lại trong không khí, và cái dạ dày nhắc tôi nhớ rằng mình chưa ăn gì kể từ bữa trưa.

“Em sẽ đi lấy một chiếc burger pho mát,” tôi bảo Patch. “Anh muốn gì không?”

“Trong thực đơn thì không.”

Tôi mỉm cười. “Tại sao, Patch, anh luôn tán tỉnh em?”

Anh hôn lên đỉnh đầu tôi. “Chưa đâu. Anh sẽ lấy burger pho mát cho em. Tận hưởng màn pháo hoa cuối cùng nào.”

Tôi giữ một cái đĩa quần để ngăn anh lại. “Cám ơn, nhưng em sẽ đi mua. Em không thể mang tội được.”

Anh nhướn mày lên tỏ ý không hiểu.

“Lần cuối cùng cô gái ở quầy hamburger để anh trả tiền là khi nào?”

“Cũng lâu lâu rồi.”

“*Chưa bao giờ*. Đứng đây nhé. Nếu cô ta nhìn thấy anh, em sẽ dành cả phần còn lại của đêm nay dấn vật vì tội lỗi.”

Patch mở ví và rút ra hai mươi đô. “Để lại tiền boa kha khá cho cô ấy.”

Giờ đến lượt tôi nhướn mày. “Cố gắng bù lại những lần anh được ăn miễn phí à?”

“Lần cuối anh trả, cô ấy đã đuổi theo và nhét tiền vào ví anh. Anh đang cố tránh một lần đụng chạm khác.”

Nghe như dựng chuyện, nhưng với Patch, điều đó cũng có thể đúng.

Tôi đứng vào cuối của một hàng dài đang bao xung quanh quầy hamburger, làm tôi nghĩ đến lối đi của trò kéo quân trong nhà. Dựa vào độ dài của dòng người, tôi ước lượng khoảng mười lăm phút mới đến lượt mình. *Một* quầy hamburger trên toàn bộ bãi biển. Thật không giống nước Mỹ tí nào.

Sau một vài phút bồn chồn chờ đợi, tôi chán nản nhìn xung quanh và thấy Marcie Millar đứng sau tôi hai người. Marcie và tôi đã học cùng nhau từ thời mẫu giáo, và trong suốt mười một năm nay, tôi đã gặp cô ta quá thường xuyên để quan tâm mà đếm được. Nhờ có cô ta, cả trường đã nhìn thấy quần lót của tôi nhiều hơn cần thiết. Thời trung học, thói quen thường ngày của Marcie là đánh cắp áo lót của tôi từ tủ khóa phòng học thể dục rồi treo nó lên bảng thông tin bên ngoài văn phòng chính, nhưng thỉnh thoảng cô ta trở nên sáng tạo và sử dụng nó làm đồ trang trí bàn ăn trong căn-tin trường—cả hai quả cup A của tôi đông đầy pudding vani với rượu anh đào bên trên. Xuất sắc, tôi biết mà. Áo Marcie luôn chật hơn hai cỡ và ngắn hơn năm inch so với mức hợp lý. Tóc cô ả màu vàng dâu, và cô ta có hình dáng của một que kem dẹt—xoay chín mươi độ thì bạn

tưởng như cô ta đã biến mất. Nếu có một tấm bảng ghi lại từng lần thắng thua giữa hai chúng tôi, tôi khá chắc là điểm Marcie sẽ cao gấp đôi.

“Ê,” tôi nói, vô tâm gây sự chú ý của cô ta và cố gắng làm ra vẻ chào hỏi xã giao.

“Ơi,” cô ta trả lời bằng một giọng điệu chật vật để được coi là lịch sự.

Bắt gặp Marcie ở Bãi biển Delphic đêm nay giống như chơi trò ‘Điều gì sai trong bức ảnh này’. Bố của Marcie sở hữu cửa hàng Toyota ở Coldwater, gia đình cô ả sống ở khu đỉnh đồi, và nhà Millar tự hào là những công dân duy nhất của Coldwater được chào đón trong câu lạc bộ Harraseeket Yacht¹ danh giá. Vào thời điểm này, bố mẹ của Marcie có thể đang ở Freeport, đua thuyền và ăn cá hồi.

Ngược lại, Delphic là một bãi biển ổ chuột. Ý tưởng có một câu lạc bộ thuyền buồm ở đây rất nực cười. Nhà hàng độc nhất tồn tại dưới dạng một quầy hamburger được sơn trắng với ketchup và mù tạt tự chọn. Vào một ngày đẹp trời, người ta bán cả đồ rán. Phương tiện giải trí chủ yếu là những trò chơi âm ỹ và ô tô đụng. Còn khi trời tối, bãi đỗ xe được biết đến là nơi bán thuốc phiện nhiều hơn là dược phẩm.

Không phải loại môi trường nơi ông bà Millar sẽ để con gái yêu quý của mình bị vấy bẩn.

“Chúng ta có thể di chuyển chậm hơn nữa được không, mọi người?” Marcie kêu gọi cả đoàn. “Một vài trong số chúng tôi đang dần chết đói đây này.”

“Chỉ có một người bán hàng ở trong đó,” tôi bảo cô ta.

“Vậy thì sao? Họ nên thuê thêm người. Cung và cầu.”

Dựa vào GPA², Marcie đáng lẽ phải là người cuối cùng khoa trương về kinh tế học.

Mười phút sau, tôi đã tiến lên và đứng đủ gần với quầy hamburger để đọc được từ **MUSTARD** viết nguệch ngoạc bằng bút dạ Magic Marker trên một chai màu vàng dùng chung. Đằng sau tôi, Marcie đang làm trò chuyển-trọng-tâm-trên-hông-và-hít-thở.

“Đói muốn chết,” cô ta than vãn.

Người đứng trước tôi thanh toán và mang đồ ăn đi.

“Một burger pho mát và Coke,” tôi bảo cô gái trong quầy.

Trong khi đợi cô ấy đứng trước máy nướng và làm suất ăn cho mình, tôi quay lại nhìn Marcie. “Thế, ấy đang ở đây với ai?” Tôi không quan tâm cô ta đi cùng ai, đặc biệt là khi chúng tôi chẳng có bạn bè chung, nhưng phép tắc lịch sự xã giao cũng quan trọng. Hơn nữa, Marcie đã không làm gì khiếm nhã một cách công khai đối với tôi trong nhiều tuần. Có lẽ đây là giai đoạn đầu sau thỏa thuận ngừng bắn. Quá khứ đã qua, kiểu thế.

Cô ta ngáp, như thể nói chuyện với tôi còn đáng chán hơn cả đợi xếp hàng và nhìn vào lưng của người đằng trước. “Xin lỗi, nhưng tao chẳng có tâm trạng mà tán gẫu đâu. Tao đã xếp hàng cảm tưởng như *năm tiếng đồng hồ* rồi, đợi một đĩa thiếu năng rõ ràng là không thể làm hai cái hamburger một lúc.”

Cô gái sau quầy cúi đầu thấp, tập trung gọt chả bao bột khỏi giấy nến, nhưng tôi biết cô ấy đã nghe thấy. Có thể cô ấy cũng chẳng thích thú gì cái nghề mình làm. Có thể cô ấy bí mật khắc lên những miếng chả nhỏ khi quay lưng lại. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu khi kết thúc ca làm việc, cô ấy vào xe và khóc thầm.

“Bố ấy không ngại khi ấy quanh quẩn ở Bãi Delphic à?” Tôi hỏi Marcie, khẽ khép mắt lại. “Có thể làm như danh tiếng của gia đình Millar đáng kính. Đặc biệt là bây giờ khi họ đã được chấp nhận vào câu lạc bộ Harraseeket Yacht.”

Vẻ mặt Marcie lạnh lẽo. “Tao ngạc nhiên là bố mày không ngại mày ở đây. Ồ, đợi đã. Phải rồi. Ông ta đã chết.”

Phản ứng đầu tiên của tôi là sốc. Phản ứng thứ hai là cảm phần đối với sự độc địa của cô ta. Một cục tức nắc lên trong cổ họng.

“Sao?” cô ta nhún một bên vai. “Ông ta đã chết. Đó là sự thật. Mày có muốn tao nói dối về sự thật đó không?”

“Rốt cục thì, tớ đã làm gì ấy?”

“Mày đã được sinh ra.”

Sự thiếu nhạy cảm đến mức trần trụi của cô ta làm tôi rùng mình—đến mức tôi không còn đường để lùi lại. Tôi giật lấy burger pho mát và Coke trên quầy, để lại hai mươi đô la. Tôi muốn quay lại ngay với Patch, nhưng đây là vấn đề giữa tôi và Marcie. Nếu tôi xuất hiện bây giờ, chỉ một cái nhìn sẽ lập tức khiến Patch biết đã có chuyện. Tôi không cần phải lôi anh vào việc này. Sau khi định thần lại, tôi tìm đến một chiếc ghế băng dài trong tầm mắt từ quầy hamburger và ngồi xuống trang nhã nhất có thể, không muốn trao cho Marcie cái khả năng phá hỏng buổi tối của tôi. Thứ duy nhất có thể khiến điều này trở nên tồi tệ hơn đó là biết rằng cô ta đang quan sát, thỏa mãn khi đã đẩy tôi vào một hố đen của nỗi tự thương thân. Tôi cắn một miếng burger pho mát, nhưng nó để lại một vị đắng

trong miệng. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là thịt. Những con bò chết. Người cha đã qua đời của tôi.

Tôi quăng cái burger pho mát vào thùng rác và đi tiếp, cảm thấy mình đang nuốt nước mắt xuống cổ họng.

Ôm chặt lấy hai khuỷu tay, tôi vội vã bước tới nhà vệ sinh bên lề bãi đậu xe, hy vọng sẽ che giấu được những giọt nước mắt sau cánh cửa. Đã có một dòng người xếp hàng trước nhà vệ sinh nữ, nhưng tôi cố lách vào trong và đứng trước một trong những tấm gương bụi mờ. Ngay cả dưới ánh đèn yếu ớt, tôi cũng thấy mắt mình đỏ hoe và đờ đẫn. Tôi xé một mẩu giấy và ấn nó vào mắt. Marcie có vấn đề gì vậy? Tôi đã làm gì độc ác với cô ta để xứng đáng nhận lấy điều này?

Hít một vài hơi thở sâu để trấn tĩnh lại, tôi thẳng vai và xây nên một bức tường gạch trong tâm trí rồi gạt Marcie xa khỏi nó. Tại sao tôi phải quan tâm cô ta nói gì? Tôi thậm chí còn không thích cô ả. Ý kiến của cô ta không có nghĩa lý gì cả. Cô ta thô lỗ, tự coi mình là trung tâm và làm những trò hèn hạ. Cô ta không biết tôi, và cô ta hiển nhiên là không biết bố tôi. Khóc lóc vì một lời từ miệng cô ta thì thật lãng phí.

Bỏ qua đi, tôi nói với chính mình.

Tôi đợi cho tới khi vành đỏ xung quanh mắt mờ đi trước khi rời khỏi phòng chờ. Tôi chen vào đám đông tìm Patch, rồi thấy anh đang ở một trong những quầy ném bóng, quay lưng lại với tôi. Rixon ở bên cạnh, có lẽ đang đánh cuộc rằng Patch không thể ném đồ bowling pin³ duy nhất còn lại. Rixon là một thiên thần sa ngã đã quen biết Patch từ rất lâu, và mối thân tình giữa họ đã đạt tới mức như tình anh em. Patch không để nhiều người bước vào cuộc đời mình, và còn tin tưởng ít hơn con số đó. Nhưng nếu có một ai biết được mọi bí mật của anh, đó sẽ là Rixon.

Cho tới hai tháng trước, Patch cũng là một thiên thần sa ngã. Sau đó anh đã cứu mạng tôi, lấy lại đôi cánh cho mình và trở thành thiên thần hộ mệnh của tôi. Coi như anh đã về phe thiện, nhưng tôi bí mật cảm nhận được rằng mối quan hệ với Rixon và thế giới thiên thần sa ngã có ý nghĩa nhiều hơn với anh. Và, mặc dù không muốn thừa nhận, tôi cũng cảm nhận được anh tiếc nuối khi quyết định của những vị tổng lãnh thiên thần là biến anh thành thiên thần hộ mệnh của tôi. Sau cùng thì, đó không phải là những gì anh muốn.

Anh muốn trở thành con người.

Di động của tôi đổ chuông, cắt đứt dòng suy nghĩ. Đó là nhạc chuông từ cuộc gọi của Vee, cô bạn thân nhất của tôi, nhưng tôi để sang chế độ thư thoại. Với một chút tội lỗi, tôi mơ hồ nhận ra đây là cuộc gọi thứ hai của nó mà tôi tránh nghe. Để xua đi cảm giác dằn vặt này, tôi tự

nhủ hôm sau mình sẽ gặp nó đầu tiên. Còn Patch, tôi sẽ không được gặp anh cho tới tối mai. Tôi muốn tận hưởng mỗi phút giây chúng tôi có bên nhau.

Tôi nhìn anh quăng trái bóng xuống bàn, làm một đường gọn gàng với sáu pin. Dạ dày tôi gọn lên khi áo phông của anh bay nhẹ đằng sau, để lộ ra một khoảng da trần. Bằng kinh nghiệm tôi biết được mỗi inch trên người anh đều rắn chắc với những múi cơ. Lưng của anh mượt mà và hoàn hảo, vết sẹo hồi anh là thiên thần tội lỗi đã được thay thế bằng đôi cánh—đôi cánh mà tôi và tất cả người trần gian đều không thể nhìn thấy.

“Năm đô la, cược rằng anh không thể làm thế lần nữa,” tôi nói, bước đến sau anh.

Patch quay lại và nhe răng cười. “Anh không muốn lấy tiền của em, Angel.”

“Này, anh bạn, giữ cho cuộc trao đổi này ở mức PG-rated⁴chứ,” Rixon nói.

“Cả ba pin còn lại,” tôi thách thức Patch.

“Giải thưởng mà ta đang nói đến là gì nhỉ?” anh hỏi.

“Lạy chúa,” Rixon nói. “Không thể đợi đến khi hai bạn riêng tư được sao?”

Patch tặng tôi một nụ cười bí hiểm, chuyển trọng tâm cơ thể, nâng trái bóng lên ngực. Anh hạ thấp vai phải, vòng cánh tay qua và quăng trái bóng đi mạnh nhất có thể. Một tiếng *crack* lớn vang lên và ba pin còn lại đổ vung vãi trên bàn.

“Ầy, giờ cô sẽ gặp vấn đề, cô bé,” Rixon gào lên với tôi qua đám đông đang la ó, vỗ tay cổ vũ cho Patch.

Patch dựa lưng vào quầy và nhướn mày nhìn tôi. Cử chỉ nói rõ ràng: *Em thua rồi.*

“Anh gặp may,” tôi nói.

“Anh sinh ra để *gặp* may.”

“Lựa chọn phần thưởng đi,” người đàn ông già chủ quán quát lên với Patch, cúi xuống nhặt những chai pin đã đổ.

“Con gấu màu tím,” Patch nói, và nhận lấy một con gấu bông kinh khủng với bộ lông màu tím cũ thắm hại. Anh đưa nó cho tôi.

“Cho em?” tôi hỏi, chỉ tay lên ngực.

“Em thích những đồ bỏ đi. Ở quầy thực phẩm, em luôn chọn những đồ hộp bị móp. Anh đã để ý.” Anh móc ngón tay vào thắt lưng tôi và kéo tôi lại. “Ra khỏi đây thôi.”

“Anh đang nghĩ gì vậy?” Nhưng tôi thấy mình đang nóng lên và run rẩy, bởi tôi biết chính xác anh đang nghĩ gì.

“Nhà em.”

Tôi lắc đầu. “Không được. Mẹ em ở nhà. Chúng ta có thể đến nhà *anh*,” tôi gợi ý.

Chúng tôi đã bên nhau hai tháng, và tôi vẫn chưa biết Patch sống ở đâu. Mà không phải là tôi chưa thử. Hai tuần hẹn hò có lẽ đã đủ lâu để mời ai đó về, đặc biệt là khi Patch sống một mình. Hai tháng dường như là cảnh giác quá mức. Tôi vẫn cố kiên nhẫn, nhưng trí tò mò của tôi thường xuyên hướng đến điều đó. Tôi không biết gì về những chi tiết riêng tư, thân mật trong cuộc đời Patch, như màu sơn của bức tường phòng anh, cái mở đồ hộp của anh là điện tử hay cơ, nhãn hiệu xà phòng anh sử dụng, ga giường là bông hay lụa.

“Để em đoán,” tôi nói. “Anh sống ở một khu phức hợp chôn sâu dưới lòng đất.”

“Angel.”

“Bát đĩa trong bồn rửa? Quần lót bẩn dưới sàn? Ở đó riêng tư hơn phòng em mà.”

“Đúng, nhưng câu trả lời vẫn là không.”

“Rixon đã nhìn thấy nơi anh ở chưa?”

“Rixon cần-phải-biết.”

“Em thì không cần-phải-biết?”

Môi anh co lại. “Cần-phải-biết cũng có mặt trái của nó.”

Anh vòng tay quanh tôi và hôn lên trán tôi. “Đủ rồi. Mấy giờ là giới nghiêm?”

“Mười. Lớp học hè bắt đầu ngày mai.” Lý do đó, và mẹ tôi đã kiếm một việc làm thêm, đó là tìm cơ hội đặt một con dao vào giữa tôi và Patch. Nếu là với Vee, tôi có thể chắc chắn rằng giờ giới nghiêm sẽ là mười rưỡi.

Tôi không thể trách mẹ đã không tin tưởng Patch—đã có lúc trong cuộc đời, tôi cũng cảm thấy như thế—nhưng sẽ tốt hơn nhiều nếu bà nói lỏng sự cảnh giác của mình lần nào đó.

Chẳng hạn như đêm nay. Hơn nữa, không có gì sẽ xảy ra cả. Không khi thiên thần hộ mệnh đang đứng cách tôi vài inch.

Patch nhìn vào đồng hồ đeo tay. “Đến giờ về rồi.”

Lúc 10:04, Patch lượn một đường hình chữ U trước cửa nhà trại và đỗ tại thùng thư. Anh tắt máy và đèn pha, để lại chúng tôi một mình giữa vùng quê yên ắng dưới bầu trời đêm. Chúng tôi cứ ngồi như vậy trong một lúc trước khi anh nói, “Sao yên lặng thế, Angel?”

Tôi lập tức cảnh giác. “Em đang yên lặng à? Chỉ mãi suy nghĩ thôi.”

Môi Patch cong lên một nụ cười vừa đủ. “Nói dối. Có chuyện gì vậy?”

“Anh thật giỏi,” tôi nói.

Nụ cười của anh rộng hơn một chút. “Rất giỏi.”

“Em đã gặp Marcie Millar ở quầy hamburger,” tôi thừa nhận. Quá khó để giữ nổi phiền muộn cho riêng mình. Hiển nhiên nó vẫn cháy âm ý dưới da tôi. Mặt khác, nếu không thể nói với Patch, tôi có thể tìm ai tâm sự đây? Hai tháng trước mối quan hệ của chúng tôi bao gồm rất nhiều nụ hôn tự phát trong xe, ngoài xe, dưới mái hiên, và trên kệ bếp. Nó cũng bao gồm rất nhiều lần đụng chạm, vò rối tóc hay làm nhòe son môi. Nhưng giờ đây nó đã hơn thế rất nhiều. Tôi cảm thấy thực sự liên hệ với Patch về mặt tình cảm. Tình bạn với anh có ý nghĩa với tôi nhiều hơn một trăm mối quan hệ thông thường. Khi bố tôi qua đời, ông đã để lại trong tôi một lỗ hổng lớn tới mức tôi sợ nó sẽ nuốt sống tôi từ trong ra ngoài. Nỗi trống trải vẫn ở đó, nhưng cơn đau không còn cắt sâu bằng một nửa. *Giờ đây* tôi không còn có thể ngồi bất động hàng giờ để nhớ về quá khứ, hồi tôi từng có mọi thứ tôi muốn. Và tôi có Patch để cảm ơn vì điều đó. “Cô ta đã tể nhị tới mức nhắc em nhớ rằng bố em đã chết.”

“Muốn anh nói chuyện với cô ta không?”

“Nghe hơi giống *Bố già*.”

“Điều gì đã bắt đầu cuộc chiến giữa hai bọn em?”

“Đấy là vấn đề. Em thậm chí còn không biết nữa. Đã từng là việc tranh giành thanh sô-cô-la sữa cuối cùng trong giỏ đồ ăn trưa. Rồi một ngày ở trường trung học, Marcie đến trường và phun sơn chữ ‘con điếm’

lên tủ để đồ của em. Cô ta thậm chí còn không lén lút làm điều đó. Cả trường đã nhìn vào.”

“Cô ta tự dưng như thế? Không có lý do gì?”

“Phải.” Chính xác hơn là không có lý do gì mà tôi nhận thức được.

Anh nghịch một lọn tóc xoắn sau tai tôi. “Ai đang thắng cuộc chiến này?”

“Marcie, nhưng không nhiều lắm.”

Anh cười. “Cố lên nào, Cọp con.”

“Và đây là một vấn đề khác. *Con điểm ư?* Ở trường trung học, em thậm chí còn chưa hôn ai. Marcie đáng lẽ nên sơn lên tủ của chính cô ta.”

“Bắt đầu nghe như em thật sự khó chịu đấy, Angel.” Anh trượt ngón tay dưới dây áo tôi, sự tiếp xúc của anh khiến tôi như có điện. “Anh cá là anh có thể khiến em thôi nghĩ về Marcie.”

Có một chút ánh sáng ở tầng trên của nhà trại, nhưng vì không thấy khuôn mặt mẹ ép vào một khung cửa sổ nào, tôi cho rằng chúng tôi có một ít thời gian. Tôi cởi khóa dây an toàn và nhào người sang ghế lái xe,

tìm môi Patch trong bóng tối. Tôi hôn anh chậm rãi, nếm vị muối biển trên da anh. Anh đã cạo râu sáng nay, nhưng giờ đây những sợi râu mới mọc của anh đang cù trên cằm tôi. Môi anh lướt qua cổ họng tôi và tôi cảm nhận đầu lưỡi anh, khiến tim tôi như muốn nhảy khỏi lồng ngực.

Nụ hôn của anh di chuyển tới vai trần tôi. Anh kéo dây áo tôi xuống và quét môi dưới dọc cánh tay tôi. Ngay lúc này, tôi muốn gần anh nhất có thể. Tôi không bao giờ muốn anh đi. Tôi cần anh trong cuộc sống của tôi, bây giờ, và ngày mai, và hôm sau nữa. Tôi cần anh như tôi chưa cần bất kỳ ai trong đời.

Tôi trườn qua bàn điều khiển, ngồi lên đùi anh. Tay tôi trượt trên ngực anh, túm lấy cổ anh và kéo anh lại gần. Đôi tay anh vòng quanh eo tôi, khóa tôi lại, và tôi rúc vào sâu hơn nữa.

Bất chợt một khoảnh khắc, tôi đưa tay vào trong áo anh, chỉ đơn giản nghĩ rằng tôi yêu làm sao cái cảm giác hơi nóng của cơ thể anh lan tỏa trong lòng bàn tay. Ngay khi những ngón tay tôi lướt qua lưng anh nơi đã từng có những vết sẹo cánh thiên thần, một ánh đèn rơi vào trí óc tôi. Bóng tối hoàn hảo, cắt đứt bởi một tia sáng lóe lên. Giống như theo dõi một hiện tượng thiên văn trong không gian từ cách đó hàng triệu dặm. Tôi cảm thấy tâm trí mình đang du hành đến với Patch, tới hàng ngàn ký ức riêng tư trong đó, khi bỗng nhiên anh cầm lấy tay tôi và trượt

nó xuống, rời khỏi nơi đôi cánh nối với lưng anh, và mọi thứ trở về như nó vốn có.

“Nỗ lực đáng ghi nhận,” anh lẩm bẩm, môi anh quét qua môi tôi khi anh nói.

Tôi nhắm môi dưới của anh. “Nếu anh có thể thấy quá khứ của em chỉ bằng cách chạm vào lưng em, anh sẽ thấy chống lại cảm dỗ đó khó khăn như thế nào.”

“Anh đã gặp đủ khó khăn giữ tay mình khỏi em mà không cần thêm phần thưởng đó.”

Tôi cười, nhưng khuôn mặt tôi bất chợt trở nên nghiêm túc. Ngay cả khi cố gắng tập trung, tôi cũng không thể nhớ cuộc đời mình đã như thế nào khi không có Patch. Hằng đêm, khi nằm trên giường, tôi có thể nhớ tuyệt đối rõ ràng âm sắc thấp trong tiếng cười của anh, cách anh nhếch môi cao hơn phía bên phải khi mỉm cười, cái đụng chạm của tay anh—nóng, mượt và ngọt ngào trên da tôi. Nhưng tôi phải nỗ lực thật sự khi nghĩ đến những ký ức của mười sáu năm trước đó. Có thể bởi vì những ký ức ấy đã lu mờ trước Patch. Hoặc có thể bởi vì chúng chẳng có gì tốt đẹp.

“Đừng bao giờ rời bỏ em,” tôi nói với Patch, luồn ngón tay vào cổ áo anh và kéo anh lại gần.

“Em là của anh, Angel,” anh lăm bắm, quét những từ ngữ qua xương hàm tôi khi tôi ngửa cổ lên, mời mọc anh hôn vào bất cứ đâu. “Em có anh mãi mãi.”

“Cho em thấy điều đó,” tôi nói nghiêm nghị.

Patch nghiên cứu tôi một lúc, rồi với tới sau cổ và tháo móc chuỗi vòng bạc trơn anh đã đeo từ ngày đầu gặp tôi. Tôi không biết sợi dây chuyền đó từ đâu mà có, hay ý nghĩa đằng sau nó, nhưng tôi cảm giác nó rất quan trọng đối với anh. Đó là thứ trang sức duy nhất anh đeo, và anh giữ nó dưới lớp áo, liền với da thịt anh. Tôi chưa bao giờ thấy anh tháo nó ra.

Đôi tay anh trượt trên gáy tôi khi anh móc lại sợi dây chuyền. Tôi cảm thấy kim loại trên da mình, dù nó vẫn còn hơi ấm của anh.

“Anh đã được tặng sợi dây chuyền này khi anh là một tổng lãnh thiên thần,” anh nói. “Để giúp anh phân biệt giữa sự thật và dối trá.”

Tôi mân mê nó nhẹ nhàng, kinh ngạc trước tầm quan trọng của sợi dây. “Nó còn có tác dụng không?”

“Không phải cho anh.” Những ngón tay chúng tôi giao nhau và anh lật bàn tay tôi lại để hôn lên những khớp ngón tay. “Đến lượt em.”

Tôi rút chiếc nhẫn đồng ra khỏi ngón giữa bàn tay trái và đưa nó cho anh. Một hình trái tim đã được khắc thủ công vào mặt trong của chiếc nhẫn.

Anh cầm lấy chiếc nhẫn giữa hai ngón tay, im lặng nghiên cứu nó.

“Bố đã tặng nó cho em một tuần trước khi ông bị giết,” tôi nói.

Đôi mắt Patch giật nhẹ. “Anh không thể nhận nó.”

“Đó là thứ quan trọng nhất trên đời đối với em. Em muốn anh giữ nó.” Tôi gập ngón tay anh lại, giữ chúng bao quanh chiếc nhẫn.

“Nora.” Anh lưỡng lự. “Anh không thể nhận nó.”

“Hứa với em anh sẽ giữ nó. Hứa với em không có điều gì sẽ xảy ra giữa hai chúng ta.” Tôi giữ ánh mắt anh, không để anh quay đi. “Em không muốn mất anh. Em không muốn chuyện này kết thúc.”

Đôi mắt Patch tối lại, đen thăm thẳm, còn hơn cả một triệu bí mật chất chồng lên nhau. Ánh mắt anh rơi xuống chiếc nhẫn trong tay, xoay nó chậm chậm.

“Hãy thề anh sẽ không ngừng yêu em,” tôi thề thì.

Nhẹ nhàng hơn bao giờ hết, anh gạt đầu.

Tôi níu lấy cổ áo anh và kéo anh gần nữa, hôn anh mãnh liệt hơn, đóng dấu lời hứa giữa hai chúng tôi. Tôi khóa những ngón tay mình giữa những ngón tay anh, cạnh sắc của chiếc nhẫn khứa vào lòng bàn tay chúng tôi. Dường như tôi không thể làm gì để mang anh đủ gần, không thể có đủ anh. Chiếc nhẫn khắc sâu hơn vào tay tôi, cho đến khi tôi chắc nó đã cứa đứt da. Một lời thề máu.

Khi cho rằng lồng ngực đã vỡ sụn vì thiếu không khí, tôi kéo mình ra, tựa trán lên trán anh. Tôi đang nhắm mắt, nhịp thở đẩy vai tôi nâng lên và hạ xuống. “Em yêu anh,” tôi thề thì. “Nhiều hơn em nghĩ là em nên.”

Tôi đợi anh trả lời, nhưng thay vào đó anh ôm tôi chặt hơn, gần như để che chở. Anh quay đầu hướng về phía khu rừng bên kia con đường.

“Chuyện gì vậy?” tôi hỏi.

“Anh nghe thấy gì đó.”

“Đó là em nói rằng em yêu anh,” tôi nói, mỉm cười khi ấn môi anh vào ngón tay tôi.

Tôi mong đợi anh sẽ mỉm cười đáp lại, nhưng đôi mắt anh vẫn gấn chặt lấy những thân cây. Bóng của chúng động đậy như thể những nhánh cây đang gật đầu trước gió.

“Có gì ngoài đó?” tôi hỏi, nhìn theo ánh mắt anh. “Một con sói?”

“Có gì đó không đúng.”

Máu tôi lạnh đi, và tôi trượt trên đùi anh. “Anh đang làm em sợ. Có một con gấu à?” Chúng tôi đã không thấy gấu trong nhiều năm, nhưng nhà trại nằm ngoài biên giới cuối cùng của thị trấn, và lũ gấu được biết đến như những kẻ lớn vờn quanh thị trấn sau kỳ ngủ đông, khi chúng đói và tìm thức ăn.

“Bật đèn pha lên và bấm còi,” tôi nói. Nhìn theo anh về phía khu rừng, tôi chờ đợi một chuyển động. Trái tim tôi nhói lên một chút, nhớ lại khoảng thời gian bố mẹ cùng tôi nhìn từ cửa sổ của nhà trại khi một con gấu đá vào xe của chúng tôi, đánh hơi thức ăn ở trong.

Bên cạnh tôi, đèn cổng vòm bật sáng. Tôi không cần quay lại cũng biết mẹ tôi đang đứng giữa lối vào, cau mày và dậm dậm chân.

“Đó là cái gì?” tôi hỏi Patch một lần nữa. “Mẹ em đang ra ngoài. Liệu bà có được an toàn không?”

Anh mở máy và đặt tay lên vô lăng. “Vào nhà đi. Anh có việc cần phải làm.”

“Vào nhà? Anh có *đùa* không? Chuyện gì đang xảy ra vậy?”

“Nora!” mẹ tôi gọi, tông giọng nghiêm trọng. Bà đứng cách chiếc Jeep năm feet và ra hiệu cho tôi hạ cửa kính xuống.

“Patch?” tôi hỏi một lần nữa.

“Anh sẽ gọi cho em sau.”

Mẹ tôi mở cửa. “Patch,” bà sẵn giọng.

“Blythe.” Anh gạt đầu lơ đãng.

Bà quay về phía tôi. “Con đã về muộn bốn phút.”

“Con đã về sớm bốn phút ngày hôm qua.”

“Luật bù trừ *không* có tác dụng đối với giờ giới nghiêm. Vào nhà mau. Ngay bây giờ.”

Không muốn rời đi cho tới khi Patch trả lời, nhưng không còn cơ hội nào, tôi nói với anh, “Gọi cho em.”

Anh gật đầu lần nữa, nhưng ánh mắt anh nói với tôi rằng tâm trí của anh đang ở nơi khác. Ngay khi tôi ra khỏi xe và cất bước trên thềm, chiếc Jeep phóng đi, không lãng phí một giây tăng tốc. Bất kể anh đang đến nơi nào, việc đó cũng thật vội vã.

“Khi mẹ đặt ra giờ giới nghiêm, mẹ đã hy vọng con giữ nó,” bà nói.

“Muộn bốn phút thôi mà mẹ,” tôi trả lời bằng âm sắc ám chỉ rằng bà đang phản ứng thái quá.

Điều đó đã đem lại cho tôi một cái nhìn không tán thành chút nào. “Năm ngoái bố con đã bị giết. Vài tháng trước, chính con cũng gần tới cái chết. Mẹ nghĩ mẹ đã có quyền bảo vệ thái quá.” Bà cứng nhắc bước vào nhà, khoanh tay trên ngực.

Okay, tôi là một đứa thiếu nhạy cảm, thiếu tinh tế. Ghi điểm.

Sự chú ý của tôi trở lại hàng cây bên lề con đường đối diện. Không có gì trông bất thường. Tôi chờ đợi một luồng khí lạnh cảnh báo tôi rằng có gì đó đằng sau, gì đó tôi không thể nhìn được, nhưng không cảm thấy gì hết. Gió mùa hè ấm áp xào xạc cùng với âm thanh của những con ve sầu tràn ngập trong không khí. Cho dù có bất cứ điều gì, khu rừng vẫn đang mang một vẻ yên bình dưới ánh trăng bạc.

Patch đã không thấy gì trong khu rừng. Anh quay mặt đi vì tôi đã buột ra ba từ rất *ngu ngốc*, trước khi tôi có thể ngăn lại. Tôi đã *nghĩ* gì vậy? Mà không, giờ Patch đang nghĩ gì? Phải chăng anh rời đi để tránh phải trả lời? Tôi khá chắc rằng mình biết đáp án. Và tôi khá chắc rằng điều đó giải thích tại sao tôi đã bị bỏ lại để nhìn chăm chăm vào đằng sau chiếc Jeep.

CHƯƠNG 2

TRONG MƯỜI MỘT GIÂY CUỐI CÙNG, TÔI ĐANG nằm úp mặt xuống gối, cố gắng không nghe bản tin của Chuck Delaney về tình hình giao thông ở thị trấn Portland hòa âm cùng tiếng chuông báo thức. Đồng thời, tôi cũng cố

gắng không nghe phần lý trí logic trong đầu, đang gào lên nhắc tôi dậy mặc quần áo, kèm thêm cảnh báo về hậu quả nếu tôi không làm theo. Nhưng phần trí óc thích tận hưởng của tôi đã chiến thắng. Nó muốn quay về giấc mơ của tôi—hay chính xác hơn, chủ đề mà tôi đang mơ. Anh có mái tóc đen lượn sóng và một nụ cười chết người. Lúc đó, anh đang ngồi ngược trên chiếc mô tô và quay mặt vào tôi, đầu gối chúng tôi chạm nhau. Tôi luồn tay vào áo anh và kéo anh lại gần cho một nụ hôn.

Trong mơ, Patch cảm nhận được nụ hôn của tôi. Không phải chỉ ở khía cạnh cảm xúc, mà là một cái động chạm thật sự về mặt thể xác. Trong mơ, anh trở nên giống con người hơn là một thiên thần. Thiên thần không có cảm giác trên thân thể—tôi biết điều đó—nhưng trong giấc mơ của tôi, tôi muốn Patch cảm nhận được áp lực mềm mại khi môi chúng tôi chạm nhau. Tôi muốn anh cảm nhận được những ngón tay tôi trên tóc anh. Tôi muốn anh cảm thấy những rung động và từ trường hấp dẫn từng tế bào trong anh về phía tôi.

Giống như tôi.

Patch luồn một ngón tay vào sợi dây chuyền trên cổ tôi, cái chạm nhẹ của anh khiến tôi run rẩy với một gợn sóng của sự thích thú. “Anh yêu em,” anh thì thầm.

Ấn đầu ngón tay lên những múi cơ trên bụng anh, tôi tựa vào Patch, hôn anh thật nhanh trước khi nói. *Em yêu anh nhiều hơn*, môi tôi lướt trên môi anh.

Chỉ có điều, những lời nói không thoát ra. Chúng bị chặn lại trong cổ họng.

Khi Patch chờ tôi trả lời, nụ cười của anh nhạt đi.

Em yêu anh, tôi thử một lần nữa. Và một lần nữa, những từ ngữ tắc nghẹn bên trong.

Khuôn mặt Patch trở nên lo lắng. “Anh yêu em, Nora,” anh lặp lại.

Tôi điên cuồng gật đầu, nhưng anh đã ngoảnh đi. Anh nổ máy chiếc mô tô và rồ ga mà không một lần nhìn lại.

Em yêu anh! Tôi la hét theo anh. Em yêu anh, em yêu anh!

Nhưng như thể cát lầy đã lấp đầy trong họng tôi; tôi càng cố gắng bật ra những từ ấy, chúng càng nhanh chóng bị nhấn chìm.

Patch lẩn vào một đám đông. Bóng đêm đã đổ xuống quanh chúng tôi trong nháy mắt, và tôi hầu như không thể phân biệt được chiếc áo

phông đen của anh trong hàng trăm những cái áo tối màu khác. Tôi phải chạy để đuổi theo, nhưng khi tôi bắt được cánh tay anh, quay lại nhìn tôi là một người khác. Một cô gái. Quá tối để có thể đọc được nét mặt cô ta, nhưng tôi dám chắc rằng cô ta đẹp.

“Tôi yêu Patch,” cô ta bảo với tôi, đôi môi đỏ chót mỉm cười. “Và tôi không ngại nói ra điều đó.”

“Tôi đã nói ra!” tôi cãi lại. “Đêm qua tôi đã nói với anh ấy!”

Tôi đẩy cô ta ra, quét mắt khắp đám đông cho tới khi bắt gặp chiếc mũ bóng chày màu xanh của Patch. Tôi điên cuồng chen lấn để bắt được anh.

Anh quay lại, nhưng đã biến thành cô gái xinh đẹp lúc này. “Quá muộn rồi,” cô ta nói. “Giờ tôi yêu Patch.”

“Đến với bản tin thời tiết của Angie,” tiếng Chuck Delaney sang sảng bên tai tôi.

Mắt tôi mở to ở từ “thời tiết”. Tôi nằm trên giường thêm một tẹo, cố gắng thoát khỏi giấc mơ mà đúng hơn là ác mộng đó. Bản tin thời tiết được phát trước giờ hai mươi phút, và không cách nào tôi lại nghe được, trừ phi...

Lớp học hè! Tôi đã ngủ quên!

Tung khỏi chăn, tôi phi tới trước tủ áo. Tôi xỏ chân vào chính chiếc quần jeans mà tối qua tôi đã quăng xuống đáy tủ, lồng áo hai dây trắng qua đầu và khoác bên ngoài một cái áo len màu oải hương. Tôi quay-số-nhanh⁵ cho Patch nhưng sau ba hồi chuông, đường dây đã chuyển sang chế độ thư thoại. “Gọi cho em!” tôi nói, dừng nửa giây tự hỏi có phải anh đã tránh tôi từ sau lời thổ lộ hôm qua. Tôi đã quyết định vờ như mọi chuyện chưa từng xảy ra cho tới khi nó qua đi và mọi thứ trở về bình thường, nhưng sau giấc mơ sáng nay, tôi bắt đầu nghi ngờ liệu tôi có thể bỏ qua nó dễ dàng như thế không. Có thể Patch cũng đang rất khó khăn để quên chuyện đó. Dù sao đi nữa, không có nhiều việc tôi có thể làm vào lúc này. Ngay cả khi tôi có thể thề rằng anh đã hứa đưa tôi đi...

Tôi buộc dải băng lên đầu thay vì chải chuốt một kiểu tóc, vớ lấy ba lô trên kệ bếp và vội bước ra ngoài.

Tôi dừng trước lối vào nhà đủ lâu để buông ra một âm thanh bực tức khi nhìn vào phiến đá tám-nhân-mười-foot nơi con 1979 Fiat Spider của tôi đã từng đậu. Mẹ đã bán con Spider để trả cho khoản nợ tiền điện muộn-ba-tháng và lấp đầy rau quả trong tủ lạnh để đảm bảo lương thực trong nhà cho đến hết tháng này. Thậm chí bà còn cho cô giúp việc của chúng tôi, Dorothea, tức người mẹ thay thế của tôi, thôi việc để cắt giảm chi tiêu. Gửi tặng Hoàn-cảnh một suy nghĩ chẳng ra gì, tôi đeo ba lô lên

vai và bắt đầu đi bộ. Hầu hết mọi người cho rằng căn nhà trại ở Maine mà mẹ và tôi đang sống thật hay ho, nhưng sự thật là, chẳng có gì hay ho khi phải đi bộ một dặm đường để đến được nhà người láng giềng gần nhất. Và trừ phi hay ho đồng nghĩa với một cái máy ngón tiền từ thế kỷ mười tám đặt ở trung tâm một khu vực kỳ quặc thường xuyên dày đặc sương mù từ đây tới bờ biển, tôi buộc phải phản đối thôi.

Từ ngã rẽ giữa Hawthorne và Beech, tôi bắt đầu thấy dấu hiệu của sự sống với những chiếc xe đỗ dọc đường đến công sở. Tôi để một tay ngoài không khí và dùng tay kia bóc một thanh kẹo cao su thông mũi-mát họng-sảng khoái dài lâu.

Một chiếc Toyota 4Runner màu đỏ trắng lại, và cửa kính bên hạ xuống theo chế độ tự động. Marcie Millar ngồi trước vô lăng. “Xe có vấn đề à?” cô ta hỏi.

Xe có vấn đề ở chỗ *không* có xe. Nhưng tôi sẽ không thú nhận điều đó với Marcie.

“Cần quá giang không?” cô ta bật ra một cách thiếu kiên nhẫn khi tôi không trả lời.

Tôi không thể tin được trong số tất cả những chiếc xe đi qua đoạn đường này, Marcie lại là người dừng lại. Tôi có muốn đi cùng Marcie

không? Không. Tôi có còn bực mình về về vụ cô ta nói bố tôi không? Có. Tôi có định tha thứ cho cô ta không? Hoàn toàn không. Tôi đáng lẽ nên ra hiệu cho cô ta đi tiếp, nhưng một điều đã giữ tôi lại. Có tin đồn rằng thứ duy nhất thầy Loucks thích thú hơn bảng tuần hoàn các nguyên tố là hình phạt giữ lại trường dành cho học sinh đi muộn.

“Cám ơn,” tôi miễn cưỡng chấp nhận. “Tớ đang đến trường.”

“Tao đoán là con bạn béo ú của mày không thể đưa mày đi được?”

Tôi cứng người lại khi đặt tay lên nắm cửa. Vee và tôi từ lâu đã bỏ ý định dạy dỗ những kẻ nhỏ mọn rằng “béo ú” và “đầy đặn” không phải là một, nhưng điều đó không có nghĩa chúng tôi sẽ tha thứ cho sự thiếu hiểu biết. Và tôi đáng lẽ có thể vui vẻ nhờ Vee cho quá giang, nhưng nó được mời dự một buổi huấn luyện những biên tập viên triển vọng cho tạp chí điện tử của trường, và giờ đã đang ở đó.

“Nghĩ lại rồi, tớ sẽ đi bộ.” Tôi sập cửa lại, đưa tay nắm về trạng thái khóa.

Marcie biểu lộ một nét bối rối. “Mày bực mình vì tao gọi nó là béo ú à? Bởi vì đấy là sự thật. Đối với mày nó là gì nào? Có khi mọi thứ tao nói cần phải được kiểm duyệt ấy nhỉ. Trước là chuyện bố mày, giờ thì là cái này. Tự do ngôn luận ở đâu?”

Trong một khoảnh khắc tôi đã nghĩ thật tuyệt vời và tiện lợi nếu tôi vẫn còn chiếc Spider. Không phải chỉ là tôi sẽ không còn bị mắc kẹt khi không có ai đưa đi, mà tôi có thể đạt được thỏa mãn khi đâm phải Marcie. Chỗ để xe ở trường rất lộn xộn sau giờ học. Tai nạn là chuyện bình thường.

Vì tôi không thể gạt Marcie khỏi tấm lá chắn trước mặt, tôi làm điều tốt nhất còn lại. “Nếu bố tớ cũng sở hữu một cửa hàng Toyota, tớ nghĩ mình sẽ đủ ý thức vì-môi-trường để xin một con Hybrid⁶.”

“Ừm, bố mày không sở hữu một cửa hàng Toyota.”

“Phải. Bố tớ đã chết.”

Cô ta nhún vai. “Là mày nói nhé, không phải tao.”

“Từ bây giờ, tớ nghĩ sẽ tốt hơn nếu chúng ta đường ai nấy đi.”

Cô ta sẫm soi móng tay mình. “Tốt thôi.”

“Tốt.”

“Tao chỉ cố gắng tử tế, và để xem điều đó dẫn mình đến đâu,” cô ta nói dưới hơi thở.

“Tử tế? Ấy gọi Vee là béo.”

“Tao cũng đã mời mày đi nhờ xe.” Cô ta nhún ga, nhả khói đúng về phía tôi.

Sáng nay tôi không thức dậy nhằm mục đích tìm một lý do khác để ghét Marcie Millar, nhưng chuyện là thế đấy.

Trường trung học Coldwater được xây dựng từ cuối thế kỷ mười chín, với kiến trúc là sự pha trộn giữa phong cách Gothic và Victoria khiến nó trông giống nhà thờ hơn là một ngôi trường. Cửa sổ hẹp, cong và trang trí bằng kính pha lê. Những bức tường được sơn nhiều màu, nhưng chủ yếu là ghi xám. Vào mùa hè, những dây tường xuân leo cao bên ngoài khiến cho ngôi trường mang một vẻ đẹp nhất định kiểu New England. Vào mùa đông, cây tường xuân trở nên giống những ngón tay xương xẩu chọc vào tòa nhà.

Tôi đang nửa chạy, nửa đi bộ dọc tiền sảnh để tới lớp Hóa khi điện thoại trong túi reo vang.

“Mẹ ạ?” tôi trả lời, vẫn giữ nguyên tốc độ. “Con gọi lại sau được kh—”

“Con không đoán được mẹ gặp ai hôm qua đâu! Lynn Parnell. Con nhớ gia đình Parnell chứ? Mẹ của Scott.”

Tôi liếc nhìn đồng hồ trên màn hình di động. Dù đã may mắn nhờ được một người lạ cho quá giang—một phụ nữ đang trên đường đi kickboxing ở nhà tập—nhưng tôi vẫn đang rất vội. Còn chưa tới hai phút là chuông reo. “Mẹ? Con sắp vào lớp rồi. Con gọi lại vào giờ ăn trưa được không?”

“Con và Scott đã từng là bạn rất tốt.”

Bà bắt đầu vận dụng trí nhớ đã luống tuổi của mình. “Khi chúng con *lên năm*,” tôi nói. “Chẳng phải lúc ấy cậu ta suốt ngày ‘dấm đài’ sao?”

“Mẹ đã uống với Lynn đêm qua. Bà ấy vừa hoàn tất cuộc ly dị, và giờ đang cùng Scott chuyển về Coldwater.”

“Thật tuyệt. Con sẽ gọi mẹ—”

“Mẹ đã mời họ tới bữa tối hôm nay.”

Khi tôi đi qua văn phòng hiệu trưởng, kim phút của chiếc đồng hồ trong đó đã ở sát vạch cao nhất. Từ nơi tôi đứng, có vẻ nó đang chỉ giữa 7 giờ 59 và 8 giờ đúng. Tôi tặng nó một cái nhìn hăm dọa với ý *Mày dám reo chuông sớm không*. “Tối nay không được đâu, mẹ. Patch và con—”

“Đừng ngốc thế!” mẹ ngắt lời tôi. “Scott là một trong những người bạn đầu tiên của con. Con biết cậu ấy rất lâu trước Patch.”

“Scott từng ép con ăn những con rệp,” tôi nói, những ký ức đang trở về trong tôi.

“Và con thì chưa từng bắt cậu ấy chơi Barbie chứ?”

“Hoàn toàn khác nhau!”

“Tối nay, bảy giờ,” mẹ tôi nói bằng cái giọng kết thúc mọi tranh luận.

Tôi bước vào lớp hóa sớm vài giây và tiến tới ngồi ở một chiếc ghế thấp đằng sau bàn lab lát đá granite đen ở hàng đầu tiên. Hai người ngồi một bàn, và tôi hy vọng rằng tôi sẽ cặp đôi với ai đó giỏi khoa học tự nhiên hơn tôi, điều không phải khó khăn lắm. Tôi có xu hướng lãng mạn hơn là thực tế, và chọn lòng tin mù quáng hơn là logic lạnh lẽo. Việc này đã đẩy khoa học tự nhiên và tôi rời xa nhau ngay từ đầu.

Marcie Millar vào lớp với giày cao gót, quần jeans, và cái áo hiệu Banana Republic mà tôi từng liệt trong danh sách những thứ đáng thèm muốn của mình. Từ ngày Quốc tế Lao động, chiếc áo đã được bán hạ giá và nằm trong khả năng của tôi. Khi tôi đang quyết định gạch tên nó khỏi danh sách định mua thì Marcie đến ngồi vào chiếc ghế cạnh tôi.

“Tóc mày có vấn đề gì vậy?” cô ta hỏi. “Hết kem dưỡng à? Hay kiên nhẫn?” Một nụ cười nhếch lên trên một bên mép cô ta. “Hay bởi vì mày đã phải chạy tới bốn dặm để đến đây đúng giờ?”

“Thỏa thuận đường ai nấy đi đã gặp vấn đề gì thế?” Tôi liếc xuống ghế cô ta rồi đến ghế tôi, tỏ ý hai mươi tư inch không thể coi là đường-ai-nấy-đi.

“Tao cần vài thứ ở mày.”

Tôi thốt lên câm lặng, cố gắng điều hòa huyết áp. Đáng lẽ tôi phải nhận ra. “Đây là vấn đề, Marcie,” tôi nói. “Chúng ta đều biết rằng môn này sẽ cực khó. Cho phép tớ giúp ấy bằng việc cảnh báo rằng khoa học là môn tớ kém nhất. Lý do duy nhất tớ học hè là vì tớ nghĩ môn hóa sẽ dễ hơn ở kỳ này. Ấy sẽ không muốn cặp đôi với tớ. Sẽ không dễ được điểm A đâu.”

“Trông tôi giống người cần điểm GPA tới mức phải ngồi cạnh cô vì lý do đó hả Nora?” cô ta nói với một cái xoay cổ tay mất kiên nhẫn. “Tao cần cái khác cơ. Tuần trước tao vừa bắt đầu đi làm.”

Marcie? Đi làm?

Cô ta nhếch mép, và tôi chỉ có thể hình dung cô ta đã gạt những suy nghĩ của tôi ra khỏi khuôn mặt. “Tao làm văn thư ở văn phòng chính. Một trong những nhân viên bán hàng của bố tao đã cưới cô thư ký văn phòng chính. Tào dụng quan hệ chẳng có hại gì. Tất nhiên chưa chắc mày đã hiểu gì về điều đó.”

Tôi đã biết bố của Marcie có tầm ảnh hưởng lớn ở Coldwater. Thực ra, nhờ đóng góp nhiều trong nhóm những người tài trợ, ông ta có tiếng nói đối với bất kỳ vị trí giảng dạy nào ở trường, nhưng điều này thì thật là lố bịch.

“Một lần, một tập tài liệu đã mở ra và tao không tránh khỏi đã thấy một số thứ,” Marcie nói.

Ừ, phải.

“Ví dụ như, tao biết mày chưa vượt qua được cái chết của cha mày. Mày vẫn thường xuyên phải gặp bác sỹ tâm lý ở trường. Thực ra, tao biết

mọi thứ về mọi người. Trừ Patch. Tuần trước tao phát hiện ra hồ sơ của hắn ta trống trơn. Tao muốn biết tại sao. Tao muốn biết hắn đang che giấu điều gì.”

“Tại sao ấy phải quan tâm?”

“Hắn đã đứng ở lối vào nhà tao đêm qua, nhìn chăm chăm vào cửa sổ của tao.”

Tôi chớp mắt. “Patch đã đứng ở lối vào nhà ấy?”

“Trừ phi mày biết gã nào khác lái một con Jeep Commander, mặc toàn đồ đen, và rất gợi cảm.”

Tôi cau mày. “Anh ấy có nói gì không?”

“Hắn nhìn thấy tao ở cửa sổ và bỏ đi. Tao có nên nghĩ đến một lệnh cấm vận không? Đây có phải một hành động bình thường của hắn không? Tao biết hắn kỳ lạ, nhưng đến mức nào nhỉ?”

Tôi phớt lờ cô ta, quá chấn động với lượng thông tin mới tiếp nhận. Patch? Ở chỗ Marcie? Đấy hắn là sau khi anh rời nhà tôi. Sau khi tôi nói, “Em yêu anh,” và anh bỏ đi.

“Không sao,” Marcie nói. “Có những cách khác để tìm hiểu, như lên giám hiệu chẳng hạn. Tao đang đoán xem họ định làm gì với một hồ sơ lý lịch trống trơn. Đáng lẽ tao cũng không định nói gì đâu, nhưng vì sự an toàn của chính mình...”

Tôi không quan tâm về chuyện Marcie lên giám hiệu. Patch có thể tự lo cho anh ấy. Tôi *đang* nghĩ về chuyện đêm qua. Patch bỗng dưng bỏ đi, nói rằng anh có việc phải làm, nhưng tôi đang rất cố gắng để tin rằng việc phải làm là quanh quẩn ở lối vào nhà Marcie. Thà nói anh đã bỏ đi vì những lời thổ lộ của tôi còn dễ hiểu hơn.

“Hay cảnh sát,” Marcie thêm vào, gõ gõ ngón tay trên bờ môi. “Hồ sơ học sinh trống rỗng có lẽ là bất hợp pháp. Làm thế nào Patch *đã* vào được trường? Trông mày thật lo lắng, Nora. Tao đang nói gì à?” Một nụ cười thỏa mãn ngạc nhiên xuất hiện trên mặt cô ta. “Có phải không? Câu chuyện còn hơn thế nữa.”

Tôi nhìn cô ta lạnh lẽo. “Đối với ai đó luôn muốn chắc chắn rằng mình hơn tất mọi người trong trường, ấy hiển nhiên có thói quen theo đuổi mọi khía cạnh của những cuộc đời nhàm chán, vô giá trị như của bọn tớ.”

Nụ cười trên môi Marcie biến mất. “Tao sẽ không cần phải làm thế nếu mày hoàn toàn biến mất khỏi đường đi của tao.”

“Đường đi của ấy? Đây không phải trường của riêng ấy.”

“Đừng nói chuyện với tao kiểu thế,” Marcie nói với một cái giọng dường như vô tâm. “Chính xác hơn là, đừng nói chuyện với tao.”

Tôi khép lòng bàn tay lại. “Không có vấn đề gì.”

“Và khi mà ở đó, hãy chuyển chỗ.”

Tôi nhìn xuống ghế mình, cho rằng hiển nhiên cô ta không thể có ý đó—“Tớ đã đến đây trước.”

Bắt chước tôi, Marcie khép lòng bàn tay lại. “Không phải chuyện của tao.”

“Tớ sẽ không đi.”

“Tao sẽ không ngồi cạnh mà.”

“Tớ vui khi nghe thấy điều đó.”

“*Chuyển đi*,” Marcie yêu cầu.

“Không.”

Chuông reo cắt đứt cuộc đối thoại của chúng tôi. Và khi tiếng ngân cuối cùng của nó lắng xuống, Marcie và tôi đều nhận ra cả căn phòng đang trở nên yên lặng. Chúng tôi nhìn quanh, và dạ dày tôi nhói lên khi nhìn thấy tất cả các chỗ ngồi đều không còn trống.

Thầy Loucks đứng ở lối đi bên phải tôi, vẫy vẫy một tờ giấy.

“Tôi đang giữ một tờ sơ đồ chỗ ngồi chưa điền,” thầy nói. “Mỗi hình chữ nhật đại diện cho một cái bàn trong lớp. Hãy viết tên các em vào hình tương ứng và chuyển tay nhau.” Thầy đưa nó xuống trước mặt tôi. “Hy vọng các em sẽ thích người cặp đôi với mình,” thầy bảo chúng tôi. “Các em sẽ có tám tuần với nhau.”



Buổi chiều sau khi tan lớp, tôi đi cùng Vee tới Enzo's Bistro, quán yêu thích của chúng tôi để ăn kem Mocha hay sữa đánh bông, tùy theo mùa. Tôi cảm thấy ánh nắng như thiêu đốt da khi chúng tôi qua chỗ đậu xe, và đó là lúc tôi nhìn thấy nó. Một chiếc Volkswagen Cabriolet trắng có thể mở mui trong cửa hàng với bảng giảm giá bên cạnh: \$1,000 OBO⁷.

“Cậu đang nhỏ dãi,” Vee nói, chạm đầu ngón tay lên cằm tôi.

“Cậu không tình cờ có sẵn một nghìn đô la ở đây để tớ vay đấy chứ?”

“Tớ thậm chí còn không có đến *năm* đô để cho vay. Ngân hàng con heo của tớ đang mắc chứng biếng ăn.”

Tôi thở dài nhìn về hướng con Cabriolet. “Tớ cần tiền. Tớ cần một việc làm.” Nhắm mắt lại, tôi hình dung mình đằng sau vô lăng của chiếc Cabriolet, mui trần, gió đùa nghịch trên mái tóc. Với nó, tôi lại có thể được lái xe. Tôi sẽ được tự do đi bất cứ nơi đâu mình muốn.

“Ừ, nhưng có việc làm nghĩa là cậu thực sự phải làm việc. Ý tớ là, cậu có chắc cậu muốn bỏ cả mùa hè để lao động quần quật ở mức lương tối thiểu không? Có thể cậu, tớ không chắc, sẽ kiệt sức hoặc gì đó.”

Tôi luồn tay vào ba lô để xé một mẫu giấy nháp và chép số điện thoại ghi trên tấm bảng vào. Có thể tôi sẽ cố gắng thương lượng để mặc cả bớt một hai trăm đô. Trong lúc đó, tôi liệt kê làm thêm vào list công việc buổi chiều của mình. Một công việc nghĩa là phải xa Patch thêm một thời gian, nhưng nó cũng đồng nghĩa với một phương tiện riêng. Tôi yêu Patch cũng nhiều như sự bận rộn của anh ấy. Lý do đó khiến anh không đáng tin cậy lắm với chuyện quá giang.

Trong quán Enzo's, Vee và tôi gọi kem mocha và salad hồ đào tẩm gia vị, rồi bê đồ ăn của mình đến một chiếc bàn. Trong vài tuần qua, quán Enzo's đã nâng cấp toàn bộ để bắt kịp với thế kỷ hai mốt, và giờ đây Coldwater đã có quầy Internet đầu tiên. Vì máy tính ở nhà của tôi đã sáu năm tuổi, tôi thực sự hào hứng với nó.

“Tớ không biết cậu thế nào, nhưng tớ thì đã sẵn sàng cho kỳ nghỉ,” Vee nói, đẩy cặp kính mát lên đỉnh đầu. “Tám tuần tiếng Tây Ban Nha nữa. Quá dài để tớ muốn nghỉ tớ. Bọn mình cần cái gì đó tiêu khiển. Bọn mình cần gì đó có thể giúp gạt khỏi đầu áp lực học hành ngày càng gia tăng này. Bọn mình phải đi shopping. Đến Portland. Đang là mùa sale ở Macy. Tớ cần mua giày, tớ cần mua váy, và cả nước hoa nữa.”

“Cậu vừa mua quần áo mới đấy thôi. Hai trăm đô la đâu phải ít. Mẹ cậu sẽ xuất huyết mắt thôi khi nhận hóa đơn Master Card của cậu.”

“Đúng, nhưng tớ cần có bạn trai. Và để có bạn trai, ta cần phải xinh đẹp. Và có thêm mùi thơm cũng không hại gì.”

Tôi cắn một miếng lê trên đầu đĩa. “Có ai trong đầu chưa?”

“Sự thật là, tớ có rồi.”

“Chỉ cần hứa với tớ đấy không phải là Scott Parnell.”

“Scott nào?”

Tôi mỉm cười. “Thấy không? Giờ tớ thật hạnh phúc.”

“Tớ không biết một gã Scott Parnell nào, nhưng cái người tớ đang để ý tình cờ lại rất nóng bỏng. Nóng bỏng ngoại-hạng. Nóng bỏng hơn-cả-Patch.” Nó ngừng lại. “Ừm, thực ra có thể không đến mức thế. Chắc chẳng ai nóng bỏng *đến thế*. Nghiêm túc thì, tớ không có gì làm cho phần còn lại của ngày hôm nay. Portland hoặc chè chén đi.”

Tôi mở miệng, nhưng Vee đã nhanh hơn. “Tớ biết biểu hiện này. Cậu sắp nói với tớ rằng cậu đã có kế hoạch khác.”

“Chính là Scott Parnell. Cậu ta đã từng ở đây khi chúng ta lên năm.”

Vee có vẻ đang lục lại trí nhớ dài hạn của nó.

“Cậu ta suốt ngày tè dầm,” tôi gợi ý thêm.

Mắt Vee sáng lên. “*Scotty the Potty*⁸?”

“Cậu ta đang chuyển về Coldwater. Mẹ tớ đã mời họ tới bữa tối chiều nay.”

“Tớ biết cái kiểu này,” Vee nói, gật đầu ra vẻ ông cụ non. “Cái thứ được gọi là ‘gặp gỡ giao duyên’. Đây là khi hai nửa cuộc đời của một cặp đôi gặp nhau. Nhớ lúc Desi tình cờ bước vào nhà vệ sinh nam và gặp Ernesto đang hành sự không?”

Tôi khựng lại khi chiếc đĩa đang ở giữa đĩa và miệng. “Gì cơ?”

“Trên *Corazón*, sữa tắm Tây Ban Nha ấy. Không nhớ à? Thôi bỏ qua. Mẹ cậu muốn ghép đôi cậu và Scotty the Potty. Dễ hiểu.”

“Không thể nào. Mẹ tớ biết tớ với Patch.”

“Bà ấy biết không có nghĩa là bà vui vẻ với nó. Mẹ cậu sẽ dành cả đồng thời gian và công sức để biến phương trình Nora cộng Patch bằng Love thành phương trình Nora cộng Scotty the Potty bằng Love. Và gì nữa? Có thể giờ đây Scotty the Potty đã trở thành Scotty the Hottie⁹. Cậu đã nghĩ tới điều đó chưa?”

Tôi chưa, nhưng cũng không có ý định đó. Tôi đã có Patch, và tôi hoàn toàn hạnh phúc tiếp tục mọi chuyện như thế.

“Chúng ta có thể nói về cái gì đó khẩn cấp hơn không?” tôi hỏi, cho rằng đã đến thời điểm phải chuyển chủ đề cuộc thảo luận trước khi Vee

có thể nghĩ thêm vài ý tưởng hoang dã nữa. “Ví dụ như chuyện người cặp đôi với tớ trong môn Hóa là Marcie Millar chẳng hạn?”

“Ho ho.”

“Có vẻ như cô ta đang làm văn thư trên văn phòng, và đã thấy hồ sơ của Patch.”

“Nó vẫn trông trơn à?”

“Có vẻ là thế, vì cô ta muốn tớ nói cho cô ta nghe những gì tớ biết về anh ấy.” Bao gồm lý do tại sao anh đã lớn vồn ở trước cửa nhà, nhìn chòng chọc vào cửa sổ phòng ngủ của cô ta. Tôi đã từng nghe đồn rằng Marcie đã dựng một cái vợt tennis ở cửa sổ khi cô ta bỏ ngỏ để thanh toán vài cú “phát bóng”, nhưng tôi không nghĩ về nó. Dù sao đi nữa, chẳng phải chín mươi phần trăm lời đồn đại là dựng chuyện sao?

Vee ngả vào gần tôi. “Vậy cậu *biết* gì?”

Cuộc đối thoại của chúng tôi rơi vào một khoảng lặng. Tôi không tin vào bí mật giữa những người bạn thân nhất với nhau. Nhưng có những bí mật... và có cả những sự thật khó nói. Những sự thật đáng sợ. Những sự thật *không thể tưởng tượng nổi*. Có bạn trai là một-thiên-thần-sa-ngã-đã-trở-thành-thiên-thần-hộ-mệnh thuộc tất cả những loại đó.

“Cậu đang giữ bí mật với tớ,” Vee nói.

“Tớ không.”

“Cậu có.”

Im lặng bao trùm.

“Tớ đã nói với Patch tớ yêu anh ấy.”

Vee ngậm chặt miệng, nhưng tôi không chắc nó đang kiềm chế một tiếng thở dài hay ham muốn phá ra cười. Điều càng khiến tôi cảm thấy bất an. Việc đó buồn cười *đến thế* sao? Tôi đã làm một việc thậm chí ngu ngốc hơn tôi tưởng?

“Hắn ta đã nói gì?” Vee hỏi.

Tôi chỉ nhìn nó.

“Tệ thế à?”

Tôi hắng giọng. “Kể cho tớ nghe về anh chàng của cậu. Ý tớ là, cậu để ý hắn từ xa, hay cả hai đã thực sự nói chuyện?”

Vee chớp lấy cơ hội. “Nói chuyện với anh ấy? Bọn tớ đã cùng ăn hot dog trưa hôm qua. Đó là một kiểu lần-đầu-gặp-gỡ, và nó đã trở nên tốt hơn tớ tưởng. Rất nhiều. Cho cậu hay, cậu sẽ biết tất cả những điều này nếu cậu nghe mấy cuộc điện thoại tớ gọi hôm qua thay vì không ngừng âu yếm với bạn trai cậu.”

“Vee, tớ là người bạn duy nhất của cậu, và tớ không phải là người kết nối hai cậu.”

“Tớ biết. Là bạn trai của cậu.”

Một viên pho mát Gorgonzola nhen trong họng tôi. “*Patch* đã sắp đặt cuộc hẹn hò của bọn cậu?”

“Ừ, thì sao?” Vee nói, giọng nó chuyển sang thế phòng thủ.

Tôi mỉm cười. “Tớ tưởng cậu không tin *Patch*.”

“Tớ không.”

“Nhưng?”

“Tớ đã cố liên lạc để kể cho cậu về cuộc hẹn đầu tiên của mình, nhưng xin nhắc lại, cậu không chịu nhắc máy.”

“Tớ biết lỗi rồi mà, Vee. Tớ đang cảm thấy mình là đứa bạn tồi nhất thế giới.” Tôi tặng nó một nụ cười xảo trá. “Nào, giờ hãy kể cho tớ đoạn còn lại.”

Thái độ cự nự của Vee biến mất, thay vào đó, nó cười đáp lại tôi. “Tên anh ấy là Rixon, và anh ấy là người Ireland. Thổ âm của anh ấy, hay gọi nó là gì cậu muốn, thực sự *giết chết* tớ. Quyển rũ đến đỉnh điểm. Anh ấy nằm trong thiểu số những người mảnh dẻ cho rằng tớ chỉ bị to-xương, nhưng tớ đang định giảm hai mươi pound trong mùa hè này, để mọi thứ có thể tốt đẹp vào tháng Tám.”

“Rixon? Không đời nào! Tớ yêu Rixon!” Trên nguyên tắc, tôi không tin những thiên thần sa ngã, nhưng Rixon là một ngoại lệ. Cũng như Patch, những chuẩn mực đạo đức của anh ấy rơi vào khoảng màu xám giữa trắng và đen. Anh ấy không hoàn hảo, nhưng cũng không xấu xa.

Tôi nhe răng cười, chỉ cái đĩa vào mặt Vee. “Tớ không thể tin được cậu hẹn hò với anh ấy. Ý tớ là, anh ấy là bạn thân nhất của Patch. Mà cậu thì ghét Patch.”

Vee ném cho tôi một cái nhìn mèò-đen, tóc cô nàng thực sự dựng lên. “Bạn thân nhất chẳng nghĩa lý gì cả. Nhìn tớ và cậu xem. Chúng ta không có gì giống nhau.”

“Tuyệt vời. Bốn chúng ta có thể đi chơi suốt mùa hè.”

“Uh-uh. Không đời nào. Tớ sẽ không đi chơi với cái tay bạn trai lông bông của cậu. Tớ không quan tâm cậu nói gì, tớ vẫn nghĩ hẳn có liên quan tới cái chết bí ẩn của Jules trong phòng tập.”

Một đám mây đen bao trùm cuộc đối thoại. Chỉ có ba người trong phòng tập vào cái đêm Jules chết, và tôi là một trong số đó. Tôi chưa từng nói cho Vee mọi chuyện đã xảy ra, chỉ vừa đủ để nó không tiếp tục gây sức ép, và đủ cho sự an toàn của chính nó. Tôi vẫn dự định sẽ để yên như thế.

Vee và tôi dành cả ngày lái xe loanh quanh, thu thập những đơn xin việc từ các quán fast-food trong vùng. Khi tôi về nhà đã gần sáu rưỡi. Tôi để chìa khóa trên tủ bát đĩa và kiểm tra hộp thư trả lời tự động. Có một tin nhắn của mẹ. Bà đang ở siêu thị Michaud chọn lựa bánh mì tỏi, sốt deli, rượu vang, và thề sẽ đánh gục gia đình Parnell.

Tôi xóa mẫu tin và trèo lên phòng ngủ trên lầu. Vì sáng nay tôi chưa thể tắm rửa, và tóc tôi đã trở nên kinh khủng hết mức, tôi quyết định thay quần áo cho sạch sẽ. Từng ký ức của tôi về Scott Parnell đều không

dễ chịu, nhưng công việc vẫn là công việc. Tôi đang cởi dở cái áo len thì có tiếng gõ cửa.

Patch đứng ở đó, tay đút túi quần.

Thông thường tôi sẽ chào bằng cách sà vào lòng anh. Hôm nay tôi kiềm chế lại. Đêm qua tôi đã nói tôi yêu anh, rồi anh đã kìm nén lại và lập tức tới nhà Marcie. Tâm trạng của tôi đang ở giữa tổn thương, giận giữ và bất an. Tôi hy vọng sự im lặng e dè của tôi sẽ cho anh biết đang có chuyện, cho tới khi anh phải sửa chữa điều đó, xin lỗi hoặc giải thích.

“Hey,” tôi nói, tỏ vẻ thản nhiên. “Anh đã quên gọi tối qua. Và cuối cùng anh đã đi đâu thế?”

“Loanh quanh. Em không mời anh vào ư?”

Tôi không. “Thật thú vị khi được biết nhà của Marcie được gọi là, anh biết đấy, loanh quanh.”

Một ánh ngạc nhiên lóe lên trong mắt anh xác nhận lại điều tôi không hề muốn tin: Marcie đã nói đúng.

“Có muốn kể cho em chuyện gì đang xảy ra không?” tôi nói bằng âm sắc hơi thù địch. “Có muốn kể cho em anh đã làm gì chỗ cô ta đêm qua không?”

“Em nghe như đang ghen, Angel.” Có một chút ý trêu chọc trong đó, nhưng không giống mọi khi, chẳng có gì triu mến hay vui đùa ở đây.

“Có thể em sẽ không ghen nếu anh không cho em lý do để làm thế,” tôi phản công. “Anh đã làm gì ở đó?”

“Công việc.”

Tôi nhướn mày. “Em đã không biết anh và Marcie có công việc.”

“Bọn anh có, nhưng chỉ thế thôi. Công việc.”

“Anh muốn nói chi tiết hơn chứ?” Một chút lý sự trong giọng tôi.

“Em đang buộc anh tội gì đó à?”

“Em có nên không?”

Patch là một chuyên gia trong việc che giấu cảm xúc, nhưng giờ đây đường môi anh thẳng lại. “Không.”

“Nếu việc ở nhà cô ta trong sáng đến thế, tại sao anh lại gặp khó khăn đến vậy khi giải thích những gì anh đã làm?”

“Anh không gặp khó khăn,” anh nói, từng từ được đo đếm cẩn thận. “Anh sẽ không nói với em, vì những gì anh làm ở nhà Marcie không liên quan đến chúng ta.”

Làm sao anh có thể nghĩ điều đó không liên quan đến chúng tôi? Marcie là người luôn tìm mọi cách tấn công và xem thường tôi. Hơn mười một năm qua, cô ta đã chơi tôi, phát tán tin đồn đáng kinh tởm về tôi, và công khai lăng mạ tôi. Làm sao anh có thể nghĩ điều này không mang tính cá nhân? Làm sao anh có thể nghĩ tôi chỉ đơn giản là chấp nhận nó, không thắc mắc gì? Trên mọi thứ, anh không hiểu rằng tôi lo sợ Marcie sẽ sử dụng anh để làm tôi tổn thương? Chỉ cần cô ta nghĩ anh có bất kỳ chút nào thích thú, cô ta sẽ làm mọi cách để đánh cắp anh. Tôi không thể chịu nổi ý nghĩ sẽ mất Patch, nhưng mất anh vào tay cô ta sẽ giết tôi mất.

Chìm đắm trong nỗi sợ hãi bất chợt đó, tôi nói, “Đừng quay lại cho đến khi anh sẵn sàng kể cho em anh đã làm gì ở đó.”

Patch mất kiên nhẫn bước vào và đóng cánh cửa lại sau anh. “Anh không đến đây để tranh cãi. Anh muốn cho em biết Marcie đã gặp rắc rối chiều nay.”

Lại là Marcie? Anh nghĩ cái hố anh đang đào chưa đủ sâu ư? Tôi cố gắng bình tĩnh đủ lâu để nghe anh nói, nhưng thực sự tôi muốn hét lên. “Ồ?” tôi đáp lạnh lẽo.

“Cô ấy đã bị bắt trong một đám hỗn độn khi một nhóm thiên thần sa ngã cố gắng ép một Nephilim thề trung thành tại nhà vệ sinh nam ở quán Bo’s. Nephilim đó chưa tới mười sáu tuổi, vì thế họ không thể bắt nó, nhưng họ đã thích thú với việc đó. Họ đã đánh nó khá tệ, bẻ gãy vài cái xương sườn. Rồi Marcie bước vào. Cô ấy đã uống quá nhiều và vào nhầm phòng. Tay thiên thần giữ cửa đã đâm Marcie. Cô ấy giờ đang ở bệnh viện, nhưng họ sẽ thả cô ấy sớm. Vết thương sâu vào thịt.”

Mạch tôi đập nhanh, và tôi biết tôi thấy lo ngại khi Marcie đã bị đâm, nhưng đó sẽ là điều cuối cùng tôi tiết lộ cho Patch. Tôi khoanh tay bướng bỉnh. “Gee, Nephilim đó không sao chứ?” Tôi nhớ mang máng Patch đã từng giải thích rằng thiên thần sa ngã không thể bắt Nephilim thề trung thành cho tới khi họ mười sáu. Cũng như, anh không thể hy sinh tôi để trở thành người cho tới khi tôi mười sáu. Mười sáu là cái tuổi ma thuật và bị nguyên rửa trong thế giới thiên thần và Nephilim.

Patch tặng tôi một cái nhìn có chứa tia sáng nhỏ nhất của sự khó chịu. “Marcie có thể đã say, nhưng có lẽ cô ấy sẽ nhớ được những gì đã thấy. Hiển nhiên là em biết thiên thần sa ngã và Nephilim luôn cố gắng tồn tại bí mật, và một người như Marcie, với cái thói đùa chuyện của cô

ấy, sẽ đe dọa bí mật của họ. Điều cuối cùng họ muốn là để cô ấy công bố với thế giới những gì đã thấy. Thế giới của anh sẽ tốt hơn khi loài người không biết đến nó. Anh biết những thiên thần sa ngã liên quan đến vụ này.” Hàm anh căng ra. “Họ sẽ làm bất cứ điều gì để giữ Marcie yên lặng.”

Tôi cảm thấy rùng mình cho Marcie nhưng vẫn cố gạt nó đi. Từ bao giờ Patch lại quan tâm đến Marcie? Từ bao giờ anh thấy lo cho cô ta hơn cả tôi? “Em đã cố cảm thông,” tôi nói, “nhưng có lẽ anh đã xong việc với hai chúng ta rồi.” Tôi vận tay nắm và mở rộng cửa. “Có lẽ anh nên đi thăm Marcie, xem vết *thương sâu vào thịt* của cô ấy đã được chữa đúng cách chưa.”

Patch nắm chặt lấy hai tay tôi và đóng cửa lại bằng chân. “Có những việc quan trọng hơn em, anh, và Marcie đang diễn ra.” Anh lưỡng lự, như thể vẫn còn điều muốn nói, nhưng cuối cùng vẫn không mở miệng.

“Em, anh, và *Marcie*? Từ khi nào anh bắt đầu đặt ba chúng ta vào cùng một câu? Từ bao giờ cô ta trở nên có ý nghĩa với anh như thế?” tôi vận lại.

Anh đặt một tay sau gáy, dường như anh biết mình phải lựa chọn từ ngữ rất cẩn thận trước khi trả lời.

“Chỉ cần nói với em anh đang nghĩ gì!!” tôi không thể kiềm chế được. “Phun ra đi! Đã đủ tệ khi em không biết anh cảm thấy gì, chưa nói đến anh đang nghĩ gì!”

Patch nhìn quanh, như thể anh tự hỏi phải chăng tôi đang nói với người khác. “Phun ra đi?” anh nói, âm sắc hoài nghi. Thậm chí có thể khó chịu. “Anh trông giống đang cố gắng làm gì đây? Nếu em bình tĩnh lại, anh còn có thể nói. Nhưng bây giờ em đang trở nên kích động, bất kể anh có nói gì.”

Tôi thấy mắt mình hẹp lại. “Em có quyền được tức giận. Anh sẽ không cho em biết anh đã làm gì ở chỗ Marcie đêm qua.”

Patch giơ hai tay lên. Cử chỉ đó có ý *Lại thế nữa rồi*.

“Hai tháng trước,” tôi bắt đầu, cố gắng thêm vào đó sự tự tin và giấu đi sự run rẩy, “Vee, mẹ em—*tất cả mọi người*—cảnh báo em rằng anh là loại đàn ông coi phụ nữ như những cuộc chinh phục. Họ nói em chỉ là một cột mốc khác trên chuỗi thành tích của anh, một con ngốc anh quyến rũ cho sự thỏa mãn của bản thân. Họ nói cái *khoảnh khắc* em phải lòng anh sẽ là lúc anh bỏ đi.” Tôi nuốt xuống khó khăn. “Em cần biết họ đã sai.”

Dù tôi không muốn nhớ lại, ký ức của đêm qua tràn về rõ ràng một cách hoàn hảo. Tôi nhớ toàn bộ cảnh tượng đáng xấu hổ đó với từng chi

tiết sống động. Tôi đã nói tôi yêu anh, và anh bỏ mặc tôi lơ lửng. Có một trăm cách để phân tích sự im lặng của anh, không một cách nào tốt đẹp.

Patch lắc đầu không thể tin được. “Em muốn anh nói rằng họ đã sai ư? Bởi vì anh có cảm giác em sẽ không tin anh, bất kể anh nói gì đi nữa.” Anh trừng mắt nhìn tôi.

“Anh có nghiêm túc với mối quan hệ này như em không?” Tôi không thể *không* hỏi. Không sau khi chứng kiến mọi thứ sụp đổ từ đêm qua. Bất chợt tôi nhận ra tôi không hề biết Patch thực sự cảm thấy thế nào về tôi. Tôi đã tin rằng tôi là tất cả đối với anh ấy, nhưng nếu tôi chỉ thấy gì tôi muốn thì sao? Ánh mắt tôi giữ lấy mắt anh, không để anh cảm thấy dễ dàng hơn, không để cho anh một cơ hội khác bỏ qua vấn đề. Tôi cần phải biết. “Anh có yêu em không?”

Anh không thể trả lời, anh nói, làm tôi rùng mình khi nói với tôi bằng ý nghĩ. Đó là một món quà mà tất cả các thiên thần đều sở hữu, nhưng tôi không hiểu tại sao anh lại chọn sử dụng nó vào lúc này. “Anh sẽ ghé qua ngày mai. Ngủ ngon,” anh thêm vào ngắn gọn, hướng ra cửa.

“Khi chúng ta hôn nhau, anh có giả tạo không?”

Anh dừng lại. Lắc đầu không tin được một lần nữa. “*Giả tạo?*”

“Khi em chạm vào anh, anh có cảm thấy gì không? Ham muốn của anh ở mức nào? Anh có cảm thấy bất kỳ cái gì gần với cảm xúc của em đối với anh không?”

Patch lặng lẽ nhìn tôi. “Nora—,” anh bắt đầu.

“Em muốn anh nói thẳng.”

Sau một giây, anh cất tiếng, “Về mặt cảm xúc, có.”

“Nhưng về mặt thể xác thì không, phải không? Làm sao em có thể hẹn hò, khi em không thể biết điều đó có ý nghĩa thế nào với anh? Em có đang trải nghiệm mọi thứ ở một cấp độ khác không? Bởi vì đó là cảm giác của em. Và em *ghét* nó,” tôi thêm vào. “Em không muốn anh hôn em bởi vì anh phải làm thế. Em không muốn anh vờ như nó có ý nghĩa gì đó, khi thực ra đó chỉ là một tiết mục.”

“Chỉ là một tiết mục? Em có đang lắng nghe chính mình không đấy?” Anh tựa nhẹ đầu lên tường và bật cười. Anh liếc nhìn tôi. “Em đã xong màn kết tội chưa?”

“Anh thấy điều này buồn cười?” Tôi nói, thực sự trở nên tức giận.

“Ngược lại.” Trước khi tôi có thể nói gì, anh quay ra cửa. “Gọi cho anh khi em đã sẵn sàng nói chuyện bình thường.”

“Nghĩa là sao?”

“Nghĩa là em đang điên. Không thể tin được.”

“Em đang điên?”

Anh nâng cằm tôi lên và phớt lên đó một nụ hôn. “Và hẳn anh cũng điên nốt khi cố chịu đựng nó.”

Tôi đẩy anh ra và cay đắng xoa cằm. “Anh từ bỏ cơ hội trở thành người vì em, và đây là những gì em nhận được? Một anh bạn trai quanh quẩn ở chỗ Marcie, nhưng không nói với em tại sao. Một anh bạn trai luôn bỏ đi mỗi khi có dấu hiệu đầu tiên của sự tranh cãi. Thử nghe điều này: Anh là một—tên khốn!”

Tên khốn? anh nói bằng suy nghĩ, giọng anh lạnh lẽo và thẳng thừng. Anh đang cố làm theo luật. Anh không được cho là đang yêu em. Chúng ta đều biết đây không phải là chuyện Marcie. Đây là chuyện anh cảm thấy thế nào về em. Anh cần phải kiềm chế. Anh đang đi trên một ranh giới nguy hiểm. Tình yêu là thứ đã đẩy anh vào rắc rối ngay từ đầu. Anh không thể bên em theo cách anh muốn.

“Tại sao anh lại từ bỏ ý muốn làm người vì em nếu anh biết anh không thể bên em?” Tôi hỏi, giọng tôi lão đảo, mồ hôi ướt đầm trong lòng bàn tay. “Anh đã mong đợi điều gì từ mối quan hệ của hai chúng ta? Có ý nghĩa gì trong”—giọng tôi ghen đi và tôi buộc phải nuốt xuống không mong muốn— “chuyện của chúng ta?”

Tôi đã mong đợi gì ở mối quan hệ với Patch? Trên một khía cạnh nào đó, tôi hẳn đã suy nghĩ về mục đích mà quan hệ của chúng tôi hướng tới, và điều gì sẽ xảy ra. Tất nhiên tôi đã. Nhưng tôi cũng quá sợ những gì tôi thấy sẽ xảy đến, tới mức tôi vờ như mối quan hệ đó sẽ có ý nghĩa, bởi vì sâu thẳm bên trong, bất kỳ khoảng thời gian nào với Patch cũng tốt đẹp hơn là không có gì cả.

Angel.

Tôi ngược lên khi Patch nói tên tôi trong suy nghĩ.

Gần em ở bất kỳ mức độ nào cũng tốt hơn là không. Anh sẽ không để mất em. Anh ngừng lại, và lần đầu tiên từ khi quen anh, tôi đã thấy một chút lo lắng trong mắt anh. Nhưng anh đã từng sa ngã. Nếu anh cho những thiên thần tối cao lý do để tin rằng anh thậm chí yêu em từ xa, họ sẽ đẩy anh xuống địa ngục. Mỗi mãi.

Dạ dày tôi thắt lại. “Gì cơ?”

Anh là một thiên thần hộ mệnh, hoặc ít nhất anh được cho biết như thế, nhưng những tổng lãnh thiên thần không tin anh. Anh không được đặc quyền, không có riêng tư. Hai trong số họ đã theo anh đêm qua để nói chuyện, và anh có cảm giác họ muốn anh làm lơ một lần nữa. Vì bất kỳ lý do gì, họ sẽ chọn làm tổn thương anh. Họ đang tìm mọi lý do để loại bỏ anh. Anh đang trong giai đoạn thử thách, và nếu anh mắc sai lầm, kết cục sẽ không mấy tốt đẹp.

Tôi nhìn anh chăm chăm, nghĩ rằng anh có thể đang cường điệu hóa, nghĩ rằng có thể mọi chuyện không tệ đến thế, nhưng chỉ cần nhìn khuôn mặt anh, tôi biết rằng anh chưa bao giờ nghiêm túc đến thế.

“Bây giờ đang thế nào?” Tôi tự nhủ thành tiếng.

Thay vì trả lời, Patch thở dài chán nản. Sự thật là chuyện này sẽ kết thúc tệ hại. Bất kể chúng tôi né tránh nó thế nào, một ngày sớm thôi, chúng tôi sẽ phải rời xa nhau. Điều gì sẽ xảy ra khi tôi tốt nghiệp và vào đại học? Điều gì sẽ xảy ra khi tôi theo đuổi công việc yêu thích ở bên kia đất nước? Điều gì sẽ xảy ra khi tôi lập gia đình và có con? Sẽ chẳng có ích gì khi tiếp tục yêu Patch. Tôi có thực sự muốn đi tiếp trên con đường khi biết rằng nó sẽ chỉ dẫn tới đổ vỡ?

Trong một khoảnh khắc thoáng qua, tôi nghĩ mình đã có câu trả lời—tôi sẽ từ bỏ hy vọng ấy. Đơn giản là thế. Tôi nhắm mắt lại và buông

tay khỏi giấc mơ của mình giống như chúng là những quả bóng bay buộc trên những dải ruy-băng. Tôi không cần những giấc mơ đó. Tôi thậm chí còn không chắc liệu chúng có trở thành hiện thực. Và ngay cả nếu thực sự là thế, tôi không muốn dành cả phần đời còn lại bị dẫn dắt bởi những suy nghĩ rằng mọi việc tôi đã làm chẳng có ý nghĩa gì khi không có Patch.

Rồi tôi đau nhói khi biết rằng không ai trong hai chúng tôi có thể từ bỏ mọi thứ. Cuộc sống của tôi vẫn tiếp diễn, và tôi không có khả năng ngăn cản nó. Patch sẽ mãi mãi là một thiên thần; anh sẽ tiếp tục con đường anh từng đi cho tới khi anh sa ngã.

“Chúng ta không thể làm được gì ư?” tôi hỏi.

“Anh đang suy nghĩ.”

Nói cách khác, anh cũng không biết. Chúng tôi đã bị kẹt trong tình thế tiến thoái lưỡng nan—một mặt, những tổng lãnh thiên thần đang gây áp lực; trong khi đó, tương lai của hai chúng tôi lại đang đi theo hai hướng khác nhau.

“Em muốn chia tay,” tôi nói khẽ. Tôi biết mình không công bằng khi chỉ biết bảo vệ bản thân. Nhưng tôi còn có lựa chọn nào khác? Tôi không thể cho Patch cơ hội nói ra điều đó. Tôi phải làm điều tốt nhất cho cả hai. Tôi không thể đơn thuần đứng đây, để mặc cho mọi thứ trôi qua. Tôi

không thể tỏ ra mình cần anh đến thế nào khi điều đó sẽ chỉ khiến việc này kết thúc khó khăn hơn. Trên hết, tôi không muốn mình là nguyên nhân để Patch đánh mất tất cả những gì anh đã có. Nếu những vị thiên thần tối cao đang tìm kiếm một lý do để loại trừ anh mãi mãi, tôi chỉ đang giúp họ dễ dàng hơn.

Patch nhìn tôi như thể anh không chắc tôi có đang đùa không. “Thế đấy? Em muốn chia tay? Em đã có cơ hội nói, khi anh không ép, nhưng bây giờ đến lượt anh. Phải chăng anh được mong đợi là cứ thế chấp nhận nó và đi khỏi?”

Tôi ôm lấy hai khuỷu tay và ngoảnh đi. “Anh không thể bắt em tiếp tục một mối quan hệ mà em không muốn.”

“Ta nói về chuyện này được không?”

“Nếu anh muốn nói, kể cho em anh đã làm gì ở chỗ Marcie đêm qua.” Nhưng Patch nói đúng. Đây không phải chuyện Marcie. Đó là vì tôi đã quá lo sợ với kết cục mà định mệnh và hoàn cảnh sẽ mang lại cho hai chúng tôi.

Tôi quay lại và trông thấy Patch đang đưa tay lên mặt. Anh bật ra một tiếng cười ngắn, không vui vẻ gì.

“Nếu em ở chỗ Rixon đêm qua, anh sẽ thắc mắc có chuyện gì!” tôi bật lại.

“Không,” anh nói, giọng anh thấp một cách nguy hiểm. “Anh tin em.”

Lo sợ rằng quyết tâm của tôi sẽ bốc hơi mất nếu không hành động ngay, tôi đập tay lên ngực anh, đẩy anh lùi một bước. “Đi đi,” tôi nói, nước mắt làm giọng tôi khàn đi. “Tôi có nhiều thứ cần thực hiện trong cuộc đời. Những việc không liên quan đến anh. Tôi muốn học đại học và sự nghiệp. Tôi sẽ không vứt bỏ tất cả chỉ vì một lý do không đáng.”

Patch do dự. “Đó là những gì em muốn?”

“Khi tôi hôn bạn trai của tôi, tôi muốn biết rằng anh ấy cảm thấy nó!”

Ngay khi tôi nói ra, tôi đã hối hận. Tôi không muốn làm anh tổn thương—tôi chỉ muốn vượt qua chuyện này nhanh nhất có thể trước khi để lộ rằng mình sắp vỡ vụn. Nhưng tôi đã đi quá xa. Tôi thấy anh bất động. Chúng tôi đứng nhìn nhau, cả hai thở khó nhọc.

Rồi anh sải bước ra ngoài, sập mạnh cánh cửa phía sau.

Ngay khi cửa đóng lại, tôi hoàn toàn sụp đổ. Lệ thiêu đốt trong mắt tôi, nhưng không chảy ra đến một giọt. Nỗi thất vọng và sự tức giận đang quá lấn át trong lòng để tôi có thể cảm thấy bất kỳ điều gì khác. Nhưng với một tiếng nấc khan, tôi ngờ rằng sau năm phút khi mọi việc qua đi và tôi có thể nhận thức được đầy đủ kết quả của những gì đã làm, tôi sẽ thấy trái tim mình tan nát.

CHƯƠNG 3

TÔI ĐẶT MÌNH XUỐNG GIƯỜNG, nhìn chăm chăm vào khoảng không. Con giận đã bắt đầu nhạt đi, nhưng tôi hầu như ước rằng có thể giữ nó mãi. Khoảng trống nó để lại còn tồi tệ hơn nỗi đau sắc nhọn tôi cảm thấy khi Patch ra đi. Tôi cố hiểu những gì vừa xảy ra, nhưng những suy nghĩ của tôi đang rối tung lên. Lời chúng tôi tranh cãi vẫn vang lên bên tai, nhưng những tiếng vọng của chúng không ngừng đan vào nhau, như thể tôi đang nhớ lại một cơn mộng thay vì một sự việc có thật.

Tôi đã thực sự chia tay với anh ư? Tôi thực sự muốn như thế mãi? Chẳng lẽ không có cách nào thay đổi vận mệnh, hay rõ ràng hơn, mối đe dọa từ những vị tổng lãnh thiên thần? Như muốn trả lời, dạ dày tôi quặn thắt, báo hiệu một cơn đau.

Tôi vội vã vào nhà tắm và quỳ trước toilet, tai tôi ù đi, hơi thở tôi nông và gấp. Tôi đã làm gì vậy? Không có gì là vĩnh cửu, chắc chắn thế. Ngày mai chúng tôi sẽ gặp nhau và mọi việc sẽ quay trở lại như chưa có gì xảy ra. Đây chỉ là một cuộc cãi vã. Một cuộc cãi vã ngu ngốc. Đây không phải là kết thúc. Ngày mai chúng tôi sẽ nhận ra mình đã nhỏ mọn thế nào và xin lỗi. Chúng tôi sẽ bỏ qua chuyện này. Chúng tôi sẽ lại hẹn hò.

Tôi đứng dậy và vịn vào nước. Xé một mẩu giấy, tôi ấn nó lên mặt mình. Tâm trí tôi vẫn như đang sổ ra còn nhanh hơn một cuộn chỉ, và tôi nhắm chặt mắt để ngừng nó lại. *Nhưng những thiên thần tối cao thì sao?* Tôi tự hỏi. Làm sao Patch và tôi có thể tiếp tục mối quan hệ như bình thường khi họ vẫn theo dõi chúng tôi? Tôi đông cứng. Có thể họ đang theo dõi tôi bây giờ. Có thể họ đang theo dõi Patch. Cố gắng xem liệu anh có vượt qua ranh giới. Tìm kiếm bất kỳ bằng chứng nào để đẩy anh xuống địa ngục, và xa tôi mãi mãi.

Tôi thấy cơn giận của mình quay trở lại. Sao họ không để chúng tôi yên? Sao họ muốn hủy hoại Patch đến thế? Patch đã nói với tôi anh là thiên thần sa ngã đầu tiên lấy lại được đôi cánh và trở thành một thiên

thần hộ mệnh. Phải chăng những tổng lãnh thiên thần bực mình vì lẽ đó? Có phải họ thấy Patch có phần lừa phỉnh họ? Hay cho rằng anh đã gian lận? Họ muốn để anh vào đúng chỗ, hay đơn giản là không tin anh?

Tôi nhắm mắt lại, cảm thấy một giọt nước mắt lăn qua mũi. *Mình sẽ làm lại mọi chuyện*, tôi nghĩ. Tôi muốn gọi cho Patch đến tuyệt vọng nhưng tôi không chắc liệu mình có đặt anh vào nguy hiểm. Những tổng lãnh thiên thần có thể nghe điện thoại không? Làm cách nào Patch và tôi có thể nói với nhau thật lòng nếu họ nghe trộm?

Tôi cũng sẽ không dễ dàng từ bỏ niềm kiêu hãnh của mình. Anh không hiểu rằng mình cũng có lỗi ư? Toàn bộ lý do chúng tôi cãi nhau ngay từ đầu là việc anh từ chối cho tôi biết anh đã làm gì ở nhà Marcie đêm qua. Tôi không phải loại hay ghen, nhưng anh *biết* lịch sử tôi có với Marcie. Anh hiểu đây là một lần tôi phải được biết.

Còn một thứ khác làm tôi phát ốm. Patch nói rằng Marcie đã bị tấn công trong nhà vệ sinh nam ở quán Bo's. Marcie làm gì ở Bo's? Như tôi được biết, không ai ở trường Trung học Coldwater đến Bo's. Thực ra, trước khi biết Patch, tôi còn chưa từng nghe đến nó. Chẳng lẽ chỉ là trùng hợp khi ngay sau hôm Patch nhìn vào phòng ngủ của Marcie, cô ta lang thang ở Bo's? Patch đã khẳng khẳng không có chuyện gì ngoài công việc giữa họ, nhưng điều đó có nghĩa gì? Và Marcie có rất nhiều điểm, hai trong số chúng là sức cảm dỗ và thuyết phục. Không chỉ là cô ta sẽ không

chấp nhận câu trả lời ‘không’, cô ta sẽ không chấp nhận bất cứ câu trả lời nào mà cô ta không muốn.

Sẽ ra sao nếu lần này, cô ta muốn... Patch?

Một tiếng gõ cửa đem tôi ra khỏi cơn mơ màng.

Tôi vỗ lại đồng gối trên giường, nhắm mắt lại, và gọi cho mẹ. “Nhà Parnell đến rồi, mẹ.”

“Ôi! Mẹ đang chờ đèn đỏ ở Walnut. Mẹ sẽ về trong vòng *hai phút*. Mời họ vào đi.”

“Con nhớ rất ít về Scott, và hoàn toàn không có khái niệm gì về mẹ cậu ta. Con sẽ mời họ vào, nhưng sẽ không tiếp chuyện. Con sẽ ở lì trong phòng cho đến khi mẹ về.” Tôi cố nói bằng cái giọng con đã có chuyện, nhưng có lẽ tôi sẽ không tâm sự với mẹ. Bà ghét Patch. Bà sẽ không thông cảm. Tôi sẽ không thể chịu được sự vui sướng và nhẹ nhõm trong giọng bà. Không phải bây giờ.

“*Nora.*”

“Thôi được rồi! Con sẽ tiếp họ.” Tôi tắt máy và ném nó qua căn phòng.

Tôi bước tới cửa trước và vặn khóa. Anh chàng đứng ở thềm chùi chân trước mặt tôi cao và cân đối—tôi có thể nói thế, vì áo phông anh ta mặc vừa vặn với người và hiện rõ ràng dòng chữ PLATINUM GYM, PORTLAND. Một chiếc khuyên bạc xuyên qua lỗ tai bên phải, và cặp quần Levi's của anh ta trễ một cách nham hiểm. Anh ta đội một chiếc mũ bóng chày màu hồng in kiểu Hawaii, trông giống vừa mua ở một cửa hàng hạ giá và hẳn phải là một trò đùa bí mật, và kính râm của anh ta khiến tôi nghĩ tới Hulk Hogan. Mặc dù vậy, anh ta có một vẻ đẹp nhất định kiểu choai choai.

Anh ta khẽ mỉm cười. “Hẳn bạn là Nora.”

“Hẳn bạn là Scott.”

Anh ta bước vào và tháo kính mát. Đôi mắt anh ta lướt khắp lối đi dẫn vào nhà bếp và phòng sinh hoạt chung. “Mẹ bạn đâu rồi?”

“Đang trên đường về với đồ ăn.”

“Ta sẽ ăn gì?”

Tôi không thích cách anh ta dùng từ “ta”. Chẳng có “ta” nào ở đây hết. Chỉ có gia đình Grey và gia đình Parnell. Hai thực thể riêng biệt tình cờ ăn chung bàn trong một bữa tối.

Khi tôi không trả lời, anh ta tiếp tục. “Coldwater nhỏ hơn tớ nhớ.”

Tôi khoanh tay trước ngực. “Nó cũng lạnh hơn Portland một chút.”

Anh ta nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi mỉm cười rất khế. “Tớ thấy rồi.” Anh ta bước bên cạnh tôi đến bếp và mở tủ lạnh. “Nhà có bia chứ?”

“Gì cơ? Không.”

Cửa ra vào vẫn để mở, và những giọng nói từ ngoài vọng vào. Mẹ tôi bước qua bậc thềm, mang hai túi giấy màu nâu. Một người đàn bà mập với mái tóc cắt hồng kiểu pixie và một lớp trang điểm dày với tông hồng theo sau mẹ.

“Nora, đây là Lynn Parnell,” mẹ tôi nói. “Lynn, đây là Nora.”

“Ôi, ôi chúa,” bà Parnell nói, siết chặt tay vào nhau. “Con bé trông giống hệt chị, phải không Blythe? Và hãy nhìn đôi chân này! Dài hơn cả dải Vegas.”

Tôi cất tiếng. “Con biết bây giờ không phải lúc, nhưng con đang không khỏe, vì thế con sẽ đi nằm—”

Tôi dừng lại khi nhận được ánh mắt hình viên đạn của mẹ. Tôi nhìn lại bà bằng ánh mắt bất phục nhất có thể.

“Scott đã lớn thật rồi, phải không, Nora?” bà hỏi.

“Mẹ thật tinh ý.”

Mẹ đặt mấy cái túi lên kệ bếp và nói với Scott. “Nora và bác đã cùng nhau hồi tưởng sáng nay, nhớ lại tất cả những kỷ niệm hai con đã có với nhau. Nó nói bác con đã từng cố bảo nó ăn những con rệp.”

Trước khi Scott có thể bào chữa cho mình, tôi nói, “Bạn ấy đã thiêu sống chúng dưới một chiếc kính lúp, và không phải là cố bảo con ăn chúng. Bạn ấy ngồi trên người con và bịt mũi con cho đến khi con không thở được và buộc phải mở miệng. Rồi bạn ấy nhét vào.”

Mẹ và bà Parnell liếc vội nhau.

“Scott đã luôn rất thuyết phục,” bà Parnell nói nhanh. “Nó có thể bảo mọi người làm những việc họ chưa từng nghĩ tới. Nó có sở trường đó. Nó đã bảo được bác mua cho nó một con 1966 Ford Mustang mới toanh. Tất nhiên, nó đã lựa chọn đúng thời điểm, lúc ấy bác đang cảm thấy có lỗi sau cuộc hôn nhân. Ừm. Như bác nói, có thể Scott đã làm những con rệp rán ngon nhất.”

Mọi người nhìn tôi chờ xác nhận.

Tôi không thể tin được chúng tôi đang bàn chuyện này như thể đó là một chủ đề hoàn toàn bình thường cho một cuộc nói chuyện.

“Vây,” Scott nói to, gãi gãi ngực. Bắp tay anh ta cuộn lên, nhưng có lẽ anh ta biết điều đó. “Có gì cho bữa tối?”

“Sốt Lasagna, bánh mỳ tỏi, và salad Jell-O,” mẹ nói với một nụ cười. “Nora đã làm salad.”

Cái này mới với tôi. “Thế ạ?”

“Con đã mua mấy hộp Jell-O,” bà nhắc tôi.

“Cái đó không tính.”

“Nora đã làm salad,” mẹ bảo đảm với Scott. “Bác nghĩ mọi thứ đã sẵn sàng. Sao chúng ta không bắt đầu ăn nhỉ?”

Sau khi ngồi vào chỗ, chúng tôi bắt tay nhau và mẹ chia đồ ăn.

“Nói cho tôi biết về các căn hộ trong vùng,” bà Parnell nói, cắt lasagna và chuyển miếng đầu tiên vào đĩa Scott. “Tôi nên dự trù khoảng bao nhiêu cho hai phòng ngủ, hai phòng tắm?”

“Tùy vào việc chị thích nó như thế nào,” mẹ trả lời. “Hầu như mọi thứ ở bên này của thị trấn đều được xây dựng từ trước thế kỷ 20, và trông đúng như thế. Khi chúng tôi mới cưới, anh Harrison và tôi đã xem xét vài căn hai phòng ngủ mà không đắt lắm. Nhưng luôn luôn có vấn đề—tường thủng lỗ chỗ, gián bọ, hay không gần công viên. Từ khi tôi mang thai, chúng tôi quyết định mình cần một nơi rộng hơn. Căn nhà này đã được giao bán trong mười tám tháng, và chúng tôi đã mua được với giá rất tốt.” Bà nhìn quanh. “Anh Harrison và tôi đã dự định sẽ tu sửa lại nó, nhưng... ừm, rồi... chị biết đấy...” Bà cúi đầu thấp.

Scott hắng giọng. “Rất tiếc về chuyện bố bạn, Nora. Tớ vẫn nhớ bố tớ đã gọi cho tớ vào cái đêm ấy. Tớ đang làm việc cách đó vài dãy phố, ở một cửa hàng tạp hóa. Tớ hy vọng họ sẽ bắt được ai đã giết ông ấy.”

Tôi cố gắng nói lời cảm ơn, nhưng từ ngữ đã vỡ vụn trong họng. Tôi không muốn nói về bố. Những cảm xúc rất mới từ vụ chia tay Patch đã quá đủ để chịu đựng. Không biết bây giờ anh ở đâu? Anh có đang hối tiếc khi ăn? Anh có hiểu tôi muốn rút lại những gì mình đã nói đến nhường nào không? Bất chợt tôi tự hỏi anh có nhắn tin cho tôi không, và ước mình đã mang điện thoại xuống bàn ăn. Nhưng anh có thể nói gì chứ?

Những thiên thần tối cao có thể đọc tin nhắn không? Họ có thể thấy được bao nhiêu chuyện? Họ có ở mọi nơi không? Tôi tự hỏi, cảm thấy thật yếu ớt.

“Kể cho bọn bác nghe, Nora,” bà Parnell nói. “Trường Coldwater thế nào? Scott đã thi đấu vật ở Portland. Đội của nó đã thắng giải của Bang ba năm nay. Đội đấu vật ở đây có mạnh không? Bác đã tưởng đội của nó từng thi đấu với Coldwater, nhưng rồi Scott nhắc bác Coldwater là lớp C.”

Tôi chậm rãi kéo mình khỏi dòng suy nghĩ. Thậm chí chúng tôi có một đội đấu vật không nhỉ?

“Cháu không biết đấu vật thì thế nào,” tôi nói thẳng, “nhưng đội bóng rổ đã từng thi đấu giải Bang một lần.”

Bà Parnell nuốt ngụm rượu vang. “Một lần?” Ánh mắt bà di chuyển giữa tôi và mẹ, đòi hỏi một lời giải thích.

“Có một bức ảnh của đội ở văn phòng trường,” tôi nói. “Theo màu sắc của nó, cháu đoán nó từ sáu mươi năm trước.”

Mắt bà Parnell mở to. “Sáu mươi năm trước?” Bà chấm nhẹ khăn ăn lên miệng. “Có vấn đề gì với trường này vậy? Hay huấn luyện viên? Phụ trách thể thao?”

“Không sao, mẹ,” Scott nói. “Con sẽ nghỉ chơi một năm.”

Bà Parnell đặt đĩa xuống bàn đánh *choang*. “Nhưng con *yêu* đấu vật.”

Scott ngẫu nhiên một miếng lasagna khác và nhún vai hờ hững.

“Và đây là năm cuối của con.”

“Vậy thì sao?” Scott nói với đầy thức ăn.

Bà Parnell chống khuỷu tay lên bàn và tựa vào nó. “Thì con sẽ không vào đại học được với điểm của con, cậu bé. Hy vọng cuối cùng của con là một trường cao đẳng cộng đồng sẽ chấp nhận.”

“Con có những thứ khác muốn làm.”

Bà nhướn mày. “Ồ? Như lặp lại năm ngoái?” Ngay khi bà nói ra, tôi thấy vẻ sợ hãi hiện lên trong mắt bà.

Scott nhai thêm hai lần, rồi nuốt xuống khó nhọc. “Cho cháu thêm salad, cô Blythe?”

Mẹ tôi đưa bát Jell-O cho bà Parnell, người sẽ cho Scott có phần quá cẩn thận.

“Chuyện gì xảy ra năm ngoái,” mẹ tôi hỏi, phá vỡ bầu không khí yên lặng căng thẳng.

Bà Parnell phẩy tay. “Ồ, chị biết đấy, Scott gặp một chút rắc rối, chuyện thường thôi. Không có gì lạ đối với bất kỳ người mẹ nào có một thằng con trai tuổi teen.” Bà ta cười, nhưng hơi lạc giọng.

“Mẹ,” Scott nói với một âm sắc gần giống như cảnh báo.

“Chị biết bọn con trai thế nào đấy,” bà Parnell lảm nhảm, khua khua chiếc đĩa trong tay. “Chúng không biết suy nghĩ. Chúng chỉ sống cho cho khoảnh khắc. Chúng rất khinh suất. Hãy hạnh phúc vì chị có con gái, Blythe. Ồ chúa. Món bánh mỳ tỏi kia làm tôi thèm chảy nước—chuyển cho tôi một lát?”

“Đáng lẽ tôi không nên nói gì,” mẹ tôi lảm bầm, đưa bánh mỳ cho bà ta. “Tôi không thể nói hết nỗi vui sướng khi lại có gia đình chị ở Coldwater.”

Bà Parnell gạt đầu sôi nổi. “Chúng tôi rất mừng được trở lại, và mọi thứ.”

Tôi ngừng ăn, nhìn hết Scott lại đến bà Parnell, cố gắng tìm hiểu chuyện gì đang diễn ra. Con trai vẫn cứ là con trai, tôi chấp nhận. Cái tôi không thể tiêu hóa được là việc bà Parnell cứ phải lo lắng khẳng khẳng rằng vấn đề của con trai bà ta ở vào dạng tiêu biểu. Và sự giám sát từng từ mẹ mình nói của Scott không giúp tôi thay đổi suy nghĩ.

Tin rằng câu chuyện không đơn giản như những gì họ đang nói, tôi đặt một tay lên ngực và cất lời, “Tại sao, Scott, bạn không đi đêm để ăn cắp những biển hiệu đường phố về treo trong phòng ngủ, bạn có làm thế không?”

Bà Parnell bật ra một tiếng cười chân thật và có vẻ nhẹ nhõm. Bingo. Rắc rối của Scott rõ ràng không vô hại như ăn cắp bảng hiệu trên đường phố. Tôi không có năm mươi đô la, nhưng nếu có, tôi cược rằng vấn đề của Scott không ở mức bình thường.

“Ừm,” mẹ tôi nói, mỉm cười, “Bác chắc rằng chuyện gì xảy ra cũng là quá khứ rồi. Coldwater là một nơi rất tốt để làm lại từ đầu. Con đã đăng ký lớp chưa, Scott? Một số lớp kín chỗ rất nhanh, đặc biệt là mấy lớp chọn.”

“Lớp chọn,” Scott nhắc lại với một tiếng khịt mũi ngạc nhiên. “Tức là AP¹⁰? Xin lỗi, nhưng cháu không có tham vọng thế đâu. Như mẹ cháu”—anh ta với tay vỗ lên vai mẹ mình hơi quá mạnh để có thể coi như

một cử chỉ bạn bè— “đã tử tế chỉ ra, nếu cháu vào đại học, đấy không phải nhờ điểm số.”

Không để bất kỳ ai có cơ hội lảng sang chuyện khác, tôi nói, “Ôi, c’mon, Scott. Bạn đang làm tởm tò mò chết đi được. Quá khứ của bạn có gì xấu xa đến thế? Không thể tệ tới mức bạn không thể kể cho bạn cũ đấy chứ.”

“Nora—,” mẹ tôi hắng giọng.

“Lái trong khi say? Ăn cắp xe hơi? Lạng lách đánh võng? Phóng nhanh vượt ẩu?”

Dưới gầm bàn, tôi cảm nhận được bàn chân mẹ giẫm mạnh lên chân tôi. Bà nhìn tôi sắc lạnh ý muốn nói, *Con đang nghĩ cái gì vậy?*

Ghế của Scott xô dịch trên sàn, và anh ta đứng lên. “Nhà vệ sinh ở đâu?” anh ta hỏi mẹ tôi, sốc lại cổ áo. “Cháu bị khó tiêu.”

“Ngay trên cầu thang.” Giọng mẹ mang vẻ biết lỗi. Bà có ý xin lỗi vì thái độ cư xử của tôi, trong khi chính bà là người bày ra toàn bộ bữa tối lịch sự này. Bất kỳ ai có khả năng nhận thức đều thấy rằng mục đích của bữa ăn này không phải chỉ là ăn chung với gia đình bạn cũ. Vee nói đúng,

đây là kiểu gặp gỡ giao duyên. Tốt thôi, tôi có tin mới cho mẹ. Scott và tôi á? Không đời nào.

Sau khi Scott thứ lỗi, bà Parnell mỉm cười, như thể muốn xóa đi năm phút trước và bắt đầu lại. “Cho tôi biết,” bà nói hơi cao giọng, “Nora có bạn trai chưa?”

“Chưa,” tôi trả lời cùng lúc mẹ nói, “Đại loại là rồi.”

“Tôi chưa hiểu,” bà Parnell nói, nhai một miếng lasagna và nhìn từ mẹ sang tôi.

“Tên cậu ta là Patch,” mẹ nói.

“Cái tên thật lạ,” bà Parnell ngạc nhiên. “Bố mẹ cậu ta nghĩ gì vậy?”

“Đó là biệt danh,” mẹ giải thích. “Patch đánh nhau nhiều tới mức cậu ta thường xuyên cần được *băng bó*¹¹.”

Bất chợt tôi thấy hối hận vì đã giải thích với bà Patch là biệt danh của anh.

Bà Parnell lắc đầu. “Tôi nghĩ đây là biệt danh trong một băng nhóm nào đấy. Mọi băng đảng đều sử dụng biệt danh. Slasher, Slayer, Maimer, Mauler, Reaper. Patch.”

Tôi đảo mắt. “Patch không ở trong băng nhóm nào hết.”

“Đây là cháu nghĩ thế,” bà Parnell nói. “Các băng đảng là tội phạm nội thành, đúng không? Chúng như những con gián chỉ hoạt động về đêm.” Bà ta im lặng, và tôi nghĩ mình đã trông thấy ánh mắt bà liếc về chỗ trống của Scott. “Thời thế đã thay đổi. Mấy tuần trước bác đã xem một chương trình *Law & Order*¹², nói về xu hướng mới của các băng nhóm con nhà giàu ở ngoại ô. Chúng tự gọi mình là những tổ chức bí mật, hay tổ chức máu, hay đại khái thế, nhưng như nhau cả thôi. Bác tưởng đây là một kiểu rác rưởi học đòi Hollywood, nhưng bố của Scott nói rằng ông ấy đã gặp những chuyện như thế thường xuyên. Ông biết—ông là cóm mà.”

“Chồng bác là cảnh sát ạ?” tôi hỏi.

“Chồng cũ thôi, một tâm hồn mục ruỗng.”

Đủ rồi đấy. Giọng Scott vọng từ tiền sảnh, và tôi nhảy dựng lên. Tôi đang tự hỏi anh ta có thực sự vào nhà tắm không, hay chỉ đứng ngoài nghe trộm, rồi tôi chợt nhận ra hình như anh ta không nói thành tiếng. Trên thực tế—

Tôi khá chắc anh ta đã nói với tôi bằng... suy nghĩ. Không. Không phải với tôi. Là mẹ anh ta. Và bằng cách nào đó tôi đã nghe phải.

Bà Parnell ngửa lòng bàn tay. “Tất cả những gì mẹ đã nói là một tâm hồn mục ruỗng—mẹ không rút lại đâu. Đó chính xác là những gì mẹ nghĩ.”

“Con đã bảo đừng nói nữa.” Giọng Scott rất khẽ một cách bí ẩn.

Mẹ tôi giật mình, như thể giờ bà mới nhận ra Scott đã vào phòng. Tôi chớp mắt ngạc nhiên đến sững sốt. Tôi không thể nghe được anh ta nói với mẹ bằng suy nghĩ. Ý tôi là, Scott là người mà... phải không?

“Đây là cách con nói chuyện với mẹ mình đấy à?” bà Parnell nạt, chỉ ngón tay vào mặt anh ta. Nhưng tôi có thể thấy đấy là vì chúng tôi đang ở đây nhiều hơn là để dạy dỗ Scott.

Cái nhìn lạnh lẽo của anh ta gắn chặt lên mẹ mình thêm một lúc, trước khi bước ra khỏi cửa và đóng nó lại sau lưng.

Bà Parnell chùi miệng, son môi hồng dấy ra khăn tay. “Khía cạnh tệ hại của ly hôn.” Bà ta thở dài phiền muộn. “Scott chưa bao giờ nóng nảy như thế. Tất nhiên, có thể là do nó lớn lên với bố. Ôi, đây là một chủ đề

không mấy vui vẻ và hoàn toàn không thích hợp với bữa tối. Patch có đầu vật không, Nora? Bác nghĩ Scott có thể dạy cậu ấy vài chiêu.”

“Anh ấy chơi pool,” tôi nói, không chút hào hứng; tôi không muốn nói về Patch. Không phải ở đây, không phải bây giờ. Không phải khi tên anh gây nên một viên đá sừng lên trong họng tôi. Hơn lúc nào hết, tôi ước tôi đã mang điện thoại xuống đây. Tôi chưa bao giờ giận giữ đến một nửa như thế, có nghĩa là Patch có thể đã rất thất vọng. Liệu anh có tha thứ cho tôi đủ để gửi một tin nhắn hay gọi điện? Mọi thứ đang rất rối rắm, nhưng chắc chắn phải có cách. Điều này không thể tệ đến như thế. Chúng tôi sẽ tìm ra một cách để giải quyết.

Bà Parnell gật đầu. “Polo. Giờ đã có một môn thể thao chính thức ở Maine.”

“Pool tức là *billiard*,” mẹ tôi chữa lại, giọng như muốn ồm.

Bà Parnell ngẩng đầu lên như thể không dám chắc mình đã nghe đúng. “Sở trường của những băng nhóm,” bà ta cuối cùng nói. “Nhớ chương trình *Law & Order* bác xem không? Những thanh niên giàu có, thượng lưu mở các quán billiard như những sòng bạc ở Las Vegas. Tốt nhất nên để ý đến cậu Patch của cháu, Nora ạ. Có thể một phần của cậu ta cháu chưa được biết. Một phần cậu ta giữ trong bóng tối.”

“Anh ấy không theo băng nhóm nào hết,” tôi cảm tưởng mình đã nhắc lại đến lần thứ một triệu, chặt vật để giữ giọng mình lễ phép.

Nhưng ngay khi kết thúc, tôi nhận ra tôi không cách nào biết được chính xác Patch chưa từng hoạt động trong một băng đảng. Một nhóm thiên thần tội lỗi có được tính là một băng đảng không? Tôi không biết nhiều về quá khứ của anh, đặc biệt là trước khi anh gặp tôi...

“Chúng ta sẽ chờ xem,” bà Parnell nói với vẻ nghi ngờ. “Hãy chờ xem.”

Một giờ sau, thức ăn đã hết, bát đĩa đã rửa, bà Parnell cuối cùng cũng xin phép ra về để tìm Scott. Tôi lui về phòng mình. Điện thoại tôi chổng chơ trên sàn nhà, chứng tỏ rằng tôi không có tin nhắn mới, không có thư thoại, không có cuộc gọi lỡ nào hết.

Môi run run, tôi quệt tay lên khóe mắt để ngăn lại những giọt lệ đang bắt đầu làm nhòe đi khung cảnh trước mặt. Không muốn nhớ lại những điều kinh khủng mình đã nói với Patch, tôi cố gắng vận dụng hết trí tuệ để nghĩ được một cách hàn gắn sự việc. Những tổng lãnh thiên thần không thể cấm chúng tôi gặp gỡ hay nói chuyện—không khi mà

Patch vẫn đang là thiên thần hộ mệnh của tôi. Anh cần ở lại trong cuộc đời tôi. Chúng tôi sẽ tiếp tục những gì mình luôn làm. Vài ngày nữa, khi cuộc cãi vã đúng nghĩa đầu tiên của chúng tôi lắng xuống, mọi thứ sẽ trở lại bình thường. Và ai quan tâm về tương lai chứ? Tôi có thể tính toán chuyện đó sau. Không cần phải lên kế hoạch trước cho cả cuộc đời ngay vào lúc này.

Nhưng có một điểm trước đó tôi chưa từng nghĩ tới. Patch và tôi trong suốt hai tháng qua đã gần gũi nhau một cách công khai mà không cần kiềm chế. Vậy tại sao bây giờ anh mới tiết lộ mối đe dọa từ những vị tổng lãnh?

Mẹ tôi ló đầu vào phòng. “Mẹ định đi mua mấy thứ cho chuyến công tác ngày mai. Mẹ sẽ về nhanh thôi. Con có cần gì không?”

Tôi nhận ra bà chưa đề cập đến chuyện coi Scott như một cậu bạn trai tiềm năng. Có vẻ như quá khứ không rõ ràng của anh ta đã dập tắt ý tưởng mai mối của bà. “Con đủ rồi, nhưng dù sao cũng cảm ơn mẹ.”

Bà toan đóng cửa vào, nhưng rồi dừng lại. “Chúng ta gặp vấn đề rồi. Mẹ trót nói với Lynn rằng con không có xe. Bà ấy đã tình nguyện để Scott đưa con đi học hè. Mẹ đã bảo bà ấy không cần phải thế đâu, nhưng mẹ nghĩ bà ấy cho rằng mẹ chỉ từ chối vì mẹ lo sẽ làm phiền Scott. Bà ấy nói con có thể trả công bằng cách đưa cậu ấy đi thăm Coldwater ngày mai.”

“Vee sẽ đưa con đến trường.”

“Mẹ đã nói thế, nhưng bà ấy không chịu nghe. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu con giải thích trực tiếp với Scott. Cảm ơn cậu ta, và bảo cậu ấy con có người đưa đi rồi.”

Đúng những gì tôi muốn. Tiếp xúc nhiều hơn với Scott.

“Mẹ cũng muốn con đến trường với Vee,” bà thêm vào chậm rãi. “Thực ra, nếu Scott đến khi mẹ không ở đây tuần này, có lẽ tốt nhất con nên giữ khoảng cách.”

“Mẹ không tin cậu ta à?”

“Chúng ta không biết nhiều về cậu ấy lắm,” bà nói thận trọng.

“Nhưng Scott và con đã từng là bạn rất thân, mẹ nhớ không?”

Bà nhìn tôi chằm chằm. “Quá lâu rồi. Nhiều thứ đã thay đổi.”

Chính xác là lý lẽ của tôi.

“Mẹ muốn biết nhiều hơn về Scott trước khi con tiếp xúc nhiều với cậu ta,” bà nói tiếp. “Khi mẹ quay về, mẹ sẽ xem tình hình ra sao.”

Ồ, đây là một bước ngoặt không mong đợi. “Mẹ định điều tra về cậu ta?”

“Lynn và mẹ là bạn tốt. Bà ấy đang bị stress nặng. Bà ấy cần ai đó để nương tựa.” Mẹ tiến tới bàn trang điểm của tôi, xịt một ít nước hoa vào lòng bàn tay, và xoa xoa tay vào nhau. “Nếu bà ấy kể về Scott, ừ thì, mẹ sẽ không từ chối lắng nghe.”

“Nếu mẹ muốn chắc chắn hơn về giả thuyết rằng cậu ta đã lớn lên không được ngoan lắm, con nghĩ cậu ta đã hành động rất lạ trong bữa tối.”

“Bố mẹ cậu ấy đã ly dị,” bà giữ giọng mình vẫn trung lập một cách thận trọng. “Mẹ chắc là cậu ấy đã trải qua không ít chấn động tâm lý. Rất khó khăn khi mất cha hoặc mẹ.”

Ồ, con rất cần nghe về điều này.

“Buổi đầu thầu kết thúc vào chiều thứ tư, và mẹ sẽ có mặt ở nhà trước bữa tối. Vee sẽ ngủ ở đây đêm mai, phải không?”

“Vâng,” tôi nói, vừa nhớ ra mình cần tâm sự với Vee, nhưng tôi chưa hình dung được sẽ nói chuyện gì. “Nhân tiện, con muốn nói với mẹ con

định đi làm.” Tốt nhất là nên đánh bài ngựa, đặc biệt là khi tôi hy vọng mình sẽ may mắn xin được việc trước khi bà trở về.

Mẹ chớp mắt. “Chuyện này bắt nguồn từ đâu vậy?”

“Con muốn có xe.”

“Mẹ tưởng Vee vui lòng cho con quá giang.”

“Con cảm thấy mình như đứa ăn bám.” Tôi thậm chí không thể mua băng vệ sinh khẩn cấp nếu không có Vee. Tệ hại hơn, tôi đã *suýt* phải đến trường cùng với Marcie Millar. Tôi không muốn đòi hỏi mẹ nhiều, nhất là khi tình hình tài chính đang rất chật vật, nhưng tôi cũng không muốn vụ sáng nay lặp lại. Tôi đã muốn có xe từ khi mẹ bán chiếc Fiat, và con Cabriolet chiều nay đã thúc đẩy tôi hành động. Tự mua cho mình một chiếc xe có lẽ là phương án dung hòa được cả hai.

“Con không sợ làm thêm sẽ ảnh hưởng đến việc học à,” mẹ hỏi, tông giọng của bà cho thấy bà không nhiệt tình lắm với ý tưởng này. Tất nhiên tôi cũng chưa từng mong đợi điều đó.

“Con chỉ học một môn thôi mà.”

“Ừ, nhưng đó là môn hóa.”

“Không phải gì đâu, nhưng con nghĩ con đảm bảo được cả hai việc một lúc.”

Lúc này, bà ngồi xuống ở mép giường tôi. “Có chuyện gì xảy ra phải không? Con đã rất vất vả tối nay.”

Tôi lưỡng lự một giây, gần như sẽ nói ra sự thật. “Không, con ổn.”

“Con có vẻ mệt mỏi.”

“Ngày dài. Ôi, mà con đã kể cho mẹ Marcie Millar là bạn cặp với con môn hóa chưa?”

Tôi có thể đọc được biểu lộ trên khuôn mặt mẹ rằng bà hiểu chuyện này tệ đến thế nào. Dù sao, suốt mười một năm qua, mẹ là người tôi đã chạy về kể lể mỗi khi bị Marcie chơi xấu. Và mẹ là người đón nhận mọi chuyện, giúp tôi lấy lại bản lĩnh để trở lại trường mạnh mẽ hơn, già dặn hơn và trang bị cho tôi một vài trò để tôi có thể hành động cho mình.

“Con sẽ kẹt với cô ta trong tám tuần.”

“Con biết không, nếu con vượt qua tám tuần đó mà không giết chết cô ta, mẹ sẽ nói đến chuyện mua một chiếc xe.”

“Cuộc thương lượng khó khăn đấy, mẹ!”

Mẹ hôn lên trán tôi. “Mẹ sẽ đợi một bản cáo trạng đầy đủ về những buổi học đầu tiên, khi mẹ trở về. Không manh động khi mẹ đi đâu đấy.”

“Con không hứa trước đâu.”

Năm phút sau, mẹ tôi lái chiếc Taurus đi. Tôi thả rèm xuống, thu mình trên ghế sofa, nhìn trân trân vào chiếc điện thoại.

Nhưng không có cuộc gọi nào.

Tôi sờ lên sợi dây chuyền của Patch đeo trên cổ, siết chặt nó hơn dự định. Tôi không thể gạt đi cái suy nghĩ kinh khủng rằng đó có thể là tất cả những gì còn lại của anh mà tôi có.

CHƯƠNG 4

GIẤC MƠ ĐẾN TRONG BA MÀU: ĐEN, TRẮNG và xám xanh.

Đó là một đêm lạnh lẽo. Tôi đang đi chân trần trên một con đường mòn, lấm tấm những vũng bùn và nước mưa. Những tảng đá và cỏ xương cá run rẩy từng cơn. Bóng tối bao trùm miền quê, ngoại trừ một điểm sáng duy nhất: một quán rượu nhỏ cách con đường vài trăm yard. Những ngọn nến chảy thành giọt trên khung cửa sổ, và tôi đang hướng tới quán rượu nhằm trú tạm khi bất chợt nghe thấy tiếng chuông ngân.

Khi âm thanh đó lớn dần, tôi tìm đến nơi cách con đường một khoảng an toàn. Mắt tôi quan sát một chiếc xe ngựa dần hiện ra từ bóng tối và dừng lại nơi tôi vừa đứng. Ngay khi bánh xe ngừng chuyển động, người đánh xe nhảy khỏi chỗ ngồi, bùn bắn cao đến nửa đôi ủng. Anh ta mở cửa rồi lùi lại.

Một bộ y phục tối màu xuất hiện. Một người đàn ông. Áo choàng trên vai không cài cúc đang bay phấp phật trong gió, nhưng mũ trùm đầu đã che kín mặt ông ta.

“Đợi ở đây,” ông ta bảo người đánh xe.

“Chủ nhân của tôi, trời đang mưa nặng hạt—”

Người đàn ông trong gậy đầu về hướng quán rượu. “Ta có việc. Không lâu đâu. Hãy giữ ngựa luôn sẵn sàng.”

Người đánh xe đưa mắt về quán rượu. “Nhưng, chủ nhân của tôi... những tên trộm và cướp đường luôn lộng hành ở đây. Và thời tiết rất xấu, tôi cảm thấy nó từ xương tủy.” Anh ta lạnh lẽo rùng mình, tỏ ý đang chiến đấu với cái lạnh. “Ngài nên nhanh chóng về nhà với phu nhân và lũ nhỏ.”

“Không được nói gì với vợ ta.” Người đàn ông dưới chiếc mũ trùm cời găng tay, mắt không rời khỏi quán rượu. “Bà ấy đã có đủ việc để lo,” ông ta lẩm bẩm.

Tôi chuyển sự chú ý sang quán rượu, nơi ánh nến lập lòe báo hiệu điềm gở sau khung cửa sổ nhỏ xiêu vẹo. Mái nhà cũng méo mó, hơi nghiêng sang bên phải, dường như nó đã được xây dựng quá cầu thả. Những ngọn cỏ chọc vào quán từ bên ngoài, và âm thanh thủy tinh nứt vỡ không ngừng vọng ra từ bên trong.

Người đánh xe đưa tay lên mũi. “Con trai tôi đã chết vì bệnh dịch được chưa đầy hai năm. Một điều kinh khủng, giống như ngài và phu nhân đang trải qua.”

Trong khoảnh khắc im lặng tiếp theo, những con ngựa giậm chân nôn nóng, lông chúng như bốc hơi. Sương giá phun ra từ những lỗ mũi. Khung cảnh chân thực đến nỗi bất chợt khiến tôi lạnh gáy. Chưa bao giờ giấc mơ của tôi có cảm giác thật đến vậy.

Người đàn ông dưới chiếc mũ trùm bắt đầu sai bước trên con đường lát đá dẫn tới quán rượu. Ranh giới của giấc mơ mờ dần phía sau ông ta, và sau một khoảnh khắc lưỡng lự tôi quyết định bước theo, lo sợ rằng nếu tôi không đứng đủ gần, tôi cũng sẽ biến mất. Tôi lẩn nhanh qua cánh cửa vào quán rượu.

Ở khoảng giữa bức tường đằng sau là một cái lò khổng lồ với ống khói xây bằng gạch. Rất nhiều loại bát gỗ, chén thiếc và thìa muống treo trên những cây đinh lớn ở hai bên tường. Ba cái chum đặt ở góc phòng. Đằng trước chúng là một con chó ghẻ đang ngồi thu lu trong chỗ ngủ của nó. Bát đĩa bẩn và ghế lộn chổng chơ ngổn ngang thành một đồng bùng nhùng trên sàn nhà, thứ mà thực ra chẳng còn giống sàn nhà nữa—với bụi phủ dày cộng với thứ gì đó giống như mùn cưa rải rác khắp nơi. Khi bước vào, bùn đất vón cục dưới gót chân tôi đã bắt đầu dĩ trở thành giẻ lau nhà. Và diện mạo của khoảng mười người khách trong quán xâm nhập vào nhận thức khiến tôi thêm được tắm nước nóng ngay lập tức.

Hầu hết những người đàn ông này đều để tóc dài ngang vai cùng với bộ râu cổ quái. Quần của họ rộng thùng thình và gấu quần nhét trong những đôi ủng cao, tay áo bông thắt chun ở dưới. Họ đội mũ rộng vành khiến tôi liên tưởng tới những người hành hương.

Hiển nhiên là tôi đang mơ về một khoảng thời gian đã cách đây rất lâu về trước, và bởi vì từng chi tiết trong giấc mơ đó thật rõ ràng, hẳn tôi

ít nhất phải biết đây là khoảng thời gian nào. Nhưng tôi chịu thua. Rất giống Anh Quốc, nhưng có thể là bất kỳ thời nào từ thế kỷ mười lăm đến mười tám. Tôi vừa được điểm A môn lịch sử thế giới năm vừa qua, nhưng thời trang từng thời kỳ không phải là một câu hỏi trong bất kỳ bài kiểm tra nào của chúng tôi. Giống như mọi thứ khác trong khung cảnh này.

“Tôi đang tìm một người đàn ông,” người đội mũ trùm đầu nói với tay phục vụ quán rượu—đang đứng sau một cái bàn cao tới thắt lưng mà tôi đoán dùng làm quầy bar. “Tôi được cho biết sẽ gặp hân ta ở đây đêm nay, nhưng tôi e là không biết tên hân.”

Người phục vụ, một gã thấp bé, gần như trọc trừ một vài sợi tóc lơ thơ trên đỉnh đầu, nhìn người đàn ông đội mũ trùm. “Ngài uống gì không?” gã hỏi, môi giãn ra khoe một hàm răng lởm chởm những hố đen.

Tôi nuốt xuống cơn buồn nôn cuộn lên từ dạ dày khi nhìn thấy hàm răng của gã và lùi lại.

Người đội mũ trùm không phản ứng giống như tôi. Ông ta đơn giản là lắc đầu. “Tôi cần tìm người đàn ông này nhanh nhất có thể. Họ bảo tôi ông có thể giúp được.”

Nụ cười kinh khủng của gã phục vụ mờ dần trên mép. “Ày, tôi có thể giúp ngài tìm hân, thượng đế của tôi. Nhưng hãy biết nghe một ông

già và làm một hay hai ly trước. Thứ gì đó có thể làm máu ngài ấm lên trong một đêm lạnh lẽo.” Gã chìa cho ông kia một ly.

Dưới chiếc mũ trùm, người đàn ông lắc đầu một lần nữa. “Tôi e là hơi vội. Hãy cho tôi biết có thể tìm hắc ở đâu.” Ông đặt lên bàn một vài tin vật méo mó.

Gã phục vụ đút chúng vào túi. Hất đầu về phía cửa sau, gã nói, “Hắc đợi trong rừng sâu. Nhưng chúa tể của tôi? Hãy cẩn thận. Vài người nói khu rừng bị ma ám. Số khác cho rằng ai vào rừng sẽ không bao giờ trở ra.”

Người đàn ông trùm đầu tựa vào chiếc bàn ngăn cách hai người và hạ thấp giọng. “Tôi muốn hỏi thêm một chuyện cá nhân. Tháng Cheshvan của người Do Thái có ý nghĩa gì với ông không?”

“Tôi không phải người Do Thái,” gã phục vụ trả lời thẳng thừng, nhưng điều gì đó trong mắt gã cho tôi biết rằng đây không phải lần đầu tiên gã được hỏi câu này.

“Người đàn ông tôi đến gặp đêm nay yêu cầu tôi gặp hắc tại đây vào đêm đầu tiên của tháng Cheshvan. Hắc nói hắc cần tôi giúp hắc một việc, trong suốt hai tuần lễ.”

Gã phục vụ xoa xoa cằm. “Hai tuần là một khoảng thời gian dài.”

“Quá dài. Đáng ra tôi không đến, nhưng tôi sợ những gì hấn có thể gây ra nếu tôi làm vậy. Hấn đã đọc tên thánh của từng người trong gia đình tôi. Hấn *biết* họ. Tôi có một người vợ đẹp và bốn đứa con trai. Tôi không muốn họ bị hại.”

Gã phục vụ hạ thấp giọng, như thể đang bàn tán về một vụ scandal. “Người ông đến gặp đêm nay...” Hấn ngừng lại, quét một ánh mắt nghi ngờ quanh căn phòng.

“Hấn *quyền lực* một cách bất thường,” người đội mũ trùm đầu nói. “Tôi đã chứng kiến sức mạnh của hấn, và hấn rất lực lưỡng. Tôi đến để thương lượng với hấn. Chắc chắn hấn không mong đợi tôi sẽ rời bỏ trách nhiệm với gia đình trong thời gian dài đến thế. Hấn phải biết điều chứ.”

“Tôi không biết hấn mong đợi điều gì,” gã phục vụ nói.

“Con trai út của tôi đã dính phải bệnh dịch,” người đàn ông trùm mũ giải thích, giọng ông ta run lên tuyệt vọng. “Bác sỹ nói nó sẽ không sống được lâu nữa. Gia đình tôi cần tôi. Con trai tôi cần tôi.”

“Hãy uống đi,” gã phục vụ khẽ nói. Gã lắc chiếc ly lần nữa.

Người đàn ông trùm mũ bất chợt quay khỏi và tiến về phía cửa sau. Tôi đi theo.

Ra đến ngoài, tôi rảo bước với chân trần trên bùn đất lạnh giá theo sau ông ta. Mưa vẫn rơi, và tôi phải bước rất thận trọng để không trượt ngã. Tôi mở to mắt và thấy chiếc mũ trùm của người đàn ông biến mất sau hàng cây ở bìa rừng.

Tôi xẩy chân, lưỡng lự trước hàng cây. Khum tay giữ lấy mái tóc mình, tôi bước vào bóng tối thăm thẳm trước mặt.

Một khoảnh khắc trôi qua và bỗng nhiên, người đàn ông đội mũ trùm quay đầu chạy về phía tôi. Ông ta ngã xuống. Những cành cây mắc vào chiếc mũ; ông điên cuồng gỡ chúng ra. Rít lên một âm thanh khiếp sợ, ông khua tay loạn xạ, toàn thân run rẩy và giật giật.

Tôi tiến về phía ông ta, những cành con cào cấu tay tôi, đá nhọn đâm liên tiếp vào đôi chân trần của tôi. Tôi quỳ xuống bên cạnh ông. Chiếc mũ vẫn trùm trên đầu, nhưng tôi có thể thấy miệng ông ta đang há ra, chờ dẫn sau cơn gào thét.

“Cuộn mình lại!” tôi ra lệnh, giật mạnh để gỡ cái bẫy bên dưới ông ta.

Nhưng ông ta không nghe thấy tôi. Lần đầu tiên, giấc mơ trở nên quen thuộc. Giống như tất cả những cơn ác mộng khác tôi từng gặp, tôi càng cố gắng, thứ tôi muốn càng xa tầm với.

Tôi túm lấy vai ông ta lắc mạnh. “Cuộn mình lại! Tôi có thể giúp ông ra khỏi đây, nhưng ông cũng phải hợp tác.”

“Tôi là Barnabas Underwood,” ông ta lắp bắp. “Cô có biết đường quay lại quán rượu không? Thật là một cô gái tốt,” ông ta nói, vỗ vỗ vào không khí như vỗ vào một khuôn mặt tưởng tượng.

Tôi cứng người lại. Không có cách nào ông ta thấy tôi. Ông đang ảo giác về một cô gái khác. Chắc chắn là thế. Làm sao ông ta nhìn thấy tôi khi ông ta không nghe thấy tôi?

“Quay lại và cầu cứu chủ quán rượu,” ông ta nói tiếp. “Bảo hấn không có người đàn ông nào hết. Bảo hấn đó là một trong những thiên thần của ác quỷ, đến để sở hữu thân xác tôi và lấy đi tâm hồn tôi. Bảo ông ta gửi đến một thầy cúng, nước thánh, và hoa hồng.”

Khi nghe thấy những thiên thần của ác quỷ, tóc gáy tôi dựng ngược.

Ông ta quay mặt hướng về rừng sâu, cổ căng cứng. “Thiên thần đó!” ông thì thầm hoảng sợ. “Thiên thần đó đang đến!”

Môi ông ta biến dạng, và dường như ông đang đấu tranh để điều khiển được chính cơ thể mình. Ông ta cong người ra đằng sau một cách dữ dội, và mũi ông hất xuống hoàn toàn.

Tôi vẫn đang giữ chặt chiếc mũi, nhưng dần thấy tay mình không còn cảm giác. Nhìn chăm chăm vào người đàn ông, tôi bắt đầu thở hổn hển từ cổ họng. Ông ta không phải là Barnabas Underwood.

Ông ta là Hank Millar.

Bố của Marcie.

Tôi chớp mắt bưng tỉnh.

Những tia nắng xuyên qua cửa sổ phòng tôi. Khung cửa đã gãy, và một cơn gió nhẹ phả hơi thở buổi sớm đầu tiên lên da tôi. Tim tôi vẫn đập nhanh gấp đôi bình thường từ cơn ác mộng, nhưng tôi cố gắng hít một hơi thở sâu và thuyết phục bản thân rằng đó không phải sự thật. Giờ đây, khi chân tôi đang đứng vững chãi trong thế giới của mình, tôi thậm chí còn khó chịu hơn với việc tôi đã mơ về bố của Marcie mà không phải bất cứ cái gì khác. Vội vàng muốn quên nó, tôi đẩy giấc mơ sang một bên.

Tôi chộp lấy chiếc điện thoại từ dưới gối và kiểm tra tin nhắn. Patch không gọi. Kéo chiếc gối lên mặt, tôi cuộn chặt nó lại và cố gắng gạt đi cảm giác trống rỗng trong lòng. Đã bao lâu kể từ khi tôi nhìn Patch bỏ đi? Mười hai tiếng. Bao lâu nữa cho tới khi tôi gặp lại anh? Tôi không biết. Đó là điều làm tôi thực sự sốt ruột. Thời gian càng trôi qua, tôi càng cảm thấy bức tường băng giá ngăn cách giữa hai chúng tôi một dày thêm.

Chỉ cần qua hôm nay, tôi tự nhủ, cố nuốt trôi viên thạch anh trong họng. Khoảng cách kỳ lạ giữa hai chúng tôi không thể tiếp diễn mãi. Trốn trên giường cả ngày không thể giúp được ích gì. Tôi sẽ gặp lại Patch. Anh thậm chí có thể ghé qua sau giờ học. Hoặc là thế, hoặc tôi sẽ gọi cho anh. Tôi cố gắng không ngừng nghĩ về những điều lố bịch đó, thay vì để mình nhớ tới những tổng lãnh thiên thần. Nhớ tới địa ngục. Nhớ rằng tôi sợ biết chừng nào việc Patch và tôi đang phải đối mặt với một vấn đề mà không ai trong chúng tôi đủ mạnh để giải quyết.

Tôi lăn khỏi giường và thấy một miếng giấy nhớ màu vàng dán trên tấm gương trong phòng tắm.

Tin tốt: Mẹ đã thuyết phục Lynn không để Scott đến đón con sáng nay. Tin xấu: Lynn đã sắp đặt chuyến đi thăm quan thành phố. Về việc này mẹ không chắc từ chối sẽ có tác dụng. Con chịu khó đưa cậu ta đi sau giờ học được không? Cố gắng nhanh, thật nhanh thôi. Mẹ để lại số cậu ta dưới kệ bếp.

XOXO—Mẹ

Tái bút: Mẹ sẽ gọi cho con từ khách sạn.

Tôi cụng trán vào tường rên rỉ. Tôi không muốn dành thêm mười phút với Scott chứ đừng nói là vài tiếng đồng hồ.

Bốn mươi phút sau, tôi đã tắm rửa, thay quần áo và ăn xong một bán yến mạch dâu. Có tiếng gõ cửa, và đó là Vee đang cười. “Đã sẵn sàng cho một ngày mới đầy vui nhộn chưa?” nó hỏi.

Tôi vớ lấy ba lô ở mắc treo quần áo. “Chỉ cần sống sót qua ngày, được chứ?”

“Ôi. Ai đã làm cậu bực mình đến vậy?”

“Scott Parnell.” *Patch.*

“Có lẽ là bệnh ‘dấm dài’ không mất đi theo thời gian.”

“Tớ phải đưa cậu ta đi thăm quan thành phố sau giờ học.”

“Một mình với một anh chàng. Có gì đáng ghét?”

“Cậu phải ở đây đêm qua. Bữa tối rất kỳ cục. Mẹ của Scott chuẩn bị kể về quá khứ không mấy tốt đẹp của cậu ta, nhưng Scott đã ngăn lại. Không chỉ có vậy, gần như là cậu ta đe dọa cả mẹ mình. Rồi cậu ta xin phép vào nhà vệ sinh, nhưng thực ra lại đứng nghe trộm ở tiền sảnh.” *Và sau đó là nói chuyện với mẹ bằng ý nghĩ. Có lẽ thế.*

Tôi đang trên đường ra khỏi nhà, trước Vee hai bước chân, nhưng một ý tưởng mới lướt qua đầu làm tôi thu hẹp khoảng cách. “Sao không phải là cậu đưa Scott đi nhỉ? Không, nghiêm túc đấy Vee. Cậu sẽ thích cậu ta. Cái kiểu liều lĩnh, không theo nguyên tắc, thái độ bất cần. Thậm chí cậu ta còn hỏi nhà có bia không—đúng kiểu chơi bời đấy chứ? Tớ nghĩ cậu ta rất hợp với cậu.”

“Không được. Tớ đã có hẹn ăn trưa với Rixon.”

Bất chợt tôi cảm thấy một nhát dao đâm thẳng vào tim mình. Patch và tôi cũng có hẹn ăn trưa hôm nay, nhưng tôi thực sự nghi ngờ điều đó sẽ xảy ra. Tôi đã làm gì thế này? Tôi phải gọi cho anh. Tôi phải tìm cách nói chuyện với anh. Tôi sẽ không kết thúc mọi chuyện như thế. Thật ngu ngốc. Nhưng một giọng nói đáng khinh trong tôi đã hỏi tại sao anh không gọi trước. Anh cũng cần xin lỗi nhiều như tôi.

“Tớ sẽ trả tám đô la và ba mươi hai cent để cậu đưa Scott đi, giá cuối cùng đấy,” tôi nói.

“Hấp dẫn đấy, nhưng không. Và đây là một vấn đề khác. Patch sẽ không vui vẻ nếu cậu và Scott chiếm mất thời gian dành riêng cho hắn. Tớ không nhằm đâu. Tất nhiên là tớ không quan tâm Patch nghĩ gì, và nếu cậu muốn hắn điên lên, càng khỏe cho cậu. Nhưng, tớ nghĩ là tớ vẫn phải nói.”

Tôi đang đi giữa chừng ở thềm cửa, suýt trượt chân khi nghe nói đến Patch. Tôi đã nghĩ đến chuyện kể với Vee rằng tôi đã phá hỏng tất cả, nhưng lại chưa sẵn sàng để nói ra. Tôi cảm thấy điện thoại của mình, với hình nền của Patch, đang bốc cháy trong túi. Một phần trong tôi muốn ném nó vào tận khu rừng bên kia con đường. Một phần trong tôi lại không thể mất anh dễ dàng như thế. Hơn nữa, nếu tôi kể với Vee, chắc chắn nó sẽ chỉ ra rằng chia tay sẽ cho chúng tôi tự do hẹn hò—một kết luận sai lầm. Tôi sẽ không tìm ai khác, và Patch cũng vậy. Hy vọng là thế. Đây chỉ là một vết rạn. Cuộc cãi vã đúng nghĩa đầu tiên của hai chúng tôi. Lời chia tay không phải là nghiêm túc. Ở thời điểm đó, chúng tôi đều nói những điều không thật lòng.

“Nếu tớ là cậu, tớ sẽ cáo lui,” Vee nói, đôi guốc bốn inch của nó gõ lạch cạch sau tai tôi. “Đấy là cách của tớ bất cứ khi nào tớ gặp rắc rối. Gọi cho Scott và bảo cậu ta con mèo của cậu hóc xương chuột, và cậu phải đưa nó đến thú y sau giờ học.”

“Cậu ta đã ở đây tối qua. Cậu ta biết tớ không nuôi mèo.”

“Thế thì trừ phi não cậu ta nhồi quá nhiều spaghetti quá lửa, cậu ta biết cậu không hứng thú.”

Tôi cân nhắc chuyện này. Nếu tôi hủy chuyến thăm quan với Scott, tôi có thể mượn xe Vee và theo dõi anh ta. Tôi cần hợp lý hóa những gì mình nghe thấy đêm qua, bởi tôi không thể gạt đi cái nghi ngờ rằng Scott đã nói chuyện với mẹ bằng suy nghĩ. Một năm trước tôi sẽ cho rằng đây là một ý tưởng lố bịch. Nhưng mọi thứ bây giờ đã khác. Patch đã nói bằng suy nghĩ với tôi hàng trăm lần. Chauncey (tức Jules), một Nephilim, cũng vậy. Bởi vì thiên thần sa ngã không thể già đi, mà tôi đã biết Scott từ khi lên năm, khả năng đẩy bị loại trừ. Nhưng nếu Scott không phải là thiên thần sa ngã, anh ta vẫn có thể là một Nephilim.

Nhưng nếu anh ta là Nephilim, anh ta đang làm gì ở Coldwater? Anh ta đang làm gì với cuộc sống của một cậu chàng tuổi teen bình thường? Anh ta có biết mình là Nephilim không? Lynn có biết không? Scott đã thề trung thành với một thiên thần sa ngã nào chưa? Nếu anh ta chưa, tôi có trách nhiệm phải cảnh báo trước cho anh ta không? Tôi không hề muốn nói chuyện với Scott, nhưng thế không có nghĩa tôi nghĩ anh ta xứng đáng bị chiếm dụng cơ thể mình hai tuần mỗi năm.

Tất nhiên, cũng có thể anh ta chẳng phải Nephilim gì hết. Có thể tôi chỉ đang quá lạm cái ý tưởng mình đã nghe phải lời anh ta nói với mẹ bằng suy nghĩ.

Sau tiết hóa, tôi mở tủ để đồ, đối sách giáo khoa lấy ba lô và điện thoại, rồi bước tới tiền sảnh nơi có thể nhìn toàn cảnh khu để xe cho học sinh. Scott đang ngồi trước mui con Mustang xanh nhũ của anh ta. Anh ta vẫn đội chiếc mũ Hawaii, và tôi bất chợt nghĩ rằng nếu anh ta cứ đội mãi cái mũ ấy, tôi sẽ không nhận ra anh ta nếu không có nó. Lý do đơn giản: tôi không hề biết màu tóc của anh ta. Tôi rút tờ giấy nhớ mẹ đã để lại từ trong túi quần ra, quay số của Scott.

“Đây hẳn là Nora Grey,” anh ta trả lời. “Hy vọng bạn không để tó leo cây.”

“Tin xấu. Con mèo của tó bị ốm. Bác sỹ thú y đã sắp đặt một cuộc hẹn lúc mười hai rưỡi. Tó sẽ phải hoãn lại chuyến thăm quan, xin lỗi nhé,” tôi kết thúc, không ngờ mình lại cảm thấy tội lỗi thế này. Dù sao thì, đây chỉ là một lời nói dối vặt vãnh. Và không phần nào trong tôi tin rằng Scott thật sự muốn một chuyến vòng quanh Coldwater. Ít nhất, đấy là điều tôi tự nhủ với lòng mình để mong lương tâm thanh thản hơn.

“Được rồi,” Scott nói và ngắt máy.

Tôi vừa gập điện thoại lại thì Vee bước ra từ đằng sau. “Kệ hẳn ta đi, bạn thân mến của tôi.”

“Cậu cho mình mượn con Neon chiều nay được không?” tôi hỏi, quan sát Scott trượt khỏi chiếc Mustang và gọi một cú bằng di động của anh ta.

“Dịp gì vậy?”

“Tớ muốn theo dõi Scott.”

“Để làm gì? Sáng nay cậu đã thể hiện khá rõ ràng rằng cậu nghĩ hẳn chỉ là một gã ăn bám.”

“Có gì đó ở cậu ta... rất lạ.”

“Phải, đấy là cặp kính mát của cậu ta. Hulk Hogan, đúng không nào? Dù sao đi nữa, không được đâu. Tớ có hẹn với Rixon.”

“Ừ, nhưng Rixon có thể chở cậu nên tớ sẽ đi chiếc Neon,” tôi nói, lướt mắt qua cửa sổ để chắc rằng Scott chưa chui vào trong con Mustang. Tôi không muốn anh ta đi mất trước khi tôi có thể thuyết phục Vee đưa chìa khóa xe.

“Tất nhiên anh ấy có thể. Nhưng như thế tớ sẽ trông giống lợi dụng. Thanh niên thời nay muốn phụ nữ mạnh mẽ và không bị phụ thuộc.”

“Cho tớ mượn chiếc Neon, tớ sẽ đổ xăng mà.”

Biểu hiện của Vee chỉ nhẹ đi một chút. “Đầy bình?”

“Đầy bình.” Hay ít nhất là toàn bộ tám đô la và ba mươi hai cent có thể mua.

Vee cắn môi. “Thôi được,” nó nói chậm rãi. “Nhưng có lẽ tớ nên đi theo hộ tống cậu, để chắc chắn không có gì tệ xảy ra.”

“Rixon thì sao?”

“Chỉ vì tớ có hẹn với một anh chàng hấp dẫn không có nghĩa là tớ sẽ bỏ mặc cô bạn thân nhất lại. Hơn nữa, tớ có cảm giác cậu sẽ cần giúp đỡ.”

“Chẳng có gì tệ xảy ra cả. Tớ chỉ theo đuôi Scott. Cậu ta sẽ không biết tớ ở đó.” Nhưng tôi rất biết ơn lời đề nghị. mấy tháng qua đã khiến tôi thay đổi. Tôi không còn khờ khạo và dễ tin người như trước, và có Vee bên cạnh quan trọng với tôi hơn một bậc. Đặc biệt nếu Scott là Nephilim. Nephil duy nhất mà tôi từng biết đã cố giết tôi.

Sau khi Vee gọi cho Rixon và hủy cuộc hẹn, chúng tôi đợi cho tới lúc Scott ngồi sau tay lái và lấy xe khỏi bãi trước khi chúng tôi rời tòa nhà. Anh ta rẽ trái từ chỗ đậu xe, và Vee cùng tôi đuổi theo bằng chiếc 1995

Dodge Neon màu tím của nó. “Cậu lái đi,” Vee nói, đưa tôi chùm chìa khóa. Sau vài phút, chúng tôi đã bắt kịp con Mustang, và giữ khoảng cách an toàn sau ba chiếc xe. Scott ra đường cái, đi theo hướng đông về phía bờ biển, và tôi theo sau.

Nửa giờ trôi qua, Scott lái xe đến chỗ đậu ở bên lề một chuỗi các cửa hàng quay mặt ra biển. Tôi đi chậm lại chờ anh ta khóa cửa và bước đi, rồi đỗ xe cách đó hai hàng.

“Có lẽ Scotty the Potty đang đi shopping,” Vee nhận định. “Nói đến chuyện shopping, cậu không phiền nếu tớ dạo một vòng trong khi cậu theo dõi chứ? Rixon nói anh ấy thích con gái quàng khăn, mà tủ quần áo của tớ chẳng có cái khăn nào.”

“Cậu cứ đi đi.”

Giữ một khoảng cách an toàn với Scott, tôi theo dõi anh ta bước vào một cửa hàng thời trang và trở ra sau chưa đến mười lăm phút với một túi đồ mua sắm. Anh ta vào một cửa hàng khác rồi bước ra sau mười phút. Không có gì bất thường, và chẳng có gì khiến anh ta trông giống một Nephilim. Sau khi ghé qua cửa hàng thứ ba, sự chú ý của Scott hướng về một nhóm các cô gái tầm tuổi sinh viên đại học đang ăn trưa ở phía bên kia đường. Họ ngồi ở một chiếc bàn có ô che trên bậc thềm của một

nhà hàng, mặc giup siêu ngắn và áo yếm. Scott rút điện thoại ra và chụp lên một vài kiểu ảnh.

Tôi nhẩn mặt nhìn vào cửa kính của quán cà phê bên cạnh, và đó là lúc tôi nhìn thấy *ông ấy* đang ngồi ở một bàn trong đó. Ông đang mặc áo sơ mi ka-ki xanh lam, khoác bên ngoài một chiếc vest lai-nen màu ngà voi. Mái tóc vàng lượn sóng của ông đã dài hơn, túm thành một chòm đuôi ngựa thấp sau gáy. Ông đang đọc báo.

Bố tôi.

Ông gập tờ báo lại và bước vào sâu phía trong quán cà phê.

Tôi vội chạy tới lối vào cửa hàng và tiến vào trong. Bố tôi đã biến mất trong đám đông. Tôi rảo bước sâu vào trong, điên cuồng tìm kiếm. Nền gạch trắng và đen kết thúc với nhà vệ sinh nam bên tay trái và nhà vệ sinh nữ bên tay phải. Không có lối ra nào khác, có nghĩa là bố tôi hẳn đã vào nhà vệ sinh nam.

“Bạn đang làm gì ở đây?” Scott hỏi từ sau vai tôi.

Đầu óc tôi quay cuồng. “Bằng cách nào—cái gì—bạn đang làm gì ở đây?”

“Tôi đang định hỏi bạn câu hỏi đó. Tôi biết bạn đi theo tôi. Đừng ra vẻ ngạc nhiên thế. Cái đó là nhờ gương chiếu hậu. Có phải bạn đang lên điều tra tôi vì lý do nào đó?”

Tâm trí tôi đang quá rối loạn để quan tâm anh ta đang nói cái quái gì. “Vào nhà vệ sinh nam và cho tớ biết có một người đàn ông mặc áo sơ mi xanh lam trong đó không.”

Scott vỗ trán tôi. “Ma túy? Rối loạn hành vi? Bạn đang hành động như một bệnh nhân tâm thần.”

“Làm vậy đi.”

Scott đá vào cánh cửa và bước vào trong. Tôi nghe tiếng vách ngăn kéo kẹt, và một giây sau anh ta trở ra.

“Không có ai hết.”

“Tớ vừa nhìn thấy người đàn ông mặc áo xanh ở đây. Không có cửa ra nào khác.” Tôi đưa mắt sang cánh cửa ra vào—lối thoát duy nhất còn lại. Tôi bước vào nhà vệ sinh nữ và bật từng vách ngăn ra, nhịp tim đập mạnh trong cổ họng. Cả ba khoang đều trống rỗng.

Tôi nhận ra mình đang nín hơi, và thở hắt ra. Nhiều cảm xúc khác nhau đang lèn chặt trong lòng tôi, đứng đầu trong số chúng là sự thất vọng và sợ hãi. Tôi tưởng đã thấy bố tôi còn sống. Nhưng sự việc thành ra đó chỉ là một trò lừa độc ác của trí tưởng tượng. Bố tôi đã ra đi. Ông sẽ không bao giờ trở lại, và tôi phải tìm cách chấp nhận điều đó. Tôi quy xuống, dựa lưng vào tường, và cả cơ thể tôi run lên với nước mắt.

CHƯƠNG 5

SCOTT ĐANG ĐỨNG Ở LỐI VÀO, KHOANH TAY LẠI. “VẬY RA ĐÂY LÀ PHÒNG CHỜ của nhà vệ sinh nữ. Phải nói là nó sạch hơn tở tưởng rất nhiều.”

Tôi vẫn cúi đầu và giấu mũi mình trong lòng bàn tay. “Bạn không phiền chứ?”

“Tở sẽ không bỏ đi cho đến khi bạn cho biết tại sao bạn đi theo tở. Tở biết mình rất quyến rũ, nhưng tở bắt đầu cảm thấy đây là một nỗi ám ảnh không lành mạnh.”

Tôi đứng dậy và hất một làn nước mát lên mặt. Cố tránh hình ảnh Scott trong gương, tôi vội lấy một mẫu giấy vệ sinh và lau khô.

“Bạn cũng phải cho tớ biết bạn tìm ai trong nhà vệ sinh nam,” Scott nói.

“Tớ nghĩ tớ đã nhìn thấy bố,” tôi bật lại, tập hợp toàn bộ cơn giận mình có để giấu đi nỗi đau sắc nhọn trong lòng. “Ở đây. Được chưa?” Tôi vò mảnh giấy và quăng vào rổ rác. Tôi toan bước ra ngoài khi Scott sập cửa lại và dựa vào nó, phong tỏa lối đi của tôi.

“Một khi người ta tìm ra thủ phạm gây ra chuyện đó và khép án tử hình cho hắn, bạn sẽ cảm thấy khá hơn.”

“Cám ơn vì lời khuyên tệ nhất mà tớ được nhận,” tôi cay đắng trả lời, lòng thầm nghĩ thứ duy nhất khiến tôi cảm thấy khá hơn là có bố trở lại.

“Tin tớ đi. Bố tớ là cảnh sát. Ông ấy sống bằng nghề nói với những thân nhân còn sống rằng ông đã tìm ra hung thủ. Họ đang truy tìm kẻ phá hoại gia đình bạn và bắt hắn trả giá. Mạng đổi mạng. Đó là lúc bạn tìm thấy bình yên. Hãy ra khỏi đây thôi. Tớ cảm thấy như một gã khốn nạn khi đứng trong nhà vệ sinh nữ.” Anh ta ngừng lại, chờ phản ứng của tôi. “Ý tớ là để làm bạn cười.”

“Không có tâm trạng.”

Anh ta đặt tay lên đỉnh đầu và nhún vai, trông hoàn toàn không thoải mái. Có lẽ anh ta ghét những lúc cảm thấy lúng túng, đừng nói đến việc biết giải quyết chúng. “Nghe này, tớ sẽ đi đánh pool ở Springvale đêm nay. Bạn đi không?”

“Không.” Tôi không có tâm trạng chơi pool. Tất cả những gì nó đem lại cho tôi sẽ là những ký ức không mong muốn về Patch. Tôi nhớ đến cái đêm đầu tiên khi tôi bám theo anh để hoàn thành bài tập môn sinh học và thấy anh chơi pool ở tầng hầm của quán Bo’s. Tôi nhớ lúc anh dạy tôi chơi pool. Tôi nhớ cái cách anh đứng sau tôi, gần tới mức tôi cảm thấy như có điện.

Trên tất cả, tôi nhớ cái cách anh luôn xuất hiện khi tôi cần. Nhưng tôi cần anh bây giờ. Anh đang ở đâu? Anh có đang nghĩ đến tôi không?

Tôi đang đứng trước thềm cửa, tìm chùm chìa khóa trong ví. Đôi giày ướt sũng nhóp nhép dưới chân, và quần bò ẩm dính chặt vào đùi khiến tôi ngứa ngáy. Sau khi theo đuôi Scott, Vee đã rủ tôi vào vài cửa hàng để chọn khăn quàng cổ cho nó. Khi tôi đang so sánh giữa một cái

khăn lụa màu tím và một chiếc bình dân vẽ bằng tay, một cơn bão đã thổi vào từ ngoài biển. Trước khi có thể ra đến bãi đậu xe và chui vào chiếc Neon, chúng tôi đã ướt như chuột lột. Tôi đã bật lò sưởi trong suốt quãng đường về nhà, nhưng rằng tôi vẫn đang va lập cập, quần áo bám chặt vào da tôi cảm giác như nước đá, và tôi vẫn đang run rẩy với niềm tin mình đã trông thấy bố.

Tôi dùng vai đẩy cửa, men theo bức tường bên cho tới khi ngón tay tôi tìm thấy công tắc đèn. Vào phòng tắm trên lầu, tôi cởi quần áo ra và treo chúng lên vòi hoa sen cho khô. Bên ngoài cửa sổ, chớp đang thấp sáng bầu trời và tiếng sấm như muốn giậm nát mái nhà.

Tôi đã từng trải qua hàng chục cơn bão một mình trong căn nhà trại, nhưng tất cả những kinh nghiệm đó không làm tôi dễ chịu hơn chút nào. Cơn bão chiều nay không phải là ngoại lệ. Đáng lẽ Vee đang phải ở đây, ngủ cùng tôi đêm nay, nhưng nó đã quyết định đi gặp Rixon vài giờ vì trước đó đã hủy bỏ cuộc hẹn với anh chàng. Tôi ước mình có thể quay ngược thời gian và bảo nó sẽ theo đuôi Scott một mình, đổi lại nó ở cùng tôi trong căn nhà trại tối nay.

Đèn nhà tắm chớp hai lần. Đó là toàn bộ lời cảnh báo mà tôi nhận được trước khi nó phụt tắt, để tôi lại một mình trong bóng tối sâu thẳm. Những hạt mưa quăng mình vào cửa sổ trước khi lăn xuống từng dòng.

Tôi đứng yên trong một lúc, đợi xem liệu điện sẽ có trở lại. Mưa trở nên dồn dập hơn, đập vào khung cửa mạnh đến nỗi tôi sợ có thể làm vỡ kính.

Tôi gọi cho Vee. “Nhà tớ vừa mất điện.”

“Ừ, đèn đường vừa tắt hết ở chỗ tớ.”

“Trở lại ở với tớ được không?”

“Xem nào. Chắc là không được đâu.”

“Cậu đã hứa sẽ ngủ lại.”

“Tớ cũng đã hứa với Rixon sẽ gặp anh ấy ở Taco Bell. Tớ sẽ không hủy hẹn với anh ấy đến hai lần một ngày đâu. Cho tớ vài tiếng đồng hồ, rồi tớ sẽ hoàn toàn là của cậu. Tớ sẽ gọi lại khi tớ xong xuôi. Chắc chắn tớ sẽ đến đó trước nửa đêm.”

Tôi đập máy và cố nhớ lại lần cuối cùng mình nhìn thấy diêm. Không tối đến mức cần phải có nến mới thấy đường, nhưng tôi muốn thấp sáng nơi này hết mức có thể, đặc biệt là khi tôi đang ở một mình. Ánh sáng là một cách xua đi ma quỷ khỏi trí tưởng tượng của tôi.

Có một vài đế nển ở ngăn kéo bàn ăn, tôi nhớ lại, quần mình trong khăn bông và bước xuống cầu thang. Và một cốc nển trong tủ. Nhưng diêm ở đâu?

Một cái bóng di chuyển ở khoảng sân sau nhà, và tôi phóng tầm mắt qua cửa sổ nhà bếp. Những giọt mưa ràn rụa ngoài cửa kính làm biến dạng thế giới bên ngoài, khiến tôi phải tới gần hơn để nhìn cho rõ. Thứ tôi vừa nhìn thấy—bất cứ cái gì—đã biến mất.

Một con sói hoang, tôi tự nhủ, bất chợt cảm thấy adrenaline tăng vọt trong máu mình. *Chỉ là một con sói.*

Điện thoại trong nhà bếp reo vang, và tôi chớp lấy ống nghe, phần vì tôi giật mình, phần vì tôi cần nghe tiếng người ngay bây giờ. Tôi cầu nguyện đó là Vee gọi để thông báo nó đã đổi ý.

“Alô?”

Tôi chờ đợi.

“Alô?”

Sự tĩnh lặng như muốn xuyên thủng tai tôi.

“Vee à? Mẹ ạ?” Qua khoe mắt, tôi thấy một cái bóng khác lên qua khoảng sân. Cố giữ nhịp thở vững vàng, tôi tự nhủ không có khả năng nào đây là nguy hiểm thực sự. Patch có thể không còn là bạn trai của tôi, nhưng anh vẫn là thiên thần hộ mệnh của tôi. Nếu có chuyện gì, anh phải ở đây. Nhưng ngay cả khi nghĩ thế, tôi tự hỏi liệu mình có nên tin vào Patch nữa không.

Anh phải ghét tôi lắm, tôi nghĩ. Hẳn anh không muốn liên quan gì đến tôi nữa. Chắc anh vẫn còn rất giận, và đó là lý do anh không hề cố liên lạc với tôi.

Suy nghĩ đó lại làm tôi bực mình. Tôi đang ở đây, nghĩ đến anh, nhưng có lẽ, dù anh đang ở đâu chẳng nữa, anh không hề lo cho tôi. Anh đã nói anh sẽ không chỉ đơn giản là chấp nhận đề nghị chia tay của tôi, nhưng đó chính xác là những gì anh đã làm. Anh không nhắn tin hay gọi điện. Anh không làm *bất kỳ cái gì*. Và không phải là anh không có lý do. Anh có thể gõ cửa nhà tôi ngay giây phút này để nói cho tôi biết anh đã làm gì ở chỗ Marcie hai đêm trước. Anh có thể cho tôi hay tại sao anh lại bỏ đi khi tôi nói tôi yêu anh.

Đúng, tôi đang rất bực mình. Chỉ lần này thôi, tôi phải làm gì đó với chuyện này.

Tôi đặt ống nghe xuống và mở điện thoại di động, tìm số của Scott. Tôi sẽ để mọi cảnh báo theo gió bay và nhận lời mời của anh ta. Ngay cả khi tôi biết đó hoàn toàn vì lý do sai trái, tôi muốn đi cùng Scott. Tôi muốn trả đũa Patch. Nếu anh nghĩ tôi sẽ ngồi ở nhà và khóc lóc vì anh, anh đã sai. Chúng ta đã chia tay; tôi hoàn toàn tự do để đi với bất kỳ chàng trai nào. Và khi đó, tôi muốn thử khả năng bảo vệ tôi của Patch. Có thể Scott đúng là Nephilim. Có thể anh ta thậm chí nguy hiểm. Có thể anh ta chính xác là loại người tôi cần tránh xa. Tôi cảm thấy mình đang mỉm cười khi tôi nhận ra bất kể tôi làm gì, hay Scott có thể làm gì; Patch cần phải bảo vệ tôi.

“Bạn đã tới Springvale chưa?” tôi hỏi Scott, sau khi quay số gọi anh ta.

“Cuối cùng thì đi chơi với tớ cũng không tệ lắm phải không?”

“Nếu bạn cứ nói kiểu đấy, tớ sẽ không đi nữa.”

Tôi nghe anh ta cười. “Dễ thôi, Grey, tớ chỉ đang đùa bạn một chút.”

Tôi đã hứa với mẹ sẽ tránh xa Scott, nhưng tôi không sợ. Nếu Scott làm gì tôi, Patch sẽ phải vào cuộc.

“Kìa?” tôi nói. “Bạn có đến đưa tớ đi không hay thế nào?”

“Tôi sẽ đến sau bảy giờ.”

Springvale là một làng chài nhỏ, và hầu hết các dịch vụ tập trung ở Phố Lớn: bưu điện, những quán ăn nhanh, những cửa hàng dụng cụ thể thao, và quán pool Z.

Quán Z chỉ cao một tầng, với toàn bộ mặt tiền là cửa kính nhìn vào bàn billiard và quầy bar. Bề ngoài trang trí bằng cây cỏ. Hai thanh niên trọc đầu với chòm râu dê đang hút thuốc ở ngay lối vào bên ngoài cánh cửa; họ dẫm lên tàn thuốc và biến vào trong.

Scott đỗ ở chỗ đậu xe gần cửa chính. “Tôi phải đi bộ một đoạn để tìm một cây ATM,” anh ta nói, tắt máy.

Tôi nghiêng cứu tấm biển hiệu treo trên cửa kính. QUÁN POOL Z. Cái tên gọi lên điều gì đó trong trí nhớ.

“Tại sao nơi này nghe thật quen,” tôi hỏi.

“Vài tuần trước có một gã đã bị đâm gục trên một trong mấy cái bàn. Một vụ gây gổ ở bar. Tin này có trên khắp các mặt báo.”

Ồ.

“Tớ sẽ đi với bạn,” tôi đề nghị nhanh.

Anh ta bước xuống, và tôi lẻo đẻo theo sau. “Không,” anh ta nói vọng qua làn mưa. “Bạn sẽ bị ướt mất. Đợi ở trong đi. Tôi sẽ quay lại sau mười phút.” Không để tôi có một cơ hội nào để nói tiếp, anh ta gù lưng xuống, rút tay vào túi quần, và rảo bước trên hè.

Vuốt nước trên mặt, tôi bước tới bậc thềm của tòa nhà và cân nhắc các lựa chọn. Tôi có thể tự vào trong một mình, hoặc đứng ở đây đợi Scott. Chưa tới năm giây sau, da tôi bắt đầu thấy nhột. Bởi bậc thềm cách đường đi không xa, tôi không thật sự bơ vơ. Những người qua lại trong thời tiết như thế này đều mặc áo flannel và đi ủng. Họ trông cao lớn và thô kệch, bần tiện hơn so với những người qua lại con Phố Lớn ở Coldwater. Vài người liếc nhìn tôi khi đi qua.

Tôi nhìn men theo vỉa hè hướng Scott đã đi và thấy anh ta ở một tòa nhà rồi biến mất vào một con hẻm. Ý nghĩ đầu tiên của tôi là có lẽ anh ta đã không tìm được một cây ATM trong con hẻm cạnh quán Z. Ý nghĩ tiếp theo là có thể anh ta đã nói dối tôi. Có thể chẳng phải anh ta cần tìm một máy ATM nào hết. Nhưng thế thì anh ta đang làm gì trong một con hẻm, dưới trời mưa như thế này? Tôi muốn đi theo anh ta nhưng không biết làm thế nào để việc đó không vỡ lở. Điều cuối cùng trên đời mà tôi cần là

để anh ta bắt được lần nữa đang theo dõi anh ta. Nó sẽ không có ích gì cho lòng tin giữa hai chúng tôi.

Cho rằng mình có thể thấy anh ta qua một cửa sổ trong quán Z, tôi đẩy cửa bước vào.

Bầu không khí bên trong mát lạnh và đặc mùi khói thuốc và mồ hôi đàn ông. Trần nhà thấp, tường bê tông. Một vài poster hình xe hơi động cơ lớn, quyển lịch *Sports Illustrated* và một khung chứng nhận Budweiser là những vật trang trí duy nhất. Không có cửa sổ nào trên bức tường ngăn cách tôi và Scott. Tôi bước đến gian giữa, tiến sâu hơn vào một sảnh tối, và giữ hơi thở nông, cố gắng lọc chất sinh ung thư từ đám khói thuốc trong không khí. Khi tới mặt sau quán Z, tôi bất động nhìn vào lối ra dẫn tới con hẻm. Không tiện lợi như một ô cửa sổ, nhưng cũng có tác dụng. Nếu Scott bắt gặp tôi theo dõi anh ta, tôi luôn có thể tỏ ra ngây thơ và khẳng khái mình chỉ ra ngoài một lúc để hít thở không khí trong lành. Sau khi chắc chắn không ai đang để ý, tôi mở cửa và thò đầu ra ngoài.

Một đôi tay túm lấy cổ áo jeans của tôi, làm tôi giật mình, và ấn lưng tôi dựa vào bức tường gạch bên ngoài.

“Em đang làm gì ở đây?” Patch hỏi. Mưa từ tấm mái hiên kim loại rơi như trút nước sau lưng anh.

“Chơi pool,” tôi lắp bắp, trái tim tôi vẫn đông cứng từ cái khoảnh khắc sự bất ngờ xé đôi hai chân tôi.

“Chơi pool,” anh lặp lại, không có vẻ gì là tin vào điều đó.

“Tôi ở đây với một người bạn. Scott Parnell.”

Khuôn mặt anh rần lại.

“Anh thấy có vấn đề gì sao?” tôi phản pháo. “Chúng ta đã chia tay, nhớ chứ? Tôi có thể hẹn hò bất kỳ anh chàng nào tôi muốn.” Tôi đang giận—giận những thiên thần tối cao, giận số phận, và giận hoàn cảnh. Và tôi giận cái việc đến đây cùng Scott mà không phải Patch. Và tôi giận Patch vì đã không kéo tôi vào vòng tay anh, nói với tôi rằng anh muốn để mọi việc đã xảy ra giữa hai chúng tôi trở thành quá khứ. Rằng mọi thứ chia cách chúng tôi đã không còn tồn tại, chỉ còn tôi và anh từ nay về sau.

Cái nhìn của Patch rơi chậm xuống đất và sống mũi anh nhăn lại. Tôi có thể nói anh đang cố tập hợp sự kiên nhẫn từ sâu bên trong. “Scott là Nephilim. Thế hệ F1 và nguyên chất. Giống như Chauncey.”

Tôi chớp mắt. Vậy là điều đó đúng. “Cám ơn đã cho biết, nhưng tôi cũng nghi ngờ thế từ đầu.”

Anh làm một cử chỉ kinh tởm. “Hãy ngừng hành động liều lĩnh. Hẳn là *Nephilim*.”

“Không phải Nephil nào cũng là Chauncey Langeais,” tôi nói một cách gắt gỏng. “Không phải Nephil nào cũng độc ác. Nếu anh cho Scott một cơ hội, anh sẽ thấy cậu ấy cũng khá—”

“Scott không phải một Nephil bất kỳ nào,” Patch ngắt lời tôi. “Hẳn thuộc một tổ chức Nephil đang ngày một mạnh lên. Tổ chức đó muốn giải phóng Nephil khỏi cảnh nô lệ trong tháng Cheshvan. Chúng đang tuyển thành viên ráo riết để chống lại những thiên thần sa ngã, và một cuộc chiến sắp diễn ra giữa hai phe. Nếu tổ chức đó đủ mạnh, thiên thần sa ngã sẽ lùi bước... và quay sang chiếm hữu con người.”

Tôi cắn môi và nhìn anh lo lắng. Mặc dù không hề muốn, tôi nhớ lại giấc mơ đêm qua. Cheshvan. Nephilim. Thiên thần sa ngã. Tôi không thể quên đi những điều đó.

“Tại sao thiên thần sa ngã không thường chiếm hữu cơ thể người?” tôi hỏi. “Tại sao họ chọn Nephilim?”

“Cơ thể người không đủ mạnh khỏe và chóng hồi phục như Nephilim,” Patch trả lời. “Mỗi lần chiếm hữu dài hai tuần lễ sẽ giết chết họ. Mười ngàn người sẽ chết mỗi tháng Cheshvan.”

“Và chiếm hữu cơ thể người cũng khó hơn rất nhiều,” anh nói tiếp. “Thiên thần sa ngã không thể ép con người thề trung thành, họ phải thuyết phục con người đồng ý cho mượn xác. Điều đó tốn thời gian và công sức. Cơ thể người cũng yếu đi rất nhanh. Không nhiều thiên thần sa ngã muốn gặp rắc rối khi chiếm hữu một cơ thể không sống nổi trong một tuần.”

Một cơn run rẩy báo hiệu điềm gở chạy dọc sống lưng, nhưng tôi nói, “Một điều đáng tiếc, nhưng không thể trách Scott hay bất kỳ Nephilim nào vì chuyện đó. Tôi cũng sẽ không muốn một thiên thần sa ngã chiếm hữu lấy cơ thể mình hai tuần mỗi năm. Đây không phải là lỗi của Nephilim. Đây là lỗi của thiên thần sa ngã.”

Cơ hàm anh căng ra. “Quán Z không phải chỗ dành cho em. Về nhà.”

“Tôi vừa đến đây.”

“Quán Bo’s còn quá hiền lành so sánh với nơi này.”

“Cám ơn về lời khuyên, nhưng tôi không có tâm trạng khóa mình trong nhà cả đêm cảm thấy tiếc cho bản thân.”

Patch khoanh tay lại và nghiên cứu tôi. “Em đang đặt chính mình vào nguy hiểm để kéo anh trở lại?” anh đoán. “Để anh nhắc cho em nhớ nếu em đã quên, chính em là người đề nghị chia tay.”

“Đừng tự mãn. Việc này chẳng liên quan gì đến anh cả.”

Patch thọc tay vào túi quần tìm chìa khóa xe. “Anh đưa em về nhà.” Giọng anh nghe như thể tôi là một mối phiền toái lớn, và nếu anh có bất kỳ cách nào khác, anh sẽ vui vẻ chọn cái còn lại.

“Tôi không cần ai đưa. Tôi không cần anh giúp đỡ.”

Anh cười, nhưng tiếng cười không vui vẻ. “Em sẽ vào chiếc Jeep, kể cả nếu anh phải kéo em vào đấy, bởi vì em sẽ không ở đây. Quá nguy hiểm.”

“Anh không thể ra lệnh cho tôi.”

Anh chỉ đơn giản nhìn tôi. “Thêm vào đấy, em sẽ thôi hẹn hò với Scott.”

Tôi cảm thấy cơn giận vỡ òa. Làm sao anh dám kết luận tôi yếu ớt và vô dụng. Làm sao anh dám cố gắng điều khiển tôi, bảo tôi có thể và

không thể ở đâu, tôi có thể đi cùng ai. Làm sao anh dám hành động như thế tôi chẳng là cái gì với anh cả.

Tôi ném cho anh một cái nhìn thách thức và lạnh lẽo. “Đừng làm bất kỳ điều gì cho tôi nữa. Tôi không bao giờ đòi hỏi. Và tôi không muốn anh làm thiên thần hộ mệnh cho tôi nữa.”

Patch đứng cao hơn tôi, và một giọt mưa từ tóc anh chảy xuống xương đòn tôi. Tôi cảm thấy hơi lạnh như băng của nó trên da, và biến mất dưới viền cổ áo. Ánh mắt anh nhìn theo giọt mưa, và từ trong sâu thẳm tôi bắt đầu run rẩy. Tôi muốn xin lỗi anh vì mọi lời tôi nói. Tôi muốn bảo anh tôi không quan tâm đến Marcie, hay những tổng lãnh thiên thần. Tôi chỉ quan tâm đến hai chúng tôi. Nhưng sự thật tàn nhẫn là, không gì tôi nói có thể chuyển dời những vì sao. Tôi *không thể* chỉ quan tâm đến hai chúng tôi. Không bởi tôi muốn ở gần Patch. Không bởi tôi không muốn anh bị đày xuống địa ngục. Chúng tôi càng cãi vã, sẽ càng dễ dàng hơn để tôi có thể bị lấn át bởi giận ghét và tự thuyết phục mình rằng anh không có ý nghĩa gì với tôi, rằng tôi có thể tiếp tục sống mà không cần anh.

“Rút lại lời nói đó,” Patch nói, âm sắc thấp.

Tôi không thể nhìn anh, và tôi không thể rút lại lời nói đó. Tôi hếch cằm lên và không rời mắt khỏi màn mưa mờ ảo sau vai anh. Quý tha ma bắt lòng kiêu hãnh của tôi, và của anh nữa.

“Rút lại đi, Nora,” Patch nhắc lại kiên quyết hơn.

“Tôi không thể làm những việc đúng đắn nếu có anh trong đời tôi,” tôi nói, cảm ghét chính bản thân không thể ngăn nổi cảm mình run rẩy. “Sẽ dễ dàng hơn cho cả hai nếu chúng ta đơn giản là—tôi muốn chia tay hoàn toàn. Tôi đã nghĩ thông suốt.” Tôi chưa. Chưa thông suốt một chút nào. Tôi không định nói những lời đó. Nhưng một phần tồi tệ trong tôi, thật hèn hạ, muốn Patch tổn thương nhiều như tôi phải chịu. “Tôi muốn anh ra khỏi cuộc đời tôi. Tuyệt đối.”

Sau một khoảnh khắc im lặng nặng nề, Patch vòng qua nơi tôi đứng và nhét thứ gì đó vào túi quần jeans của tôi. Tôi không chắc có phải mình đang tưởng tượng không khi tay anh dường như ở đó lâu hơn cần thiết.

“Tiền,” anh giải thích. “Em sẽ cần nó.”

Tôi rút chúng ra. “Tôi không muốn tiền của anh.” Khi anh không định cầm lấy tập tiền, tôi ấn chúng vào ngực anh, nhưng Patch giữ lấy tay tôi, ép nó ngược trở lại.

“Cầm lấy.” Âm sắc trong giọng anh cho tôi biết tôi không hiểu gì hết. Tôi không hiểu anh cũng như thế giới của anh. Tôi là một người lạ và tôi sẽ không bao giờ thích hợp với nó. “Nửa số thanh niên ở đây mang theo một loại vũ khí nào đó. Nếu có chuyện gì xảy ra, hãy vung tiền lên bàn và chạy thoát thân. Sẽ không ai đuổi theo em khi có tiền trước mắt.”

Tôi nhớ đến Marcie. Có phải anh đang muốn nói tôi có thể bị đâm? Tôi suýt bật cười. Anh thật sự nghĩ rằng điều đó sẽ làm tôi sợ? Tôi có muốn anh làm thiên thần hộ mệnh cho tôi hay không—điều đó hoàn toàn vô nghĩa. Sự thật là tôi không thể nói hay làm gì để thay đổi nhiệm vụ của anh. Anh *phải* bảo vệ tôi. Việc anh ở đây đêm nay đã chứng minh điều đó.

Anh buông tay tôi ra và vặn nắm cửa, cơ bắp nổi rõ dọc cánh tay. Cửa sập lại phía sau anh, làm chấn động cả bản lề.

CHƯƠNG 6

TÔI THẤY SCOTT CHỐNG TAY TRÊN CHIẾC GẬY BILLIARD Ở MỘT BÀN gần hàng đầu. Anh ta đang nghiên cứu đám bi khi tôi bước vào.

“Tìm thấy cột ATM nào không?” tôi hỏi, đặt móng quần ẩm ướt của mình lên một chiếc ghế bằng kim loại.

“Có, nhưng là sau khi tớ đã phải uống hàng lít nước mưa.” Anh ta nâng cái mũ Hawaii lên và lắc mạnh mái tóc như muốn minh họa. Có thể anh ta đã tìm thấy máy ATM—nhưng là sau khi đã hoàn thành bất cứ việc gì đó anh ta cần làm trong con hẻm. Và cho dù rất muốn biết đó là việc gì, có lẽ tôi sẽ không thể tìm ra được nữa. Tôi đã bỏ lỡ cơ hội khi bị Patch lôi đi để cảnh báo rằng tôi đang ở một nơi nguy hiểm và cần phải về nhà.

Tôi đặt tay vào thành bàn và tựa lên đó hờ hững, hy vọng mình trông hoàn toàn tự nhiên, nhưng sự thật là tim tôi đang đập loạn xạ. Không phải chỉ vì tôi vừa chạm trán với Patch, mà còn là vì không một ai quanh đây mang một chút vẻ thân thiện nào. Và dù cố gắng đến đâu, tôi cũng không thể xua đi cái ý nghĩ ai đó đã bị đâm chết trên một cái bàn ở đây. Liệu có phải bàn này không? Tôi đứng thẳng dậy và phúi phúi tay.

“Bọn tớ vừa định bắt đầu một trận,” Scott nói. “Năm mươi đô la, và cậu bước vào. Lấy gậy đi.”

Tôi không còn tâm trạng nào để chơi và chỉ muốn xem, nhưng tôi đã kịp lướt mắt qua căn phòng để thấy Patch đang ngồi ở một bàn poker ở phía sau. Mặc dù anh không quay mặt về phía tôi, tôi biết anh đang

quan sát mình. Anh đang quan sát tất cả mọi người trong phòng. Anh không bao giờ đi đâu mà không nghiên cứu tỷ mỉ xung quanh.

Đã biết điều này, tôi cố gắng mỉm cười một cách khiêu gợi nhất có thể. “Rất hân hạnh.” Tôi không muốn Patch biết tôi đang buồn đến thế nào, tổn thương đến thế nào. Tôi không muốn anh nghĩ tôi không vui vẻ khi đi cùng Scott.

Nhưng trước khi tôi đặt tay vào cái khuôn tam giác, một anh chàng thấp bé đeo kính có dây và mặc áo len kiểu gile bước đến bên cạnh Scott. Trông anh ta hoàn toàn không thích hợp với nơi này—ăn mặc chỉnh tề, quần xếp li và giày bóng loáng. Anh ta hỏi Scott bằng một giọng nói nhỏ đến mức hầu như không thể nghe được, “Bao nhiêu?”

“Năm chục,” Scott tỏ ý hơi bực mình. “Như mọi khi.”

“Mức ít nhất đã là một trăm.”

“Từ khi nào thế?”

“Để tôi sửa lại. Đối với *anh* thì ít nhất là một trăm.”

Mặt Scott đỏ lên, anh ta vói tới ly nước ở mép bàn rồi đặt xuống. Anh ta mở ví và nhét một xấp tiền vào túi ngực của anh chàng kia. “Đây là

năm chục. Tao sẽ trả nửa còn lại sau trận đấu. Giờ thì xéo khỏi đây để tao còn tập trung.”

Anh chàng thấp bé gõ nhẹ đầu bút chì vào môi dưới. “Anh sẽ phải trả nợ cho Dew trước. Anh ta sắp hết kiên nhẫn rồi. Dew đã thật rộng lượng với anh, và anh chưa đáp lại ân huệ đó.”

“Bảo hấn tao sẽ có tiền vào cuối tháng này.”

“Câu này đã không còn được chào đón từ tuần trước.”

Scott lại gần, chiếm hết không gian của tay kia. “Tao không phải đũa duy nhất ở đây nợ Dew một ít tiền.”

“Nhưng anh là người duy nhất anh ta lo ngại sẽ không trả.” Anh chàng thấp bé rút tập tiền Scott đã nhét vào túi anh ta và thả tờ hóa đơn bay xuống sàn. “Như tôi đã nói, Dew đang bắt đầu sốt ruột.” Anh ta tặng Scott một cái nhướn mày đầy ý nghĩa và bỏ đi.

“Bạn nợ Dew bao nhiêu?” tôi hỏi Scott.

Anh ta nhìn tôi trừng trừng.

Được rồi, câu tiếp theo. “Thi đấu như thế nào?” Tôi nói bằng một giọng rất khẽ trong khi quét mắt qua những thanh niên rải rác ở các bàn. Cứ ba thì có hai người đang hút thuốc. Và cả ba có những hình xăm như dao, súng và các loại vũ khí khác trên cánh tay. Vào bất kỳ lúc nào khác, có lẽ tôi đã sợ, hay ít nhất cảm thấy không thoải mái, nhưng Patch vẫn đang ngồi ở góc phòng. Anh còn ở đó, tôi biết tôi còn an toàn.

Scott khịt mũi. “Những gã này gà thôi. Tớ có thể thắng họ ở phong độ tệ nhất. Đối với tớ thi đấu thực thụ là ở đằng kia.” Anh ta đưa mắt tới một hành lang tách biệt khỏi khu vực chính. Hành lang hẹp và tối lò mờ, dẫn tới một căn phòng rực rỡ màu da cam. Một tấm màn hình gồm những chuỗi hạt treo trước lối vào. Một bàn billiard được trạm trổ tinh vi đặt ngay ở đó.

“Đó là nơi đặt cược lớn à?” tôi đoán.

“Thắng một trận ở đó sẽ bằng mười lăm trận tớ kiếm được ở đây.”

Qua khóe mắt, tôi thấy cái nhìn của Patch. Giả vờ không chú ý, tôi với tới túi sau và tiến gần vào Scott một bước. “Bạn cần tổng cộng một trăm đô cho ván tới, phải không? Chỗ này là... năm chục,” tôi nói, đếm nhanh hai tờ hai chục và một tờ mười trong số Patch vừa đưa. Tôi không thích thú gì cò bạc, nhưng tôi muốn chứng minh với Patch rằng quán Z sẽ không nuốt sống tôi hay khắc tôi ra. Tôi có thể hòa nhập vào. Hoặc ít nhất

không bị đẩy đi. Và nếu trông tôi như đang tán tỉnh Scott, càng tốt. *Đáng đời anh đi*, tôi thầm nói qua căn phòng, dù tôi biết Patch không thể nghe được.

Scott hết nhìn tôi lại đến tập tiền trong tay tôi. “Bạn đùa không đấy?”

“Nếu bạn thắng, ta sẽ chia đôi.”

Scott cân nhắc số tiền với một vẻ thèm muốn làm tôi đề phòng. Anh ta cần số tiền đó. Anh ta không ở quán Z đêm nay để giải trí. Cờ bạc đã ăn vào máu.

Anh ta giật tập tiền và sải bước tới chỗ anh chàng thấp bé mặc áo gile len, người đang cầm bút chì viết hóa đơn cho những khách hàng khác—thô bạo nhưng cũng rất tỷ mỉ. Tôi tranh thủ liếc Patch để xem anh có phản ứng gì không, nhưng mắt anh chỉ đang tập trung vào ván poker, biểu cảm trên khuôn mặt không thể giải nghĩa được.

Anh chàng mặc áo gile len đếm số tiền Scott đưa, cả hai cẩn thận kiểm tra tờ hóa đơn mới. Khi xong xuôi, anh ta tặng Scott một nụ cười mím môi. Có vẻ chúng tôi sắp bắt đầu.

Scott quay lại, xoa phấn lên đầu gậy. “Bạn biết họ nói gì về may mắn đấy. Hôn gậy đó đi.” Anh ta dứ dứ nó trước mặt tôi.

Tôi lùi lại. “Tớ không hôn gậy bạn đâu.”

Scott đập đập tay, vui vẻ làm tiếng gà con.

Tôi liếc mắt về cuối phòng, hòng xác minh rằng Patch đã bỏ lỡ cảnh đáng xấu hổ vừa xong. Và đó là lúc tôi thấy Marcie Millar đằng sau anh, vòng tay quanh cổ và dựa vào anh.

Trái tim tôi rơi xuống đầu gối.

Scott đang nói gì đó, gõ gõ cây gậy billiard vào trán tôi, nhưng những lời đó chỉ như gió thoảng. Tôi đấu tranh để lấy lại hơi thở và tập trung vào khung cảnh đã nhòe đi trước mặt để át đi cơn sốc hoàn toàn và cảm giác bị phản bội. Vậy đây là ý anh khi anh nói giữa anh và Marcie chỉ có công việc? Bởi vì rõ ràng mọi thứ không giống như thế! Và cô ta làm gì ở đây sau khi đã xém bị chém ở quán Bo’s? Chẳng lẽ cô ta thấy an toàn vì đi cùng Patch? Trong một giây suy nghĩ, tôi đã tự hỏi phải chăng anh làm thế chỉ để tôi ghen. Nhưng nếu vậy, anh phải biết tôi sẽ ở quán Z tối nay. Anh không thể biết được, trừ phi anh đã theo dõi tôi. Không lẽ trong hai tư giờ qua anh đã ở gần tôi nhiều hơn tôi tưởng?

Tôi ấn sâu móng tay vào lòng bàn tay, cố hết sức tập trung vào cảm giác nhức nhối ở đó thay vì nỗi đau sắc nhọn và nhức nhối đang dâng lên trong lòng. Tôi đứng chết lặng như thế, chặt vật kiềm chế nước mắt đang chực rơi, trước khi sự chú ý của tôi chuyển sang lối vào dẫn đến hành lang. Một gã trai mặc áo sát nách màu đỏ đang dựa vào khung cửa. Có gì đó kỳ cục ở miếng băng dán cuống họng gã—trông nó rất méo mó. Trước khi thử nhìn gần hơn, tôi thấy đờ người ra vì một cảm giác quen thuộc kỳ lạ. Ở gã có một điểm tôi nghĩ mình đã thấy ở đâu đó, khiến tôi rùng mình, bởi chắc chắn chúng tôi chưa từng gặp nhau. Trong tôi có một thôi thúc mãnh liệt muốn chạy, nhưng cùng lúc đó đòi hỏi phải nhớ ra gã cũng lớn không kém.

Gã nhặt viên bi cái trên chiếc bàn gần nhất và lơ đãng tung nó lên vài lần.

“C’mon,” Scott nói, vẩy vẩy cây gậy trước mắt tôi. Những gã khác xung quanh chiếc bàn bật cười. “Phá đi, Nora,” Scott nói. “Chỉ một đường cơ bản. Lấy may thôi.”

Anh ta thọc đầu gậy dưới viền áo tôi và nâng lên.

Tôi gạt cây gậy ra. “Bỏ xuống đi.”

Tôi quan sát cử chỉ của gã áo đỏ. Sự việc xảy ra nhanh đến nỗi tôi mất đến hai nhịp tim để nhận ra đó là cái gì. Gã quấy cánh tay và ném viên bi cái qua căn phòng. Một khoảnh khắc sau, tấm gương treo ở cuối phòng vỡ tan, từng mảnh kính rơi như mưa xuống sàn.

Cả căn phòng câm lặng ngoại trừ bài rock cổ điển đang phát ở loa.

“Mày,” gã áo đỏ gầm lên. Gã giơ một khẩu súng nhắm vào anh chàng mặc gile len. “Đưa tiền đây.” Gã tiến lại gần với một tiếng lên đạn. “Để tay mày sao cho tao thấy được.”

Bên cạnh tôi, Scott tiến lên một chút từ đám đông. “Không đòi nào, anh bạn. Đây là tiền của chúng tôi.” Một vài tiếng la ó đồng tình rộ lên khắp căn phòng.

Gã đàn ông áo đỏ vẫn giữ khẩu súng chĩa vào anh chàng mặc gile, nhưng mắt gã liếc sang phía Scott. Gã nhe răng, “Giờ thì không còn nữa.”

“Nếu mày lấy chỗ tiền đó, tao sẽ giết mày.” Một cơn thịnh nộ phảng phất trong giọng Scott. Anh ta dường như thật sự có ý đó. Tôi đứng chết trân, hầu như chỉ dám thở, hoảng hốt về những gì sắp xảy ra, bởi vì không một phần nhỏ trong tôi nghi ngờ khẩu súng đã nạp đầy đạn.

Nụ cười của gã cầm súng nhech lên. “Vậy sao?”

“Không ai ở đây để mày đi với tiền của bọn tao,” Scott nói. “Hãy tự giúp mình và bỏ súng xuống.”

Vài tiếng đồng tình rì rầm quanh căn phòng.

Mặc dù nhiệt độ trong phòng dường như đang tăng, gã trai mặc áo đỏ vẫn lơ đãng gãi gãi cổ bằng báng súng. Gã không tỏ ra nao núng lấy một li. “Không.” Chuyển nòng súng chĩa vào Scott, gã ra lệnh, “Nằm lên bàn.”

“Xéo đi.”

“Nằm lên bàn!”

Gã mặc áo đỏ cầm súng bằng cả hai tay, nhắm vào ngực Scott. Rất chậm rãi, Scott giơ tay lên cao ngang vai và lùi lại ngã ra bàn billiard. “Mày sẽ không thể chạy thoát. Mày đang đấu một chọi ba mươi.”

Gã đến với Scott bằng ba sải chân. Gã đứng trước mặt Scott trong một khoảnh khắc, ngón trỏ đặt lên cò súng. Một giọt mồ hôi lăn trên mặt Scott. Tôi không thể tin được anh ta chưa gạt phắt khẩu súng ra. Lẽ nào anh ta không biết mình không thể chết? Lẽ nào anh ta không biết mình là Nephilim? Nhưng Patch đã nói anh ta thuộc một đảng phái Nephilim—làm sao anh ta lại không biết được?

“Mày đang phạm một sai lầm,” Scott nói, giọng vẫn lạnh lùng, nhưng lần đầu tiên đã để lộ một chút sợ hãi.

Tôi tự hỏi tại sao không ai làm nổi một hành động trợ giúp anh ta. Như Scott đã chỉ ra, gã áo đỏ chỉ có một mình đấu lại cả một đám đông. Nhưng ở gã có gì đó xấu xa và quyền lực một cách đáng sợ. Có gì đó ... siêu nhiên. Tôi tự hỏi liệu mình có phải là người duy nhất có cảm giác đó.

Tôi cũng tự hỏi phải chăng cảm giác quen thuộc đến khó chịu trong lòng tôi ý muốn ám chỉ anh ta là một thiên thần sa ngã. Hoặc Nephilim.

Trong số bao nhiêu gương mặt ở đây, bất chợt tôi thấy mình đang nhìn Marcie. Cô ta đứng trong đám đông, với một biểu hiện trên khuôn mặt mà tôi chỉ có thể mô tả là hoàn toàn hoang mang. Vậy là tôi biết, hiển nhiên, cô ta không biết điều gì đang diễn ra. Cô ta không nhận ra Scott là Nephilim và đôi tay anh ta sở hữu một sức mạnh lớn hơn một người bình thường có trên toàn cơ thể. Cô ta chưa nhìn thấy Chauncey, Nephil đầu tiên mà tôi gặp, bóp nát điện thoại của tôi trong lòng bàn tay. Cô ta không ở đó vào cái đêm hắn đuổi theo tôi qua cả tiền sảnh ở trường. Và gã trai mặc chiếc áo sát nách đỏ? Cho dù có phải Nephilim hay thiên thần sa ngã không, gã cũng có vẻ mạnh đến như vậy. Bất kể điều gì xảy ra, đó cũng không chỉ đơn thuần là một cuộc ẩu đả.

Lẽ ra cô ta nên rút ra bài học từ vụ quán Bo's mà ở nhà. Và tôi cũng thế.

Gã đàn ông mặc áo đỏ đẩy Scott bằng mũi súng, và gã ngồi lên mặt bàn. Trước sự ngạc nhiên hoặc sợ hãi, Scott lần sò tìm cây gậy, và gã áo đỏ túm lấy nó. Không một chút lưỡng lự, gã nhảy phóc lên bàn và chĩa cây gậy vào mặt Scott. Gã chọc cây gậy xuống bàn, nơi cách tai Scott một inch. Lực mạnh đến nỗi nó chọc thủng cả bề mặt nỉ. Mười hai inch chui qua mặt bàn.

Tôi nuốt xuống một tiếng thét.

Yết hầu Scott giật giật. "Mày điên rồi," anh ta nói.

Bất ngờ một cái ghế quầy bar bay qua không khí, quật vào bên cạnh gã áo đỏ. Gã phải nhảy khỏi bàn billiard để giữ được thăng bằng.

"Bắt lấy hần!" ai đó trong đám đông gào lên.

Mọi việc xảy ra như một cuộc chiến, và thêm nhiều người chớp lấy những cái ghế. Tôi khụy xuống, trọng lượng dồn trên đầu gối và bàn tay và tìm một lối thoát giữa rừng những cẳng chân. Cách đó vài người có một thanh niên gài súng ngắn ở cổ chân. Anh ta vớ lấy nó, và khoảnh khắc sau một tràng tiếng súng vang lên liên tiếp. Tiếp diễn theo nó không

phải là trật tự, mà còn lộn xộn hơn với những âm thanh chửi thề, gào thét và ẩu đả. Tôi đứng dậy và cúi chạy tới cửa sau.

Tôi vừa ra tới lối thoát thì ai đó chộp lấy thắt lưng tôi và nhấc bổng tôi lên. Patch.

“Hãy lấy con Jeep,” anh ra lệnh, đẩy chùm chìa khóa vào tay tôi. Một khoảng lặng vội vã. “Em còn chờ gì nữa?”

Lệ chực trào ra, nhưng tôi gập giữ chớp mắt để ngăn chúng lại. “Hãy thôi hành động như thể tôi là một điều phiền toái! Tôi chưa từng yêu cầu anh giúp đỡ.”

“Anh đã bảo em đừng đến tối nay. Em sẽ không phải là phiền toái nếu em chịu nghe lời. Đây không phải thế giới của em—mà là của anh. Em quá ngoan cố chứng minh rằng em có thể giải quyết mọi việc, em đã hành động ngu ngốc đến nỗi suýt bị giết.”

Tôi quá phần uất, toan mở miệng để thể hiện điều đó.

“Tên áo đỏ là Nephilim,” Patch nói nhanh, ngăn lời tôi. “Dấu đóng nhãn đó có nghĩa hấn thuộc về tổ chức máu anh đã từng nói với em. Hấn đã thề trung thành với chúng.”

“Dấu đóng nhãn?”

“Gần xương đòn hử.”

Cái vết méo mó đó là một cách *đóng nhãn*? Tôi đưa mắt tới ô kính nhỏ trên cánh cửa. Bên trong, xác người ngổ ngang trên các bàn billiard, ngã dưới đủ các góc độ. Tôi không thấy gã áo đỏ nữa, nhưng giờ tôi đã hiểu tại sao tôi nhận ra hử. Hử nhắc tôi nhớ tới Chauncey bằng một cách Scott chưa bao giờ gần đạt đến. Tôi tự hỏi phải chăng điều đó có nghĩa, giống như Chauncey, gã độc ác. Và Scott thì không.

Một tiếng động lớn như muốn xé thủng màng nhĩ tôi, và Patch xô mạnh tôi xuống đất. Những mảnh kính vụn cắm xuống quanh chúng tôi. Ô kính trên cánh cửa đã bị bắn vỡ.

“Ra khỏi đây ngay,” Patch nói, đẩy tôi theo hướng ra đường cái.

Tôi quay lại. “Anh sẽ đi đâu?”

“Marcie vẫn ở trong đó. Anh sẽ đi cùng cô ấy.”

Phối tôi như bị khóa lại, không khí không thể vào cũng không thể ra. “Còn tôi thì sao? Anh là thiên thần hộ mệnh của tôi.”

Patch nhìn vào mắt tôi. “Không còn nữa, Angel.” Trước khi tôi có thể cãi lại, anh đã đi qua khung cửa, biến mất vào đám hỗn loạn.

Bên ngoài con phố, tôi mở khóa chiếc Jeep, ngồi vào ghế trước và lái nó ra khỏi bãi đậu. Anh không còn là thiên thần hộ mệnh của tôi nữa? Anh không đùa đấy chứ? Tất cả chỉ vì tôi đã nói với anh đấy là điều tôi muốn? Hay anh chỉ nói thế để khiến tôi sợ? Khiến tôi hối tiếc vì những lời đã nói? Được rồi, nếu anh không phải là thiên thần hộ mệnh của tôi, đó là bởi vì tôi đã cố gắng làm điều đúng đắn! Tôi đã cố gắng để mọi thứ dễ dàng hơn cho hai chúng tôi. Tôi đã *cố gắng* giữ anh an toàn trước các thiên thần tối cao. Tôi đã nói với anh chính xác tại sao tôi làm thế, và anh treo nó lơ lửng trên đầu tôi, như thể toàn bộ câu chuyện này là lỗi của tôi. Như thế đây là điều tôi muốn! Đây là lỗi của anh nhiều hơn của tôi. Tôi chống lại thôi thúc muốn quay lại và bảo anh rằng tôi *không* vô dụng. Tôi không phải một con tốt trong thế giới to lớn và xấu xa của anh. Và tôi không mù. Tôi có thể nhìn đủ rõ để biết có gì đó đang lớn lên giữa anh và Marcie. Thật ra, tôi biết chắc chắn có gì đó. Quên nó đi. Tôi tốt hơn nên rời xa anh. Anh là một tên khốn. Một *tên khốn* không đáng tin. Tôi không cần anh—vì bất kỳ lý do gì.

Tôi lượn con Jeep đến một điểm dừng trước căn nhà trại. Chân tôi vẫn đang run rẩy, và hơi thở tôi lập cập. Tôi nhận thức sâu sắc bầu không khí tĩnh lặng xung quanh. Chiếc Jeep đã từng giống như một mái nhà; đêm nay nó bỗng trở nên xa lạ, trống trải, quá rộng cho một người. Tôi gục đầu xuống vô lăng và khóc. Không phải tôi đang nghĩ tới chuyện Patch chở Marcie về trong xe của cô ta—tôi chỉ đang để hơi ấm từ lỗ thông khí bao bọc lấy toàn thân và hít vào mùi hương của Patch.

Tôi cứ ngồi thẫn thức như thế, cho đến khi cây kim trên đồng hồ báo xăng hạ thấp tới nửa vạch. Tôi quệt nước mắt và thở dài. Tôi đang định tắt máy khi thấy Patch đứng ở thềm cửa, dựa vào cột nhà.

Trong một khoảnh khắc tôi đã nghĩ anh đến để hỏi thăm tôi, và những giọt nước mắt hạnh phúc chực trào ra trong tôi. Nhưng tôi đang lái chiếc Jeep của Patch. Có lẽ anh chỉ đến để lấy lại nó. Sau cái cách anh đối xử với tôi đêm nay, tôi không tin còn có lý do nào khác.

Anh bước tới lối vào nhà và mở cửa bên lái xe. “Em ổn chứ?”

Tôi gật đầu cứng nhắc. Tôi nên trả lời vâng, nhưng giọng nói của tôi vẫn đang trốn đâu đó dưới dạ dày. Ý nghĩ về Nephil với ánh mắt lạnh lùng vẫn tràn ngập tâm trí tôi, và tôi không ngừng băn khoăn điều gì đã xảy ra sau khi tôi rời quán Z. Scott đã đi khỏi chưa? Marcie thì sao?

Tất nhiên là cô ta thì rồi. Có lẽ Patch sắp xác nhận điều đó.

“Tại sao gã Nephil áo đỏ muốn cướp tiền?” tôi hỏi, trèo sang chỗ ngồi dành cho hành khách. Trời vẫn đang mưa, và mặc dù tôi biết Patch không hề cảm thấy cái lạnh thấu xương của nước, vẫn thật kỳ cục nếu để anh đứng ngoài đó.

Sau một giây, anh đã ngồi trước vô lăng, chúng tôi lại bên nhau trong chiếc Jeep. Hai đêm trước, cử chỉ ấy sẽ trở nên thật gần gũi. Giờ đây nó chỉ gây ra căng thẳng và lúng túng. “Hắn đang gây quỹ cho tổ chức Nephilim. Anh ước gì mình biết rõ hơn kế hoạch của chúng. Nếu chúng cần tiền, có lẽ dành cho các nguồn tài nguyên. Hoặc là để mua chuộc những thiên thần sa ngã. Nhưng làm cách nào, ai, và tại sao, anh không biết.” Anh lắc đầu. “Anh cần ai đó xâm nhập vào nội bộ. Lần đầu tiên, làm một thiên thần đẩy anh vào thế bất lợi. Chúng sẽ không để anh tới gần hơn một dặm.”

Trong một khoảnh khắc dường như tôi tưởng anh đang cần tôi giúp, nhưng tôi không phải là Nephilim. Có thể một phần rất nhỏ đang chảy trong huyết quản tôi là dòng máu Nephilim, thứ liên kết tôi qua bốn trăm năm với tổ tiên Nephilim của tôi, Chauncey Langeais. Nhưng trên mọi khía cạnh khác, tôi là con người. Tôi sẽ không xâm nhập vào nội bộ nhanh hơn Patch một chút nào.

Tôi nói, “Anh cho rằng Scott và Nephil áo đỏ đều là phần tử của tổ chức máu đỏ, nhưng họ có vẻ không quen biết nhau. Anh có chắc Scott có liên quan không?”

“Hắn có liên quan.”

“Vậy tại sao họ lại không quen biết nhau?”

“Suy đoán hợp lý nhất của anh ở thời điểm này là người đứng đầu tổ chức đang chia tách các phần tử thành viên để giữ họ trong bóng tối. Nếu không liên kết với nhau sẽ ít có khả năng ai đó hành động khinh suất. Thêm vào đó, nếu họ không biết sức mạnh thật sự của tổ chức, họ sẽ không thể rò rỉ tin tức cho kẻ thù. Những thiên thần sa ngã không thể lấy được thông tin nếu chính các thành viên không được biết.”

Cân nhắc những điều này, tôi không biết mình sẽ theo phe ai. Một phần trong tôi căm thù cái ý tưởng những thiên thần sa ngã sở hữu cơ thể của các Nephilim vào mỗi tháng Cheshvan. Nhưng một phần hèn hạ hơn trong tôi cảm ơn họ đã lựa chọn Nephilim thay vì con người. Không phải tôi. Không phải ai tôi yêu.

“Và Marcie?” tôi hỏi, giữ giọng mình bình thản.

“Cô ấy thích poker,” Patch nói với giọng vô thưởng vô phạt. Anh đang quay đầu chiếc Jeep. “Anh phải đi thôi. Em sẽ ổn đêm nay chứ? Mẹ em có nhà không?”

Tôi ngồi quay sang đối diện anh. “Marcie đã vòng tay quanh người anh.”

“Marcie không có chút nhận thức nào về cái gọi là giữ khoảng cách.”

“Và bây giờ anh đã thành chuyên gia về Marcie?”

Mắt anh tối lại, và tôi biết đáng lẽ mình không nên tiếp tục theo cách này, nhưng tôi không quan tâm. Tôi *rõ* là đang như thế. “Điều gì đang xảy ra giữa hai người? Những gì tôi thấy không giống như công việc.”

“Anh đang chơi dở ván bài khi cô ấy đến sau anh. Đây không phải lần đầu tiên một cô gái làm thế, và có lẽ cũng phải lần cuối.”

“Anh có thể đẩy cô ta ra.”

“Cô ta vòng tay quanh anh trong một giây, và giây kế tiếp là gã Nephil quăng viên bi. Anh không nghĩ đến Marcie. Anh chạy ra ngoài để kiểm tra hắn có hành động một mình không.”

“Anh quay lại với cô ta.”

“Anh không thể để mặc cô ấy ở đó.”

Tôi ngồi yên trong một phút, dạ dày tôi thắt lại đến đau đớn. Tôi đáng lẽ phải nghĩ thế nào đây? Anh chỉ quay lại với Marcie vì phép lịch sự? Trách nhiệm? Hay một lý do hoàn toàn khác, và rất đáng lo ngại?

“Tôi đã mơ gặp bố của Marcie đêm qua.” Tôi thậm chí không biết tại sao lại nói điều này. Có lẽ để cho Patch biết nỗi đau tột cùng đã tấn công tôi cả trong giấc mơ. Có lần tôi đọc được rằng những giấc mơ là một cách điều hòa những gì xảy ra trong cuộc sống. Nếu đúng như thế, giấc mơ của tôi muốn nói rằng tôi không cam chịu những gì xảy ra giữa Patch và Marcie. Không khi mà tôi đã mơ về những thiên thần sa ngã và Cheshvan. Không khi mà tôi đã mơ về bố của Marcie.

“Em mơ gặp bố của Marcie?” Giọng Patch vẫn nhẹ nhàng như thế, nhưng có gì đó trong cái cách anh nhìn tôi thật sắc sảo khiến tôi nghĩ anh có phần ngạc nhiên. Thậm chí có thể hơi bối rối.

“Có lẽ tôi đã ở Anh Quốc. Rất lâu về trước. Bố của Marcie đã bị săn đuổi trong một khu rừng. Có điều ông ta không thể chạy tiếp, vì bị mắc mủ vào cành cây. Ông ta không ngừng lăm bắm một thiên thần sa ngã đã cố gắng sở hữu ông ta.”

Patch trầm ngâm trong giây lát. Một lần nữa, sự im lặng của anh nói với tôi rằng điều đó làm anh chú ý. Nhưng tôi không thể đoán theo hướng nào.

Anh xem đồng hồ. “Em có cần anh đưa vào nhà không?”

Tôi nhìn ra khoảng không tối mịt quanh căn nhà trại. Sự hòa trộn giữa bóng đêm và mưa bụi tạo nên một cảm giác u ám và bất an. Tôi không dám chắc điều gì kinh khủng hơn: vào nhà một mình, hay ngồi ngoài này với Patch, lo sợ anh sẽ sớm rời đi. Đến với Marcie Millar.

“Tôi lưỡng lự chỉ vì tôi hơi ngại trời mưa thôi. Ngoài ra, chắc chắn anh đã có chốn để đi rồi.” Tôi mở cửa và bước một chân xuống. “Vả lại, mối quan hệ của chúng ta đã kết thúc. Anh không nợ tôi gì hết.”

Mắt chúng tôi nhìn nhau.

Tôi nói thế chỉ để làm anh tổn thương, nhưng chính tôi lại ghen ngào trong cổ họng. Trước khi có thể nói gì đó tệ hại hơn, tôi chạy nhanh về cổng vòm, lấy tay che mưa trên đầu.

Vào đến nhà, tôi tựa vào cánh cửa và lắng nghe tiếng Patch lái xe đi. Khung cảnh trước mặt tôi nhòa đi, và tôi khẽ nhắm mắt. Tôi ước gì Patch quay lại. Tôi ước gì anh ở đây. Tôi ước gì mình được kéo vào vòng tay

anh, được anh hôn để xua đi sự lạnh lẽo và trống trải tưởng chừng như đang đóng băng lấy tôi từ trong ra ngoài. Nhưng âm thanh bánh xe lăn trên con đường ẩm nước mưa không bao giờ trở lại.

Bất chợt, những ký ức về cái đêm cuối cùng chúng tôi bên nhau trước khi mọi thứ sụp đổ không mời mà đến. Lẽ tất nhiên, tôi đã thử ngăn lại. Nhưng vấn đề là, tôi *muốn* nhớ. Tôi cần được gần Patch theo một cách nào đó. Phá bỏ mọi rào cản, tôi để mình cảm nhận môi anh trên tôi. Đầu tiên là nhẹ nhàng, sau đó tha thiết hơn. Tôi cảm nhận cơ thể anh, ấm áp và chắc nịch, áp vào người tôi. Tay anh trên gáy tôi, đeo cho tôi chiếc vòng cổ. Anh hứa sẽ yêu tôi mãi mãi...

Tôi vặn khóa, phong tỏa ký ức với một tiếng click. *Chết tiệt anh đi.* Tôi nhắm đi nhắm lại những từ đó trong đầu.

Đèn nhà bếp sáng lên khi tôi bật công tắc, và tôi thở phào khi thấy điện đã hoạt động trở lại. Điện thoại nhấp nháy ánh đèn đỏ, nên tôi mở hộp thư thoại.

“Nora,” giọng mẹ tôi, “bọn mẹ gặp phải mưa quá lớn ở Boston, nên họ đã quyết định hoãn lại cuộc đấu giá. Mẹ đang trên đường về và sẽ đến nhà trước mười một giờ. Con có thể bảo Vee về nếu con muốn. Yêu con, hẹn gặp lại con.”

Tôi nhìn đồng hồ. Mười giờ kém hai mươi. Tôi chỉ còn đơn độc trong một giờ nữa.

CHƯƠNG 7

SÁNG HÔM SAU, TÔI LÊ MÌNH KHỎI giường. Sau khi hoàn thành phần việc cá nhân hàng ngày bao gồm cả thoa kem che khuyết điểm dưới mắt và kem dưỡng dành cho tóc xoăn, tôi vào bếp thấy mẹ đã ngồi ở bàn ăn. Bà đang cầm tách trà thảo dược trong lòng bàn tay, mái tóc bà rối bù đúng kiểu vừa ngủ dậy, và đây là cách nói văn vẻ để mô tả bà trông giống hết một con nhím. Nhìn tôi qua nắp tách trà, bà mỉm cười. “Buổi sáng tốt lành.”

Tôi thả mình trên chiếc ghế đối diện và dốc bột ngũ cốc vào một cái bát. Mẹ đã chuẩn bị sẵn dâu tây và sữa tươi, nên tôi chỉ việc trộn chúng vào nhau. Đối với những gì mình ăn, tôi đã cố gắng cẩn thận, nhưng mọi việc luôn dễ chịu hơn khi mẹ ở nhà. Bà sẽ đảm bảo những bữa ăn giàu dinh dưỡng hơn so với bất kỳ cái gì tôi lấy được trong mười giây.

“Ngủ ngon chứ?” mẹ hỏi tôi.

Tôi gật đầu, múc lên một thìa ngũ cốc.

“Đêm qua mẹ quên không hỏi,” mẹ nói. “Cuối cùng con có đưa Scott thăm quan thị trấn không?”

“Con đã hủy cuộc hẹn.” Tốt nhất là chỉ nói thế. Tôi không dám nghĩ đến phản ứng của mẹ nếu bà biết tôi đã theo dõi anh ta đến chân cầu, và dành cả tối với anh ta ở một quán Pool tại Springvale.

Mẹ nhăn mũi. “Có phải... mẹ ngửi thấy mùi thuốc lá không?”

Ôi không.

“Con đã tắt nến trong phòng sáng nay,” tôi nói, hối hận rằng mình đã không buồn bỏ thời gian tắm rửa. Tôi dám chắc quán Z đã để lại dư âm trên quần áo, mái tóc và cả ga giường tôi.

Bà cau mày. “Rõ ràng là mùi thuốc lá.” Ghế bà ngửa ra sau, và bà định đứng lên, lại gần tôi để kiểm tra.

Giờ thì không thể chối được nữa. Tôi gãi gãi lông mày một cách bồn chồn. “Đại loại là con đã đến một quán pool tối qua.”

“Với Patch?” Mẹ và tôi đã đặt ra một thỏa thuận cách đây không lâu, rằng tôi không được phép đi cùng Patch trong bất kỳ hoàn cảnh nào khi mẹ tôi vắng nhà.

“Anh ấy cũng ở đó, vâng.”

“Và?”

“Con không đi cùng Patch. Con đi cùng Scott.” Nhìn khuôn mặt mẹ, tôi biết chắc cách này còn tệ hơn. “Nhưng trước khi mẹ nổi cơn tam bành,” tôi nói thật nhanh, “con chỉ muốn nói rằng trí tò mò đã giết chết con. Con không thể bỏ qua cái chuyện nhà Parnell làm mọi thứ để giữ bí mật về quá khứ của Scott. Tại sao mỗi khi bà Parnell mở miệng ra, Scott sẽ đứng cách đó hai inch, giám sát bà ấy như điều hâu sản mỗi? Cậu ta đã làm gì tệ đến thế chứ?”

Tôi đã nghĩ mẹ sẽ nhảy dựng lên và tuyên bố rằng kể từ lúc về nhà sau giờ học chiều nay, tôi sẽ bị cấm cửa đến mừng Bốn tháng Một. Nhưng mẹ chỉ nói, “Mẹ cũng nhận thấy thế.”

“Có phải bà ấy dường như sợ cậu ta không, hay mỗi con thấy thế?” tôi tiếp lời, nhẹ nhõm khi thấy mẹ dường như quá quan tâm đến đề tài Scott mà quên mất hình phạt dành cho tôi vì cái tội đã đến một quán pool vào buổi tối.

“Người mẹ kiểu gì mà lại sợ con mình nhỉ?” mẹ bắn khoả thành tiếng.

“Con nghĩ bà ấy biết bí mật của cậu ta. Bà ấy biết cậu ta đã làm gì. Và cậu ta biết là bà ấy biết.” Có thể bí mật của Scott chỉ đơn giản là chuyện anh ta là Nephilim, nhưng tôi không nghĩ thế. Dựa vào phản ứng của anh ta đêm qua khi bị Nephil áo đỏ tấn công, tôi bắt đầu nghi ngờ phải chăng anh ta không biết mình là ai, có khả năng thế nào. Có thể anh ta đã biết sức mạnh của mình hoặc khả năng nói chuyện bằng ý nghĩ, nhưng có thể anh ta chưa hiểu tại sao. Tuy nhiên nếu không phải Scott và mẹ anh ta đang cố che giấu dòng máu Nephilim đó, thì họ đang che giấu điều gì? Anh ta đã làm gì bí hiểm đến vậy?

Ba mươi phút sau, tôi bước vào lớp hóa để thấy Marcie đã ngồi ở bàn chúng tôi, nói chuyện bằng điện thoại, hoàn toàn không coi tấm bảng trắng KHÔNG ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG, KHÔNG NGOẠI LỆ ngoài kia ra gì. Khi nhìn thấy tôi, cô ta quay lưng lại và lấy tay che miệng, rõ là muốn riêng tư. Làm như tôi quan tâm không bằng. Trước khi tôi ngồi xuống, phần duy nhất của cuộc điện đàm mà tôi nghe được là một câu “Em cũng yêu anh,” rất say đắm.

Cô ta để điện thoại vào ngăn trước của ba lô và cười với tôi. “Bạn trai của tao. Anh ấy không đi học.”

Bất chợt tôi tự hỏi phải chăng Patch ở đầu dây bên kia, nhưng anh đã thề là chuyện xảy ra giữa anh và Marcie đêm qua chẳng có ý nghĩa gì cả. Tôi có thể điên lên vì ghen, hoặc có thể tin anh. Tôi gật đầu ra vẻ thấu hiểu. “Chắc là khó khăn lắm khi hẹn hò với một người lông bông.”

“Ha ha. Vậy là mày cũng biết. Tao đang gửi tin nhắn cho tất cả những người được mời đến bữa tiệc mùa hè thường niên của tao vào tối thứ ba. Mày cũng trong danh sách,” cô ta nói thản nhiên. “Bỏ lỡ bữa tiệc của tao là cách đảm bảo nhất để làm hỏng mối quan hệ xã hội của mày... tất nhiên là mày cũng chẳng phải lo làm hỏng thứ gì mày vốn không có.”

“Bữa tiệc mùa hè thường niên? Tớ chưa từng nghe thấy bao giờ.”

Cô ta rút ra hộp phấn bỏ túi, thứ đã hằn một hình tròn trên quần jeans của cô ả, và bắt đầu đắp lên mũi. “Đó là vì mày chưa bao giờ được mời.”

Được rồi, tiếp tục nào. Tại sao Marcie lại mời tôi. Mặc dù IQ của cô ta bằng nửa của tôi, cô ta hẳn phải biết mối quan hệ giữa hai chúng tôi ở mức độ nào. Thêm vào đấy chúng tôi cũng không có bạn bè chung. Hay là

sở thích. “Wow, Marcie. Ấy thật dễ thương khi đã mời tớ. Khá bất ngờ, nhưng rất dễ thương. Tớ sẽ cố gắng tham dự.” Nhưng không nhiều lắm.

Marcie ngả gằm vào tôi. “Tao đã thấy mày đêm qua.”

Tim tôi đập nhanh hơn một chút, nhưng tôi cố gắng giữ nguyên giọng mình. Kiểu vô thưởng vô phạt. “Ừ, tớ cũng thấy ấy.”

“Thật là... điên rồ.” Cô ta để ngỏ phát biểu của mình, như thể muốn tôi tiếp tục thay cô ta.

“Tớ đoán thế.”

“Mày đoán? Mày có thấy cây gậy billiard không? Tao chưa từng thấy ai làm điều đó. Hẳn chọc nó qua bàn billiard. Không phải cái đó làm bằng đá à?”

“Tớ đứng sau đám đông. Tớ chẳng thấy gì mấy, xin lỗi.” Không phải tôi cố tình tỏ ra vô dụng; nhưng đây là một cuộc thảo luận tôi không muốn. Mà có phải đây là lý do cô ta mời tôi không? Hòng xây dựng tình bạn và lòng tin tưởng giữa hai chúng tôi, để tôi nói cho cô ta nếu tôi biết bất cứ cái gì về chuyện đêm qua?

“Mày không thấy gì sao?” Marcie lặp lại, một đường nghi ngờ hằn trên trán cô ta.

“Không. Ấy đã học gì cho bài kiểm tra hôm nay chưa? Tớ đã nhớ được hầu hết bảng tuần hoàn, nhưng hàng cuối cùng vẫn thích làm khó nhau.”

“Patch đã bao giờ đưa mày đến chơi pool ở đó chưa? Mày đã bao giờ thấy một chuyện như thế chưa?”

Mặc kệ cô ta, tôi tiếp tục giở sách.

“Tao nghe nói mày và Patch đã chia tay,” cô ta chuyển sang đề tài mới.

Tôi hít một hơi, nhưng có lẽ hơi muộn, mặt tôi đã cảm thấy rất nóng.

“Ai là người đề nghị?” Marcie hỏi.

“Điều đó có quan trọng không?”

Marcie quắc mắt. “Mày biết không? Nếu mày không chịu nói, hãy quên chuyện đến bữa tiệc đi.”

“Tớ cũng chẳng định đi.”

Cô ta đảo mắt. “Có phải mày đang điên vì tao đã cùng Patch ở quán Z đêm qua? Bởi vì hắn chẳng có ý nghĩa gì với tao. Bọn tao chỉ vui vẻ tý thôi. Không có gì nghiêm túc đâu.”

“Ừ, *thật sự* trông rất giống như vậy,” tôi nói, chỉ để một chút giễu cợt vừa đủ trong tông giọng.

“Đừng ghen, Nora. Patch và tao chỉ là bạn rất, rất tốt thôi. Nhưng nếu mày quan tâm, mẹ tao quen một chuyên gia mai mối rất giỏi. Cho tao biết nếu mày cần. À nhưng mà, bà ta lấy hơi mắc một tý. Ý tao là, tao biết mẹ mày làm một công việc xuất sắc, và—”

“Câu hỏi cho cô này, Marcie.” Giọng tôi như một lời cảnh báo lạnh lẽo, nhưng thực ra bàn tay tôi đang run rẩy. “Cô sẽ làm gì nếu ngày mai thức dậy và biết rằng bố cô đã bị giết? Cô nghĩ việc làm thêm của mẹ cô ở JC Penney sẽ đủ để thanh toán các hóa đơn à? Lần sau, trước khi lời chuyện gia đình của tôi ra nói, xin hãy đặt mình vào vị trí của tôi trong một phút. Một phút ngắn ngủi.”

Chúng tôi nhìn nhau rất lâu, nhưng biểu hiện trên mặt cô ta quá diêm nhiên đến nỗi tôi nghi ngờ cô ta sẽ nghĩ về những lời ấy đến lần thứ hai. Người duy nhất mà Marcie có thể cảm thông là chính bản thân cô ta.

Sau giờ học, tôi tìm thấy Vee ở bãi đậu xe. Cô nàng đang nằm giang rộng hai tay trên mui con Neon để phơi nắng. “Ta cần nói chuyện,” nó nói khi tôi đã đến gần. Nó ngồi dậy và hạ kính mát trên sống mũi xuống đủ thấp để biểu lộ cảm xúc bằng ánh mắt. “Cậu và Patch đã chia tay, đúng không?”

Tôi trèo lên ngồi trên mui xe bên cạnh nó. “Ai nói thế?”

“Rixon. Thật đau lòng. Tớ là bạn thân nhất của cậu, và lẽ ra tớ không cần phải tìm hiểu chuyện này qua một người bạn của bạn. Hoặc qua người bạn của bạn trai cũ,” nó thêm vào sau khi trầm ngâm một lát. Nó đặt tay lên vai tôi và lắc nhẹ. “Cậu đối diện với chuyện này thế nào?”

Không tốt lắm. Nhưng đây là một trong những việc tôi đã cố chôn sâu trong lòng mình, và tôi sẽ không thể giữ nó ở dưới đó nếu tôi nói về nó. Tôi dựa lưng vào tấm kính chắn gió, giờ một quyển vở để che nắng. “Cậu biết phần tệ nhất là gì không?”

“Là tớ đã luôn đúng và giờ đây cậu phải chịu nghe tớ nói, ‘đấy tớ đã bảo mà’?”

“Vui đấy.”

“Chuyện Patch là một kẻ rắc rối chẳng phải bí mật gì cả. Hắn ra cái vẻ một tay xấu xa đã hoàn lương, nhưng vấn đề là ở chỗ, hầu hết những gã xấu xa không muốn hoàn lương. Họ thích xấu xa. Họ thích cái khả năng khiến những bà mẹ khắp nơi phải lo lắng.”

“Thật... sáng suốt.”

“Luôn luôn, cô gái. Và gì nữa—”

“Vee.”

Nó vỗ hai tay. “Nghe tớ đi. Tớ nói điều hay nhất sau cùng. Tớ nghĩ đây là một dịp tốt để cậu nghĩ lại những tiêu chí của mình về bọn con trai. Cái chúng ta cần bây giờ là tìm ra một anh chàng Boy Scout¹³ người sẽ khiến cậu trân trọng giá trị của việc có một người đàn ông tốt trong đời. Ví dụ như Rixon.”

Tôi bắn cho nó một cái nhìn kiểu *Chắc chắn là cậu đang đùa*.

“Tớ phật ý đấy,” Vee nói. “Rixon tình cờ là một anh chàng rất đứng đắn.”

Chúng tôi nhìn nhau trong một thoáng.

“Thôi được rồi, có thể Boy Scout thì hơi quá đà,” Vee nói. “Nhưng tất cả chuyện này cho thấy cậu nên kiếm một anh chàng tử tế, một người với cái tủ quần áo không phải toàn một màu đen. Mà sao lại thế nhỉ? Patch nghĩ hẳn là một tay lính đặc công à?”

“Tớ đã thấy Marcie và Patch cùng nhau đêm qua,” tôi nói với một cái thở dài. Đấy. Tôi đã nói ra được rồi.

Vee chớp chớp mắt, tiêu hóa thông tin này. “*Gì cơ?*” nó hỏi, cơ hàm như ròi ra.

Tôi gật đầu. “Tớ đã thấy họ. Cô ta đã quần lấy anh ấy. Họ bên nhau trong một quán pool ở Springvale.”

“Cậu theo dõi họ à?”

Tôi định nói, *Coi trọng tớ một tý*, nhưng cuối cùng chỉ thản nhiên, “Scott mời tớ đi chơi pool. Tớ đi cùng cậu ta, và bọn tớ gặp họ ở đấy.” Tôi muốn kể cho Vee nghe mọi chuyện sau đó, nhưng cũng như với Marcie, có một số điều tôi không thể giải thích được. Làm sao tôi có thể cho nó biết về gã Nephil mặc áo đỏ, hay cách hẳn dùng gậy pool chọc thủng qua bàn?

Vee có vẻ như đang chật vật tìm một câu trả lời. “Ừm, như tớ đã nói, một khi cậu đã thấy ánh sáng, cậu sẽ không bao giờ quay lại. Biết đâu chừng Rixon có một người bạn. Không phải là Patch, một người mà...” Nó ngừng lại một cách lúng túng.

“Tớ không cần bạn trai. Tớ cần một công việc.”

Vee nhăn nhó toàn tập. “Nói chuyện về công việc, ợ. Tớ không mấy hứng thú.”

“Tớ cần xe, và để mua được một cái, tớ cần tiền. Tức là cần một công việc.” Tôi đã có một danh sách những lý do để mua con Volkswagen Cabriolet trong đầu: Nó nhỏ, dễ đậu, tiết kiệm nhiên liệu—đặc biệt khi tôi sẽ không còn nhiều tiền chi cho xăng dầu bởi đã bỏ một ngàn đô vào cái xe. Và mặc dù tôi biết sẽ rất buồn cười khi liên hệ bản thân với một vật vô tri như một con xe, nhưng tôi bắt đầu nghĩ nó như thay đổi một cuộc đời. Tự do đi đến bất cứ đâu tôi muốn, bất cứ lúc nào. Tự do để bắt đầu lại cuộc sống. Tự do khỏi Patch và tất cả những kỷ niệm chúng tôi đã có mà tôi vẫn chưa tìm ra cách nào để gạt đi.

“Mẹ tớ là bạn của một người quản lý ca đêm ở quán Enzo’s, và họ đang định kiếm một barista,” Vee đề xuất.

“Tớ chẳng biết gì về barista.”

Vee nhún vai. “Cậu pha cà phê, rót ra ly và đem tới cho khách hàng. Nó có thể khó đến mức nào chứ?”

Bốn mươi lăm phút sau, Vee và tôi đang đi dạo dọc bờ biển, quên hết bài tập về nhà và vô tư nhìn vào các cửa hàng. Bởi chẳng ai trong hai chúng tôi kiếm được tiền, chúng tôi đã phát huy tốt những kỹ năng coi-hàng-quia-cửa-kính. Khi đi hết dãy phố, chúng tôi dừng lại tại một tiệm bánh. Tôi có thể nghe thấy tiếng Vee nhỏ dãi khi nó ép mặt mình vào tấm kính để nhìn chòng chọc vào giỏ bánh donut.

“Tớ nghĩ mình đã không ăn gì trong một giờ rồi,” nó nói. “Donut bọc đường, bọn ta đến đây, tình yêu của ta.” Nó đi thêm bốn bước tới trước lối vào.

“Tớ tưởng cậu đang giảm cân để mặc đồ bơi. Tớ tưởng cậu đang bị xương-to và muốn làm nó nhỏ đi vì Rixon.”

“Cậu thật biết cách làm người ta cụt hứng. Nhưng mà dù sao thì một cái donut bé nhỏ có thể gây hại gì chứ?”

Tôi chưa bao giờ thấy Vee ăn độc một cái donut, nhưng tôi vẫn ngậm miệng.

Chúng tôi gọi sáu chiếc donut đường và khi vừa ngồi vào chỗ, tôi thấy Scott ở bên ngoài tiệm bánh. Anh ta đang tựa trán vào cửa kính và mỉm cười. Với tôi. Tôi gần như nhảy lên một inch vì giật mình. Scott trở một ngón tay, ra hiệu gọi tôi ra ngoài.

“Tớ sẽ trở lại ngay,” tôi bảo Vee.

Nó nhìn theo. “Ôi không phải đó là Scotty the Hottie sao?”

“Đừng gọi cậu ta thế. Scotty the Potty thì có vấn đề gì nhỉ?”

“Cậu ấy lớn rồi. Mà cậu ta muốn gọi cậu có việc gì thế?” Rồi mặt nó ra vẻ vừa phát hiện được điều gì đó. “Ồ, không được. Cậu không được phép giao du với cậu ta. Cậu ta chẳng tốt đẹp gì—chính cậu nói thế còn gì. Chúng ta sẽ tìm cho cậu một anh chàng Boy Scout tử tế, nhớ chứ?”

Tôi đeo túi lên vai. “Tớ chẳng giao du gì hết. Sao cơ?” Tôi phản ứng lại cái nhìn nó vừa dành cho mình. “Cậu bảo tớ cứ thế ngồi đây và mặc kệ Scott á?”

Nó ngửa bàn tay lên. “Nhanh lên hoặc là donut của cậu sẽ vào danh sách những loài có nguy cơ tuyệt chủng đấy.”

Ra ngoài, tôi rẽ sang bên và bước tới chỗ vừa nhìn thấy Scott. Anh ta đang gần như nằm ườn trên chiếc ghế dài ở vỉa hè, đút ngón tay vào túi quần. “Bạn sống sót sau đêm qua chứ?” anh ta hỏi.

“Tớ đang đứng đây mà, phải không nào?”

Anh ta cười. “Một chút kích động hơn bạn thường biết, đúng không?”

Tôi đã không nhắc cho anh ta nhớ rằng chính anh ta là người đã nằm trên chiếc bàn billiard với một cây gậy chọc thủng qua bàn cách tai anh ta một inch.

“Xin lỗi đã để bạn bơ vơ,” Scott nói. “Chắc bạn đã tự tìm ra cách về nhà?”

“Không sao đâu,” tôi gắt gỏng, không buồn che giấu sự khó chịu của mình. “Chỉ là một bài học để tớ không bao giờ đi chơi với bạn nữa.”

“Tớ sẽ sửa chữa lại điều đó. Đi ăn gì không?” Anh ta chỉ ngón tay về phía một nhà hàng dọc bờ biển. Quán Alfeo’s. Tôi đã từng cùng bố ăn ở đó

vài năm trước và nhớ là giá cả khá đắt đỏ. Thứ duy nhất tôi có thể gọi được với năm đô la là nước khoáng. Hoặc Coca nếu tôi may mắn. Cần nhắc đến điều này cộng với người đồng hành—dù sao thì, kỷ niệm cuối cùng của tôi với Scott là anh ta đã móc cây gậy billiard vào áo mình—tôi chẳng tha thiết gì hơn là hoàn thành suất donut với Vee.

“Không được. Tớ đang đi cùng Vee,” tôi bảo Scott. “Mọi chuyện ở quán Z đêm qua thế nào? Sau khi tớ đã về ấy.”

“Tớ lấy lại được tiền của mình.” Gì đó trong giọng anh ta làm tôi nghĩ mọi chuyện không đơn giản như thế.

“Tiền của chúng ta,” tôi sửa lại.

“Tớ để nửa của bạn ở nhà,” anh ta nói mập mờ. “Tớ sẽ mang trả tối nay.”

Ồ, phải. Tôi đã có cảm giác anh ta đã tiêu hết chỗ tiền đó.

“Còn cái gã áo đỏ thì sao?” tôi hỏi.

“Hắn chạy thoát.”

“Hắn thật mạnh. Bạn có thấy thế không? Có gì đó ở hắn thật... kỳ lạ.”

Tôi đang thử để xem anh ta biết nhiều đến đâu, nhưng anh ta dường như chỉ muốn lãng đi, “Ừ, tớ đoán thế. Mà mẹ tớ cứ giục tớ ra ngoài kết bạn mới. Nhưng xin lỗi, Grey, không thể là bạn được đâu. Sớm muộn gì tớ cũng phải chia tay với bạn. Ôi, đừng buồn nhé. Hãy nhớ tới những kỷ niệm chúng ta đã có cùng nhau, tớ đảm bảo bạn sẽ thấy dễ chịu.”

“Bạn gọi tớ ra đây để kết thúc tình bạn của chúng ta? Tớ làm sao lại may mắn đến thế nhỉ?”

Scott cười. “Tớ đã định nói về bạn trai của bạn. Anh ta có một cái tên chứ? Tớ bắt đầu nghĩ anh ta là một người bạn tưởng tượng ra. Ý tớ là, tớ chưa từng thấy hai bạn đi chung.”

“Bọn tớ chia tay rồi.”

Gì đó giống như một nụ cười thỏa mãn thoáng qua trên khuôn mặt anh ta. “Ừ, tớ cũng nghe nói thế, nhưng tớ muốn xem bạn có đính chính không.”

“Bạn đã nghe nói về tớ và Patch?”

“Một cô nàng tên là Marcie đã bảo tớ. Tớ đã gặp cô ta ở cây xăng, rồi cô ả bước tới và tự giới thiệu. Nhân tiện, cô ta nói bạn là một kẻ thất bại.”

“Marcie đã kể cho bạn về tớ và Patch?” Xương sống tôi cứng lại.

“Bạn muốn một lời khuyên không? Một lời khuyên từ một chàng trai với một cô gái theo đúng nghĩa? Quên Patch đi. Tiếp tục sống. Tìm một anh chàng đúng kiểu của bạn ấy. Học hành, cò vua, sưu tầm và nghiên cứu rệp chết... và nghiêm túc cân nhắc việc nhuộm lại tóc bạn.”

“Gì cơ?”

Scott ho vào lòng bàn tay, nhưng tôi dám chắc cử chỉ đó là để che đi một nụ cười. “Hãy thật thà. Những cô nàng tóc đỏ là một điều phiền toái.”

Mắt tôi hẹp lại. “Tóc tớ không đỏ.”

Anh ta toét miệng cười. “Có lẽ tệ hơn. Da cam chẳng hạn. Như một mù phù thủy độc ác.”

“Bạn nói chuyện kiểu này với tất cả mọi người phải không? Bởi vì đấy chính là lý do bạn không có bạn bè.”

“Chỉ là một chút thích tỏ ra nguy hiểm thôi.”

Tôi đẩy kính mát lên trán để trực tiếp nhìn vào mắt anh ta. “Cho bạn biết nhé, tớ không chơi cò vua và cũng không sưu tầm côn trùng.”

“Nhưng bạn học. Tớ biết bạn có. Tớ *biết* cái kiểu của bạn. Toàn bộ cá tính của bạn có thể được tóm gọn trong hai từ. Lắm nhọt. Bạn chính xác là một ca OCD¹⁴ điển hình.”

Miệng tôi há ra. “Okay, tớ có học một ít. Nhưng tớ không nhàm chán—không nhàm chán *đến thế*.” Ít nhất, tôi hy vọng thế. “Rõ ràng là bạn chẳng biết gì về tớ hết.”

“Phaáai,” anh ta dài giọng.

“Tốt thôi,” tôi phòng thủ. “Bạn thích cái gì mà bạn nghĩ tớ sẽ không bao giờ tham gia? Đừng cười nữa. Tớ nói nghiêm túc đấy. Chỉ ra một thứ đi.”

Scott gãi gãi tai. “Bạn đã đi xem tranh tài giữa các ban nhạc bao giờ chưa? Âm nhạc ầm ỹ, phóng túng. Đám đông ngổ ngược, to tiếng. Tình dục bê bối khắp nhà vệ sinh. Độ adrenaline cao gấp mười lần quán Z.”

“Chưa,” tôi nói hơi lưỡng lự.

“Tớ sẽ đến đón bạn tối Chủ nhật. Nhớ mang giấy tờ giả.” Anh ta nhướn mày, rồi tặng tôi một nụ cười tự đại, phách lối.

“Vô tư đi,” tôi nói, cố gắng ra vẻ thản nhiên. Về mặt nguyên tắc, tôi đã nuốt lời nếu lại đi với Scott. Nhưng tôi không thể đứng đây và để anh ta cho mình là nhàm chán. Và đương nhiên tôi cũng sẽ không để anh ta gọi tôi là cô nàng tóc đỏ phiền toái. “Tớ nên mặc gì?”

“Chỉ việc che những chỗ bắt buộc thôi¹⁵.”

Tôi suýt chết ngạt. “Tớ không biết bạn khoái ban nhạc thế,” tôi nói khi đã lấy lại được hơi thở của mình.

“Ở Portland tớ đã chơi bass trong một band tên là Geezer. Tớ hy vọng có thể tiếp tục với ai đó ở thị trấn này. Kế hoạch là để thăm dò tình hình đêm Chủ nhật.”

“Nghe hay đấy,” tôi nói dối. “Tớ tham gia với.” Tôi có thể rút lại bất cứ lúc nào. Với một tin nhắn nhanh gọn. Tất cả những gì tôi quan tâm vào lúc này là không để cho Scott gọi vào mặt mình là một con thỏ để “lắm nhọt”.

Sau khi chia tay Scott, tôi quay lại chỗ Vee và thấy một nửa suất donut của mình đã hết nhãn.

“Đừng bảo là tớ chưa cảnh báo trước,” nó nói, nhìn theo ánh mắt tôi du lịch tới phần donut. “Scott muốn cái gì vậy?”

“Cậu ta mời tớ tới xem cuộc tranh tài các ban nhạc.”

“Ôi chúa.”

“Lần cuối cùng đấy. Tớ sẽ không dây dưa gì với cậu ta thêm nữa.”

“Cậu nói gì chẳng được.”

“Nora Grey?”

Vee và tôi ngược lên và bắt gặp một nhân viên của tiệm bánh đang đứng trước bàn mình. Đồng phục của chị ấy có phần cổ và tay áo màu oải hương, cùng tông với tấm thẻ tên mang dòng chữ MADELINE chị đang đeo. “Xin lỗi, có phải em là Nora Grey?” chị ấy hỏi lần thứ hai.

“Vâng,” tôi nói, tự hỏi làm sao Madeline biết tên mình.

Chị đang giữ chặt một chiếc phong bì trước ngực, và giờ đưa nó cho tôi. “Cái này được gửi cho em.”

“Cái gì vậy?” tôi hỏi, nhận lấy chiếc phong bì.

Chị nhún vai. “Một thanh niên bước vào và yêu cầu chị đưa nó cho em.”

“Thanh niên nào ạ?” Vee hỏi, quét mắt khắp tiệm bánh.

“Anh ta đi rồi. Anh ta nói Nora nhất định phải nhận được phong bì này. Chị nghĩ có thể anh ta là bạn trai của em. Có lần một anh chàng đã chuyển hoa tới đây và yêu cầu bọn chị gửi cho bạn gái anh ấy. Cô gái đó ở cái bàn kia kìa,” chị ấy giơ tay chỉ và mỉm cười. “Chị vẫn nhớ.”

Tôi mở sợi dây niêm phong chiếc phong bì và nhìn vào trong. Chỉ là một tờ giấy và một chiếc nhẫn lớn. Không có gì khác.

Tôi ngược nhìn Madeline và thấy gương mặt chị với một vệt bột mỳ vương trên má. “Chị chắc chắn cái này dành cho em chứ ạ?”

“Chàng thanh niên chỉ vào em và nói, ‘Đưa cái này cho Nora Grey.’ Em tên là Nora Grey, phải không?”

Tôi bắt đầu thò tay vào trong chiếc phong bì thì Vee giữ tay tôi lại. “Xin lỗi,” nó nói với Madeline, “nhưng bọn em muốn riêng tư một chút.”

“Cậu nghĩ cái này của ai?” tôi hỏi Vee, sau khi Madeline đã đi khỏi tầm nghe.

“Tớ không biết, nhưng tớ đã nổi da gà khi chị ấy đưa nó cho cậu.”

Khi nghe Vee nói, tôi cũng cảm thấy lạnh sống lưng. “Cậu có nghĩ là Scott không?”

“Tôi không biết. Trong phong bì có gì vậy?” nó ngồi sang chiếc ghế ngay cạnh tôi để nhìn gần hơn.

Tôi rút chiếc nhẫn ra, và chúng tôi chăm chú sẫm soi nó trong yên lặng. Chỉ cần nhìn tôi cũng dám chắc chiếc nhẫn rất rộng ngay cả đối với ngón tay cái của tôi—rõ ràng là nhẫn của đàn ông. Nó làm bằng sắt, và trên mặt nhẫn, nơi thường gắn một viên đá, nổi lên hình một bàn tay. Một bàn tay siết chặt như một nắm đấm hăm dọa. Mặt nhẫn đen thui và có lẽ đã bị hơ trên lửa.

“Cái quái gì—” Vee mở miệng.

Nhưng nó dừng lại ngay khi tôi rút tờ giấy ra. Trên đó là một dòng chữ được viết bằng bút dạ đen:

CHIẾC NHẪN NÀY THUỘC VỀ BÀN TAY ĐEN. HẪN ĐÃ GIẾT CHA CÔ.

CHƯƠNG 8

VEE ĐỨNG LÊN TRƯỚC.

Tôi đuổi theo nó tới cửa tiệm bánh, nơi bắt gặp ánh nắng chói chang. Nheo mắt lại, chúng tôi phóng tầm nhìn dọc theo lối đi trên bờ biển. Chúng tôi tiếp tục tìm kiếm khi sải bước trên bãi cát. Người người khắp nơi, nhưng tôi không bắt gặp bất kỳ một gương mặt nào quen thuộc.

Trống ngực đập thành thịch, tôi hỏi Vee, “Cậu có nghĩ đây là một trò đùa không?”

“Tớ chẳng thấy có gì buồn cười.”

“Phải chăng là Scott?”

“Có thể. Dù sao cậu ta cũng vừa ở đây.”

“Hay là Marcie?” Marcie là người duy nhất tôi hình dung được lại đủ tàn nhẫn đến mức gây ra trò này.

Vee nhìn tôi sắc sảo. “Một trò chơi khăm? Cũng có thể đấy.”

Nhưng Marcie độc địa thế nào? Và liệu cô ta có đầu tư đến mức đấy không? Chuyện này rõ ràng phức tạp hơn nhiều một câu nói bất ngờ gây tổn thương người khác. Tờ giấy, chiếc nhẫn—thậm chí cả việc chuyển phong bì. Dường như kế hoạch đã được vạch sẵn. Marcie trông giống một cô nàng không dành nổi năm phút để lên kế hoạch.

“Hãy lần lại từ điểm xuất phát,” Vee nói, quay trở lại tiệm bánh. Ngay khi vào trong, nó lập tức tiến đến chỗ Madeline. “Chúng ta cần nói chuyện. Gã thanh niên kia trông như thế nào? Cao hay thấp? Tóc nâu hay vàng?”

“Anh ta đội mũ và đeo kính râm,” Madeline trả lời, đưa mắt về phía những nhân viên khác, người đang bắt đầu chú ý đến Vee. “Sao vậy? Trong phong bì có gì?”

“Chị phải làm tốt hơn thế,” Vee nói. “*Chính xác* hẳn ta mặc gì? Mũ hẳn ta có in logo gì không? Hẳn có tóc mái không?”

“Chị không nhớ nữa,” Madeline ấp úng. “Mũ đen. Hoặc có thể nâu. Chị nghĩ là anh ta mặc quần jeans.”

“Chị *nghe*?”

“Thôi nào,” tôi nói, kéo tay Vee. “Chị ấy không nhớ được.” Tôi nhìn Madeline. “Cám ơn chị giúp đỡ.”

“*Giúp đỡ á?*” Vee sửng cồ. “Chị chẳng giúp được gì cả. Chị không thể nào nhận phong bì từ một gã lạ mặt và không hề nhớ hẳn ta trông thế nào!”

“Chị ấy tưởng đó là bạn trai tớ,” tôi nói.

Madeline gật đầu lia lịa. “Phải đấy. Chị xin lỗi! Chị tưởng đó là một món quà. Có gì tẻ trong phong bì phải không? Các em có muốn chị gọi cảnh sát không?”

“Bọn em muốn chị nhớ xem gã đó trông thế nào,” Vee phản lại.

“Quần jeans đen!” Madeline bất chợt bật ra. “Chị nhớ anh ta mặc quần jeans màu đen. Ý chị là, chị gần như chắc thế.”

“*Gần như chắc thế?*” Vee nói.

Tôi kéo nó ra ngoài lối đi dọc bờ biển. Sau khi đã có đủ thời gian để định thần lại, nó nói, “Bé yêu, tớ rất tiếc về điều đó. Đáng lẽ ra tớ nên xem cái phong bì trước. Nhiều người thật đần độn. Và bất kỳ gã nào đã gửi cậu chiếc phong bì là kẻ đần độn nhất. Tớ sẽ rất vui mừng được phi tiêu vào hắn ta, nếu tớ có thể.”

Tôi biết nó đang cố gắng xoa dịu tình hình, nhưng tâm trí tôi đã đi trước năm bước. Tôi không nghĩ đến cái chết của bố nữa. Chúng tôi tới một con hẻm giữa những cửa hàng, và tôi kéo nó rời khỏi con phố, len vào giữa những tòa nhà. “Nghe này, tớ có chuyện phải kể với cậu. Hôm qua tớ đã gặp bố tớ. Ở đây, bên này cây cầu.

Vee chăm chú nhìn tôi nhưng không nói gì cả.

“Đó là ông ấy, Vee. Đó là *ông* ấy.”

“Bé yêu—,” nó bắt đầu một cách ngờ vực.

“Tớ nghĩ bố tớ còn sống.” Ở đám tang, thi hài của bố tôi đã được đặt trong quan tài đóng kín. Có thể đã có nhầm lẫn đâu đó, và có thể người chết đêm đó không phải bố tôi. Có thể bố tôi đã bị mất trí nhớ, và vì thế nên ông chưa trở về. Hoặc có thể ai đó không cho phép ông về. Hoặc ai đó...

“Tớ không biết phải nói thế nào,” Vee nói, nó nhìn vào khắp nơi ngoại trừ mắt tôi. “Nhưng ông ấy sẽ không trở về.”

“Vậy cậu giải thích thế nào về những gì tớ thấy?” Tôi đau đớn khi biết trong tất cả mọi người, chính nó lại không tin tôi. Nước mắt trào ra, và tôi phải vội vàng quệt đi.

“Đó là một người khác. Người nào đó trông giống bố cậu.”

“Cậu không ở đó! Tớ đã thấy ông ấy!” Tôi không định ngắt lời, nhưng tôi sẽ không đầu hàng thực tế. Không sau tất cả những gì tôi đã trải qua. Hai tháng trước tôi đã buông mình từ trên xà nhà ở phòng tập gym của trường. Tôi *biết* mình sẽ chết. Tôi không thể phủ nhận những gì mình đã nhớ về đêm đó.

Nhưng hôm nay tôi vẫn sống.

Có một cơ hội bố tôi cũng vẫn còn sống. Hôm qua tôi đã thấy ông. Tôi *đã*. Có thể ông đang cố gắng gửi tôi một thông điệp. Ông muốn tôi biết ông vẫn còn sống. Ông không muốn tôi bỏ cuộc.

Vee lắc đầu. “Đừng làm thế.”

“Tớ sẽ không bỏ cuộc. Cho đến khi biết được sự thật. Tớ sẽ phải tìm hiểu điều gì đã xảy ra đêm đó.”

“Không,” Vee kiên quyết. “Hãy để hương hồn bố cậu yên nghỉ. Đào nó lên sẽ không thể thay đổi được quá khứ đâu.”

Để hương hồn bố tôi yên nghỉ? Vậy còn tôi thì sao? Làm sao tôi có thể nghỉ ngơi cho đến khi tìm ra sự thật? Vee không hiểu. Nó không phải là người có một ông bố bỗng dưng bị giết hại dã man mà không thể lý giải được. Gia đình nó không bị ly tán. Nó vẫn còn đủ mọi thứ.

Thứ duy nhất tôi còn lại là hy vọng.

Tôi dành cả chiều Chủ nhật ở quán Enzo’s cùng với bảng tuần hoàn nguyên tố hóa học, vùi đầu vào bài tập về nhà để cố xua đi mọi ý nghĩ về bố cũng như cái phong bì tôi nhận được về Bàn Tay Đen, người được cho là chịu trách nhiệm về cái chết của ông. Đấy chắc chắn là một trò chơi khăm. Cái phong bì, chiếc nhãn, tờ giấy—tất cả đều là ý tưởng trêu đùa tàn nhẫn của một ai đó. Có thể là Scott, có thể là Marcie. Nhưng trong sâu thẳm, tôi không nghĩ là ai trong hai người đó. Scott đã có vẻ thật thà khi

nói lời chia buồn với mẹ và tôi. Còn sự độc địa của Marcie hầu như lúc nào cũng chỉ trề con và tự phát.

Vì đang ngồi trước một chiếc máy tính đã bật sẵn, tôi thử “search” trên Internet về Bàn Tay Đen. Tôi muốn chứng minh với bản thân rằng lời nhắn trong tờ giấy chẳng có gì đáng tin. Có thể chỉ là ai đó đã tìm thấy chiếc nhẫn ở một cửa hàng đồ cũ, sáng tạo ra cái tên Bàn Tay Đen, theo tôi đến bờ biển, và yêu cầu Madeline chuyển chiếc phong bì cho tôi. Nghĩ lại, chẳng có gì quan trọng nếu Madeline không thể nhớ ra gã thanh niên đó trông như thế nào, bởi vì có lẽ, anh ta không phải là người đứng sau trò này. *Kẻ đó* có thể ngẫu nhiên gặp bất kỳ ai quanh đây và trả vài đô la để anh ta chuyển chiếc phong bì. Tôi sẽ làm như vậy. Nếu tôi là một kẻ bệnh hoạn vui thích làm đau người khác.

Một trang những đường dẫn về Bàn Tay Đen hiện ra trên màn hình. Đường dẫn đầu tiên là một tổ chức bí mật bị kết tội đã ám sát hoàng tử nước Áo Franz Ferdinand năm 1914, dẫn tới Chiến tranh Thế giới thứ nhất. Địa chỉ thứ hai là một ban nhạc rock. Bàn Tay Đen cũng là tên nhóm ma cà rồng trong một trò chơi. Cuối cùng là, vào đầu thế kỷ hai mươi, một băng đảng Italia tên là Bàn Tay Đen đã hoành hành ở New York. Chẳng địa chỉ nào liên quan tới Maine. Không một bức ảnh nào cho thấy một chiếc nhẫn sắt với hình năm đấm.

Thấy chưa? Tôi tự nhủ. Chỉ là một trò chơi xỏ.

Nhận ra mình đang bị cuốn vào cái chủ đề không nên nghĩ đến, tôi dán mắt trở lại vào đồng bài tập về nhà trước mặt. Tôi cần phải giải quyết những công thức hóa học và tính khối lượng nguyên tử. Lần thực hành hóa đầu tiên sắp đến, và với Marcie, tôi sẽ phải chuẩn bị cho tình huống xấu nhất bằng cách bỏ ra thêm hàng tiếng đồng hồ sau giờ học để kéo theo gánh nặng của cô ta. Tôi bấm vài con số trên máy tính bỏ túi, rồi thận trọng viết đáp án vào quyển vở đang mở, nhắm đi nhắm lại kết quả trong đầu để ngăn chặn những suy nghĩ về Bàn Tay Đen.

Lúc năm giờ, tôi gọi cho mẹ, bà đang ở New Hampshire. “Mẹ ạ,” tôi nói, “công việc ra sao rồi?”

“Vẫn thế. Con thì sao?”

“Con đang ở quán Enzo’s học bài, nhưng món xoài nhuyễn cứ mời gọi con.”

“Giờ con làm mẹ thấy đói rồi đấy.”

“Đói đến mức sẽ về nhà chứ mẹ?”

Mẹ thở dài theo kiểu “cái đó ngoài khả năng của mẹ”. “Mẹ ước mẹ có thể. Chúng ta sẽ làm bánh xốp và sinh tố đánh nhuyễn cho bữa trưa hôm thứ Bảy.”

Lúc sáu giờ, Vee hẹn tôi đến đạp xe với nó ở phòng tập gym. Bảy rưỡi, nó thả tôi trước cửa nhà trại. Tôi vừa tắm rửa xong và đang đứng trước cái tủ lạnh để tìm phần thừa của món xào mẹ mua hôm qua trước lúc đi công tác khi nghe thấy một tiếng gõ cửa lớn.

Tôi nhìn qua lỗ chống trộm. Bên kia cánh cửa, Scott Parnell chào bằng hai ngón tay.

“Tranh tài các ban nhạc!” tôi buột miệng, vỗ vỗ vào trán. Tôi đã hoàn toàn quên nhắn tin hủy bỏ cuộc hẹn. Nhìn xuống cái quần mặc ở nhà, tôi rên rỉ.

Sau khi cào cào móng tóc ướt nhẹp, tôi vặn khóa và mở cửa.

Scott nhìn vào bộ đồ tôi đang mặc. “Bạn đã quên mất.”

“Bạn đùa à? Tớ đã mong đợi cả ngày nay, chỉ là tớ bị về nhà muộn.” Tôi chỉ lên cầu thang. “Tớ đi thay quần áo. Sao bạn không... hâm nóng một ít món xào? Trong cái hộp màu xanh ở tủ lạnh ấy.”

Tôi chạy hai bước một lên cầu thang, đóng cửa lại và gọi cho Vee.

“Tớ cần cậu đến ngay *bây giờ*,” tôi nói. “Tớ sắp đi xem tranh tài các ban nhạc với Scott.”

Tôi áp tai vào cánh cửa. Có tiếng Scott mở và đóng chạn trong bếp. Với những gì đã biết, tôi đoán anh ta đang tìm thuốc hoặc bia. Anh ta sẽ thất vọng, trừ phi ảo tưởng vào việc sẽ “bay” được bằng thuốc sắt của tôi. “Không phải tớ đang làm cậu ghen tỵ. Tớ không muốn đi một mình.”

“Vậy thì bảo cậu ta cậu không đi được.”

“Vấn đề là ở chỗ... tớ cũng muốn đi.” Tôi không biết ham muốn bất chợt này xuất phát từ đâu. Tất cả những gì tôi biết là tôi không muốn dành cả buổi tối ở một mình. Tôi đã làm bài tập cả ngày, sau đó là luyện tập đạp xe, và thứ cuối cùng tôi muốn là ở nhà cả tối để soát lại danh sách những việc không thể làm được trong ngày cuối tuần. Tôi đã *ngoan* cả ngày. Như thế trong cả *đời*. Tôi xứng đáng vui vẻ một chút. Scott không phải cái hên tuyệt nhất trên đời, nhưng cũng không phải tệ nhất. “Cậu có đi được không?”

“Tớ phải thừa nhận là cái này nghe hay hơn nhiều so với học từ vựng tiếng Tây Ban Nha cả tối. Tớ sẽ gọi Rixon để xem anh ấy có muốn đi cùng không.”

Tôi gác máy và kiểm kê nhanh lại tủ quần áo. Quyết định cuối cùng là một chiếc áo hai dây lụa, chân váy ngắn, quần tất đen mỏng và giày búp bê. Tôi xịt nước hoa vào không khí rồi đi qua làn mưa bụi với mùi hương bưởi chùm dịu nhẹ. Mặt khác trong tâm trí, tôi tự hỏi tại sao mình phải

bận tâm với bề ngoài vì Scott. Anh ta sẽ chẳng liên quan gì đến đời tôi, chúng tôi không có điểm nào chung, và phần lớn những đối thoại ngắn ngủi giữa hai chúng tôi là cạnh khốe nhau. Không chỉ thế, Patch cũng từng bảo tôi nên tránh xa anh ta. Và ngay khi nghĩ tới điều đó, tôi chợt nhận ra. Có lẽ, tôi đang đến với Scott vì một động cơ tâm lý sâu thẳm gắn với tới thách thức và trả đũa. Vì Patch.

Khi đã nhận ra, tôi có hai lựa chọn: ở nhà và để Patch kiểm soát cuộc đời tôi, hoặc phá hủy hình ảnh gái ngoan của tôi để vui vẻ một chút. Và mặc dù tôi chưa sẵn sàng thừa nhận, nhưng tôi hy vọng Patch sẽ biết tôi đi cùng Scott. Tôi hy vọng cái suy nghĩ tôi đi cùng một cậu trai khác sẽ làm anh điên lên.

Hạ quyết tâm xong, tôi thả tóc, sấy cho nó đủ khô để vào nếp xoắn, rồi bước tới nhà bếp.

“Sẵn sàng,” tôi bảo Scott.

Lần thứ hai trong tối nay, Scott đưa mắt nhìn khắp người tôi, nhưng lần này tôi cảm giác tự tin hơn nhiều. “Trông khá đấy, Grey,” anh ta nói.

“Bạn cũng vậy mà,” tôi mỉm cười ra vẻ thân mật, nhưng trong lòng lại thấy hồi hộp. Một điều thật lố bịch, bởi vì chúng ta đang nói tới anh

chàng Scott. Bọn tôi chỉ là bạn bè. Thậm chí chẳng phải bạn bè. Chỉ là quen biết.

“Phí vào cửa là mười đô.”

Tôi đứng sững lại trong một khoảnh khắc. “Ồ, phải. Tôi biết rồi. Chúng ta có thể dừng lại tại một cây ATM trên đường không?” Tôi có năm mươi đô la tiền sinh nhật trong tài khoản. Tôi đã định dùng nó vào chiếc Cabriolet, nhưng rút bớt mười đô cũng không hại gì. Dù sao, với mức lãi suất tiết kiệm hiện nay, có lẽ tôi sẽ mua được con Cabriolet vào sinh nhật lần thứ hai lần.

Scott đặt một tấm bằng lái xe lên kệ, trên đó dán tấm ảnh của tôi lấy từ quyển kỷ yếu. “Sẵn sàng chưa, Marlene?”

Marlene?

“Tôi đâu có đùa về vụ giấy tờ giả. Không định lùi bước đấy chứ, bạn thân mến?” Anh ta nhe răng cười như thể biết chính xác huyết áp của tôi đã tăng thêm bao nhiêu điểm khi nghĩ đến chuyện sử dụng giấy tờ phi pháp, và đặt toàn bộ số tiền của mình để cược là tôi sẽ rút lui trong vòng năm giây. *Bốn, ba, hai...*

Tôi chộp lấy tấm bằng lái trên kệ. “Sẵn sàng.”

Scott lái con Mustang qua trung tâm Coldwater để tới phía bên kia thị trấn, dọc theo vài con đường quanh co vắt ngang ray xe lửa. Anh ta dừng lại trước một cái nhà kho xây bằng gạch cao bốn tầng bao phủ bởi cỏ dại mọc um tùm xung quanh. Một hàng người đang đợi bên ngoài cánh cửa. Từ chỗ tôi có thể thấy, các ô cửa sổ đã bị dán kín bởi giấy màu đen từ bên trong, nhưng ánh đèn nhấp nháy vẫn lọt qua khe hở giữa những miếng băng dính. Một tấm bảng neon xanh lam treo trên cánh cửa rực sáng dòng chữ CHIẾC BỊ ÁC QUỶ.

Tôi đã từng đến khu vực này của thị trấn, hồi học lớp bốn, khi bố mẹ đưa tôi và Vee đến một ngôi nhà ma ám vào Halloween. Tôi chưa bao giờ đến Chiếc bị Ác quỷ, nhưng tôi đoán chắc mẹ sẽ muốn giữ nguyên tình trạng ấy. Mô tả của Scott về nơi này vọng lại trong tâm trí tôi. Âm nhạc ầm ỹ, phóng túng. Đám đông ngổ ngược, to tiếng. Tình dục bê bối khắp nhà vệ sinh.

Ôi vâng.

“Tớ để bạn lại đây,” Scott nói, nhấn vào chân phanh. “Tìm chỗ tốt cho hai ta nhé. Gần sân khấu, khu trung tâm ấy.”

Tôi trèo ra khỏi xe và đứng vào cuối dòng người. Thật lòng mà nói tôi chưa từng đến một hộp đêm nào yêu cầu phí vào cửa. Đúng hơn là

chưa từng vào hộp đêm, chấm hết. Cuộc sống về đêm của tôi chỉ bao gồm rạp chiếu phim và kem Baskin-Robbins với Vee.

Điện thoại vang lên tiếng nhạc chuông dành cho Vee.

“Tớ nghe thấy tiếng nhạc rồi, nhưng chỗ này chỉ có đường ray xe lửa và những toa chở hàng bỏ hoang.”

“Vậy là cậu sắp đến nơi rồi đấy. Cậu đang ở chiếc Neon hay đi bộ?”

“Ở chiếc Neon.”

“Tớ sẽ ra tìm cậu.”

Tôi rời khỏi dòng người đang dài ra từng phút. Sau dãy nhà, tôi rẽ vào con đường Scott đã lái chiếc Mustang băng qua để tới đây. Vĩa hè nứt nẻ và gồ ghề như đã hư nát hàng năm trời, và bằng ánh sáng le lói từ những ngọn đèn đường thừa thớt, tôi phải dõi theo bước chân của chính mình để tránh bước hụt hay đá phải gì đó. Những nhà kho quanh đây đều tối tăm với cửa sổ trống trơn. Dãy nhà kho dần nhường chỗ cho những tòa nhà liên kế bỏ hoang vẽ đầy graffiti. Hơn một thế kỷ trước, nơi đây có lẽ từng là trung tâm của Coldwater. Giờ thì không còn nữa. Mặt trăng đổ xuống dãy nhà chết chóc một thứ ánh sáng huyền ảo.

Tôi ôm chặt hai cánh tay và bước nhanh hơn. Cách đó hai dãy, một bóng người xuất hiện giữa màn đêm mờ sương.

“Vee?” tôi gọi.

Bóng người tiếp tục tiến về phía tôi, đầu cúi thấp, tay đút túi quần. Không phải Vee mà là một người đàn ông, cao và mảnh khảnh, với bờ vai rộng cùng dáng đi quen thuộc một cách kỳ lạ. Tôi hoàn toàn không thoải mái khi một mình bắt gặp một người đàn ông giữa vĩa hè mệnh mông nhường này. Tôi vừa định rút điện thoại ra gọi cho Vee để hỏi chính xác nó đang ở đâu thì người đàn ông đó bước tới trước ánh sáng của một ngọn đèn đường. Ông ta mặc áo da của bố tôi.

Tôi dừng phắt lại.

Hoàn toàn không để ý đến tôi, ông rẽ phải và biến mất trong một tòa ở khu nhà liên kế bỏ hoang.

Tóc gáy tôi dựng lên. “Bố?”

Theo phản xạ, tôi bắt đầu chạy. Vốn biết nơi đây hoang vu đến thế nào, tôi băng qua đường thậm chí không buồn để ý xe cộ. Khi tới tòa nhà mà tôi chắc chắn ông đã bước vào, tôi thử mở cửa. Đã khóa. Tôi lắc lắc tay nắm, xô đẩy bản lề, nhưng cửa vẫn không mở. Khum bàn tay quanh mắt,

tôi nhìn vào một cửa sổ bên cạnh. Không có đèn nhưng tôi vẫn có thể lờ mờ thấy những tấm vải phủ lên vài đồ đạc. Tim tôi đập loạn nhịp. Có phải bố tôi vẫn *còn sống*? Và ông đã luôn sống ở đây?

“Bố!” tôi gọi qua cửa kính. “Con đây—Nora!”

Những bước chân của ông xa dần rồi mất hút sau bậc thang trên cùng dẫn lên tầng hai. “Bố ơi!” tôi gọi thật to, đập tay liên hồi vào cửa sổ. “Con ở ngoài này mà.”

Tôi lùi lại, đưa mắt nhìn lên phía cửa sổ tầng hai với hy vọng thấy bóng ông sau chấn song.

Cửa sau.

Suy nghĩ đó lơ lửng trong tâm trí tôi, và ngay tức khắc tôi hành động theo nó. Tôi chạy vào con hẻm len giữa ngôi nhà này với tòa kế bên. Tất nhiên rồi. Cửa hậu. Nếu nó không khóa, tôi có thể vào trong với bố—

Bất chợt, một cơn ớn lạnh quét dọc sống lưng làm tôi chết lặng. Dừng lại nơi cuối con hẻm, tôi nhìn chăm chú vào khoảng sân sau. Những bụi cây đu đưa trong gió nhẹ. Cánh cổng đang mở dao động quanh bản lề. Rất từ từ, tôi bắt đầu cảm thấy nao núng, không dám tin vào sự tĩnh lặng.

Không dám tin rằng nơi đây chỉ có mình tôi. Tôi đã từng có cảm giác này, và nó luôn luôn cảnh báo một mối nguy hiểm.

Nora, không phải chỉ có bố con mình đâu. Ai đó đang ở đây. Quay lại đi!

“Bố ạ?” tôi thì thầm, tâm trí trở nên hỗn loạn.

Chạy đi tìm Vee đi. Con phải rời khỏi đây! Bố sẽ tìm con sau. Mau đi con!

Tôi không quan tâm ông nói gì—tôi sẽ không đi đâu hết. Không cho đến khi nào tôi hiểu điều gì đang diễn ra. Không cho đến khi tôi gặp được bố. Làm sao ông có thể mong đợi tôi sẽ rời đi? Ông đang ở đây. Một chút kích động và bồi hồi vỡ òa trong tôi, lẫn át mọi nỗi lo sợ tôi đang có.

“Bố? Bố ở đâu?”

Chẳng có gì xảy ra.

“Bố?” tôi gọi thử lần nữa. “Con không đi đâu.”

Lần này có một tiếng trả lời.

Cửa hậu không khóa đâu.

Tôi sờ lên đầu, cảm giác lời ông nói vang vọng ở đó. Có một chút khác lạ trong tiếng ông lần này, nhưng không đủ rõ để chỉ ra. Có lẽ là hơi lạnh lùng hơn? Sắc nhọn hơn? “Bố?” tôi thì thầm ở âm lượng nhỏ nhất.

Bố ở trong này.

Giọng ông giờ đây rõ ràng hơn, dường như có thật. Không phải chỉ trong đầu tôi mà cả bên tai tôi nữa. Tôi quay lại nhìn ngôi nhà, rõ ràng ông đã nói vọng qua cửa sổ. Bước chầm chậm trên lối đi lát đá, tôi ngập ngừng đặt tay lên cửa sổ. Tôi mong gặp bố đến tuyệt vọng, nhưng đồng thời, gai ốc nổi trên khắp người cảnh báo tôi rằng đây có thể là một mẹo lừa. Một cái bẫy.

“Bố?” giọng tôi run run. “Con sợ.”

Bên kia tấm kính, một bàn tay áp vừa khít với tay tôi. Chiếc nhẫn cưới bằng vàng của bố vẫn nằm trên ngón áp út bàn tay trái của ông. Huyết áp tăng mạnh đến mức khiến tôi choáng váng. Đó là bố. Ông chỉ cách tôi vài inch. Và còn sống.

Vào trong đi. Bố sẽ không làm con đau. Vào đi, Nora.

Sự khẩn nài trong lời ông nói làm tôi hoảng sợ. Tôi lần mò quanh ô cửa, cố gắng định vị cái chốt, tuyệt vọng muốn lao vào vòng tay ông và không bao giờ để ông đi. Nước mắt lã dài trên má tôi. Tôi đã nghĩ đến chuyện chạy vào bằng lối cửa hậu, nhưng tôi không thể rời xa ông dù chỉ trong vài giây. Tôi không thể đánh mất ông lần nữa.

Tôi ép bàn tay lên ô cửa, mạnh hơn lần trước. “Con ở đây, Bố!”

Và lần này, từ đâu sương giá bỗng tới bao trùm lấy tấm kính khi tôi chạm vào. Từng thớ băng rẽ nhánh nhằng nhịt tạo nên những âm thanh nứt vỡ giòn tan. Tôi rùng mình khi cái lạnh bất ngờ hôn lên da tôi, nhưng tay tôi đã dính chặt vào đó, đóng băng lại. Vừa gào thét, tôi vừa cố gắng tìm cách giải thoát cho mình bằng bàn tay kia. Tay của bố thò qua cửa sổ, giữ chặt lấy tôi khiến tôi không thể cử động được. Ông kéo tôi thô bạo, gạch vỡ rơi xuống người tôi, tay tôi biến mất qua cửa sổ một cách không thể tin nổi. Tôi trông thấy hình ảnh phản chiếu của mình đang nhìn tôi chăm chăm, miệng tôi há to với một vẻ hoảng hốt. Suy nghĩ duy nhất còn rõ ràng trong đầu tôi là đây không phải bố tôi, không thể nào.

“Cứu tôi với!” tôi hét lên. “Vee! Cậu có nghe thấy mình không? *Cứu với!*”

Tôi cố gắng dùng cả trọng lượng của mình để vùng vẫy. Cánh tay tôi nhói đau nơi ông ta nắm lấy, và hình ảnh một con dao vỡ tung trong tâm

trí tôi mạnh đến nỗi tôi tưởng đầu mình đã bị bổ làm đôi. Lửa thiêu đốt cánh tay tôi—*ông ta đang mổ xẻ tôi ra.*

“Đừng!” tôi rít lên. “Ông đang làm tôi đau!”

Tôi cảm thấy sự hiện hữu của ông ta tấn công vào trí óc tôi, tầm nhìn của ông ta choán lấy trước mắt tôi. Máu ở khắp mọi nơi. Đen thẫm, lênh láng... và đó là máu tôi. Cơ kích động trào dâng trong cổ họng.

“*Patch!*” Tôi gào lên giữa màn đêm với sự kinh hãi vô bờ và nỗi tuyệt vọng xuyên thấu tâm can.

Bàn tay đang giữ chặt lấy tôi biến mất, và tôi ngã ngửa ra sau. Theo bản năng, tôi ghì chặt cánh tay bị thương vào ngực để cầm máu, nhưng thật ngạc nhiên, không một giọt máu nào chảy ra. Hoàn toàn không có một vết cắt.

Nuốt lấy một ngụm không khí, tôi nhìn trần trời vào ổ cửa sổ. Nó vẫn nguyên vẹn một cách hoàn hảo, thậm chí còn đang phản chiếu hình ảnh trong vắt của tán cây đằng sau, đang đu đưa nhẹ nhàng trong gió. Tôi đứng dậy trên đôi chân và cuống cuồng chạy ra ngoài phố. Dù hướng tới phía Chiếc bị Ác quỷ, chốc chốc tôi phải ngoảnh đầu lại. Tôi lo sợ lại trông thấy bố—hay kẻ giả mạo ông—xuất hiện từ một trong những tòa nhà với

một con dao trên tay, nhưng vĩa hè mênh mông vẫn hoàn toàn vắng bóng người.

Tôi nhìn thẳng con phố trước mặt và cuối cùng đã thấy con bạn thân một nửa giây trước khi lao về phía nó.

“Cậu đây rồi,” Vee nói, giang tay đỡ lấy tôi khi tôi đang cố nín một tiếng reo. “Tớ nghĩ mình đã lạc nhau. Tớ đã tới Chiếc bị Ác quỷ và rồi quay lại để tìm cậu. Cậu không sao đấy chứ? Trông cậu như sắp ọe ra đến nơi ấy.”

Tôi không muốn đứng lại góc phố này thêm một phút nào nữa. Nhớ lại những gì vừa xảy ra ở tòa nhà liên kế, tôi không thể không nghĩ tới cái lần bị Chauncey tấn công trên chiếc Neon. Một lúc sau, chiếc xe đã nguyên vẹn như cũ, chẳng còn một dấu hiệu nào của vụ đụng độ. Nhưng chuyện lần này riêng tư hơn. Đó là bố tôi. Mắt tôi cay cay, và cảm tôi run run khi tôi nói. “Tớ—tớ nghĩ tớ lại gặp bố.”

Vee ôm lấy tôi. “Bé con.”

“Tớ biết. Đấy không phải sự thật. Không phải sự thật,” tôi lặp lại như muốn thuyết phục chính mình. Tầm nhìn tôi nhòa lệ dù cho tôi có chớp mắt mấy lần. *Nhưng cảm giác là thật. Rất thật...*

“Cậu có muốn nói về chuyện đó không?”

Còn gì để nói nữa đây? Tôi đã bị ám ảnh. Ai đó đang khiến trí óc tôi rối loạn. Đùa giỡn với tôi. Một thiên thần sa ngã? Một Nephil? Hồn ma của bố tôi? Hay tất cả chỉ là trí óc đã phản bội tôi? Đây không phải lần đầu tôi tưởng tượng ra bố. Tôi đã nghĩ ông đang cố nhắn gửi một thông điệp, nhưng có lẽ đó chỉ là tự dối lòng mình. Có thể trí óc muốn để tôi gặp lại những điều tôi không dám chấp nhận mình đã mất. Chỉ đơn giản là lấp đầy chỗ trống, bởi như thế dễ dàng hơn nhiều so với buông xuôi.

Bất kỳ điều gì đã xảy ra, đó không phải sự thật. Không phải là bố tôi. Ông sẽ không bao giờ làm tôi đau. Ông yêu tôi.

“Quay về Chiếc bị Ác quỷ thôi,” cuối cùng tôi nói. Tôi muốn tránh xa khỏi tòa nhà đó càng nhanh càng tốt. Một lần nữa, tôi tự nhủ bất kể tôi đã gặp ai, đó cũng không phải là bố.

Những nhịp trống chan chát và tiếng guitar the thé mở đầu show diễn bắt đầu rõ ràng hơn, và khi cơn chấn động đã qua đi, nhịp tim tôi cũng dần chậm lại. Có gì đó giúp tôi trấn tĩnh trong hơi nóng của hàng trăm con người chật cứng nơi nhà kho ấy. Sau những gì đã xảy ra, tôi không muốn về nhà, tôi không muốn cô đơn; tôi muốn hòa mình vào đám đông này. Rõ ràng là số lượng cũng có sức mạnh của nó.

Vee nắm lấy cổ tay tôi. “Kia có phải cái người mà tớ đang nghĩ không nhỉ?”

Cách đó không xa, Marcie Millar đang trèo lên một chiếc xe. Thân hình cô ta lồ lộ trong một mảnh vải đen cũn cỡn đủ để khoe ra đôi tất ren dài đen mờ cùng nịt bít tất¹⁶ của cô ta. Kèm theo đó là một đôi giày boots đen cao quá đầu gối và mũ phớt đen. Nhưng những thứ trên người cô ta không phải điều tôi quan tâm. Mà là chiếc xe. Một chiếc Jeep Commander đen bóng lộn. Sau khi nổ máy, con Jeep queo đi ở ngã rẽ ngay đó và mất hút khỏi tầm mắt.

CHƯƠNG 9

“MỘT MÀN NGOẠN MỤC,” VEE THÌ THẦM. “CÓ PHẢI TỚ VỪA THẤY điều đó không? Có phải tớ vừa thấy Marcie bước lên con Jeep của Patch không?” Tôi mở miệng định trả lời, nhưng cảm giác như ai đó đã đóng đinh vào cổ họng.

“Có phải chỉ mỗi tớ,” Vee nói tiếp, “hay cậu cũng thấy cái quần chíp dây màu đỏ của cô ta lòi ra dưới gấu váy?”

“Đấy còn chẳng phải là váy cơ,” tôi nói, dựa mình vào bức tường phía sau để đứng cho vững.

“Tớ đã cố lặc quan, nhưng cậu đúng đấy. Đó *không* phải là váy. Đó là một cái ống ôm xung quanh bộ mông xương xẩu của cô ả. Thứ duy nhất giữ nó không nhảy lên đến thắt lưng cô ta là trọng lực.”

“Tớ nghĩ tớ sắp phát ói,” tôi nói, cảm giác đình-đóng-trong-họng đang lan xuống tận dạ dày.

Vee đặt tay lên hai vai tôi, nhấn tôi ngồi xuống một phiến đá trên vỉa hè. “Thở sâu nào.”

“Anh ấy đang hẹn hò với Marcie.” Điều này dường như quá kinh khủng để tin được.

“Marcie đang hứng tình,” Vee nói. “Đấy là lý do duy nhất. Cô ta là một con lợn. Một con chuột cống bắn thối.”

“Anh ấy đã bảo tớ không có chuyện gì xảy ra giữa hai bọn họ.”

“Có rất nhiều tính từ để nói về Patch, nhưng trung thực không nằm trong số đó.”

Tôi nhìn về phía con phố nơi chiếc Jeep đã biến mất. Tôi cảm thấy một thôi thúc mạnh mẽ không thể lý giải nổi muốn lao tới chỗ bọn họ và làm gì đó tôi hy vọng sau này sẽ hối tiếc—như siết cổ Marcie bằng cái dây quần chíp ngu xuẩn của cô ta chẳng hạn.

“Đấy không phải là lỗi của cậu,” Vee nói. “Hắn ta là một tên khốn đã lợi dụng cậu.”

“Tớ phải về nhà,” tôi cất giọng yếu ớt.

Vừa lúc đó một chiếc xe cảnh sát tới đỗ ngay gần lối vào của hộp đêm. Một tay cóm cao ráo, mảnh dẻ mặc quần âu đen với áo sơ mi bước xuống. Trong bóng tối, tôi vẫn có thể nhận ra ông ta ngay lập tức. Thám tử Basso. Tôi đã từng dính phải tay này trước đây, và tôi hoàn toàn không có nguyện vọng lặp lại điều đó. Đặc biệt là khi tôi dám đảm bảo mình không nằm trong danh sách những người ông ta yêu thích.

Thám tử Basso chen lên trước đám đông, mở phù hiệu cho gã bảo vệ xem rồi bước vào trong không một nhíp chậm trễ.

“Ôi,” Vee reo lên. “Đấy là một cảnh sát à?”

“Đúng, và ông ta quá già rồi, nên đừng có mà tơ tưởng đến chuyện đó. Tớ muốn về nhà. Cậu đỗ xe ở đâu thế?”

“Anh ấy trông không quá ba mươi là bao. Từ bao giờ ba mươi là quá già vậy?”

“Tên ông ta là Thám tử Basso. Ông ta đã tra hỏi tớ sau vụ xô xát với Jules ở trường.” Tôi hài lòng với cái cách mình thản nhiên nhắc đến chuyện đó như một vụ xô xát đúng nghĩa thay vì bản chất của nó. Giết người có chủ ý.

“Basso. Tớ thích đấy. Ngắn gọn và quyến rũ, giống như tên tớ. Anh ta có trông ghẹo cậu không?”

Tôi tặng nó một cái liếc ngang chán nản, nhưng nó vẫn đang dán mắt vào cánh cửa ông ta đã bước qua. “*Không*. Ông ta đã tra hỏi tớ.”

“Tớ chẳng ngại để anh ta còng tay mình đâu. Nhưng đừng bảo Rixon nhé.”

“Đi nào. Nếu cảnh sát đã đến đây, chứng tỏ có vụ gì tệ đang xảy ra.”

“Tệ là tên đệm của tớ,” nó nói, nắm lấy tay tôi và kéo tôi về phía lối vào hộp đêm.

“Vee—”

“Có đến hai trăm người trong đó. Lại tối om. Anh ta sẽ không thể bắt cậu trong cả đám đông đó, dù anh ta có nhớ cậu đi chẳng nữa. Có lẽ anh ta cũng quên rồi. Hơn nữa, anh ta không thể bắt cậu—cậu chẳng làm gì phạm pháp cả. À, tất nhiên là không tính cái vụ giấy tờ giả, nhưng mà ai chẳng làm thế. Vả lại, nếu anh ta định bắt cả đám này, anh ta đã đem theo đồng nghiệp. Một tay cảnh sát sao có thể xử lý ngần này người được.”

“Làm sao cậu biết tớ có giấy tờ giả?”

Nó nhìn tôi tỏ ý “Tớ không ngu như cậu nghĩ đâu”. “Cậu đang ở đây mà, đúng không nào?”

“Cậu định vào trong đó bằng cách nào?”

“Như cậu thôi.”

“Cậu cũng có giấy tờ giả á?” Tôi không thể tin được. “Từ khi nào đấy?”

Vee nháy mắt. “Rixon tốt với tớ nhiều cái ngoài hôn hít ra. Thôi, đi nào. Một đứa bạn tốt như cậu không định bắt tớ phải đột nhập vào nhà

mình vì đã đi quá giờ giới nghiêm mà chẳng để làm gì đấy chứ! Đặc biệt là khi tớ đã gọi cho Rixon, và anh ấy đang đến rồi.”

Tôi rên rỉ. Nhưng đây không phải lỗi của Vee. Chính tôi là người đã cho rằng đến đây là một ý tưởng hay. “Năm phút thôi đấy.”

Dòng người di chuyển nhanh chóng đổ vào bên trong, và ngược với nhận định tích cực của tôi, sau khi trả phí vào cửa, tôi theo sau Vee để bước vào căn nhà kho tắm tối, dờ bẫn với âm nhạc inh tai nhức óc. Trên một khía cạnh nào đó, cảm giác này tuyệt một cách lạ lùng khi bị bao trùm bởi bóng đêm và tiếng ồn; âm nhạc quá lớn để có thể nghĩ ngợi gì, có nghĩa là ngay cả nếu tôi muốn, tôi cũng không thể tập trung vào Patch và bất kỳ cái gì anh đang làm với Marcie vào giây phút quý giá ấy.

Có một quầy bar ở phía trong sơn toàn một màu đen, cùng những chiếc ghế kim loại cao lêu đêu và quả cầu phát sáng sặc sỡ treo lủng lẳng trên trần. Vee và tôi đến ngồi ở hai chiếc ghế còn trống duy nhất.

“ID17?” tay phục vụ quầy hỏi chúng tôi.

Vee lắc đầu. “Cho một Diet Coke thôi.”

“Một Coke anh đào,” tôi thêm vào.

Vee chọc vào xương sườn và ghé tai nói với tôi. “Cậu thấy không? Anh ta muốn xem ID của bọn mình. Dễ thương thế không biết! Tớ cá là anh ta muốn biết tên mình nhưng quá ngượng không dám hỏi.”

Tay phục vụ rót đầy hai chiếc ly và trượt chúng trên quầy, dừng lại hoàn hảo trước mặt bọn tôi.

“Biểu diễn rất khéo,” Vee gào lên với anh ta qua tiếng nhạc ầm ỹ.

Anh ta giơ ngón tay trả lời nó và di chuyển dọc theo bar tới khách hàng khác.

“Đằng nào thì anh chàng cũng quá lùn đối với tớ,” nó nói.

“Cậu đã thấy Scott chưa?” tôi hỏi, nhướn người cao lên để tìm trong đám đông. Anh ta đã có quá thừa thời gian để đậu xe, nhưng tôi vẫn không thấy anh ta. Có thể Scott không muốn trả tiền gửi xe và phải lái đi xa để tìm chỗ để miễn phí. Tuy thế, trừ phi anh ta đỗ xe cách đây hai dặm, mà điều đó thì quá vô lý, anh ta cũng phải tới được đây rồi.

“Ồ ôi. Đoán ai đang vào kìa?” Vee nhìn qua vai tôi, và mặt nó trở nên sùng sĩa. “Là Marcie Millar.”

“Tớ tưởng cô ta về rồi!” Một tia giận giữ dâng lên trong tôi. “Patch có đi cùng cô ta không?”

“Có vẻ không.”

Tôi vươn người ngồi cao hơn nữa. “Tớ đang bình tĩnh. Tớ có thể vượt qua chuyện này. Hầu như chắc chắn cô ta sẽ không thấy bọn mình. Mà nếu có, cô ta cũng chẳng đến đây nói chuyện.” Và mặc dù thậm chí không một phần nhỏ trong tôi tin vào điều này, tôi vẫn thêm vào, “Biết đâu vì một lý do bất đắc dĩ nào đó mà cô ta phải lên chiếc Jeep của anh ấy.”

“Giống như vì lý do bất đắc dĩ nào đó mà cô ả đang đội cái mũ của hắn?”

Tôi ép hai bàn tay lên bàn rồi lại vặn chúng vào nhau. Rõ ràng, Marcie đang bước vào đám đông với mái tóc đuôi ngựa màu vàng dâu buộc sau chiếc mũ bóng chày của Patch. Nếu cái đó chưa đủ chứng minh họ đang hẹn hò, tôi chẳng hiểu còn cần bằng chứng nào nữa.

“Tớ sẽ giết cô ta,” tôi nói với Vee, quay lại quầy bar và uống một ngụm lớn Coke anh đào khi hơi nóng bắt đầu dâng lên hai bên má.

“Tất nhiên rồi. Đây là cơ hội của cậu. Cô ta đang bước thẳng tới đây.”

Một vài giây sau, Marcie đề nghị gã trai bên cạnh tôi nhường chỗ để ngồi vào đó. Cô ta bỏ cái mũ của Patch xuống và thả tóc ra, rồi giờ cái mũ trước mặt và hít vào thật sâu. “Chẳng phải anh ấy có mùi thật *tuyệt vời* sao?”

“Này Nora,” Vee nói, “hình như là Patch vừa bị cháy rận tuần trước phải không?”

“Mùi gì đây nhỉ?” Marcie đặt một câu hỏi tu từ. “Cỏ mới cắt? Được thảo ngoại lai? Hay là... bạc hà?”

Tôi đặt cái ly xuống bàn hơi quá mạnh tay, và một ít Coke anh đào đã sánh ra ngoài.

“Ôi mày thật thân thiện sinh thái,” Vee bảo Marcie. “Tái sử dụng đồ thải của Nora.”

“Đồ thải hấp dẫn còn hơn là đồ thải béo phì,” Marcie nói.

“Béo cái đầu mày,” Vee nói, nó cầm ly Coke anh đào của tôi lên định hất vào Marcie. Nhưng ai đó đi qua đụng phải nó, thế là thay vì đổ thẳng vào Marcie, lượng nước ngọt bắn tung tóe vào cả ba chúng tôi.

“Xem mày làm cái gì này!” Marcie nói, nhảy phóc từ trên ghế xuống. Cô ta gạt chỗ Coke trên đùi ra. “Cái váy này của hãng Bebe! Mày biết nó có giá bao nhiêu không? *Hai trăm đô la.*”

“Nó chẳng đáng giá thế nữa đâu,” Vee nói. “Mà tao cũng chẳng hiểu mày phàn nàn cái gì. Tao cá là mày đã chôm được nó ở đâu đấy.”

“Ồ, thế à? Ý mày là gì đây?”

“Vớ mày, cứ việc trông mặt mà bắt hình dong. Và tao trông mày rẻ mặt. Chẳng đồ nào rẻ mặt bằng đồ chôm chửa.”

“Chẳng cái gì ục ịch bằng cái cầm đôi.”

Mắt Vee tối lại. “Mày chết rồi. Mày hiểu không? *Chết rồi.*”

Marcie hướng cái nhìn sang tôi. “Nhân tiện, Nora ạ, tao nghĩ có chuyện này mày muốn biết. Patch đã bảo tao anh ấy đá mày vì mày không đủ đáp ứng bằng một *con điểm.*”

Vee đánh vào đầu Marcie bằng túi xách tay của nó.

“Mày làm cái trò gì đấy?” Marcie rít lên, ôm chặt lấy đỉnh đầu.

Vee lại đánh vào tai cô ả. Marcie loạn choạng lùi lại, đôi mắt cô ta trợn lên sững sốt nhưng rồi nhanh chóng hẹp lại. “Mày, con—,” cô ta bắt đầu.

“Thôi!” Tôi gào lên, len vào giữa hai người bọn họ và giang tay ra. Chúng tôi đang thu hút sự chú ý của đám đông, mọi người bắt đầu xúm lại, có lẽ mong đợi một vụ đánh ghen kiểu đàn bà. Tôi chẳng quan tâm chuyện gì xảy ra với Marcie, nhưng Vee lại là chuyện khác. Nhiều khả năng, nếu cuộc ẩu đả thực sự xảy ra, Thám tử Basso sẽ mời nó lên đồn. Kết hợp với việc lên ra khỏi nhà, tôi không tin là bố mẹ nó sẽ phản ứng tốt với một đêm tạm giam. “Mọi người hãy kiềm chế đi. Vee, cậu hãy đi lấy con Neon. Tớ sẽ gặp cậu ở ngoài đó.”

“Cô ta đã bảo tớ béo. Cô ta đáng phải chết. Chính cậu cũng bảo thế.” Vee trở nên mất bình tĩnh.

“Mày định giết tao bằng cách nào?” Marcie chế nhạo. “Ngồi lên tao à?”

Và đó là lúc sự việc bùng nổ. Vee chớp lấy ly Coke của nó trên bàn và giơ tay lên chuẩn bị ném. Marcie định tránh, nhưng trong lúc vội vã, cô ta đã vấp phải cái ghế đổ chổng chơ dưới đất và ngã lăn ra sàn. Tôi quay sang Vee, mong muốn dập tắt cuộc ẩu đả, khi đầu gối tôi bị đá mạnh từ đằng sau. Tôi khụy xuống, và điều tiếp theo mà tôi biết là Marcie đang cười trên vai tôi.

“Cái này là cho việc lấy cắp Tod Bérot từ tay tao hồi lớp năm,” cô ta nói, đâm vào mắt tôi.

Tôi rên lên và chớp lấy mắt. “Tod Bérot? Ấy đang nói về cái quái gì thế? Đây là từ hồi *lớp năm*.”

“Còn đây là cho việc dán ảnh của tao với cái nhọt ở cằm lên trang nhất tạp chí điện tử trường năm ngoái!”

“Đây không phải tở làm!”

Được rồi, có thể tôi cũng có chút tiếng nói trong việc lựa chọn hình ảnh, nhưng tôi đâu phải người duy nhất. Và dù sao đi nữa, Marcie vẫn để bụng *chuyện đó* cả năm trời? Quãng thời gian đó có phải quá lâu để ôm một mối thù không?

Marcie gào lên, “Và đây là cho mục điểm của mày—”

“Ấy điên rồi!” Lần này tôi đã ngăn được cú đánh và với lấy cái chân ghế gần nhất rồi kéo nó vào cô ta.

Marcie gạt cái ghế ra. Trước khi tôi có thể đứng dậy, cô ta vơ lấy một ly nước gần đó và hất vào mặt tôi.

“Ăn miếng trả miếng thôi,” cô ta nói. “Mày làm tao bẽ mặt, tao xỉ nhục mày.”

Tôi quệt Coke khỏi mắt. Mắt phải tôi nhói lên cơn đau nơi Marcie đã đâm tôi. Tôi cảm thấy vết bầm đang lan ra dưới da, vẽ lên mắt tôi một quầng xanh và tím. Tóc tôi lớp nhóp Coke, cái áo lụa đẹp nhất của tôi đã rách, và tôi cảm thấy suy sụp, thất bại ... và bị chối bỏ. Patch đã đến với Marcie Millar. Và giờ đây Marcie Millar đặt dấu chấm hết cho câu chuyện.

Cảm xúc không thể bào chữa cho những hành động tiếp theo của tôi, nhưng hiển nhiên nó là chất xúc tác lớn nhất. Hoàn toàn chưa từng biết đánh nhau, nhưng tôi đã siết chặt tay thành một nắm đấm và tung nó vào hàm Marcie. Trong một khoảnh khắc biểu hiện trên khuôn mặt cô ta đóng băng trong sự bất ngờ. Cô ta lui lại, ôm chặt cằm bằng hai tay, há hốc miệng nhìn tôi. Được tiếp sức bằng chiến thắng nhỏ nhoi, tôi lao tới chỗ cô ta, nhưng ngay sau đó bị kìm lại bởi ai đó đã kẹp lấy nách tôi, kéo tôi trở lại.

“Ra khỏi đây mau,” Patch nói vào tai tôi, lôi tôi ra cửa.

“Tôi phải giết cô ta!” tôi nói, chiến đấu để thoát khỏi anh.

Một đám đông bao vây chúng tôi, hô to theo nhịp, “Đánh! Đánh! Đánh!” Patch gạt họ ra lấy đường và kéo tôi theo. Bên cạnh Patch, Marcie đã đứng dậy và giơ ngón giữa vào mặt tôi, nở nụ cười tự mãn, mày nhướng cao. Thông điệp rõ ràng: Cứ trả thù đi, tao chờ.

Patch giao tôi cho Vee, rồi quay trở lại và vòng tay qua lưng Marcie, dìu cô ta. Trước khi tôi có thể thấy anh đưa cô ta đi đâu, Vee đã đẩy tôi về phía lối thoát gần nhất. Chúng tôi ra tới bên ngoài.

“Mặc dù xem cậu đánh nhau với Marcie rất vui, nhưng tớ nghĩ nó không đáng phải trả giá bằng một đêm bóc lịch trong tù,” Vee nói.

“Tớ *ghét* cô ta!” Giọng tôi vẫn rất quá khích.

“Thám tử Basso đang tách khỏi đám đông khi Patch giữ lấy cậu. Tớ biết đến phiên tớ vào cuộc.”

“Patch đưa Marcie đi đâu? Tớ thấy anh ấy quay lại với cô ta.”

“Chuyện ấy có quan trọng không? Hy vọng cả hai bọn họ sẽ bị cớm sờ gáy.”

Chúng tôi rảo bước tới một ngõ nhỏ nơi Vee đậu xe, tạo nên âm thanh lạo xạo trên đá sỏi. Ánh sáng xanh và đỏ từ một chiếc xe tuần tra nhấp nháy ngay cửa ngõ, không hện mà bất giác cả Vee và tôi cùng quay lại nhìn căn nhà kho.

“Ôi, thật thú vị,” Vee nói khi chúng tôi đã an toàn trong chiếc Neon.

“Ừ, phải, tất nhiên rồi,” tôi nói qua kẽ răng.

Vee nắm tay tôi. “Cậu có vị thật tuyệt. Cậu đang làm tớ khát muốn chết, toàn là mùi Coke anh đào.”

“Tất cả là tại cậu!” tôi nói. “Cậu là người đã đổ ly Coke của tớ vào Marcie. Nếu không phải thế, tớ đã chẳng dây vào vụ đánh nhau đó.”

“Đánh *nhau*? Cậu chỉ nằm một chỗ mà nhận hết đòn. Đáng lẽ ra cậu nên học của Patch vài chiêu trước khi chia tay hã.”

Di động tôi đổ chuông, và tôi rút nó ra từ túi xách. “Ai đấy ạ?” tôi nói vào ống nghe. Khi không thấy tiếng trả lời, tôi chợt nhận ra mình đang bị kích động tới mức nhầm lẫn âm báo tin nhắn với tiếng chuông cuộc gọi.

Một tin nhắn mới đang chờ tôi mở ra từ một số lạ. ĐÊM NAY HÃY Ở NHÀ.

“Thật đáng sợ,” Vee nói sau khi ngả cả người về phía tôi để đọc. “Cậu đã đem số điện thoại cho những ai vậy?”

“Có lẽ là nhầm lẫn. Chắc tin này được gửi cho người khác.” Tất nhiên, tôi đang nghĩ đến căn nhà liên kế, bố tôi, và hình ảnh ông cắt tay tôi.

Tôi bỏ điện thoại vào miệng túi dưới chân và gục mặt vào hai bàn tay. Mắt tôi giật giật. Tôi đang sợ hãi, đơn độc, bối rối, và trên bờ vực của một cơn khóc nức nở.

“Có thể là tin Patch gửi,” Vee nói.

“Số của anh ấy không bao giờ hiện là unknown cả. Đây là một mẹo lừa.” Giá như tôi có thể buộc mình tin vào điều đó. “Chúng ta đi được chưa? Tớ cần vài viên Tylenol.”

“Tớ nghĩ ta nên gọi Thám tử Basso. Cảnh sát sẽ rất thích cái kiểu nhắn tin rùng rợn này.”

“Cậu chỉ muốn gọi ông ta để tán tỉnh.”

Vee nổ máy con Neon. “Tớ chỉ cố giúp cậu thôi.”

“Đáng lẽ cậu nên cố giúp tớ mười phút trước khi cậu hất nước vào Marcie.”

“Ít nhất tớ cũng dũng cảm đấy chứ.”

Tôi chỉnh lại tư thế, tặng nó toàn bộ trọng lượng của một cái nhìn chăm chăm. “Có phải cậu đang kết tội tớ không dám đứng lên chống lại Marcie?”

“Cô ta cướp bạn trai cậu, đúng không nào? Tất nhiên là tớ chẳng thích thú gì hẳn, nhưng nếu Marcie cướp bạn trai tớ, cô ta sẽ phải trả giá đắt hơn nhiều.”

Tôi chỉ tay vào con phố trước mặt. “Lái xe đi!”

“Cậu biết gì không? Cậu *thực sự* cần có bạn trai mới. Cậu cần một người biết âu yếm theo kiểu cổ điển để làm tính cách cậu mềm mỏng trở lại.”

Tại sao ai cũng nghĩ tôi cần bạn trai mới? Tôi không cần bạn trai nữa. Tôi đã có đủ bạn trai cho cả một cuộc đời. Thứ duy nhất một anh bạn trai có thể mang lại là một trái tim tan vỡ.

CHƯƠNG 10

MỘT GIỜ SAU, TÔI ĐÃ YÊN VỊ Ở NHÀ VÀ ĂN XONG MỘT BỊCH KEM pho mát, lau dọn căn bếp và xem TV một lúc. Ở một góc khuất sâu thẳm trong tâm trí, tôi chưa thể quên được dòng tin nhắn cảnh báo tôi phải ở nhà. Khi an toàn cùng Vee trong chiếc Neon, mọi việc dễ dàng hơn nhiều để coi nó như một tin nhắn đi lạc hay một trò chơi khăm, nhưng giờ đây khi chỉ còn một mình, tôi không dám tin tưởng như thế một chút nào. Tôi cân nhắc việc mở một bài Chopin để xua đi sự tĩnh mịch, nhưng rồi lại không muốn cản trở khả năng nghe của mình. Điều cuối cùng mà tôi muốn là bị ai đó đột nhập từ đằng sau...

Đẹp đi nào! Tôi ra lệnh cho bản thân. Không ai đột nhập tấn công mày đâu.

Một lúc sau, khi chẳng còn gì khá khảm trên TV, tôi leo lên gác. Phòng ngủ của tôi, thật tình cò và bất ngờ, hoàn toàn sạch sẽ gọn gàng, vậy là tôi sắp xếp lại tủ quần áo theo màu sắc, cố gắng giữ mình bận rộn để tránh khỏi cơn buồn ngủ. Chẳng việc gì có thể khiến tôi trở nên kém phòng thủ như chìm vào giấc ngủ, nên tôi cố gắng trì hoãn nó lâu nhất có

thể. Tôi phủi bụi mặt bàn, xếp lại đồng sách theo thứ tự bảng chữ cái. Tôi tự trấn an mình rằng sẽ chẳng có chuyện gì tệ xảy ra. Nhiều khả năng, sáng mai tôi sẽ thức dậy và thấy mình hoang tưởng đến mức nực cười.

Và một lần nữa, có lẽ dòng tin nhắn là từ ai đó muốn xé toạc cổ họng tôi khi tôi ngủ. Vào một đêm huyền ảo như thế này, chẳng có gì quá khó tin cả.

Một lúc sau, tôi tỉnh giấc trong bóng đêm. Tấm rèm ngoài kia đang bay phấp phới như thể có một chiếc quạt máy đang chĩa vào nó. Nhiệt độ không khí quá cao, áo hai dây và quần soóc của tôi dính chặt vào da, nhưng tôi đang quá mải mê tưởng tượng những hoàn cảnh tồi tệ nhất có thể xảy đến để mà nghĩ tới việc mở cửa sổ ra. Quay sang ngang, tôi chớp mắt nhìn vào những con số trên mặt đồng hồ. Vừa qua ba giờ sáng.

Não phải tôi bỗng dưng la ó kịch liệt, và mắt tôi sưng húp đến không mở ra nổi. Bật tất cả đèn điện trong nhà lên, tôi bước tới cái tủ lạnh trên đôi chân trần, lấy ra vài cục đá cho vào túi chườm Ziploc. Tôi nhìn vào chính mình trong phòng tắm mà rên lên. Một quầng thâm tím pha đỏ bao trùm từ chân mày tới gò má.

“Sao mày lại để chuyện này xảy ra?” Tôi hỏi hình ảnh của mình trong gương. “Làm sao mày có thể để Marcie đánh mày thế này?”

Tôi uống hai viên Tylenol cuối cùng trong lọ rồi trèo lại giường. Nước đá quanh mắt nhức nhối làm toàn thân tôi rùng mình ớn lạnh. Trong khi đợi cho Tylenol phát tác, tôi nhớ lại cái lúc Marcie trèo vào chiếc xe của Patch. Những hình ảnh đó tua đi tua lại trong đầu. Tôi trở mình, quay đầu, thậm chí úp chặt gối lên mặt để dập tắt đoạn phim ấy, nhưng nó vẫn như nhảy múa, trên người tôi.

Khoảng một giờ sau, trí óc tôi bắt đầu mệt mỏi khi nghĩ tới đủ các cách để giết chết Marcie và Patch, tôi chìm vào giấc ngủ.

Tôi bị đánh thức bởi một tiếng mở khóa.

Tôi choàng tỉnh, và hình ảnh trước mặt tôi giống hệt một đoạn phim đen trắng chất lượng thấp, như khi tôi đã mơ về Anh Quốc vài trăm năm trước. Tôi cố chớp mắt để lấy lại tầm nhìn bình thường, nhưng dường như tôi đã lạc vào một thế giới toàn màu sắc của khói và băng rồi không thể thoát ra.

Dưới nhà, cánh cửa ra vào mở ra dễ dàng với một tiếng kéo kẹt.

Tôi không mong đợi mẹ về cho tới sáng thứ Bảy, chúng tôi đây phải là một ai khác. Ai đó không thuộc về ngôi nhà này.

Tôi quét mắt quanh căn phòng để tìm một thứ gì đó có thể làm vũ khí. Vài khung ảnh nhỏ nơi đầu giường cùng một chiếc đèn ngủ rẻ tiền.

Tiếng bước chân khe khẽ trên sàn gỗ ở phòng nghỉ. Vài giây sau chúng đã trên cầu thang. Kẻ đột nhập không buồn dừng lại để thử nghe xem hắn có bị phát hiện không. Hắn biết chính xác hắn đang tới đâu. Ngồi dậy thật khẽ khàng, tôi túm lấy cái quần bó vút dưới sàn. Tôi vắn nó lại trong tay và dựa lưng vào bức tường ngay cạnh cửa ra vào, một giọt mồ hôi lạnh lăn trên da tôi. Mọi thứ yên ắng tới mức tôi có thể nghe thấy tiếng mình thở.

Hắn bước qua cửa, và tôi quàng cái ống quần lên cổ hắn, siết chặt nó bằng toàn bộ sức lực tôi có. Một khoảnh khắc nỗ lực trước khi kiệt sức và tôi thấy mình đang mặt đối mặt với Patch.

Anh nhìn vào cái quần vừa tịch thu từ tay tôi. “Em muốn giải thích không?”

“Anh đang làm gì ở đây?” tôi hỏi, nhịp thở tăng tốc, cố đoán xem chuyện gì đang diễn ra. “Đấy có phải tin nhắn của anh không? Cái tin yêu

cầu tôi ở nhà đêm nay? Số của anh không hiện trong máy tôi từ khi nào vậy?”

“Anh phải thay số mới. Bảo mật hơn.”

Tôi không cần biết. Loại người như thế nào thì cần bí mật đến thế? Patch sợ ai nghe trộm đây? Những tổng lãnh thiên thần ư?

“Gõ cửa làm anh phiền đến thế à?” tôi nói, huyết mạch vẫn nện mạnh. “Tôi tưởng anh là ai đó.”

“Em đang mong chờ người khác à?”

“Sự thật là, đúng thế!” Một kẻ tâm thần gửi tin nhắn nặc danh yêu cầu tôi ở yên một nơi hẻo lánh có thể tiếp cận.

“Quá ba giờ rồi,” Patch nói. “Bất kỳ ai mà em đang đợi không thể phá cách đến thế—em đã ngủ rồi.” Anh mỉm cười. “Em vẫn đang ngủ.” Khi nói câu đó, trông anh rất hài lòng. Thậm chí có thể là an tâm, tựa hồ anh đã phải cố gắng để đạt được điều đó.

Tôi chớp mắt. Vẫn đang ngủ? Anh đang nói cái gì vậy? Khoan đã. Tất nhiên rồi. Đó là lý do tại sao hình ảnh thật mờ ảo và màu sắc chỉ có đen

trắng. Patch không thật sự ở phòng ngủ của tôi—anh đang ở trong giấc mơ của tôi.

Nhưng chỉ là tôi đang mơ về anh, hay anh thực sự biết mình đang ở đây? Chúng tôi đang mơ chung một giấc mơ ư?

“Nếu anh muốn biết, tôi đã thiếp đi khi chờ đợi—Scott.” Tôi không hiểu sao mình lại nói câu đó, dường như miệng tôi hoàn toàn biệt lập với não bộ.

“Scott,” anh lặp lại.

“Đừng nói gì. Tôi đã thấy Marcie vào con Jeep của anh.”

“Cô ấy cần quá giang.”

Tôi làm điệu bộ chống-tay-lên-hông. “Loại quá giang gì vậy?”

“Không phải loại đó,” anh nói thật chậm.

“Ồ, tất nhiên rồi! Quần chíp của cô ta màu gì?” Đây là một bài kiểm tra, và tôi thực sự hy vọng anh sẽ trượt.

Anh không trả lời, nhưng chỉ cần nhìn vào mắt tôi cũng biết anh không trượng.

Tôi bước tới giường, vớ lấy một chiếc gối và ném về phía anh. Anh tránh được, và nó đập vào tường. “Anh lừa dối tôi,” tôi nói. “Anh bảo tôi rằng chẳng có chuyện gì giữa anh và Marcie, nhưng khi hai người không có chuyện gì với nhau, họ không đổi chác quần áo, và họ không vào xe của nhau với trang phục không hơn gì đồ lót!” Bất chợt tôi chú ý tới những gì đang mặc. Tôi chỉ đứng cách Patch vài bước chân với một cái áo hai dây và quần sooc hở hang. Nhưng đằng nào thì tôi cũng không thể làm gì được, phải không?

“Đổi chác quần áo?”

“Cô ta đã đội mũ của anh.”

“Cô ấy đã có một ngày tồi tệ với mái tóc của mình¹⁸.”

Hàm tôi như rớt xuống. “Đấy là những gì cô ta bảo anh? Và anh *tin* vào điều đó?”

“Cô ấy không tệ đến cái mức em cố khiến cô ấy trở thành.”

Anh *không* thể nói câu đó.

Tôi chỉ một ngón tay lên mắt. “Không tệ thế? Hãy nhìn xem? Cô ta đã tặng tôi cái này! Anh đang làm gì ở đây?” tôi hỏi lần nữa, cơn tức giận đã sôi bùng lên.

Patch dựa vào cái bàn học và khoanh tay lại. “Anh đến để xem tình hình em thế nào.”

“Được rồi, tôi có một con mắt đen xì, cảm ơn đã hỏi thăm,” tôi đập lại.

“Em cần chườm đá không?”

“Tôi cần anh ra khỏi giấc mơ của tôi!” Tôi chớp lấy cái gối thứ hai và ném vào anh. Lần này anh bắt lấy nó.

“Chiếc bị Ác quỷ, con mắt đen xì. Hợp với nhau đấy chứ.” Anh đưa lại cái gối cho tôi, như thể kết thúc cho nhận định của mình.

“Anh đang *bào chữa* cho Marcie đấy à?”

Anh lắc đầu. “Anh không cần phải làm thế. Cô ấy có thể tự lo cho mình. Nhưng em, mặt khác ...”

Tôi chỉ vào cửa. “Ra khỏi đây.”

Khi anh không chịu di chuyển, tôi lại gần một cách tức tối và ấn cái gối vào người anh. “Tôi nói ra khỏi giấc mơ của tôi, đồ dối trá, phản bội—”

Anh gạt cái gối khỏi tầm với của tôi và khiến tôi lùi lại cho đến khi bị ép vào tường, đôi ủng đi mô tô của anh ấn vào mũi chân tôi. Tôi đang lấy hơi để kết thúc bằng một cái tên kinh khủng nhất tôi có thể nghĩ ra, thì Patch đặt tay lên hông tôi và kéo tôi lại gần hơn nữa. Đôi mắt anh đen long lanh, hơi thở anh sâu và chậm. Tôi cứ đứng như thế, chết cứng giữa anh và bức tường, nhịp tim tôi chạy đua khi tôi nhận thức sâu sắc hơn cơ thể anh cũng như mùi đàn ông của bộ đồ da và hương bạc hà trên người anh. Tôi cảm thấy sức chống cự của mình đang suy sụp.

Bất chợt, không buồn để tâm điều gì khác ngoài khao khát của chính mình, tôi ngoắc những ngón tay lên áo anh và kéo anh lại gần hết mức có thể. Cảm giác thật tuyệt khi lại được gần anh. Tôi đã nhớ anh biết bao nhiêu, chỉ có điều tôi chưa thể nhận ra cho tới lúc này.

“Đừng làm em phải hối tiếc chuyện này,” tôi thì thầm hỗn hển.

“Em chưa từng hối tiếc vì anh đến một lần.” Anh hôn tôi, và tôi đáp trả một cách đói khát đến mức tôi nghĩ môi mình sẽ tổn thương. Tôi đan những ngón tay vào tóc anh, ghì anh chặt hơn nữa. Miệng tôi trên miệng anh, chao đảo, dữ dội. Tất cả những cảm xúc hỗn loạn và phức tạp tôi đã

trải qua từ khi chúng tôi chia tay tan biến đi khi tôi buông mình trong nhu cầu cần anh đến điên cuồng.

Đôi tay anh dưới áo tôi, thành thạo trượt tới nơi nhạy cảm ở lưng tôi để ôm tôi gần hơn. Tôi vụng về trước hàng cúc trên áo anh, những khớp ngón tay tôi lướt trên từng thớ cơ rắn chắc.

Tôi kéo áo anh qua vai, dập tắt mọi cảnh báo trong tâm trí rằng tôi đang phạm phải một sai lầm nghiêm trọng. Tôi không muốn lắng nghe chính mình, lo sợ những gì mình sẽ tìm thấy. Tôi biết tôi đang đặt mình vào một nỗi đau lớn hơn, nhưng tôi không thể cưỡng lại nỗi. Tất cả những gì tôi nghĩ là nếu Patch đang thực sự trong giấc mơ của tôi, cả đêm nay có thể sẽ chỉ là bí mật giữa hai chúng tôi. Những thiên thần tối cao không thể nhìn thấy. Tại đây, mọi quy định của họ chẳng còn ý nghĩa gì cả. Chúng tôi có thể làm bất kỳ điều gì mình muốn, và họ không thể phát hiện được. Không ai có thể.

Patch giúp tôi phần còn lại, tuột khỏi tay áo và ném chiếc áo sang một bên. Tôi lướt tay trên phần cơ thể hoàn hảo, thứ đã khiến tôi dâng lên một làn sóng ham mê. Tôi biết anh không thể cảm nhận được điều này, nhưng tôi có thể nói tình yêu đang dẫn đường cho anh. Tình yêu dành cho tôi. Tôi không để bản thân nghĩ tới việc anh không thể cảm thấy cái đụng chạm của tôi, hay sự gần gũi này có ý nghĩa với anh ít hay nhiều thế nào. Tôi chỉ đơn giản là muốn anh. Bây giờ.

Anh nâng tôi lên, và tôi vòng chân quanh hông anh. Tôi bắt gặp cái nhìn của anh hướng tới bàn trang điểm, sau đó là chiếc giường, và trái tim tôi đập điên cuồng vì khao khát. Lý trí đã rời bỏ tôi. Tôi chỉ còn biết tôi sẽ làm bất kỳ điều gì để giữ mình mãi lâng lâng như thế này. Mọi thứ diễn ra quá nhanh, nhưng có một điều chắc chắn là hai chúng tôi đều đang hướng tới một phương thức để xoa dịu nỗi đau và sự lạnh lẽo tôi đã trải qua suốt tuần vừa rồi.

Đó là suy nghĩ cuối cùng tôi có trước khi đầu ngón tay tôi chạm tới nơi đôi cánh của anh gắn với lưng.

Trước khi có thể ngừng lại, tôi đã bị hút vào ký ức của anh trong một khoảnh khắc.

Mùi da thuộc và cảm giác trơn mượt của nó dưới đùi cho tôi biết mình đang ngồi trong chiếc Jeep của Patch trước cả khi mắt tôi thích ứng được với bóng tối. Tôi đang ở ghế sau, với Patch trước vô lăng và Marcie ở chỗ ngồi của hành khách bên cạnh. Cô ta đang mặc chiếc váy kính tằm và đôi giày boots cao mà tôi vừa thấy cách đây ba tiếng.

Vậy là đêm nay. Ký ức của Patch chỉ đưa tôi quay lại vài giờ đồng hồ ngắn ngủi.

“Cô ta đã phá hỏng chiếc váy của em,” Marcie nói, chỉ vào mảnh vải cũn cởn trên đôi tất dài. “Giờ em đang chết cóng. Và bốc mùi Coke anh đào.”

“Muốn mượn áo khoác của anh không?” Patch hỏi, mắt vẫn nhìn đường.

“Ở đâu?”

“Ghế sau.”

Marcie mở khóa dây an toàn, quỳ một chân trên tay vịn, và với lấy chiếc áo khoác da của Patch trên ghế ngồi bên cạnh tôi. Khi trở lại chỗ cũ, cô ta kéo chiếc váy qua đầu và vút xuống dưới chân. Ngoài quần lót ra, cô ta đang hoàn toàn trần truồng.

Tôi nuốt một cơn nghẹn xuống cổ họng.

Cô ta xỏ tay vào chiếc áo của Patch và kéo phéc mơ tuya. “Rẽ trái ngã tư trước mặt,” cô ta chỉ dẫn.

“Anh biết đường tới nhà em,” Patch nói, lái con Jeep sang phải.

“Em không muốn về nhà. Qua hai dãy, rẽ trái đi.”

Nhưng sau hai dãy, Patch vẫn đi thẳng.

“Ôi, anh thật nhạt nhẽo,” Marcie nói với một cái bĩu môi. “Chẳng lẽ anh không tò mò một chút nào về nơi em muốn chúng ta đến ư?”

“Muộn rồi.”

“Anh đang làm em cụt hứng đấy à,” cô ta bẽn lẽn hỏi.

“Anh sẽ đưa em về, rồi về nhà.”

“Sao em không thể đến đấy?”

“Có thể là một ngày nào đó,” Patch nói.

Ồ, *thật sao?* tôi muốn bật lại Patch.

Hơn hẳn những gì em đã nhận được!

“Như thế không cụ thể,” Marcie nhếch môi, giậm giậm gót, để lộ thêm một khoảng đùi.

Patch chẳng nói gì hết.

“Đêm mai nhé,” Marcie nói. Cô ta dừng lại rồi thêm vào bằng một cái giọng mượt như nhung, “Có lẽ anh chẳng còn nơi nào khác để tới. Em biết Nora đã đá anh.”

Tay Patch siết chặt trên vô lăng.

“Em nghe nói cô ta đang hẹn hò với Scott Parnell. Anh biết đấy, gã học sinh mới. Anh chàng cũng dễ thương, nhưng cô ta đã hạ thấp tiêu chuẩn của mình.”

“Anh không muốn nói về Nora.”

“Tốt thôi, vì em cũng không. Em muốn nói về chúng ta.”

“Anh nghĩ em đã có bạn trai.”

“Từ khóa trong câu đó là *đã*.”

Patch rẽ phải, đưa con Jeep đến lối vào nhà Marcie. Anh không tắt máy. “Ngủ ngon, Marcie.”

Cô ta ngồi yên trên ghế một giây, rồi cười. “Anh không đưa em vào nhà sao?”

“Em là một cô gái mạnh mẽ.”

“Nếu bố em đang nhìn, ông sẽ không vui đâu,” cô ta nói, vươn tới vuốt thẳng cổ áo Patch, tay cô ta ở đó lâu hơn cần thiết.

“Ông ấy không nhìn.”

“Làm sao anh biết?”

“Tin anh đi.”

Marcie hạ thấp giọng hơn nữa, mượt mà và gợi cảm. “Anh biết đấy, em thật sự ngưỡng mộ khả năng của anh. Anh luôn làm em phải đoán mò, và em rất thích điều đó. Nhưng để em làm rõ một điều. Em không muốn một mối quan hệ nghiêm túc. Em không thích những thứ phức tạp. Em không muốn cảm xúc đau đớn, tín hiệu khó hiểu hay ghen tuông vậ vĩa— em chỉ muốn vui vẻ. Nghĩ về điều đó.”

Lần đầu tiên, Patch quay mặt về phía Marcie. “Anh luôn nhớ điều đó,” cuối cùng anh nói.

Từ đường nét trên gương mặt cô ta, tôi dám chắc Marcie vừa nở một nụ cười. Cô ta nhoài người trên băng điều khiển và tặng Patch một nụ hôn nóng bỏng, kéo dài. Anh toan lùi ra, nhưng rồi lại thôi. Anh có thể cắt đứt nụ hôn vào bất kỳ lúc nào, nhưng anh đã không làm.

“Đêm mai,” Marcie lẩm bẩm, cuối cùng cũng buông ra. “Nhà anh.”

“Váy của em,” anh bảo cô ta, hướng về đồng vải trên sàn.

“Giặt nó cho em và trả em ngày mai.” Cô ta bước ra khỏi chiếc Jeep và chạy tới cửa trước, nơi cô ta biến mất sau đó.

Vòng tay tôi thả lỏng trên cổ Patch. Tôi cảm thấy quá bất ngờ và đau đớn với những gì vừa nhìn thấy để nói nổi một từ. Như thể anh đã ném một tảng băng vào tôi. Mối tôi sững sờ trước sự thô bạo của nụ hôn, tim tôi bốc lửa.

Patch đang ở giấc mơ của tôi. Chúng tôi đang chia sẻ nó cùng nhau. Bằng cách nào đó đây là sự thật. Toàn bộ chuyện này quá bí ẩn, gần như không thể xảy ra, nhưng đây là sự thật. Nếu anh không ở đây, nếu anh không thật sự bước vào giấc mơ của tôi trong cảm lặng, tôi không thể chạm vào vết sẹo của anh để du hành tới ký ức anh.

Nhưng tôi đã làm vậy. Ký ức đó quá sống động và chân thực.

Patch có thể nhận ra từ phản ứng của tôi rằng bất kỳ điều gì tôi vừa chứng kiến đều không thể tốt đẹp. Vòng tay ôm lấy vai tôi, anh ngửa đầu nhìn lên trần nhà. “Em đã thấy gì?” anh hỏi nhẹ nhàng.

Trái tim tôi đập thình thịch.

“Anh đã hôn Marcie,” tôi nói, cắn môi thật mạnh để kiềm chế những giọt nước mắt đang chực trào ra.

Anh lướt tay trên mặt, rồi cấu vào sống mũi.

“Hãy nói với em rằng đây là một cuộc đấu trí. Nói với em rằng đó là một mẹo lừa. Nói với em cô ta có một quyền lực nào đó đối với anh, và anh không có lựa chọn nào khác.”

“Chuyện này rất phức tạp.”

“Không,” tôi lắc đầu điên cuồng. “Đừng bảo em nó phức tạp. Chẳng còn gì phức tạp nữa—sau tất cả những gì chúng ta đã trải qua. Anh thậm chí mong đợi điều gì ở mối quan hệ với cô ta?”

Anh nhìn vào mắt tôi. “Không phải tình yêu.”

Một nỗi trống trải gặm nhấm lấy tâm can tôi. Tất cả những mảnh ghép đã vào đúng chỗ, và bất chợt tôi hiểu ra. Mối quan hệ với Marcie là một sự thỏa mãn rẻ tiền. Sự *tự* thỏa mãn. Anh thật sự coi chúng tôi như những chiến lợi phẩm. Anh là một kẻ chơi bời. Mỗi cô gái là một thử thách mới, một phương thức mới để mở rộng chân trời của anh. Anh không quan tâm tới đoạn giữa hay cuối của câu chuyện—chỉ có đoạn đầu. Và cũng giống như những cô gái khác, tôi đã mắc phải một sai lầm nghiêm trọng khi phải lòng anh. Vào khoảnh khắc tôi yêu anh, anh sẽ lảng tránh. Tốt thôi, anh sẽ không bao giờ phải lo đến chuyện Marcie thổ lộ tình cảm của mình. Người duy nhất cô ta yêu là chính bản thân cô ta.

“Anh làm tôi phát ốm,” tôi nói, giọng run lên với sự buộc tội.

Patch ngồi sụp xuống, khuỷu tay chống lên đầu gối, vùi mặt vào lòng bàn tay. “Anh không đến đây để làm em tổn thương.”

“Tại sao anh lại đến? Để vui đùa sau lưng những tổng lãnh thiên thần ư? Để làm tôi đau đớn hơn anh đã từng làm?” Tôi không chờ đợi

một câu trả lời. Sờ tay lên cổ, tôi giật lấy sợi dây chuyền bạc Patch đã tặng tôi vài ngày trước. Nó cứa vào cổ tôi đủ mạnh để khiến tôi nhói lên, nhưng tôi đã quá đau đớn để có thể nhận ra thêm một chút nào nữa. Lẽ ra tôi nên trả lại nó cho anh ta từ cái ngày tôi tuyên bố lời chia tay, nhưng tôi nhận ra với một chút muộn màng rằng, cho tới lúc này, tôi đã không từ bỏ hy vọng. Tôi vẫn tin vào hai chúng tôi. Tôi vẫn đặt mình vào lòng tin rằng vẫn có một cách sắp đặt những vì sao để đem Patch trở lại với tôi. Thật là lãng phí.

Tôi ném sợi dây chuyền vào anh ta. “Và tôi muốn lấy lại chiếc nhẫn của mình.”

Đôi mắt đen nhánh của anh ta nhìn tôi chăm chú, rồi anh ta cúi xuống nhặt lấy chiếc áo của mình. “Không.”

“Ý anh là sao? Tôi muốn lấy lại nó!”

“Em đã trao nó cho tôi,” anh ta nói lặng lẽ nhưng không dịu dàng.

“Ừ, nhưng tôi đã đổi ý rồi!” Mặt tôi đỏ lên, toàn thân nóng rực vì giận giữ. Anh ta chỉ giữ chiếc nhẫn vì biết nó có ý nghĩa với tôi đến thế nào. Anh ta giữ nó, bởi vì mặc dù đã trở thành một thiên thần hộ mệnh, sâu thẳm con người anh ta vẫn đen tối hết như cái ngày đầu tiên gặp tôi. Và sai lầm lớn nhất mà tôi đã gây ra là tự lừa dối mình tin vào điều ngược

lại. “Tôi trao nó cho anh vào cái ngày tôi đã ngu ngốc đến mức nghĩ rằng mình yêu anh!” Tôi xòe tay ra. “Trả nó lại đây. Ngay bây giờ.” Tôi không thể chịu được cái ý nghĩ tôi đã mất chiếc nhẫn của bố vào tay Patch. Anh ta không xứng đáng với nó. Anh ta không xứng đáng được giữ một vật hữu hình tôi có để chứng minh cho một tình yêu thực sự.

Phốt lờ yêu cầu của tôi, Patch bước ra ngoài.



Tôi mở mắt.

Dưới ánh đèn, tầm nhìn của tôi đã trở lại với đầy đủ màu sắc. Một dòng adrenaline nóng bỏng chảy rần rật dưới da khi tôi ngồi dậy. Tôi sờ tay lên cổ để tìm sợi dây chuyền của Patch, nhưng nó không còn ở đó. Tôi vội vàng quờ tay trên tấm ga giường nhàu nhĩ bởi cho rằng nó có thể tuột ra khi tôi ngủ.

Nhưng sợi dây chuyền đã biến mất.

Giấc mơ là sự thật.

Patch đã tìm ra cách ghé thăm tôi trong giấc ngủ.

CHƯƠNG 11

SAU GIỜ HỌC HÔM THỨ HAI, VEE THẢ TÔI ở thư viện. Tôi dừng lại một lúc trước tiền sảnh để gọi cho mẹ thông báo tình hình mỗi ngày. Như thường lệ, bà nói với tôi công việc vẫn khiến bà bận rộn, và tôi trả lời trường học cũng vậy đối với tôi.

Vào bên trong, tôi đi thang máy lên tầng ba để tới phòng lab đa phương tiện, check mail, lướt Facebook và giải trí bằng vài câu chuyện bên lề của Perez Hilton. Để hành hạ bản thân, tôi google Bàn Tay Đen một lần nữa. Vẫn những đường dẫn đó hiện ra. Dù sao thì tôi cũng đâu mong đợi gì mới chứ, phải không? Cuối cùng, khi chẳng còn gì để câu giờ, tôi mở sách vở môn hóa ra làm bài tập.

Lúc đó đã khá muộn khi tôi xuống tìm máy bán nước tự động. Bên ngoài những ô cửa sổ hướng tây, mặt trời đã lặn và màn đêm buông

xuống nhanh chóng. Tôi chọn đi thang bộ vì cảm thấy cần hoạt động một chút. Tôi đã ngồi quá lâu, đôi chân đã bắt đầu trở nên tê cứng.

Trên hành lang, tôi bỏ một vài xu lẻ vào máy bán nước tự động để lấy ra một chai nước cam việt quất đem trở lại tầng ba. Khi tôi bước vào phòng lab đa phương tiện, Vee đã ngồi trên bàn tôi, đôi cao gót vàng láng coóng của nó tựa lên ghế. Biểu hiện trên mặt nó là sự trộn lẫn giữa vẻ tự mãn và hơi khó chịu. Nó giờ một cái phong bì màu đen lên không trung bằng hai ngón tay.

“Cái này cho cậu,” nó nói, quăng cái phong bì lên bàn. “Và đây nữa.” Nó rút ra một túi giấy ở tiệm bánh được túm lại trên miệng. “Tớ đoán chắc cậu đang đói.”

Dựa vào thái độ khinh khỉnh trên khuôn mặt Vee, tôi có linh cảm xấu về tấm thiệp, và lựa chọn mở túi bánh ra trước. “Cupcake!”

Vee nhe răng cười. “Họ nói mấy cái bánh đó dùng bột mỳ hữu cơ¹⁹. Tớ chẳng biết họ làm cupcake bằng bột mỳ hữu cơ như thế nào, cũng như tại sao nó lại đắt hơn, nhưng tớ vẫn mua cho cậu đấy.”

“Cậu là người hùng của tớ.”

“Cậu định ở đây bao lâu nữa?”

“Nhiều nhất là ba mươi phút.”

Nó đặt chìa khóa con Neon bên cạnh ba lô của tôi. “Rixon và tớ đang định đi ăn, nên cậu phải tự lái xe về nhà tối nay. Tớ đậu con Neon ở tầng hầm. Hàng B. Tớ chỉ còn một phần tư bình xăng thôi, nên đừng lượn nhiều quá.”

Tôi cầm lấy chùm chìa khóa, cố gắng gạt đi cơn đau nhói đáng ghét trong tim khi tôi chợt nhận ra mình đang ghen tỵ. Tôi ghen tỵ với mối quan hệ mới của Vee với Rixon. Ghen tỵ với bữa tối của họ. Ghen tỵ khi giờ đây nó gần với Patch hơn tôi, bởi vì mặc dù Vee chưa bao giờ nhắc đến, tôi chắc chắn nó thường bắt gặp Patch khi đi cùng Rixon. Như tôi được biết, ba bọn họ cùng xem phim buổi tối với nhau. Ba bọn họ, cùng thư giãn trên ghế sofa của Rixon, khi tôi ở một mình trong căn nhà trại. Tôi muốn hỏi thăm Vee về Patch đến tuyệt vọng, nhưng sự thật là tôi không thể. Tôi đã tự làm, giờ phải tự chịu thôi.

Nhưng dù sao thì, một vài câu hỏi đâu có hại ai chứ?

“Vee này?”

Nó ngoảnh lại. “Ừ?”

Tôi mở miệng, và đó là lúc tôi nhớ đến niềm kiêu hãnh của mình. Vee là bạn thân nhất của tôi, nhưng nó cũng rất giỏi “tám” chuyện. Nếu tôi hỏi thăm về Patch, nhiều khả năng anh ta sẽ nghe được điều này. Anh ta sẽ biết tôi gặp khó khăn thế nào để quên anh ta.

Tôi cố mỉm cười. “Cảm ơn vì những chiếc cupcake.”

“Không có gì đâu, bé yêu.”

Sau khi Vee đi khỏi, tôi bóc lớp giấy bọc xung quanh những cái bánh và ngồi ăn một mình bên cạnh âm thanh vo ve trầm lặng của máy móc trong phòng lab.

Tôi làm bài tập thêm nửa tiếng, và ăn hai chiếc bánh nữa, trước khi cuối cùng cũng dám nhìn vào chiếc phong bì màu đen ở cuối bàn. Tôi biết, tôi không thể lảng tránh nó cả tối nay.

Xé bỏ dấu niêm phong, tôi lấy ra một tấm thiệp màu đen với một hình trái tim nhỏ rập nổi ở chính giữa. Một từ *xin lỗi* được viết trên đó. Tấm thiệp được ướp nước hoa. Tôi nâng nó lên mũi và hít vào một hơi thở sâu, cảm nhận mùi hương mê đắm một cách kỳ lạ. Mùi trái cây cháy và hóa chất phụ gia thâm nhập vào sâu trong cổ họng. Tôi mở tấm thiệp ra.

Đêm qua anh xử sự như một thằng khốn. Tha thứ cho anh nhé?

Tôi tự động gạt tấm thiệp ra xa một hải tay. *Patch*. Tôi không biết phải làm gì với lời xin lỗi của anh, nhưng tôi không thích cơn choáng váng nó gây ra trong tôi. Đúng, anh là một thằng khốn. Và anh nghĩ một tấm thiệp ở cửa hàng bách hóa có thể bù đắp lại điều đó ư? Nếu vậy, anh đã đánh giá thấp hậu quả mình gây ra. Anh đã hôn *Marcie*. Hôn cô ta! Và không chỉ có thế, anh đã xâm nhập vào giấc mơ của tôi. Tôi không biết anh làm thế bằng cách nào, nhưng khi tôi thức dậy vào buổi sáng, tôi biết anh đã ở đó. Nó không chỉ là một chút suy nhược. Nếu anh có thể xâm nhập vào sự riêng tư khi tôi ngủ, anh còn có thể làm gì nữa?

“Mười phút nữa là đóng cửa nhé,” một cô thủ thư nhắc nhở từ bên ngoài.

Tôi cho in bài luận ba đoạn về Amino axit, gấp sách vở lại và nhét chúng vào ba lô. Tôi nhặt tấm thiệp của *Patch* lên, lưỡng lự một chút trước khi xé nó làm nhiều mảnh và bỏ vào giỏ rác. Nếu anh muốn xin lỗi, anh có thể trực tiếp nói với tôi. Không phải qua *Vee*, và không phải trong giấc mơ của tôi.

Trên đường tới chỗ đặt máy in, tôi phải với tới chiếc bàn gần nhất để lấy điểm tựa. Phần cơ thể bên phải tôi cảm giác nặng nề hơn phần bên trái, và thăng bằng của tôi bắt đầu sóng sánh. Tôi bước một bước nữa, và

chân phải tôi gãy gập như thể được làm bằng giấy. Tôi ngồi sụp xuống, giữ lấy mép bàn bằng cả hai tay, kẹp chặt lấy đầu để bơm máu lên não. Một cảm giác uể oải, nóng ẩm chảy cuộn cuộn qua tĩnh mạch tôi.

Đứng thẳng người dậy, tôi loạng choạng tìm một chỗ tựa, nhưng những bức tường có vấn đề gì đó. Chúng dường như bị kéo dài ra và hẹp lại một cách bất thường, như thể tôi đang nhìn vào một tấm gương trong Nhà Cười. Tôi chớp chớp mắt, cố gắng lấy lại tầm nhìn cho rõ ràng.

Xương cốt tôi dường như làm bằng sắt, nhất định không chịu di chuyển, và mi mắt tôi sụp xuống dưới ánh đèn huỳnh quang. Sợ hãi, tôi ra lệnh cho chúng mở ra, nhưng cơ thể tôi không vâng lời. Tôi cảm thấy những ngón tay ấm áp luồn vào trí óc, ve vuốt cho nó chìm vào giấc ngủ.

Mùi nước hoa, tôi mơ hồ nghĩ. Trên tấm thiệp của Patch.

Tôi đang chống tay và đầu gối xuống đất. Những hình chữ nhật kỳ dị nhảy múa xung quanh tôi. Những cánh cửa. Một hàng dài những cánh cửa nối tiếp nhau. Nhưng tôi càng cố bò tới gần, chúng càng nhanh chóng nhảy lùi lại. Tiếng tíc-tắc ảm đạm đằng xa. Tôi di chuyển ngược hướng âm thanh đó, đủ minh mẫn để phân tích được rằng chiếc đồng hồ được treo đối diện cánh cửa.

Một lúc sau, tôi nhận ra tay và chân mình đã ngừng chuyển động, cảm giác đang bò chỉ hoàn toàn là ảo tưởng trong tâm trí. Má tôi đang tựa trên tấm thảm công nghiệp ngựa ngáy. Tôi đấu tranh một lần nữa để gượng dậy, rồi nhắm mắt lại, toàn bộ ánh sáng biến đi theo hình xoáy chôn ốc.

Tôi tỉnh dậy trong bóng tối.

Hơi điều hòa mát lạnh ve vuốt da tôi và tiếng máy móc rì rầm bên tai tôi. Tôi đang đè lên hai bàn tay, nhưng khi tôi cố chống người dậy, những chấm tím và đen như nháy múa trước mắt. Nuốt chừng mấy sợi cotton vương vãi trong miệng, người tôi nằm ngửa ra.

Đó là lúc tôi nhớ lại mình vẫn đang ở thư viện. Ít nhất, tôi cũng khá chắc đó là nơi tôi đã ở. Tôi không hề nhớ mình đã dờ đi. Nhưng tôi đang làm gì trên sàn đây? Tôi cố hình dung lại điều gì đã xảy ra.

Tấm thiệp của Patch. Tôi đã hít vào mùi nước hoa hăng hắc ấy. Không lâu sau, tôi gục ngã trên sàn.

Phải chăng tôi đã bị *gây mê*?

Có phải *Patch* đã gây mê tôi?

Tôi nằm đó, tim đập thành thịch, mắt chớp lia lịa. Tôi cố gắng nhồm lên lần nữa, nhưng cảm giác như thể ai đó đã trồng một chiếc ủng bằng thép giữa ngực tôi. Bằng toàn bộ sức lực dồn nén trong một giây, tôi đã ngồi dậy được. Chống tay vào bàn, tôi nhắc cả cơ thể mình đứng lên. Trí óc tôi chống lại cơn chóng mặt, nhưng ánh mắt tôi dán chặt vào biểu tượng lối ra màu xanh lá mờ mờ trên cánh cửa phòng lab. Tôi lão đảo bước đi.

Tôi vặn tay nắm. Cánh cửa mở ra một inch rồi khựng lại. Tôi đang định kéo mạnh hơn thì đập vào mắt tôi là thứ gì đó phía bên kia ô kính trên cánh cửa. Tôi rùng mình. *Thật khó hiểu*. Ai đó đã buộc một đầu của một sợi dây thừng vào tay nắm bên ngoài, đầu còn lại vào tay nắm cửa phòng kế bên.

Tôi đập đập tay vào ô kính. “A lô?” Tôi gào lên chuếnh choáng. “Có ai nghe thấy tôi không?”

Tôi thử mở cửa lần nữa, dồn hết sức mình vào lực kéo, thực ra cũng không đáng là bao khi những cơ bắp dường như đang tan chảy như bơ nóng khi tôi cần dùng đến chúng. Sợi dây thừng được buộc thật chặt giữa hai tay nắm cửa. Tôi chỉ có thể kéo nó mở ra đến năm inch. Còn lâu mới đủ để len qua.

“Có ai ở đây không?” Tôi thét lên qua khe cửa. “Tôi đang kẹt ở tầng ba.”

Cả thư viện trả lời bằng sự câm lặng.

Mắt tôi đã hoàn toàn thích ứng với bóng tối, và tôi nhìn vào chiếc đồng hồ treo tường. *Mười một giờ?* Có thể nào như vậy không? Tôi đã ngủ tới hai tiếng ư?

Tôi lấy điện thoại ra nhưng hoàn toàn mất sóng. Tôi cố gắng truy cập vào internet nhưng rồi máy tính nhanh chóng thông báo không bắt được mạng nào.

Điên cuồng nhìn quanh phòng lab, tôi quét mắt qua từng đồ vật để kiểm một thứ gì đó có thể dùng để giải thoát chính mình. Máy tính, ghế quay, tủ giấy... chẳng có gì hết. Tôi ghé miệng vào lỗ thông hơi dưới sàn và hét to, “Có ai nghe thấy tôi không? Tôi đang bị kẹt ở tầng ba!” Tôi chờ đợi, cầu nguyện một tiếng trả lời. Hy vọng duy nhất của tôi là vẫn còn một thủ thư quanh đây đang làm thêm giờ trước khi ra về. Nhưng giờ chỉ còn một tiếng là tới nửa đêm, và tôi biết mọi thứ đều chống lại mình.

Bên ngoài, có tiếng bánh răng chuyển động lạnh canh giống như buồng thang máy đang đi lên từ tầng trệt. Tôi nghiêng đầu lắng nghe.

Có lần, hồi tôi bốn hay năm tuổi, bố đã đưa tôi đến công viên để dạy tôi đi xe đạp hai bánh. Đến cuối buổi chiều, tôi đã có thể đạp hết một vòng dài một phần tư dặm mà không cần giúp đỡ. Bố ôm chầm lấy tôi và bảo tôi đã đến lúc phải về và khoe với mẹ. Tôi xin đạp thêm hai vòng nữa, bố đồng ý nhưng chỉ một vòng thôi. Được nửa đường, tôi mất thăng bằng và chiếc xe đạp đổ kênh ra. Khi dựng nó lên, tôi trông thấy một con chó lớn màu nâu cách đó không xa. Nó đang nhìn tôi chằm chằm. Vào khoảnh khắc đó, khi tôi và nó cứ đứng đấy nhìn nhau, tôi nghe thấy một tiếng thì thầm, *Đừng di chuyển*. Tôi hít vào một hơi thở sâu và nín lại, ngay cả khi chân tôi muốn chạy thật nhanh tới chỗ bố.

Tai con chó vểnh lên và nó bắt đầu tiến về phía tôi một cách hung dữ. Tôi run rẩy trong sợ hãi nhưng vẫn giữ chân mình bất động. Con chó càng tới gần, tôi càng muốn chạy, nhưng tôi biết ngay khi tôi di chuyển, bản năng săn mồi của loài chó sẽ phát huy. Một lúc sau, con chó mất hứng thú trước cơ thể trơ như tượng của tôi và rẽ sang hướng khác. Tôi hỏi bố có nghe thấy giọng nói bảo tôi đứng im không, và ông trả lời đó là bản năng. Khi tôi lắng nghe nó, trong mười thì có tới chín lần tôi sẽ hành động khôn ngoan nhất.

Bản năng giờ đây đang lên tiếng. *Đi mau.*

Tôi ném chiếc màn hình gần nhất vào cánh cửa. Kính vỡ tan, để lại một lỗ hổng lớn ngay chính giữa. Vợ vội cái đục lỗ trên chiếc bàn giấy

ngay cạnh đấy, tôi đập nốt những mảnh kính còn lại. Công việc còn lại chỉ là bắc ghế trèo qua đó và nhảy ra ngoài hành lang.

Thang máy tăng tốc nhanh hơn, báo hiệu vừa đi qua tầng hai.

Tôi chạy hết tốc lực qua hành lang, cố vung tay mạnh hơn nữa, biết rằng cần phải tới được cầu thang bộ nằm kế buồng thang máy trước khi để người trong đó kịp bước ra nhìn thấy mình. Kéo mạnh cánh cửa cầu thang, tôi mất thêm vài giây quý giá khi phải đóng nó lại khẽ khàng nhất có thể. Bên kia cánh cửa, thang máy đã lên tới nơi. Tôi đu mình trên tay vịn để chạy nhanh hơn nữa, cố gắng tiếp đất thật nhẹ nhàng trên từng bậc thang. Vừa băng qua tầng hai thì chợt nghe tiếng cánh cửa thang bộ ở đó mở ra ngay trên đầu, tôi dừng phắt lại, mong sao hẩn không phát hiện ra mình.

Nora?

Bàn tay tôi trượt trên thanh vịn. Đó là giọng bố tôi.

Nora? Con có ở đó không?

Tôi nuốt xuống, muốn khóc òa vào lòng ông. Rồi tôi nhớ ra tòa nhà liên kế.

Đừng trốn nữa. Hãy tin bố. Để bố giúp con. Hãy ra ngoài cho bố thấy con.

Tông giọng ông kỳ lạ và đòi hỏi. Ở tòa nhà liên kế, khi bố lần đầu nói chuyện với tôi, giọng ông nhẹ nhàng và dịu dàng. Đó là giọng nói đã cảnh báo chúng tôi không chỉ có một mình và rằng tôi cần phải đi ngay. Khi ông nói tiếp, giọng ông đã thay đổi. Nó trở nên mạnh mẽ và lườm gạt. Sẽ thế nào nếu bố tôi đã cố liên lạc với tôi? Sẽ thế nào nếu ông đang bị săn đuổi, và giọng nói lạ sau đó là ai khác muốn giả mạo ông? Tôi chết trân với suy nghĩ ai đó có thể giả làm bố tôi để nhử tôi đến gần.

Những bước chân nặng nề chạy xuống cầu thang, kéo tôi khỏi dòng suy nghĩ. Hắn đang đuổi theo tôi.

Tôi lao xuống thật nhanh, không buồn quan tâm đến việc giữ yên lặng. *Nhanh nữa!* tôi gào lên với bản thân. *Chạy mau lên!*

Hắn đang xuống, rõ ràng còn hơn một cuộc truy đuổi. Khi chân tôi chạm đến tầng trệt, tôi đẩy cánh cửa thang bộ, băng qua hành lang, và lao mình vào bóng đêm.

Không khí ẩm và tĩnh lặng. Khi đang chạy trên bờ xi-măng dẫn ra con phố bên ngoài, tôi quyết định thay đổi kế hoạch. Lợi dụng chiều cao độ mười foot của bờ xi-măng, tôi trèo qua thanh chắn bên trái cửa thư

viện và buông mình xuống thảm cỏ bên dưới. Vừa hay, trên đầu tôi, cánh cửa chính bật mở. Tôi nép chặt mình vào bức tường xi-măng, chân cựa quậy trên đám cỏ lăn và cành cây gãy.

Khi đã nghe thấy tiếng giày bước trên bờ xi-măng, tôi biết mình tạm an toàn. Thư viện không có bãi để xe riêng; mà dùng chung garage dưới hầm với tòa án. Tôi chạy xuống dốc đậu xe, chui qua thanh chắn, và quét mắt khắp bãi để tìm con Neon. Vee nói nó để chiếc xe ở đâu nhỉ?

Hàng B...

Tôi chạy qua một dãy xe rồi nhìn thấy đuôi con Neon thò ra. Nhanh chóng mở khóa và nổ máy, tôi lái con Neon đến cửa hầm. Bất chợt, một chiếc SUV tối màu quẹo qua góc rẽ, rú ga và nhắm thẳng về phía tôi.

Tôi gạt mạnh cần sang số hai và nhấn ga, tiến tới cắt đầu chiếc SUV ngay trước khi nó kịp chặn ở lối ra, nhốt tôi lại dưới garage.

Tâm trí rối loạn, tôi không biết mình đang đi đâu. Tôi lái qua hai ngã tư, phớt lờ biển báo dừng rồi ngoặt sang đường Walnut. Chiếc SUV tăng tốc bám theo. Vận tốc giới hạn đã chuyển sang bốn mươi lăm²⁰, và con đường mở rộng thành hai làn. Chân nhấn ga nhằm cắt đuôi kẻ đeo bám, mắt tôi không quên liên tục nhìn vào gương chiếu hậu. Vận tốc con Neon đã lên tới năm mươi nhưng vẫn không thể bỏ xa chiếc SUV.

Bất thành lĩnh, tôi giật mạnh vô lăng, tạt sang một con phố khác. Chiếc SUV nhấn phanh, quẹo theo sát phía sau. Tôi rẽ phải hai lần nữa, vòng qua khu nhà và trở lại đường Walnut. Rồi bất ngờ táng đầu một con coupé²¹ trắng hai cửa, kẹp nó vào giữa tôi và chiếc SUV. Đèn giao thông chuyển sang màu vàng, và tôi tăng tốc vọt qua ngã tư trước khi đèn đỏ bật sáng. Dán mắt vào tấm gương chiếu hậu, tôi theo dõi con coupé trắng dừng trước vạch vôi khiến chiếc SUV phải phanh kít lại.

Giờ tôi mới dám cho phép mình thở ra, mặc dù mạch vẫn đập điên loạn trên cổ tay và những ngón tay chưa thôi siết chặt trên vô lăng.

Tôi men theo Walnut lên đỉnh đồi, nhưng ngay khi tới phía bên kia quả đồi, tôi cắt ngang con đường sắp đến và rẽ trái. Con Neon nhún nhảy qua đường ray xe lửa, đưa tôi tới một khu vực tối tăm, ọp ẹp và quanh co với toàn là nhà gạch một tầng. Tôi biết mình đang ở đâu: Slaughterville²²—biệt danh của vùng đất mà hơn một thập niên trước, ba thiếu niên tuổi teen đã bắn nhau ở một sân chơi.

Tôi lái chậm lại khi một ngôi nhà cách xa mặt phố khiến tôi chú ý. Hoàn toàn không có ánh sáng. Một garage mở toang, trống rỗng, tách biệt khỏi phần tài sản còn lại. Sau khi cho con Neon lùi ngược vào garage, kiểm tra thật kỹ cửa đã khóa, tôi tắt đèn pha. Chờ đợi. Lo sợ chiếc SUV có thể xuất đầu lộ diện bất cứ lúc nào.

Mò mẫm chiếc túi xách tay, tôi rút di động ra.

“Ừ,” Vee trả lời.

“Có ai khác động vào tấm thiệp của Patch không?” tôi hỏi gấp gáp.

“Hử?”

“Patch đưa cậu trực tiếp à? Hay là Rixon? Còn ai chạm vào nó không?”

“Có định giải thích cho tớ không?”

“Tớ nghĩ mình đã bị gây mê.”

Im lặng.

“Cậu cho rằng tấm thiệp đã bị tẩm thuốc mê à?” Cuối cùng, Vee nhắc lại một cách nghi ngờ.

“Tờ giấy được ướp đầy nước hoa,” tôi giải thích một cách mất bình tĩnh. “Cho tớ biết ai đưa nó cho cậu. Chính xác là cậu có nó bằng cách nào?”

“Trên đường tới thư viện để mua cupcake, Rixon gọi hỏi tớ đang ở đâu,” nó từ từ thuật lại. “Bọn tớ gặp nhau ở thư viện, và Patch ngồi bên cạnh Rixon trong xe của anh ấy. Patch đưa tớ tấm thiệp và hỏi tớ có thể đưa cậu được không. Tớ cầm tấm thiệp, túi bánh và chùm chìa khóa vào đưa cho cậu, rồi trở ra để gặp Rixon.”

“Không ai khác chạm vào tấm thiệp à?”

“Không ai cả.”

“Chưa đầy nửa tiếng sau khi hít phải tấm thiệp, tớ đã ngất đi trên sàn thư viện. Tớ ngủ mất hai tiếng đồng hồ.”

Vee không trả lời ngay, và tôi có thể nói nó đang suy nghĩ thật kỹ, cố gắng tiêu hóa lấy câu chuyện này. Cuối cùng nó nói, “Cậu có chắc không phải cậu kiệt sức không? Cậu đã ở thư viện rất lâu. Tớ sẽ không thể làm bài tập trong gần ấy tiếng đồng hồ mà không đánh một giấc.”

“Khi tớ thức dậy,” tôi nói tiếp, “ai đó cũng ở thư viện với tớ. Tớ cho rằng đó chính là người đã đánh thuốc mê cho tớ. Hắn truy đuổi tớ khắp thư viện. Tớ thoát ra được, nhưng hắn còn theo đuôi tớ tới tận Walnut.”

Một chuỗi im lặng nữa. “Dù không ưa Patch đến mấy, tớ cũng phải nói, tớ không thể tin hẳn gây mê cho cậu. Hẳn khá ‘gấu’ đấy, nhưng cũng có giới hạn thôi.”

“Vậy thì là ai cơ chứ?” Giọng tôi có phần the thé.

“Tớ không biết nữa. Cậu đang ở đâu thế?”

“Slaughterville.”

“*Gì cơ?* Rời khỏi đó ngay nếu cậu không muốn chết oan. Đi đi. Qua đêm nay, chúng ta sẽ tính tiếp vụ này. Chúng ta sẽ cùng tìm ra chân tướng sự việc.” Những câu nói nghe sáo rỗng như một lời an ủi là chính. Vee cũng lúng túng như tôi.

Tôi trốn trong garage phải đến hai mươi phút trước khi đủ can đảm quay lại con phố. Thần kinh tôi rối loạn, trí óc tôi quay cuồng. Tôi từ chối quay lại Walnut, cho rằng chiếc SUV có thể xuất hiện ngay bây giờ, tóm lấy đuôi tôi. Men theo đường làng, tôi bỏ qua giới hạn tốc độ và lái như điên về nhà Vee.

Sắp đến nơi thì tôi nhận ra ánh đèn xanh đỏ qua gương chiếu hậu.

Đáp chiếc Neon vào lề đường, tôi gục đầu xuống vô lăng. Tôi biết mình đã lái quá tốc độ, và thậm chí trách bản thân vì điều đó, nhưng tại sao tất cả lại xảy ra vào đêm nay cơ chứ.

Một lúc sau, có mấy ngón tay gõ gõ vào cửa bên. Tôi nhấn nút hạ kính xuống.

“Ồ, ồ,” Thám tử Basso nói. “Đã lâu không gặp.”

Bất kỳ gã cóm nào khác, tôi nghĩ. Bất kỳ gã nào khác không được sao?

Ông ta phe phẩy tấm vé phạt. “Đăng ký và giấy phép lái xe, cô biết thủ tục rồi đấy.”

Tôi biết chắc chẳng có cách nào xin xỏ được khi đó là Thám tử Basso, nên chẳng hơi đâu tỏ ra ăn năn. “Cháu không biết công việc của thám tử bao gồm cả điền vé phạt tốc độ đấy.”

Ông ta nở một nụ cười mỏng quèn quẹt. “Thì sao nào?”

“Cháu có thể lấy tấm vé phạt và về nhà luôn không?”

“Cô có mang rượu trong xe không?”

“Chú cứ kiểm tra đi,” tôi nói, xòe tay ra.

Ông ta mở cửa cho tôi. “Ra ngoài đi.”

“Tại sao ạ?”

“Ra ngoài”—ông ta chỉ vào một vạch nét đứt chia đôi con đường—
“và bước trên vạch này.”

“Chú nghĩ cháu say ạ?”

“Tôi nghĩ cô điên, nhưng vì bắt được cô ở đây, tôi cần phải kiểm tra
nồng độ cồn.”

Tôi ra ngoài và sập cửa xe lại sau lưng. “Đi bao xa ạ?”

“Cho đến khi tôi bảo dừng lại.”

Tôi tập trung đặt chân lên đường kẻ, nhưng mỗi khi nhìn xuống, tầm nhìn tôi trở nên xiêu vẹo. Tôi vẫn có thể cảm thấy tác dụng của thuốc mê ảnh hưởng tới khả năng phối hợp của mình, và càng cố gắng tập trung bước trên đường kẻ, tôi càng thấy mình loạng choạng. “Chú không thể cứ

thế đưa cháu vé phạt và cho cháu về nhà à?” Giọng tôi buồn bình, nhưng thật ra trong lòng đã thấy ón. Nếu tôi không thể bước trên vạch, Thám tử Basso có thể tống tôi vào tù. Đêm nay đã thảm hại lắm rồi, tôi không nghĩ mình có thể sống sót qua một đêm sau chốn song. Và nếu gã đàn ông ở thư viện truy đuổi tôi lần nữa thì sao?

“Rất nhiều cóm ở những thị trấn nhỏ sẽ làm thế, tất nhiên. Thậm chí có thể nhận một chút hối lộ. Nhưng tôi không giống họ.”

“Cháu đã bị gây mê, chuyện đó có được tính không?”

Ông ta cười một cách cay độc. “Gây mê.”

“Bạn trai cũ của cháu đã gửi cháu một tấm thiệp được ướp nước hoa tối nay. Cháu mở tấm thiệp ra, và điều tiếp theo mà cháu biết là cháu đã ngất đi.”

Khi thấy Thám tử Basso không ngắt lời mình, tôi nói tiếp. “Cháu ngủ mất hơn hai tiếng. Khi tỉnh dậy, cháu thấy thư viện đã đóng cửa. Cháu bị nhốt trong phòng lab. Ai đó đã buộc tay nằm cửa lại...” tôi bỏ ngỏ câu chuyện.

Ông ta ra dấu muốn nghe nữa. “Tiếp đi nào. Đừng để câu chuyện kết thúc giữa chừng thế chứ.”

Tôi nhận ra quá muộn màng rằng mình đang tự gây bất lợi cho bản thân. Tôi đã thú nhận ở phòng lab thư viện đêm nay. Ngay sáng mai, khi thư viện mở cửa trở lại, họ sẽ báo cảnh sát khi thấy cửa đã bị phá. Và không cần hỏi cũng biết ai là người Thám tử Basso sẽ đến tìm đầu tiên.

“Cô đã ở phòng lab,” ông ta giục. “Chuyện gì xảy ra sau đó?”

Giờ thì đã quá trễ để nuốt lời. Tôi đành phải hoàn thành câu chuyện và cầu nguyện cho kết cục tốt đẹp nhất. Có thể tôi sẽ thuyết phục được Thám tử Basso rằng đó không phải là lỗi của tôi—mọi việc tôi làm chỉ là để tự vệ. “Ai đó đã buộc cánh cửa phòng lab lại. Cháu phải ném một cái màn hình qua ô kính để thoát ra ngoài.”

Ông ta ngửa đầu và phá ra cười. “Có một tên gọi cho những đứa con gái như cô, Nora Grey. Những kẻ dựng chuyện điên rồ. Cô giống như loài ruồi không ai đuổi đi được.” Ông ta trở lại chiếc xe tuần tra và lấy bộ đàm từ ô kính đang mở trên cửa xe. Khấn trương đánh điện, ông ta nói, “Tôi cần một người đến thư viện và kiểm tra phòng lab. Cho tôi biết anh tìm ra điều gì.”

Dựa mình vào chiếc xe, ông ta dán mắt vào đồng hồ đeo tay. “Cô nghĩ họ sẽ mất bao nhiêu phút để báo cáo kết quả cho tôi? Tôi đã nghe lời thú tội của cô, Nora. Tôi có thể buộc cô tội xâm phạm và phá hoại của công.”

“Xâm phạm có nghĩa là cháu phải không bị *nhốt* ở trong thư viện không mong muốn.”

“Nếu có người đã gây mê cô và nhốt cô lại trong phòng lab, thì cô đang làm gì ở đây đây? Rú ga dọc Hickory ở vận tốc năm mươi lăm dặm một giờ ư?”

“Cháu không được cho là sẽ trốn thoát. Cháu đã phá cửa khi hấn đang lên bằng cầu thang máy để bắt cháu.”

“Hấn? Cô đã trông thấy hấn? Hãy mô tả đi.”

“Cháu không nhìn thấy hấn, nhưng đó là một người đàn ông. Tiếng chân hấn nặng nề khi đuổi theo cháu trên cầu thang bộ. Quá nặng nếu là phụ nữ.”

“Cô đang lắp bắp. Thường thì điều đó có nghĩa cô đang nói dối.”

“Cháu không nói dối. Cháu đã bị nhốt ở phòng lab, và ai đó đã lên bằng thang máy để tóm được cháu.”

“Phải rồi.”

“Còn ai khác có thể đến tòa nhà đó muộn như thế chứ?” tôi đập lại.

“Một nhân viên bảo vệ?” ông ta chỉ ra dễ dàng.

“Hắn không ăn mặc như nhân viên bảo vệ. Khi cháu nhìn từ dưới lên ở cầu thang, cháu thấy quần đen và giày tennis đen.”

“Tức là khi tôi đưa cô ra tòa, cô sẽ nói với ban hội thẩm cô là chuyên gia về trang phục bảo vệ?”

“Gã đó truy đuổi cháu cả bên ngoài thư viện, lấy xe bám theo cháu. Một nhân viên bảo vệ sẽ không làm vậy.”

Bộ đàm phát tín hiệu, và Thám tử Basso cúi người nhận điện.

“Đã kiểm tra thư viện,” một giọng nói đàn ông phát ra từ bộ đàm. “Chẳng có gì hết.”

Thám tử Basso liếc nhìn tôi với một vẻ lạnh lùng và nghi ngờ. “Không có gì hết? Anh chắc chứ?”

“Tôi nhắc lại: không có gì hết.”

Không có gì hết? Thay vì nhẹ nhõm, một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi. Tôi đã đập cửa kính. Tôi đã làm thế. Đó là sự thật. Đó không thể là ảo giác. Không thể nào.

Bình tĩnh nào! Tôi ra lệnh cho bản thân. Chuyện thế này đã từng xảy ra. Không phải mới mẻ gì. Trước đây đã từng có một cuộc đấu trí, khi ai đó luôn đứng sau cố gắng điều khiển trí óc tôi. Và chuyện này lại xảy ra ư? Nhưng... *tại sao?* Tôi phải nghĩ cho kỹ. Lắc lắc đầu, tôi thầm ước một cách lố bịch rằng cử chỉ đó sẽ biến ra một câu trả lời.

Thám tử Basso xé trang đầu của tấm vé phạt và đưa nó cho tôi.

Mắt tôi lướt qua con số dưới cùng. “Hai trăm hai mươi chín đô la ý ạ?!”

“Cô đã lái quá tốc độ đến ba mươi dặm trên giờ và trên một chiếc xe không thuộc về cô. Nộp tiền phạt hoặc tôi sẽ đem cô ra tòa.”

“Cháu—cháu không có ngần này tiền.”

“Kiếm việc làm đi. Có thể nó sẽ tránh cho cô khỏi rắc rối.”

“Chú đừng làm thế,” tôi nói bằng giọng van vỉ nhất có thể.

Thám tử Basso nhìn tôi chăm chăm. “Hai tháng trước một thanh niên không danh tính, không nhân thân, không quá khư rõ ràng đã chết trong phòng tập gym của trường.”

“Cái chết của Jules đã được xác định là tự sát,” tôi phản lại ngay, dù mồ hôi đang túa ra sau gáy. Chuyện này liên quan gì đến tấm vé phạt?

“Cùng vào cái ngày đó, bác sỹ tư vấn của trường đã đốt nhà cô, rồi cũng biến mất nốt. Phải có gì đó liên quan giữa hai sự kiện kỳ lạ này.” Đôi mắt nâu thẫm của ông ta gắn chặt lấy tôi. “Là cô.”

“Chú đang nói gì vậy?”

“Cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra đêm đó, thì tôi sẽ miễn tiền phạt cho cô.”

“Cháu không biết chuyện gì đã xảy ra,” tôi nói dối, vì không thể làm khác được. Nói ra sự thật đối với tôi còn tệ hơn nộp phạt. Tôi không thể kể với Thám tử Basso về thiên thần sa ngã và Nephilim. Ông ta sẽ không bao giờ tin nếu tôi thú nhận Dabria là một thiên thần dẫn đường tới địa ngục. Hay Jules là con trai của một thiên thần sa ngã.

“Gọi cho tôi,” Thám tử Basso nói, đưa cho tôi tấm các trước khi chui vào xe. “Nếu cô dối ý, cô biết tìm tôi bằng cách nào rồi đấy.”

Tôi nhìn xuống tấm các khi ông ta đã đi khỏi. THÁM TỬ ECANUS BASSO.
207-555-3333.

Tấm vé phạt dường như nặng trĩu trên tay tôi. Nặng và nóng. Tôi làm sao mà xoay xở được hơn hai trăm đô đây? Tôi không thể vay tiền mẹ—bà hầu như chỉ kiếm đủ ăn. Patch có tiền, nhưng tôi đã nói với anh tôi có thể tự lo cho bản thân. Tôi đã đuổi anh ra khỏi cuộc đời tôi. Tôi sẽ trông thế nào nếu bây giờ lại đến tìm anh khi gặp rắc rối? Sẽ là thừa nhận rằng anh luôn đúng.

Sẽ là thừa nhận rằng tôi cần anh.

CHƯƠNG 12

Sau giờ học ngày thứ Ba, tôi đang trên đường từ lớp đến gặp Vee—nó đã bùng học để đi chơi với Rixon nhưng vẫn hứa sẽ quay về đón tôi—thì điện thoại báo rung. Tôi mở tin nhắn ra đúng vào lúc Vee hét ầm tên tôi giữa phố.

“Yo, bé yêu! Đẳng này nè!”

Bước tới chỗ nó vừa đỗ, tôi tỳ tay lên thành ô kính đang mở và ghé mặt vào. “Thế nào? Xứng đáng chứ?”

“Bùng học á? Ôi, có. Rixon và tớ đã dành cả sáng nay chơi Xbox ở nhà anh ấy. Halo 2.” Nó nhào người ra tháo chốt cửa bên ghế hành khách.

“Nghe lãng mạn đấy,” tôi nói, trèo vào xe.

“Cậu chưa thử không biết được đâu. Bạo lực thực sự khiến đàn ông có tâm trạng.”

“Có tâm trạng? Tớ bỏ qua chuyện gì đó phải không?”

Vee nở một nụ cười chói lòa như bóng đèn một trăm watt. “Bọn tớ đã hôn nhau. Ôi chúa, rất tuyệt. Đầu tiên là chậm rãi và dịu dàng, rồi sau đó Rixon bắt đầu thực sự—”

“Được rồi!” tôi ngắt lời dứt khoát. Tôi có lạm thế này khi Patch và tôi hẹn hò còn Vee lẻ loi bên ngoài không nhỉ? Hy vọng là không. “Giờ mình đi đâu?”

Nó khởi động xe. “Tớ chán học rồi. Tớ cần phải tiêm một liều sôi nổi vào cuộc đời mình, và không phải bằng cách gục mặt lên sách vở.”

“Cậu có ý tưởng gì chưa?”

“Bãi biển Old Orchard. Tớ đang thêm một chút nắng và cát. Thêm vào đấy, làn da rám nắng của tớ có thể dùng làm áo khoác.”

Bãi Old Orchard nghe thật tuyệt. Ở đó có một cây cầu dạo chơi chạy dài ra ngoài biển, công viên giải trí trên bờ với pháo hoa và khiêu vũ ngoài trời vào buổi tối.. Nhưng đáng tiếc, cái đó phải đợi thôi.

Tôi lắc lắc cái di động. “Bọn mình có kế hoạch cho tối nay rồi.”

Vee nghiêng người để đọc dòng tin nhắn rồi nhăn nhó. “Bữa tiệc của Marcie? Thật á? Tớ chưa biết hai người bọn cậu đã trở thành bạn bè thân thiết.”

“Tớ đã được bảo rằng bỏ lỡ bữa tiệc của cô ta là cách đảm bảo nhất để làm hỏng mối quan hệ xã hội của mình.”

“Cô ả đúng là một con điếm. Bỏ lỡ bữa tiệc của cô ta là cách đảm bảo nhất để khiến cuộc đời tớ trọn vẹn.”

“Cậu có thể sẽ muốn nghĩ lại đấy, vì tớ sẽ đến—và cậu sẽ đi cùng tớ.”

Vee ép mạnh lưng ra sau ghế, bàn tay nó siết chặt trên vô lăng.
“Động cơ của cô ta là gì vậy? Tại sao lại mời cậu?”

“Bọn tớ cặp đôi trong môn hóa.”

“Tớ thấy có vẻ như cậu đã tha thứ cho cô ả về cái mắt đen hơi quá nhanh.”

“Tớ nợ cô ta ít nhất là việc xuất hiện ở đó trong một giờ. Với tư cách là bạn cùng nhóm môn hóa,” tôi thêm vào.

“Vậy ý cậu là chúng ta phải đến bữa tiệc của Marcie tối nay vì hai người ngồi cạnh nhau mỗi sáng trong giờ hóa.” Vee nhìn tôi theo cái kiểu ta đây biết nhiều hơn nhà ngươi.

Tôi biết đây là một cách giải thích dần dần, nhưng còn đỡ hơn là sự thật. Tôi cần chắc chắn Patch đã tiến đến với Marcie. Khi tôi chạm vào vết sẹo trên lưng anh hai đêm trước và du hành đến ký ức của anh, anh có vẻ thờ ơ với Marcie. Trước khi họ hôn nhau, anh thậm chí còn nói năng cộc lốc với cô ta. Tôi vẫn chưa thể xác định anh cảm thấy thế nào về cô ả. Nhưng nếu anh đã tiến tới, tôi sẽ cảm thấy dễ dàng hơn. Mỗi quan hệ giữa Patch và Marcie nếu trở nên chính thức sẽ khiến tôi dễ dàng ghét anh hơn. Và tôi muốn ghét anh. Vì lợi ích của cả hai chúng tôi.

“Cậu không giấu được mình đâu,” Vee nói. “Đây không phải là chuyện giữa cậu và Marcie. Đây là chuyện Patch với cô ta. Cậu muốn tìm ra chuyện gì đang diễn ra giữa họ.”

Tôi vung tay trong không khí. “Chuẩn! Làm vậy có sai trái không?”

“Chúa ơi,” nó nói, lắc lắc đầu, “cậu thật là máu chiến.”

“Tớ nghĩ có lẽ chúng ta nên ghé thăm phòng ngủ của cô ả. Thử xem có tìm được một bằng chứng rõ ràng rằng họ đang hẹn hò không.”

“Chẳng hạn như bao cao su đã sử dụng?”

Bất chợt bữa sáng như muốn trào lên trong thực quản tôi. Tôi chưa từng nghĩ đến việc đó. Họ có ngủ với nhau không? Không, tôi không tin là thế. Patch sẽ không làm thế với tôi. Không phải với Marcie.

“Tớ biết rồi!” Vee reo lên. “Chúng ta có thể đánh cắp nhật ký của cô nàng!”

“Cái quyển cô ta luôn mang bên mình từ năm nhất á?”

“Cái quyển mà cô ta tuyên bố sẽ khiến tờ *National Enquirer* phải ghen tỵ,” nó nói, nghe hân hoan một cách kỳ lạ. “Nếu có gì đó giữa cô ta và Patch, nó sẽ được viết trong quyển nhật ký.”

“Tớ chẳng biết nữa.”

“Ôi, thôi nào. Bọn mình sẽ trả lại sau khi xem xong. Chẳng hại gì.”

“Bằng cách nào? Ném nó vào cửa nhà cô ta rồi bỏ chạy? Cô ả sẽ giết chết bọn mình nếu biết được ai đã lấy nó.”

“Tất nhiên rồi. Ném nó vào cửa, hoặc chỉ lấy nó trong bữa tiệc, xem ở đâu đó và trả lại trước khi mình rời đi.”

“Làm vậy là sai trái.”

“Bọn mình sẽ không nói với ai những gì đọc được. Đó sẽ là bí mật giữa hai chúng ta. Không có gì sai nếu chẳng ai bị ảnh hưởng gì.”

Tôi không hứng thú với việc ăn cắp nhật ký của Marcie, nhưng tôi dám chắc Vee sẽ không bỏ qua kế hoạch này. Đây là điều quan trọng nhất lôi kéo được nó đến bữa tiệc. Tôi không đảm bảo mình đủ can đảm để tự đi tới đó. Đặc biệt là khi tôi cũng sẽ chẳng có lấy một người bạn ở đó. Thế là tôi nói, “Cậu sẽ đưa tớ đi tối nay phải không?”

“Hy vọng thế đi. Nay, bọn mình có thể châm lửa đốt phòng cô ta trước khi đi khỏi nhỉ?”

“*Không*. Cô ta không được phép biết chúng ta lên vào đó.”

“Ừ, nhưng tình thế không phải phong cách của tớ.”

Tôi liếc ngang, nhướn mày lên. “Không đùa đấy chứ?”

Lúc đó vừa qua chín giờ khi Vee và tôi leo lên ngọn đồi dẫn tới khu Marcie ở. Bản đồ kinh tế xã hội của Coldwater có thể được xác định bằng một thử nghiệm đơn giản: Thả một hòn bi xuống bất kỳ con phố nào. Nếu hòn bi lăn xuống dốc, bạn thuộc giới thượng lưu. Nếu hòn bi không lăn đi đâu, bạn là người trung lưu. Và nếu hòn bi biến mất trong một đám sương mù trước khi bạn có cơ hội xem nó có lăn hay không, bạn... ừm, bạn sống ở khu tôi ở. Một vùng lạc hậu, hẻo lánh.

Vee đưa con Neon lên đỉnh đồi. Khu Marcie ở khá cổ kính với những tán cây già bao quanh hai bên đường, ngăn chặn mọi ánh sáng từ mặt trăng. Nhà cửa ở đây có sân vườn được thiết kế phong cảnh chuyên nghiệp và lối vào hình bán nguyệt hoàn hảo. Kiến trúc kiểu thuộc địa

Georgia với những đường nét trắng và đen gọn gàng. Vee đang mở kính cửa xe, và từ đây, chúng tôi đã nghe được tiếng hip-hop xập xình.

“Địa chỉ của cô ta là gì, nói lại đi?” Vee hỏi, liếc mắt qua kính chắn gió. “Mấy ngôi nhà này xa đường đi quá, tớ chẳng nhìn rõ số má nữa.”

“1220 phố Brenchley.”

Chúng tôi tới một ngã tư rồi Vee rẽ vào phố Brenchley. Tiếng nhạc trở nên rõ ràng hơn khi nó bắt đầu lái chậm lại, tôi cho rằng như vậy có nghĩa là mình đang đi đúng hướng. Xe cộ đỗ san sát dọc hai bên đường. Khi chúng tôi qua một tòa biệt thự được tái cấu trúc trang nhã thì tiếng nhạc phát ra ở âm lượng to nhất, làm rung chuyển cả kính xe. Nơi bãi cỏ, một đám đông đang đổ vào trong ngôi nhà. Nhà của Marcie. Chỉ vừa nhìn nó, tôi đã tự hỏi làm sao cô ta phải chôm đồ. Chỉ để vui vẻ? Để phá hỏng hình tượng tuyệt vời của gia đình?

Tôi không nghĩ tới chuyện đó lâu. Một cơn đau sâu thẳm cuộn lên trong dạ dày. Đỗ dọc lối vào là con Jeep Commander của Patch. Rõ ràng anh là một trong những người đầu tiên sẽ tới đây. Có thể anh đã ở một mình với Marcie hàng giờ trước khi bữa tiệc bắt đầu. Làm gì thì tôi không muốn biết. Hít vào một hơi thở sâu, tôi tự nhủ rằng mình có thể trải qua chuyện này. Và chẳng phải bằng chứng đó là thứ tôi đến để tìm sao?

“Cậu đang nghĩ gì vậy?” Vee hỏi, mắt nó cũng dán vào chiếc Commander khi chúng tôi đi qua.

“Rằng tớ muốn ói.”

“Ói khắp phòng ngủ của Marcie là một ý tưởng hay. Nhưng nghiêm túc đấy, cậu có ổn không khi Patch ở đây?”

Tôi hếch cằm lên. “Marcie đã mời tớ tối nay. Tớ cũng có quyền đến đây như Patch. Tớ sẽ không để anh ấy điều khiển cuộc đời mình.” Nụ cười, bởi đó *chính xác* là điều tôi đang làm.

Cửa chính của ngôi nhà đang mở rộng, dẫn tới một tiền sảnh lát đá cẩm thạch tối tăm chật cứng người. Phòng chờ và phòng khách có chung trần nhà cao với đồ gỗ tối màu kiểu Victoria. Tất cả đồ đạc, bao gồm cả bàn cà phê, đang được sử dụng để ngồi. Vee lưỡng lự trước lối vào.

“Chỉ xin một phút chuẩn bị về mặt tinh thần,” nó nói với tôi qua tiếng nhạc. “Ý tớ là, nơi này chuẩn bị toàn là Marcie. Chân dung Marcie, đồ gỗ Marcie, mùi hương Marcie. Nhân chuyện nói về chân dung, chúng ta nên tìm thử vài bức ảnh gia đình cũ. Tớ muốn xem bố của Marcie trông như thế nào mười năm trước. Khi coi quảng cáo của ông ta trên truyền hình, tớ không thể hiểu có phải nhờ phẫu thuật thẩm mỹ mà ông ta trẻ như vậy không, hay chỉ là một lớp trang điểm thật dày.”

Tôi kéo mạnh khuỷu tay nó về phía mình. “Cậu đừng có làm tớ mất hứng.”

Vee ngó vào trong, cau mày. “Được rồi, nhưng tớ cảnh báo, nếu nhìn thấy bất kỳ một chiếc quần chíp nào, tớ sẽ tetch thẳng. Bao cao su đã qua sử dụng cũng vậy.”

Tôi toan mở miệng nhưng rồi ngậm chặt. Khả năng nhìn thấy cả hai là khá cao, vì thế vì lợi ích bản thân, tôi sẽ không chính thức chấp nhận điều khoản của nó.

Vừa lúc đó Marcie khệnh khạng bước ra từ bóng tối, tay cầm một cái bát—tránh cho tôi khỏi cuộc bàn luận sâu hơn. Cô ả đưa mắt nhìn từng người trong hai bọn tôi. “Tao mời mày,” cô ta bảo tôi, “nhưng không hề mời *nó*.”

“Tôi cũng rất vui được gặp cô,” Vee nói.

Marcie quét mắt nhìn Vee chậm rãi, từ đầu đến chân. “Có phải mày đã theo một chế độ ăn kiêng dựa trên màu sắc ngu xuẩn nào đó không? Tao trông mày đã bỏ cuộc trước cả khi bắt đầu.” Rồi cô ta quay sang tôi. “Và mày. Mắt đen đẹp đấy.”

“Cậu có nghe thấy gì không, Nora?” Vee hỏi. “Tớ nghĩ mình vừa nghe thấy một tiếng.”

“Tất nhiên là cậu đã nghe thấy một tiếng,” tôi đồng tình.

“Có phải là tiếng... *một con chó đánh bùm* không?”

Tôi gật đầu. “Tớ nghĩ thế.”

Đôi mắt Marcie hẹp lại thành đường thẳng, “Ha ha.”

“Lại nữa rồi,” Vee nói. “Có vẻ con chó này bị đầy hơi. Có lẽ ta nên cho nó ăn Tums²³.”

Marcie dư dứ cái bát về phía chúng tôi. “Quyên góp. Sẽ không ai được vào nếu không để tiền lại đây.”

“Cái gì cơ?” Vee và tôi đồng thanh.

“Quyên-góp. Bọn mày không nghĩ là tao mời bọn mày đến đây chẳng vì mục đích gì đấy chứ? Tao cần tiền của bọn mày. Đơn giản thế thôi.”

Vee và tôi nhìn vào chiếc bát với những tờ đô la bên trong.

“Tiền đó để làm gì,” tôi hỏi.

“Đồng phục mới cho đội cổ vũ. Mọi người muốn một bộ hở rốn, nhưng trường này quá nghèo để may đồng phục mới, nên tao đang gây quỹ.”

“Nghe hấp dẫn đấy,” Vee nói. “Cái tên Đội Gái sẽ được hiểu với một ý nghĩa hoàn toàn mới.”

“Chỉ việc quyên góp thôi!” Máu dồn lên mặt Marcie. “Mày muốn vào không? Mày nên trả hai mươi. Nếu mày ý kiến thêm nữa, tao sẽ đội phí vào cửa lên thành bốn mươi.”

Vee huých vào tay tôi. “Tớ không đăng ký cái trò này. Cậu trả.”

“Mỗi người mười đô nhé,” tôi ra giá.

“Không đời nào. Đây là ý của mày. Mày đã chọn.”

Tôi nhìn Marcie và mỉm cười. “Hai mươi đô la là quá nhiều,” tôi nói lý.

“Phải, nhưng thử nghĩ xem tao sẽ trông tuyệt ra sao trong bộ đồng phục mới,” cô ả nói. “Tao đã phải tập bụng năm trăm cái mỗi ngày để

giảm vòng eo từ hai lăm xuống còn hai tư inch trước khi năm học mới bắt đầu. Tao không thể thừa một gam mỡ khi mặc một chiếc áo hở rốn.”

Tôi không dám đầu độc suy nghĩ của mình bằng hình ảnh một Marcie trong một bộ cổ vũ hở hang, nên thay vào đó tôi nói, “Mười lăm thì sao?”

Marcie khum bàn tay trên hông và tỏ ra sẵn sàng đóng cửa vào.

“Được rồi, bình tĩnh nào, bọn tao sẽ trả,” Vee nói, vói tay đến túi quần sau. Nó ném một xấp tiền vào cái bát, nhưng trời quá tối để nhìn được là bao nhiêu. “Cậu nợ tớ rất nhiều,” nó bảo tôi.

“Đáng lẽ ra mày phải để tao đếm tiền trước,” vừa nói, Marcie vừa bới trong cái bát, cố gắng phân biệt đâu là tiền của Vee.

“Tao đã tưởng hai mươi là quá nhiều để mày có thể đếm được,” Vee trả lời. “Xin thứ lỗi.”

Mắt Marcie hẹp lại lần nữa, rồi cô ả quay gót và đem cái bát vào trong.

“Cậu đưa bao nhiêu tiền cho cô ta?” tôi hỏi Vee.

“Chẳng đồng nào. Tớ ném vào đó một cái bao cao su.”

Tôi nhướn mày. “Cậu mang theo bao cao su từ khi nào vậy?”

“Tớ nhặt được một cái trên bãi cỏ khi bọn mình vào đây. Ai biết được, có thể Marcie sẽ dùng đến nó. Thế là tớ đã góp phần trong việc bảo vệ dân số tránh khỏi gene của cô ta.”

Vee cùng tôi bước hẳn vào bên trong rồi đứng dựa tường. Trên một chiếc ghế dài bọc nhung ở phòng khách, một vài đôi đang cuốn lấy nhau như những cái kẹp giấy. Khu vực giữa phòng thì đầy những người đang nhảy nhót. Bên ngoài phòng khách là một lối đi hình vòng cung dẫn tới khu bếp, nơi mọi người đang ăn uống và cười đùa. Không ai chú ý đến Vee hay tôi, và tôi được củng cố tinh thần khi nhận ra rằng lên vào phòng ngủ của Marcie sẽ không khó như tôi nghĩ. Vấn đề là, tôi bắt đầu cho rằng không phải mình đến đây tối nay để đột nhập vào đó và tìm bằng chứng của cô ta với Patch. Thực ra, thật nguy hiểm, tôi đang gần với suy nghĩ mình đã đến đây vì biết rằng Patch sẽ ở đây. Và tôi muốn gặp anh.

Có vẻ tôi sắp có cơ hội đó. Patch xuất hiện ở lối đi tới phòng bếp, mặc một chiếc áo phông cổ đen và quần bò sẫm màu. Tôi đã không quen quan sát anh từ xa. Đôi mắt anh mang màu của bầu trời đêm, và những lọn tóc xoắn dưới tai anh dường như đã cắt từ sáu tuần trước. Anh có một cơ thể hấp dẫn người khác phái ngay lập tức, nhưng dáng đứng của

anh cảnh báo *Tôi không định tiếp chuyện đâu*. Anh vẫn không đội mũ, có nghĩa là có thể nó vẫn trong tay Marcie. Thoải mái đi, tôi tự nhủ. Đây không còn là việc của tôi. Patch có thể tặng chiếc mũ bóng chày của anh cho bất kỳ ai anh thích. Chỉ bởi vì anh chưa từng trao nó cho tôi sẽ không thể làm tôi đau đớn.

Jenn Martin, một nữ sinh học cùng tôi môn toán ở năm nhất, đang nói chuyện với Patch, nhưng trông anh hồ hững. Đôi mắt anh nhìn quanh căn phòng một cách cảnh giác, như thể anh sẽ không tin tưởng bất kỳ ai ở đây. Tư thế anh thả lỏng nhưng thận trọng, dường như anh sẵn sàng cho mọi chuyện xảy ra vào bất kỳ thời điểm nào.

Trước khi ánh mắt anh tiến tới chỗ tôi, tôi lảng đi nơi khác. Tốt nhất không nên bị bắt gặp đang nhìn với một vẻ tiếc nuối hay đợi chờ.

Anthony Amowitz cười và vẫy tay chào tôi từ đằng xa. Theo phản xạ, tôi mỉm cười đáp trả. Chúng tôi học cùng nhau môn giáo dục thể chất năm vừa rồi, và trong khi hầu như tôi chưa từng nói quá mười từ với cậu ta, cũng thật vui khi nghĩ rằng *có ai đó* chào đón tôi và Vee ở đây.

“Tại sao Anthony Amowitz lại sử dụng nụ cười ma cô của hắn với cậu?” Vee hỏi.

Tôi đảo mắt. “Cậu chỉ gọi cậu ấy là ma cô vì cậu ấy đang ở nhà Marcie.”

“Ừ phải đấy, thì sao?”

“Cậu ta dễ chịu mà.” Tôi huých cùi chỏ vào nó. “Cười lại đi.”

“Dễ chịu? Hẳn ta đại gái thôi.”

Anthony giơ chiếc cốc nhựa về phía tôi và hét một câu gì đó, nhưng quá khó để nghe thấy giữa tiếng nhạc.

“Gì cơ?” tôi đáp trả.

“Cậu trông tuyệt!” một nụ cười ngớ ngẩn hiện trên mặt cậu ta.

“Ôi chúa,” Vee nói. “Không phải là ma cô, mà là một gã ma cô bí tỉ.”

“Thì có thể cậu ta hơi say.”

“Say và hy vọng có cậu một mình ở một phòng ngủ trên lầu.” Ôi.

Năm phút sau, chúng tôi vẫn ở nguyên vị trí cũ ngay cạnh cửa ra vào. Giày tôi đã bị dính nửa can bia, nhưng may mắn là không phải một

bãi nôn. Tôi đang định đề xuất với Vee hai đứa nên dời khỏi đây—cái hướng tất cả mọi người sẽ đi ngay trước khi ới ra toàn bộ những gì trong dạ dày—thì Brenna Dubois tới và đưa một chiếc cốc nhựa đỏ cho tôi.

“Dành tặng cô, lời khen từ một chàng trai bên kia căn phòng.”

“Đã bảo cậu mà,” Vee thì thầm bên cạnh.

Tôi liếc nhanh đến chỗ Anthony, người vừa nháy mắt một cái.

“Ừ, cảm ơn, nhưng tớ không hứng thú,” tôi bảo Brenna. Tôi không có kinh nghiệm lắm trong khoản tiệc tùng, nhưng tôi biết không nên nhận lời uống những thứ không rõ nguồn gốc. Chắc chắn là nó chứa đầy GHB²⁴. “Nói với Anthony tớ chỉ uống cái gì được rót từ một cái chai còn niêm phong.” Wow. Câu nói nghe còn ngu xuẩn hơn tôi đã nghĩ.

“Anthony?” Khuôn mặt cô nàng nhăn lại vẻ không hiểu.

“Phải, Anthony Ma-cô-witz,” Vee nói. “Anh chàng đã biến dạng ấy thành một cô giao liên.”

“Cô nghĩ là Anthony đưa cô cốc nước này à?” Brenna lắc đầu. “Thử tìm anh chàng bên phía *khác* của căn phòng đi.” Cô nàng hướng tới chỗ Patch vừa đứng vài phút trước. “Ừm, anh ta vừa ở đó. Tôi đoán anh ta đi

rồi. Một anh chàng hấp dẫn và mặc áo đen, nếu thông tin đó giúp được gì cho cô.”

“Ôi chúa,” Vee lặp lại, lần này dưới hơi thở.

“Cám ơn,” tôi bảo Brenna, chẳng thấy còn lựa chọn nào khác ngoài nhận lấy cái cốc. Cô nàng lẩn vào đám đông, trước khi tôi ghé môi lên miệng cốc và ngửi thấy mùi Coke anh đào trên chiếc bàn đằng sau. Phải chăng Patch muốn nhắn gửi một thông điệp nào đó? Nhắc tôi nhớ về vụ ẩu đả ở Chiếc bị Ác quỷ khi mình đã dính trọn một ly Coke anh đào chẳng hạn?

Vee ấn cái gì đó vào bàn tay tôi.

“Gì vậy?” tôi hỏi.

“Một cái bộ đàm đôi mượn của anh tở. Tở sẽ ngồi ở cầu thang và quan sát. Nếu có ai lên, tở sẽ thông báo.”

“Cậu muốn tở vào phòng ngủ của Marcie *bây giờ*?”

“Tở muốn cậu lấy cấp quyền nhật ký.”

“Ừm, về chuyện đó. Tở định thay đổi kế hoạch.”

“Cậu đùa à?” Vee sững sờ. “Cậu không thể đầu hàng bây giờ. Thử tưởng tượng xem trong đó có gì nào. Đây là một cơ hội lớn để tìm ra có chuyện gì giữa Marcie và Patch. Cậu không thể bỏ qua nó.”

“Nhưng làm thế là sai.”

“Sẽ không cảm thấy sai nếu cậu lấy nó thật nhanh đến mức sự dẫn vật chưa kịp ngấm vào người.”

Tôi nhìn nó chằm chằm.

“Tự nhủ cũng được,” Vee thêm vào. “Tự nhủ với bản thân việc này không sai đủ nhiều thì cậu sẽ tin vào điều đó.”

“Tớ sẽ không lấy quyển nhật ký. Tớ chỉ muốn... xem qua. Và lấy lại cái mũ của Patch.”

“Tớ sẽ trả cậu toàn bộ ngân sách của tạp chí điện tử trong cả năm nếu cậu đưa được quyển nhật ký đó cho tớ trong vòng ba mươi phút,” Vee bắt đầu tỏ ra chán nản.

“Đấy là lý do cậu muốn quyển nhật ký? Để đăng tải nó lên tạp chí?”

“Nghĩ về việc đó. Nó có thể tạo nên sự nghiệp của tớ.”

“*Không*,” tôi nói kiên quyết. “Và gì nữa, cậu thật là tồ, Vee.”

Nó thở dài. “Nào, cái đó đáng thử đấy chứ.”

Tôi nhìn vào cái bộ đàm trong tay. “Sao bọn mình không nhắn tin thôi?”

“Điện viên không nhắn tin.”

“Làm sao cậu biết?”

“Làm sao cậu biết họ có?”

Nhận ra việc này chẳng đáng cãi nhau, tôi cài chiếc bộ đàm vào thắt lưng quần jeans. “Cậu có chắc phòng ngủ của Marcie ở tầng hai không?”

“Một trong những bạn trai cũ của cô ta ngồi cạnh tớ trong giờ tiếng Tây Ban Nha. Hắn nói với tớ vào lúc mười giờ mỗi đêm Marcie sẽ cởi quần áo khi vẫn để đèn. Thỉnh thoảng khi hắn và bạn bè hết trò, họ lái xe đến đây để xem màn này. Hắn bảo Marcie không bao giờ gấp gáp, và trước khi cô ả xong xuôi, hắn gần như ngạt thở. Hắn cũng kể có lần—”

Tôi bịt tai lại. “Đủ rồi!”

“Này, đầu óc tớ đã bị đầu độc bằng tất cả những chi tiết đó, tớ nghĩ cậu cũng nên bị thế. Toàn bộ lý do tớ biết tất cả những thông tin buồn nôn này là vì tớ đang cố giúp cậu.”

Tôi quét mắt lên những bậc thang. Dạ dày tôi dường như nặng gấp đôi so với cách đây ba phút. Tôi chưa làm gì mà đã thấy phát ốm vì cảm giác tội lỗi. Từ khi nào tôi đã trở nên thấp hèn đến mức lén vào phòng ngủ của Marcie? Từ khi nào tôi để Patch biến mình thành như thế này? “Được rồi tớ sẽ đi,” tôi nói một cách kém thuyết phục. “Cậu quan sát dưới này nhé?”

“Yên tâm đi.”

Ngay hết cầu thang là một phòng tắm lát gạch dưới sàn với trần gờ thạch cao. Tôi rẽ theo hành lang bên trái, bắt gặp một phòng ngủ giống như dành cho khách, và một phòng tập được trang bị băng chạy bộ và máy elliptical²⁵. Quay lại, lần này tôi chuyển sang hành lang bên phải. Cánh cửa đầu tiên đang khép hờ và tôi hé mắt nhìn vào trong. Toàn căn phòng phủ một màu hồng diêm dúa—sơn hồng, drap giường hồng, chăn lông vịt hồng và gối tựa hồng. Chiếc tủ tường chìm nghiêng giữa giường, sàn và các đồ gỗ khác. Vài bưu ảnh cỡ poster treo trên tường, tất cả đều là hình Marcie tạo dáng khêu gợi trong bộ đồng phục trưởng đội cổ vũ Razorbills của cô ả. Một cơn buồn nôn gợn lên trong dạ dày, vừa lúc đó tôi nhìn thấy chiếc mũ bóng chày của Patch trên bàn trang điểm. Khóa

mình trong phòng, tôi cuộn chiếc mũ lại rồi nhét nó vào túi sau. Bên cạnh chiếc mũ là một chìa khóa xe hơi—chìa sơ cua nhưng cũng có logo của Jeep. Patch đã cho Marcie chìa sơ cua con Jeep của anh.

Chộp lấy chiếc chìa khóa trên bàn trang điểm, tôi ấn nó vào túi quần còn lại. Đã đến nước này, tôi nghĩ mình nên tìm nốt những gì còn lại thuộc về anh.

Sau khi kiểm tra một vài ngăn kéo, gầm giường, hòm gỗ và ngăn trên cùng chiếc tủ tường, cuối cùng, tôi luồn tay xuống dưới tấm nệm trên giường Marcie, rút ra cuốn nhật ký. Quyển nhật ký nhỏ màu xanh lam của Marcie, được đồn đại rằng chứa nhiều scandal còn hơn cả một tờ báo lá cải. Giữ nó trong tay, tôi cảm thấy một thôi thúc tràn ngập muốn mở nó ra. Cô ả đã viết gì về Patch? Những trang giấy đang ẩn chứa bí mật nào?

Máy bộ đàm kêu lách cách.

“Ôi, chết tiệt,” tiếng Vee phát ra.

Tôi gỡ nó khỏi thắt lưng và bấm vào nút trò chuyện. “Sao thế?”

“Chó. Một con chó to. Nó vừa chồm qua phòng khách, hay bất kỳ cái tên nào cậu đặt cho cái sảnh rộng đấy. Giờ nó đang nhìn tớ. Nhìn chăm chăm vào tớ ấy.”

“Loại chó gì?”

“Tớ không rành lắm về giống chó, nhưng tớ nghĩ nó là một con Dobermann Pinscher²⁶. Khuôn mặt rất dữ dằn. Khá giống Marcie nếu cậu muốn biết. Ồ ôi. Nó vừa vểnh tai lên. Và đang tiến về phía tớ. Tớ nghĩ nó rất nhạy cảm. Nó biết tớ đang ở đây vì mục đích gì đó.”

“Bình tĩnh nào—”

“Xùy xùy, con chó kia, tao bảo xùy!”

Một tiếng gầm gừ rõ ràng là của một con chó to bự phát ra qua máy bộ đàm.

“Ừm, Nora? Bọn mình gặp vấn đề rồi,” một lúc sau Vee nói.

“Con chó không bỏ đi?”

“Tệ hơn. Nó vừa leo lên tầng đấy.”

Vừa lúc đó có tiếng chó sủa ngoài cửa. Không dừng lại, mà còn ngày càng lớn hơn và dữ dằn hơn.

“Vee!” tôi rít lên vào chiếc bộ đàm. “Đuổi con chó cho tót!”

Nó đáp trả gì đó, nhưng tôi không thể nghe rõ qua tiếng gầm gừ. Áp sát máy bộ đàm vào tai, tôi hỏi, “Gì cơ?”

“Marcie đang đến đây! Rút ngay!”

Tôi vội vàng giấu quyển nhật ký trở lại dưới nệm, nhưng rồi lóng ngóng làm một đồng ghi chép và tranh ảnh bên trong rơi ra. Quá sợ hãi, tôi vội vàng thu chúng lại rồi nhét ngay vào quyển nhật ký, kẹp chặt lại—cuốn nhật ký khá nhỏ so với những bí mật được đồn đại ẩn chứa trong nó. Sau đó, tôi gài lại bộ đàm vào thắt lưng và tắt đèn. Cuốn nhật ký sẽ được trả lại sau, giờ thì phải ra khỏi nơi này đã.

Sau khi kéo cửa sổ lên, tôi toan tháo tấm màn bên ngoài ra nhưng nó không còn ở đó nữa. Có lẽ Marcie đã bỏ nó đi từ lâu để tránh phiền toái mỗi khi lên ra ngoài. Suy nghĩ đó đem lại cho tôi một thoáng hy vọng. Nếu Marcie có thể trèo ra ngoài, tôi cũng sẽ làm được. Mong rằng sẽ không đến nỗi bị ngã và bỏ mạng. Nhưng tất nhiên, Marcie là đội trưởng đội cổ vũ và mềm dẻo hơn tôi nhiều.

Tôi thò mặt ra và nhìn xuống. Thẳng bên dưới là cửa chính, kế trên nó là mái vòm được chống đỡ bằng bốn cột trụ. Tôi bước một chân ra trước, chói với nít lấy tấm lợp. Sau khi đã chắc chắn không bị trượt khỏi mái vòm nghiêng nghiêng, tôi hạ nốt chân còn lại xuống. Cố gắng giữ thăng bằng, tôi nhẹ nhàng kéo cửa sổ trở lại như cũ. Vừa lúc đó, đèn điện bên trong bật sáng. Móng chân con chó cào cào vào ô kính, cùng với một tràng sủa dữ dội. Sợ hãi, tôi ép chặt dạ dày mình vào tấm lợp, thầm cầu nguyện Marcie sẽ không mở cửa sổ và nhìn xuống.

“Gì vậy?” giọng Marcie ghen ghen vọng qua cửa sổ. “Có chuyện gì, Boomer?”

Mồ hôi nhỏ giọt dọc sống lưng tôi. Marcie sẽ trông thấy và bắt được tôi. Nhắm mắt lại, tôi cố gắng quên đi cái sự thật rằng ngôi nhà đang đầy nhóc những con người sẽ học cùng mình trong hai năm nữa. Tôi sẽ phải giải thích thế nào về việc lén vào phòng Marcie? Liệu có một lời bào chữa hợp lý nào cho việc giữ trong tay nhật ký của cô ả? Không còn gì nhục nhã hơn những gì tôi đang mừng tượng ra.

“*Câm mồm*, Boomer!” Marcie quát lên. “Ai đó có thể giữ con chó để tôi mở cửa sổ ra không? Nếu không, nó sẽ ngu ngốc đến mức nhảy ra ngoài mất. Cậu—ở hành lang kia. Phải, *cậu* đấy. Giữ lấy cái vòng da của con chó và đừng thả ra. Cứ việc *làm* thế thôi.”

Hy vọng tiếng chó sủa sẽ át đi mọi âm thanh mình tạo ra, tôi lật người lại, dựa lưng vào tấm lợp, cố nuốt xuống nỗi hoảng sợ trong cổ họng. Khoảng cách từ đây xuống đất không phải là nhỏ mà tôi lại mắc chứng sợ độ cao khiến mồ hôi cứ được thể tuôn ra như mưa.

Xê dịch gót chân để trọng tâm mình rơi vào điểm an toàn nhất có thể trên mái nhà, tôi rút máy bộ đàm khỏi quần. “Vee?” tôi thì thầm.

“Cậu đang ở đâu?” nó nói trên nền âm nhạc ầm ỹ.

“Cậu có khử được con chó đó không?”

“Bằng cách nào?”

“Sáng tạo đi.”

“Như cho nó ăn thuốc độc?”

Tôi lấy tay gạt mồ hôi trên trán. “Tớ đang nghĩ đến việc khóa nó vào một cái tủ nhiều hơn.”

“Ý cậu là chạm vào nó?”

“Vee!”

“Được rồi, được rồi, tớ sẽ nghĩ ra cách nào đó.”

Ba mươi giây sau, tôi nghe tiếng Vee vọng ra từ cửa sổ phòng ngủ của Marcie.

“Này, Marcie?” nó nói qua tiếng chó sủa. “Tao chẳng muốn can thiệp đâu, nhưng mà cảnh sát đang tới trước cửa đấy. Họ nói có người than phiền về tiếng ồn. Mà muốn tao mời họ vào không?”

“*Cái gì cơ?*” tiếng Marcie the thé ngay trên đầu tôi. “Tao chẳng thấy cái xe cảnh sát nào cả.”

“Có thể họ đỗ cách đây vài dãy nhà. Dù sao thì, cũng phải nói là, tao đã thấy thức uống phạm pháp trên tay vài vị khách.”

“Thì sao?” cô ta vặc lại. “Đây là bữa tiệc mà.”

“Uống rượu là phạm pháp đối với người dưới hai mốt tuổi.”

“Tuyệt vời!” Marcie quát lên. “Giờ tao phải làm gì?” Cô ta ngừng lại, rồi cất giọng lên lần nữa. “Có lẽ chính *mày* đã gọi họ, phải không?”

“Ai cơ, tao á?” Vee nói. “Và nghĩ luôn đồ ăn miễn phí à? Không đời nào.”

Một giây sau, tiếng sủa của Boomer xa dần, và đèn phòng ngủ phụt tắt.

Đứng im một cách tuyệt đối trong một lúc nữa, tôi cố lắng nghe. Khi đã chắc chắn phòng ngủ của Marcie không còn ai, tôi gấp bụng lại trèo lên cửa sổ. Marcie và con chó đã đi rồi, và tôi chỉ cần—

Tôi áp lòng bàn tay lên cửa sổ để đẩy lên, nhưng nó không hề nhúc nhích. Thử đặt tay thấp hơn nữa xuống khung cửa, tôi cố dùng hết sức của mình. Vô ích, chẳng có gì xảy ra cả.

Được thôi, tôi nghĩ. Không vấn đề gì to tát. Hẳn là Marcie đã khóa cửa lại. Giờ tôi chỉ cần lơ lửng ngoài này thêm năm tiếng nữa cho tới khi bữa tiệc kết thúc, và chờ Vee quay trở lại với một chiếc thang.

Nghe tiếng bước chân bên dưới, tôi ngoái cổ lại để nhìn xem phải chăng có cơ may nào Vee đã tới cứu mình. Nhưng trước nỗi khiếp hãi của tôi, đó là Patch, anh đang quay lưng về phía tôi để bước tới chỗ con Jeep. Tôi thấy anh bấm điện thoại và để nó lên tai. Hai giây sau, di động tôi đổ chuông trong túi quần. Trước khi tôi có thể quăng nó vào một bụi cây xa nhất có thể, Patch đã tới rồi dừng lại.

Anh nhìn quanh trước khi ngược lên. Khi ánh mắt anh chạm tới mái vòm, tôi đã ước thà mình bị con Boomer xé xác còn hơn.

“Anh tưởng họ gọi cái này là Peeping Toms.” Chẳng cần nhìn tôi cũng biết anh đang mỉm cười.

“Đừng cười nữa,” tôi nói, má đỏ ửng lên vì bẽ mặt. “Giúp tôi xuống.”

“Nhảy đi.”

“Gì cơ?”

“Anh sẽ đỡ em.”

“Anh điên à? Vào trong và mở cửa sổ ra. Hoặc kiếm cho tôi một cái thang.”

“Anh không cần thang. Cứ nhảy đi. Anh sẽ không để em rơi đâu.”

“Ồ, tất nhiên rồi! Làm như tôi tin ấy!”

“Em có muốn anh giúp không nào?”

“Anh gọi đây là giúp?” tôi điên tiết. “Đấy không phải là giúp!”

Anh quay quay móc chìa khóa trên đầu ngón tay và bắt đầu bước đi.

“Anh là đồ *khốn*! Quay lại đây!”

“Khốn?” anh nhắc lại. “Chính em là người đang do thám ngoài cửa sổ.”

“Tôi không do thám. Tôi chỉ—tôi chỉ—” *Nghĩ ra gì đi nào!*

Đôi mắt Patch dán vào ô cửa sổ phía trên tôi, rồi tôi thấy khuôn mặt anh sáng lên. Anh ngửa cổ phá ra cười. “Em đang lục soát phòng ngủ của Marcie.”

“Không phải.” Tôi đảo mắt như thể đó là ý tưởng nực cười nhất.

“Em đang tìm gì thế?”

“Chẳng gì cả.” Tôi rút chiếc mũ của Patch khỏi túi quần và ném nó vào anh. “Nhân tiện, nhận lấy cái mũ ngu ngốc của anh này.”

“Em làm thế vì cái mũ của anh?”

“Quá phí công, hiển nhiên!”

Anh đội chiếc mũ lên đầu. “Em có định nhảy xuống không?”

Tôi thử xem xét lại độ cao của mái vòm, có lẽ nó cách mặt đất đến hai mươi feet. Để câu giờ, tôi hỏi tiếp, “Anh gọi điện làm gì?”

“Anh không nhìn thấy em trong nhà. Anh muốn chắc chắn rằng em vẫn ổn.”

Nghe thật chân thành, nhưng anh là một kẻ nói dối siêu hạng. “Còn ly Coke anh đào?”

“Đề nghị làm lành thôi. Em có định nhảy không nào?”

Không còn đường nào thoái thác, tôi thận trọng lần tới rìa mái vòm. Dạ dày tôi quặn lên. “Nếu anh làm rơi tôi...,” tôi cảnh báo.

Patch chìa hai tay ra. Nhắm chặt mắt, tôi buông mình khỏi mái vòm. Thân thể tôi lướt qua không khí, rồi tôi đã trong vòng tay Patch, anh ghì chặt tôi vào lòng. Tôi lặng im một khoảnh khắc, tim đập thành thịch với dòng adrenaline nóng bỏng đến từ cả hai nguyên nhân: ngã xuống và bên Patch thật gần. Anh ấm áp và quen thuộc. Anh vững chãi và an toàn. Tôi muốn níu lấy áo anh, vùi mặt mình vào hõm cổ anh, và không bao giờ buông ra.

Patch xoắn một lọn tóc sau tai tôi. “Em có muốn trở lại bữa tiệc không?” anh thì thầm.

Tôi lắc đầu.

“Anh sẽ đưa em về nhà.” Anh dùng cằm mình để ra hiệu về hướng con Jeep, bởi đôi tay anh vẫn vòng quanh tôi.

“Tôi đến cùng Vee,” tôi nói. “Tôi nên về cùng nó.”

“Vee sẽ không mua đồ ăn Trung Hoa trên đường về nhà đâu.”

Đồ ăn Trung Hoa. Nghĩa là Patch sẽ vào ăn trong căn nhà trại. Mẹ tôi không có nhà, chúng tôi sẽ hoàn toàn một mình bên nhau...

Tôi nói lỏng sự đề phòng. Có thể chúng tôi đang được an toàn. Có thể những thiên thần tối cao không ở gần đây. Patch không tỏ ra lo lắng, thì tôi cũng không nên như thế. Và đó chỉ là một bữa tối. Tôi đã có một ngày dài không mấy vui vẻ ở trường, và tôi đã mệt nhoài sau một giờ ở phòng tập gym. Ăn tối cùng Patch nghe thật tuyệt vời. Dù sao thì một bữa tối thông thường có hại gì chứ? Mọi người vẫn ăn cùng nhau và chẳng có gì xảy ra cả. “Chỉ là một bữa tối,” tôi lẩm bẩm, tự thuyết phục chính mình nhiều hơn là nói với Patch.

Anh làm động tác chào của Boy Scout²⁷, nhưng nụ cười trên môi anh không mấy gương mẫu. Nụ cười của một gã xấu xa. Nụ cười quyến rũ, nguy hiểm của một kẻ đã hôn Marcie hai đêm trước ... và vừa đưa ra

đề nghị ăn tối cùng tôi đêm nay, rõ ràng nhằm hướng tới một mục đích khác. Anh nghĩ một nụ cười làm trái tim tan chảy là tất cả những gì cần làm để xoa dịu đau đớn trong tôi. Để khiến tôi quên rằng anh đã hôn Marcie.

Chợt tâm trí tôi trở nên rối loạn khi bị kéo về thực tại. Những dẫn đo trong tôi nhạt đi, thay vào đó là một cảm giác bất ngờ và mạnh mẽ về một mối lo không liên quan gì đến Patch, hay đêm thứ Bảy. Gai ốc nổi khắp toàn thân tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào bóng tối bên ngoài bãi cỏ.

“Ừm?” Patch làm bầm. Nhận ra phản ứng của tôi, anh ôm tôi chặt hơn nữa, che chở và bảo vệ.

Và tôi cảm thấy điều đó lần nữa. Sự thay đổi trong không khí. Một đám sương mù vô hình, ấm nóng một cách kỳ lạ, lơ lửng ở tầm thấp, gây nên áp lực chung quanh rồi tiến lại gần theo đường zigzag như một trăm con rắn vụng trộm trước gió. Cảm giác này mạnh mẽ tới mức tôi gần như chẳng thể tin nổi Patch không hề cảm thấy có chuyện gì xảy ra, ngay cả khi anh không cảm nhận được nó trực tiếp đi nữa.

“Chuyện gì vậy, Angel?” Giọng anh thấp, tò mò.

“Chúng ta có an toàn không?”

“Điều đó quan trọng à?”

Tôi lướt mắt quanh khoảng sân. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi cứ nghĩ, *Những thiên thần tối cao. Họ đang ở đây.* “Ý em là... những tổng lãnh thiên thần,” tôi nói, khẽ khàng tới mức hầu như không thể nghe thấy giọng chính mình. “Họ đang theo dõi phải không?”

“Đúng.”

Tôi cố lùi lại, nhưng Patch không để tôi làm vậy. “Anh không quan tâm họ thấy gì. Anh đã mệt mỏi với những chuyện này rồi.” Anh thôi nín lấy cổ tôi, và tôi nhìn thấy một nét bất cần đau đớn thoáng qua trong mắt anh.

Tôi nỗ lực hơn để đẩy mình ra. “Để tôi đi.”

“Em không muốn anh sao?” Một nụ cười tinh quái nở trên môi anh.

“Chuyện đó không có ý nghĩa gì hết. Tôi không muốn chịu trách nhiệm cho bất cứ chuyện gì xảy ra với anh. *Buông tôi ra.*” Làm sao anh có thể thản nhiên đến thế? Họ đang *săn tìm* một lý do để trừ khử anh. Anh không thể để họ bắt gặp đang ôm tôi.

Anh vuốt ve cánh tay tôi, nhưng ngay khi tôi lợi dụng cơ hội đó để thoát ra, anh lập tức giữ tôi lại. Giọng anh vang lên trong tâm trí tôi. *Anh có thể nổi loạn. Anh có thể bỏ đi ngay bây giờ, và chúng ta sẽ thôi chơi theo luật của những tổng lãnh thiên thần.* Anh nói điều đó thật dứt khoát, thật dễ dàng, và tôi biết đây không phải lần đầu tiên anh nghĩ về điều đó. Đây là một kế hoạch anh đã bí mật mơ tưởng đến rất nhiều lần.

Tim tôi đập loạn xạ. Bỏ đi? Thôi chơi theo luật? “Anh đang nói về cái gì vậy?”

Anh sẽ lẩn trốn và sống trên hy vọng rằng những tổng lãnh thiên thần sẽ không tìm ra mình.

“Nếu họ tìm được thì sao?”

Anh sẽ bị đưa ra xét xử. Anh có thể có tội, nhưng chúng ta vẫn có vài tuần bên nhau, khi họ đang cân nhắc phán quyết cuối cùng.

Tôi có thể cảm thấy biểu hiện sửng sốt trên mặt mình. “Và rồi?”

Họ sẽ tổng anh xuống địa ngục. Anh ngừng lại, rồi thêm vào một cách nhẹ nhàng, Anh không sợ địa ngục. Anh đáng phải nhận những gì sẽ xảy đến. Anh đã gian dối, lừa lọc. Anh đã làm đau những người vô tội. Anh đã phạm phải nhiều sai lầm hơn anh có thể nhớ. Bằng cách này hay cách

khác, anh đang phải trả giá trong hầu hết sự tồn tại của mình. Địa ngục cũng sẽ không khác là bao. Mối anh nhếch lên thành một nụ cười nhăn nhó. Nhưng anh chắc chắn những tổng lãnh thiên thần còn có vài ngón đòn giấu tay. Nụ cười anh biến mất, và anh nhìn tôi với một vẻ chân thành giản dị. Ở bên em chưa bao giờ là sai. Đó là điều duy nhất đúng dẫn anh đã làm. Em là điều duy nhất đúng dẫn trong cuộc đời anh. Anh không quan tâm tới những tổng lãnh thiên thần. Cho anh biết em muốn gì. Nói từ đó ra. Anh sẽ làm bất kỳ điều gì em muốn. Chúng ta có thể bỏ đi ngay bây giờ.

Phải mất một lúc để những lời anh nói ngấm vào trí óc tôi. Tôi nhìn con Jeep. Bức tường băng giá giữa hai chúng tôi đã sụp đổ. Nó chỉ ở đó bởi những tổng lãnh thiên thần. Không có họ, mọi thứ Patch và tôi đã cãi nhau chẳng còn ý nghĩa gì hết. Họ chính là vấn đề. Tôi muốn để họ và mọi thứ khác đằng sau, và sánh đôi cùng Patch. Tôi muốn trở nên liêu lĩnh; chỉ nghĩ về nơi đây, ngay bây giờ. Chúng tôi có thể khiến người kia quên đi mọi hậu quả. Ngày mai, chúng tôi sẽ cười vào quy định, ranh giới và hầu hết những thứ khác. Sẽ chỉ còn có tôi và Patch, và không còn gì có ý nghĩa nữa.

Không còn gì ngoài sự hứa hẹn về cái điều sẽ xảy ra khi những tuần ngắn ngủi đó kết thúc.

Tôi có hai lựa chọn, nhưng câu trả lời đã rõ ràng. Cách duy nhất tôi có thể giữ được Patch là để anh đi. Là tránh xa anh.

Tôi không nhận ra mình đang khóc cho tới khi Patch lướt nhẹ ngón tay cái dưới mắt tôi. “Shh,” anh thì thầm. “Sẽ ổn thôi. Anh muốn em. Anh không thể tiếp tục những gì đang làm, sống mà không ra sống.”

“Nhưng họ sẽ tống anh xuống địa ngục,” tôi đáp trả, không thể kìm nén cơn run rẩy trên bờ môi.

“Anh sẽ có một khoảng thời gian dài trước khi phải lo đến điều đó.”

Tôi đã quyết tâm không để Patch thấy chuyện này với tôi khó khăn đến thế nào, dù tôi ghen ngào nuốt xuống những giọt nước mắt trong cổ họng. Đôi mắt tôi ướt đẫm và sưng phồng, còn ngực tôi đau nhói. Tất cả là lỗi của tôi. Nếu không phải vì tôi, anh sẽ không trở thành một thiên thần hộ mệnh. Nếu không phải vì tôi, những thiên thần tối cao sẽ không tìm mọi cách loại bỏ anh. *Tôi* phải chịu trách nhiệm khi đẩy anh đến hoàn cảnh này.

“Em muốn nhờ anh một việc,” cuối cùng tôi nói bằng một tông giọng nhỏ nhẹ, giống một người lạ hơn là chính mình. “Nói với Vee em sẽ đi bộ về nhà. Em muốn ở một mình.”

“Angel?” Patch với lấy tay tôi, nhưng tôi gạt ra. Tôi chỉ có thể cảm thấy đôi chân mình bước đi, từng bước từng bước rời xa anh. Đường như trí óc tôi đã trở nên yếu ớt và hoàn toàn không thể kiểm soát nổi cơ thể mình.

CHƯƠNG 13

CHIỀU HÔM SAU, VEE THẢ TÔI trước cửa quán Enzo’s. Chiếc váy hai dây màu vàng tôi đang mặc trên mình nằm giữa ranh giới gợi cảm và trang nhã, đồng thời trông nó cũng lạc quan hơn rất nhiều so với cảm giác tôi có bên trong. Với mái tóc được tạo nếp một cách vô tổ chức khi bị nằm đè lên suốt đêm qua, tôi phải dừng trước cửa để chỉnh trang lại, nhưng cử chỉ đó dường như quá cứng nhắc. Tôi cố nặn ra nụ cười mình đã luyện tập cả sáng nay. Nụ cười thít chặt lại trên hai khóe môi và xen vào giữa đó là một vẻ mỏng manh dễ vỡ. Trước khung kính, nó trông thật giả tạo và rỗng tuếch. Nhưng vào một buổi sáng mà cả đêm trước được dành để khóc nức nở, nó là nụ cười khá khăm nhất tôi có thể tạo ra.

Sau khi đi bộ về từ nhà Marcie tối qua, tôi đã cuộn mình trên giường, nhưng tôi không ngủ. Suốt đêm, tôi đã tự hành hạ mình bằng những suy nghĩ tệ hại. Càng thao thức, tâm trí tôi càng xa rời thực tế một cách choáng váng. Tôi muốn một lời tuyên bố, và tôi quá đau đớn để mà quan tâm nó nghiệt ngã đến thế nào. Một ý nghĩ thoáng qua đầu tôi, kiểu ý nghĩ mà tôi chưa từng ngay cả là giải trí với nó. Nếu tôi kết liễu đời mình, những thiên thần tối cao sẽ chứng kiến điều đó. Tôi muốn họ cảm thấy hối hận. Tôi muốn họ cảm thấy mất lòng tin vào những quy định cổ hủ của chính mình. Tôi muốn họ cảm thấy có lỗi trong việc xé nát cuộc đời tôi, rồi phá hủy nó một cách trọn vẹn.

Đầu óc tôi chệch choạng và lảo đảo với những ý nghĩ như thế suốt đêm. Cảm xúc tôi thăng trầm qua đau đớn, chối từ và giận dữ. Ở một điểm nào đó, tôi thấy tiếc nuối khi đã không bỏ trốn cùng Patch. Một khoảng thời gian hạnh phúc, dù ngắn ngủi đến nhường nào, cũng còn tốt hơn là sự tra tấn âm ỷ và dai dẳng của mỗi sáng khi thức dậy, tôi biết mình sẽ không thể có anh.

Nhưng khi mặt trời ló rạng vào buổi bình minh, tôi đã đi đến một quyết định. Tôi *phải* tiếp tục sống. Hoặc là thế, hoặc là đóng băng trong nỗi tuyệt vọng. Tôi ép mình vào guồng quay của những hoạt động, tắm rửa, thay quần áo và đến trường với một sự kiên định mà không ai có thể nhận ra dưới vẻ hời hợt. Cảm giác nhức nhối bao trùm lấy tôi, nhưng tôi không chấp nhận để lộ ra một dấu hiệu nhỏ nào của sự tự thương thân.

Tôi sẽ không cho phép những tổng lãnh thiên thần chiến thắng. Tôi sẽ đứng lên bằng đôi chân, kiếm một công việc, trả tiền cho tấm vé phạt, hoàn thành khóa học hè với điểm số tốt nhất, và giữ cho mình bận rộn để chỉ đến ban đêm, khi tôi tuyệt đối cô đơn với những suy tư không thể tránh khỏi, tôi mới nghĩ đến Patch.

Quán Enzo's mở ra hai ban công hình bán nguyệt ở hai bên với những bậc thang rộng dẫn tới khu vực ăn chính và quầy thu ngân. Những ban công đó khiến tôi liên tưởng tới sàn catwalk cong cong men theo vùng trũng dành cho khán giả. Những chiếc bàn xếp dọc ban công đã đầy nhóc người, nhưng chỉ một vài kẻ lang thang đang uống cà phê và đọc báo buổi sáng còn lại dưới vùng trũng kia.

Định thần lại bằng một hơi thở sâu, tôi bước xuống những bậc thang dẫn tới quầy thu ngân.

“Xin lỗi, cháu nghe nói ở đây đang tuyển barista,” tôi bảo người phụ nữ đang ngồi ở ghế tiếp tân. Giọng tôi nghe đều đều, nhưng tôi chẳng có sức mà sửa chữa lại. Người phụ nữ có mái tóc đỏ và ở khoảng tuổi trung niên với một cái thẻ đề tên ROBERTA. Bà ta ngẩng lên. “Cháu muốn điền vào đơn đăng ký.” Tôi cố nặn ra một nửa nụ cười, nhưng tôi e là trông nó không có gì giống với những gì tôi muốn.

Roberta chùi đôi tay tàn nhang của bà vào một cái giẻ và bước tới gần quầy. “Barista à? Không còn tuyển nữa rồi.”

Tôi nín thở nhìn bà ta chăm chăm, cảm thấy mọi hy vọng vụn vỡ trong tôi. Kế hoạch đó là tất cả đối với tôi. Tôi thậm chí chưa cân nhắc xem mình sẽ làm gì nếu nó đó bị chệch đường ray dù chỉ một bước. Tôi cần một kế hoạch. Tôi cần công việc này. Tôi cần một cuộc sống được kiểm soát thận trọng với từng phút từng giây được sắp đặt trước, và từng cảm xúc được chia thành từng ngăn.

“Nhưng tôi vẫn đang cần một nhân viên phục vụ quầy, ca đêm thôi, sáu đến mười giờ,” Roberta thêm vào.

Tôi chớp chớp mắt, môi run run bất ngờ. “Ồ,” tôi nói, “Thế cũng... tốt ạ.”

“Vào buổi tối ở đây bật đèn mờ, đưa ra các barista, mở một ít nhạc jazz và phục vụ theo phong cách tinh tế. Sau năm giờ ở đây rất vắng vẻ, nhưng chúng tôi đang hy vọng thu hút thêm khách. Nền kinh tế khó khăn,” bà ta giải thích. “Cô sẽ có nhiệm vụ chào đón khách hàng và hỏi họ gọi món gì, rồi đặt hàng với khu bếp. Khi thức ăn được làm xong, cô mang nó tới các bàn.”

Tôi cố gạt đầu một cách hào hứng để thể hiện mình thích công việc đó tới mức nào, cảm thấy một vài vết nứt trên môi khi mỉm cười. “Việc đó—rất tuyệt,” tôi gượng nói, giọng khàn khàn.

“Cô có kinh nghiệm làm việc không?”

Tôi không. Nhưng Vee và tôi đến quán Enzo’s ít nhất ba lần một tuần. “Cháu thuộc lòng thực đơn ở đây,” tôi nói, bắt đầu cảm thấy chắc chắn hơn, thực tế hơn. Một công việc. Mọi thứ phụ thuộc vào nó. Tôi sẽ tạo dựng một cuộc sống mới.

“Rất vui được nghe thấy điều đó,” Roberta nói. “Cô có thể bắt đầu từ khi nào?”

“Tối nay ạ?” Thật không thể tin được bà ấy sẽ cho tôi làm công việc này. Tôi đứng đây, thậm chí không thể nặn ra nổi một nụ cười chân thành, nhưng bà ấy bỏ qua điều đó. Bà ấy đang cho tôi một cơ hội. Tôi làm cử chỉ định bắt tay bà ấy, rồi nhận ra muộn nửa giây rằng tôi đã run rẩy.

Roberta phớt lờ bàn tay xòe ra của tôi, chỉ nhìn tôi với một cử chỉ khiến tôi càng cảm thấy ngượng ngùng và bị phơi bày. “Cô ổn đấy chứ?”

Tôi lặng lẽ hít vào và nín thở. “Vâng—cháu ổn.”

Bà ấy nhanh nhẹn gật đầu. “Trở lại đây lúc sáu giờ kém mười lăm và tôi sẽ phát cho cô bộ đồng phục trước khi làm việc.”

“Cháu cảm ơn bác—,” giọng tôi vẫn bất ngờ, nhưng bà ấy đã rời khỏi quầy trở lại nơi làm việc.

Bước ra ngoài ánh nắng chói chang, tôi lẩm nhẩm tính toán trong đầu. Coi như tôi sẽ được nhận mức lương tối thiểu, nếu tôi làm tất cả các buổi tối trong vòng hai tuần tới, tôi mới chỉ đủ tiền nộp phạt. Và nếu tôi làm tất cả các buổi tối trong vòng hai tháng, tương đương với sáu mươi ngày, tôi sẽ quá bận rộn với công việc để nghĩ tới Patch. Sáu mươi ngày là gần hết kỳ nghỉ hè, nghĩa là sau đó tôi sẽ dồn hết năng lượng vào bài vở. Tôi quyết định sẽ lên thời khóa biểu với những môn đòi hỏi cao nhất. Tôi có thể xoay xở mọi kiểu bài tập, nhưng đau đớn trong tim lại là chuyện hoàn toàn khác.

“Thế nào?” Vee hỏi, đỡ con Neon bên cạnh tôi trên bờ biển. “Mọi việc ra sao?”

Tôi trèo lên ghế hành khách. “Tớ có việc rồi.”

“Tuyệt. Cậu đã tỏ ra quá hồi hộp, làm như chắc chắn cậu sẽ không được nhận ấy, nhưng giờ thì không còn gì phải lo nữa nhé. Cậu đã chính

thức trở thành công dân chăm chỉ của xã hội. Tự hào về cậu, bé yêu. Khi nào thì cậu bắt đầu?”

Tôi nhìn vào đồng hồ đo vận tốc. “Bốn giờ nữa.”

“Tớ sẽ đến đêm nay và ngồi ở khu cậu làm việc.”

“Tốt nhất nên để lại tiền boa,” tôi nói, cố gắng tỏ ra hài hước đang làm tôi muốn khóc.

“Tớ là tài xế của cậu. Thế còn hơn cả tiền boa.”

Sáu tiếng rưỡi đồng hồ sau, quán Enzo đã đầy nhóc người đến tận bờ tường. Đồng phục đi làm của tôi bao gồm sơ mi công sở trắng, quần thụng xám với áo vest cùng màu, và mũ newsboy. Chiếc mũ không có tác dụng nhiều lắm trong việc giữ lấy mái tóc lộn xộn của tôi. Giờ thì tôi có thể cảm nhận được những lọn tóc lơ thơ đang dính chặt vào mặt mình với mồ hôi. Mặc dù đang bận tới tấp với công việc, một cảm giác nhẹ nhõm kỳ lạ đang dâng lên trong tôi khi hoàn toàn không còn thời gian để nghĩ tới Patch, ngay cả là trong phút chốc.

“Cô gái mới!” Một trong những đầu bếp—Ferrnando—vừa gọi tôi. Ông ta đứng sau một bức vách thấp ngăn giữa bếp lò và phần còn lại của khu nấu nướng, khua khua cái muôi trộn. “Của cô xong rồi đấy!”

Tôi nhận lấy ba đĩa sandwich, cẩn thận đặt chúng lên cái khay trên tay mình và đi qua cánh cửa lò xo. Trên đường ra tới chỗ thực khách, tôi bắt gặp ánh mắt của một trong những cô tiếp tân. Cô ta hất cằm ra dấu về phía một nhóm khách mới vào ở ban công. Tôi trả lời bằng một cái gật đầu. *Cháu sẽ đến ngay.*

“Một sandwich sườn, một salami và một gà quay,” tôi nói, đặt những chiếc đĩa xuống trước mặt ba thương gia vận com-lê. “Chúc ngon miệng.”

Tôi rảo bước về phía ban công, rút quyển sổ ghi chép món ăn từ túi sau. Được nửa đường dọc “sàn catwalk”, tôi đứng khựng lại. Trước mặt tôi là Marcie Millar đang ngồi ở chiếc bàn vừa dọn. Tôi cũng nhận ra Addyson Hales, Oakley Williams, và Ethan Tyler, cả ba đều cùng trường. Tôi đã định tỏ ra thản nhiên và nhờ cô tiếp tân gửi một nhân viên khác—bất kỳ ai khác—đến đây, thì Marcie ngẩng mặt lên và tôi biết mình đã sập bẫy.

Cô ả nhếch mép tạo thành một nụ cười cứng như đá granite.

Tôi loạng choạng. Liệu có cách nào Marcie biết được tôi đã lấy cắp cuốn nhật ký của cô nàng không? Tới tận đêm qua khi đã thu mình trên giường tôi mới nhớ ra mình vẫn đang giữ nó. Đáng lẽ ra tôi phải trả nó lại ngay, nhưng đó là điều cuối cùng sót lại trong tâm trí tôi. Quyển nhật ký dường như chẳng còn ý nghĩa gì khi đặt cạnh mớ bong bóng đang cào cấu tôi cả trong lẫn ngoài. Vào lúc này, nó đang nằm chổng chơ dưới sàn phòng tôi, ngay bên cạnh đồng quần áo được thải ra đêm qua.

“Chẳng phải cái bộ đó là thứ dễ thương nhất mày từng có sao?” Marcie nói qua nền nhạc jazz bật đĩa. “Ethan, có phải cậu đã mặc cái vest y như thế vào đêm prom năm ngoái không? Mình nghĩ Nora đã chôm tú đồ của cậu.”

Họ phá ra cười, còn tôi ghì chặt chiếc bút trên quyển sổ gọi món. “Các bạn muốn uống gì? Thực đơn đặc biệt tối nay là chanh bông cốt dừa.” Có ai nghe được nét tội lỗi trong giọng tôi không nhỉ? Tôi cố nuốt xuống, hy vọng rằng câu sau tôi nói sẽ không còn vẻ bồn chồn nữa.

“Lần cuối cùng tao ở đây, đó là sinh nhật mẹ tao,” Marcie nói. “Cô bồi bàn đã hát ‘Chúc mừng sinh nhật’ tặng bà.”

Mất đến ba giây tôi mới hiểu cô ả muốn nói gì. “Ồ. Không. Ý tớ là—*không*. Tớ không phải bồi bàn. Tớ là phục vụ quày.”

“Tao không quan tâm mày là cái gì. Tao muốn mày hát ‘Happy Birthday’ cho tao nghe.”

Tôi đứng chết trân, đầu óc điên cuồng tìm cách thoát thân. Tôi không thể ngờ Marcie lại yêu cầu tôi làm bẽ mặt mình theo cách này. Mà khoan đã. *Tất nhiên* cô nàng đang yêu cầu tôi làm bẽ mặt mình. Trong suốt mười một năm qua, tôi luôn bí mật giữ một bảng tỷ số giữa hai chúng tôi, nhưng giờ tôi dám chắc cô ta cũng giữ cho mình một bảng tỷ số. Cô ả *sống* để tìm cơ hội ghi điểm trước tôi. Tệ hơn, cô ta biết điểm của mình gấp đôi điểm tôi và cô ta vẫn tiếp tục ghi bàn. Cô ta không chỉ là một kẻ thích bắt nạt, mà còn có tinh thần phi thể thao.

Tôi chìa tay ra. “Cho tớ xem ID của ấy.”

Marcie nhún vai tỏ vẻ bất cần. “Tao quên rồi.”

Cả hai chúng tôi biết rõ cô ta không quên, và biết rõ hôm nay không phải sinh nhật cô ta.

“Tối nay bọn tớ rất bận,” tôi nói, giả vờ xin lỗi. “Quản lý của tớ sẽ không muốn tớ cắt ngắn thời gian phục vụ các khách hàng khác.”

“Quản lý của mày sẽ muốn làm hài lòng khách hàng. Giờ thì *hát đi*.”

“Và khi cậu hát xong,” Ethan xen vào, “đem ra đây một trong số mấy cái bánh sô-cô-la miễn phí kia.”

“Bọn tớ chỉ được cho phép đem ra một lát, không phải là cả cái bánh,” tôi nói.

“Bọn tớ chỉ được cho phép đem ra một lát,” Addyson nhại lại, và cả bàn phá ra cười.

Marcie rút một chiếc camera Flip ra từ túi xách tay của cô ả. Đèn tín hiệu đỏ sáng lên, và cô ta chĩa ống kính về phía tôi. “Tớ không thể đợi spam cái video này cho toàn trường được. Thật may là tớ có địa chỉ e-mail của tất cả mọi người. Ai mà biết được làm văn thư lại hữu dụng thế cơ chứ?”

Cô ta biết về quyền nhật ký. Chắc chắn là thế. Và đây là cái giá phải trả. Năm mươi điểm cho tôi khi ăn cắp được nhật ký của Marcie. Gấp đôi chỗ điểm đó dành cho cô ta khi gửi video tôi hát “Happy Birthday, Marcie” cho cả Trung học Coldwater.

Tôi ngoảnh vai về hướng nhà bếp và từ từ quay lại. “Nghe không, các món tớ gọi đã xong rồi—”

“Ethan, đi bảo với cô tiếp tân xinh đẹp đằng kia là chúng ta muốn nói chuyện với người quản lý. Nói với cô ta *phục vụ quầy* của chúng ta đang trở nên khó chịu,” Marcie nói.

Không thể tin được. Chưa đầy ba tiếng sau khi bắt đầu đi làm, Marcie sắp khiến tôi bị đuổi việc. Tôi sẽ phải nộp tiền phạt thế nào đây? Và good-bye con Volkswagen Cabriolet. Quan trọng nhất là, tôi cần công việc để xao lãng bản thân khỏi cuộc đấu tranh vô nghĩa hòng tìm ra cách đối mặt với một sự thật đau đớn: Patch đã rời khỏi cuộc đời tôi. Vì lý do đúng đắn.

“Hết giờ,” Marcie nói. “Ethan, gọi quản lý đi.”

“Từ từ đã,” tôi vội đáp. “Tớ sẽ làm.”

Marcie la lên và vỗ tay. “May là tao đã sạc đầy pin.”

Tôi hạ thấp chiếc mũ newsboy để giấu mặt mình một cách vô thức, và bắt đầu mở miệng. “Happy birthday to you—”

“To lên!” bọn họ đồng thanh.

“Happy birthday to you,” tôi hát to hơn, quá xấu hổ để biết có phải tông giọng mình quá ngang không. “Happy birthday, dear Marcie. Happy birthday to you.”

Chẳng ai nói gì. Marcie ném cái Flip trở lại túi xách. “Ừm, thật là nhạt nhẽo.”

“Nghe ... bình thường quá,” Ethan nói.

Mạch máu chảy rần rật trên mặt tôi. Tôi nở một nụ cười nhẹ nhàng nhưng bất ngờ và hân hoan. Năm trăm điểm. Tiết mục của tôi ít nhất xứng đáng ngàn ấy. Hơn hẳn bàn thắng của Marcie. Tôi đã chính thức dẫn điểm. “Uống gì không, mọi người?” tôi hỏi, nghe có phần hơi hí hửng quá.

Sau khi viết hết các món họ gọi xong, tôi toan đi về phía nhà bếp thì Marcie gọi giật lại, “À, Nora này?”

Tôi khựng lại. Hít một hơi thở sâu, tôi tự hỏi cô ả định cho tôi nhảy qua chướng ngại vật nào nữa. Không thể. Trư phi ... cô ta tố cáo tôi. Ngay bây giờ. Trước mặt tất cả những con người này. Cô ta sẽ tuyên bố với cả thế giới tôi đã ăn cắp nhật ký của cô ta, để họ có thể thấy tôi hèn mọn và đáng khinh như thế nào.

“Mày làm nhanh mấy món đó được không?” Marcie kết thúc. “Bọn tao còn một bữa tiệc phải tham dự.”

“Làm nhanh mấy món?” tôi nhắc lại một cách ngớ ngẩn. Thế là cô ta chưa biết gì về cuốn nhật ký, phải không?

“Patch đang hẹn gặp bọn tao ở Bãi Delphic, và tao không muốn đến trễ.” Marcie đáp ngay lập tức. “Tao xin lỗi. Tao chưa kịp nghĩ. Đáng lẽ ra tao không nên nhắc đến Patch. Hắn khó khăn lắm khi thấy anh ấy đi cùng người khác.”

Nếu còn bất kỳ nụ cười nào trên môi tôi, nó cũng đã tắt ngấm. Tôi cảm thấy một sức nóng mãnh liệt dâng lên cổ. Tim tôi đập nhanh đến mức khiến đầu óc choáng váng. Căn phòng chao đảo, và nụ cười ma mãnh của Marcie đang ở trung tâm mọi thứ, nhạo báng tôi. Vậy là mọi việc đã trở về bình thường. Patch đã quay lại với Marcie. Sau khi tôi bỏ đi đêm qua, anh đã để mặc cho số phận xảy đến với hai chúng tôi. Nếu anh không thể có tôi, anh sẽ đến với Marcie. Nhưng làm sao *họ* có thể được phép quan hệ với nhau? Những tổng lãnh thiên thần ở đâu khi Patch đi cùng Marcie? Nụ hôn giữa *họ* thì sao? Phải chăng những thiên thần tối cao bỏ qua nó vì họ biết nó chẳng có ý nghĩa gì với cả hai người bọn họ? Tôi muốn gào lên với toàn bộ sự bất công này. Marcie có thể đi cùng Patch khi cô ta không yêu anh, nhưng tôi thì không bởi tôi yêu anh, và những

tổng lãnh thiên thần biết điều đó. Tại sao điều đó thật *sai trái* khi chúng tôi yêu nhau? Thiên thần và con người khác biệt lớn đến thế sao?

“Không sao, tớ ổn thôi,” tôi nói, tiêm một liều lịch sự lạnh lẽo vào tông giọng.

“Tốt cho mày,” Marcie nói, nhăm nhăm cái ống hút một cách khêu gợi, ở cô ta không có lấy một phần nhỏ tỏ ra tin vào điều đó.

Trở vào nhà bếp, tôi gửi danh sách gọi món của Marcie cho các đầu bếp. Tôi bỏ qua mục “hướng dẫn nấu nướng đặc biệt”. Marcie đang vội để gặp Patch ở Bãi Delphic? Thật là tệ.

Nhận lấy những món ăn đang đợi, tôi mang cái khay ra khỏi nhà bếp. Trước sự bất ngờ của tôi, Scott đang đứng trước cửa nói chuyện với mấy cô tiếp tân. Anh ta đang ăn vận thoải mái với quần Levi’s ống suông và áo phông ôm. Nhìn vào ngôn ngữ cơ thể của hai cô tiếp tân áo đen, dám chắc họ đang tán tỉnh anh ta. Anh ta nhìn thấy tôi và ra hiệu một cách bí mật. Mang đồ ăn đến bàn mười lăm xong, tôi bước xuống cầu thang.

“Chào,” tôi nói với Scott, bỏ cái mũ newsboy ra khỏi khuôn mặt.

“Vee bảo tớ có thể thấy bạn ở đây.”

“Bạn đã gọi cho Vee à?”

“Ừ, sau khi bạn không trả lời một tin nhắn nào của tớ.”

Tôi quệt cánh tay lên trán, gạt một vài lọn tóc xổ ra về đúng chỗ của chúng. “Tớ để điện thoại trong ba lô. Tớ chẳng có cơ hội nào sờ vào nó từ lúc vào giờ làm. Bạn muốn gì?”

“Khi nào bạn xong việc?”

“Mười giờ. Sao?”

“Có một bữa tiệc ở Bãi Delphic. Tớ đang tìm một kẻ ăn bám đáng thương nào đó để đi cùng.”

“Mỗi lần chúng ta đi đi chơi đều có chuyện xảy ra.” Nhận thấy đôi mắt anh ta không có vẻ gì sáng lên, tôi nhắc thêm, “Vụ ẩu đả ở quán Z. Và ở Chiếc bị Ác quỷ. Cả hai lần tớ phải tự xoay xở để về nhà.”

“Lần thứ ba sẽ khác.” Anh ta cười, và lần đầu tiên tôi nhận ra đó là một nụ cười thật sự dễ mến. Thậm chí là hơi trẻ con. Nó làm cá tính anh ta dịu đi, khiến tôi băn khoăn phải chăng có một mặt khác trong con người của anh ta mà tôi chưa nhận ra.

Nhiều khả năng, đây chính là bữa tiệc mà Marcie đã nói đến. Bữa tiệc sẽ có mặt Patch. Và cũng là bãi biển tôi đã bên anh hơn một tuần trước, khi tôi đã kết luận hơi vội vàng rằng mình có một cuộc đời hoàn hảo. Tôi chưa từng ngờ rằng nó có thể thay đổi nhanh đến thế.

Tôi kiểm kê nhanh lại những cảm giác trong lòng mình, nhưng mất tới nhiều giây đồng hồ để nhận ra mình đang cảm thấy gì. Tôi muốn gặp Patch—tôi vẫn luôn luôn muốn—nhưng đấy không phải là vấn đề. Tôi cần xác định mình có dám đối mặt với anh không. Tôi có thể chấp nhận nhìn anh với Marcie không? Đặc biệt là sau những điều anh đã nói với tôi đêm qua?

“Tớ sẽ nghĩ về chuyện đó,” tôi bảo Scott, nhận ra mình đã suy nghĩ quá lâu trước khi trả lời.

“Có cần tớ đến đây lúc mười giờ để đón bạn không?”

“Không đâu. Nếu tớ đi, Vee sẽ cho tớ quá giang.” Tôi chỉ về phía nhà bếp. “Nghe này, tớ phải quay lại làm việc.”

“Hy vọng sẽ gặp bạn,” anh ta nói, nhe răng cười với tôi trước khi bỏ đi.

Sau giờ làm, tôi tìm thấy Vee ở bãi đỗ xe. “Cám ơn đã đưa đón,” tôi bảo nó, buông mình xuống ghế. Đôi chân tôi mỏi nhừ sau khi đứng cả tối, và tai tôi vẫn vang vọng những tiếng nói chuyện và cười đùa trong một nhà hàng đông khách—chưa kể là những lần đầu bếp và bồi bàn quát lên chỉ bảo tôi. Tôi đã mang món ăn ra sai nơi ít nhất hai lần, và nhiều hơn một lần vào nhà bếp nhằm cửa. Cả hai lần, tôi đã suýt va đĩa vào cánh tay mấy cô bồi bàn. Tin tốt là, tôi đã có ba mươi đô tiền boa trong túi quần. Sau khi nộp phạt, tất cả chỗ tiền boa đó sẽ được đổ vào con Cabriolet. Tôi mong đợi làm sao đến cái ngày mình không cần phải dựa vào Vee để đi đây đó.

Nhưng không mãnh liệt bằng cái ngày tôi có thể quên được Patch.

Vee nhe răng. “Đây không phải dịch vụ miễn phí đâu. Tất cả những lần quá giang này đều sẽ là biên bản tôi-nợ-anh sẽ đến ám cậu trong tương lai.”

“Tớ nói nghiêm túc đấy, Vee. Cậu là người bạn tốt nhất trên thế giới này. Nhất của nhất.”

“Aw, có lẽ bọn mình nên kỷ niệm chuyện này bằng một châu kem ở Skippy. Thực ra, tớ sẽ thích MSG hơn. Không có gì làm tớ hạnh phúc hơn một bữa fast-food rán nóng giòn ở một quán MSG cổ điển.”

“Để sau được không?” tôi hỏi. “Tớ được mời tới Bãi Delphic đêm nay. Cậu đi cùng thì thật tuyệt vời,” tôi vội nói thêm. Tôi không chắc mình đã đúng đắn khi quyết định đến đó. Tại sao tôi lại tự hành hạ mình bằng cách gặp Patch nữa? Tôi biết đó là bởi tôi muốn gần anh, dù cho gần không có nghĩa là đủ gần. Một người dũng cảm hơn sẽ cắt đứt mọi liên lạc và tránh xa. Một người mạnh mẽ hơn sẽ không than thân trách phận. Patch rời khỏi cuộc đời tôi vì lý do đúng đắn. Tôi biết tôi cần chấp nhận điều đó, nhưng có một khoảng cách lớn giữa biết và làm được.

“Những ai đi?” Vee hỏi.

“Scott và một vài người khác ở trường mình.” Không cần phải chỉ đích danh Marcie ra để vấp phải sự phán đối ngay tức khắc. Tôi có cảm giác mình sẽ cần tới Vee đêm nay.

“Tớ nghĩ tớ sẽ gọi Rixon và đi xem phim thay vào đó. Tớ có thể hỏi xem anh ấy có một người bạn nào khác không để cặp đôi với cậu. Chúng ta sẽ có thể hẹn hò đôi. Ăn popcorn, nói chuyện phiếm, tình tứ.”

“Thôi.” Tôi chẳng muốn ai khác. Tôi muốn Patch.

Khi Vee tới chỗ đậu xe của Bãi Delphic, bầu trời đã tối đen như mực. Những ngọn đèn cao áp—thứ làm tôi liên tưởng tới sân bóng bầu dục CHS—rọi xuống khu nhà gỗ quét vôi bao gồm các quán trò chơi, trò kéo quân và mini-golf tạo nên một quang cảnh rực rỡ. Dọc bờ biển và cả những vùng xung quanh đã không còn ánh điện, nhờ thế nó trở thành điểm sáng duy nhất trong vòng vài dặm. Vào giờ này, chẳng thể mong đợi sẽ còn thấy ai mua hamburger hay chơi hockey ngoài trời, nên tôi ra hiệu cho Vee đỗ lại ngay gần đường xe lửa cắt qua bờ biển.

Tôi xuống xe và nói lời tạm biệt. Vee vẫy tay đáp lại, kể điện thoại lên tai để bàn luận chi tiết với Rixon về cuộc hẹn hò.

Bầu không khí vẫn giữ được hơi ấm của ban ngày và giờ đây đang ngập tràn đủ loại âm thanh từ tiếng nhạc nơi Công viên Giải trí Hải cảng Delphic trên vách đá tới tiếng sóng vỗ vào bãi cát. Tôi rảo bước dọc theo thảm cỏ trải dài chạy song song với bờ biển chẳng khác gì một hàng rào, trên dải cát thoải thoải dốc vừa khô sau đợt thủy triều.

Vài nhóm người vẫn đang chơi đùa dưới nước, nhảy sóng và nghịch ngợm những mảnh gỗ trôi dạt trên bờ biển dù cho nhân viên cứu hộ đã ra về từ lâu. Đi qua họ, tôi quét mắt tìm Patch, Scott, Marcie hay bất kỳ ai tôi quen. Xa xa, những ngọn lửa trại đỏ rực đang cháy lập lòe trong bóng đêm. Tôi rút di động và gọi cho Scott.

“Yo.”

“Tớ đến rồi,” tôi nói. “Bạn đang ở đâu?”

“Phía nam khu lửa trại. Bạn?”

“Phía bắc.”

“Tớ sẽ đến tìm bạn.”

Hai phút sau, Scott đã sánh bước bên tôi trên bãi cát. “Bạn có định ở đây cả đêm không?” anh ta hỏi. Hơi thở anh ta có mùi cồn.

“Tớ không mấy ngưỡng mộ chín mươi phần trăm những con người ở bữa tiệc này.”

Anh ta gạt đầu ra vẻ cảm thông, tay chìa một cái téc-mốt bằng thép ra. “Tớ không có vi trùng cũng không ra oai như một hướng đạo sinh. Đây đủ những phẩm chất mà bạn thích.”

Tôi nghiêng người vừa đủ để đánh hơi thứ chất lỏng trong cái téc-mốt. Ngay sau khi đứng thẳng trở lại, tôi cảm thấy một hơi nóng như thiêu cháy cổ họng mình. “Cái gì đấy?” tôi ghen lời. “Dầu máy à?”

“Công thức bí mật của tớ. Nếu cho bạn biết, tớ sẽ phải giết bạn.”

“Không cần đâu. Tớ dám chắc uống một ngụm cái đó cũng có kết cục như thế cả thôi.”

Scott ngả người, chống tay trên cát. Anh ta đã thay một chiếc áo phông Metallica với ống tay rách tươm, quần soóc kaki và đi tông. Tôi vẫn đang mặc đồng phục đi làm, ngoại trừ cái mũ newsboy, áo vest và sơ mi công sở. May mắn là tôi đã cởi áo hai dây trước khi làm việc, nhưng lại chẳng còn cái gì để thay cho chiếc quần âu.

“Thế thì cho tớ biết, Grey. Bạn đang làm gì ở đây? Phải nói với bạn là, tớ đã tưởng bạn sẽ làm tớ cụt hứng bằng đồng bài tập về nhà tuần tới đấy.”

Tôi duỗi lưng trên cát bên cạnh anh ta và phóng tầm mắt về hướng Scott. “Trò này cũ rồi nhé. Ừ thì tớ ngó ngán. Vậy đã sao?”

Anh ta nhe răng cười. “Tớ thích ngó ngán. Ngó ngán sẽ giúp tớ qua năm học này. Đặc biệt là môn Tiếng Anh.”

Ồ chúa. “Nếu đây là một câu hỏi, câu trả lời là *không*, tớ sẽ không làm Tiếng Anh cho bạn đâu.”

“Đó chỉ là điều bạn nghĩ bây giờ thôi. Tớ chưa bắt đầu màn Scott Quyển-rũ đâu.”

Tôi phá ra cười, và anh ta ngoác miệng hơn nữa. “Sao? Không tin tớ à?”

“Tớ không tin bạn và từ ‘quyển-rũ’ nằm trong cùng một câu.”

“Không một cô gái nào có thể cưỡng lại sự Quyển-rũ. Cho bạn biết, họ sẽ *điên* lên vì nó. Đây là những yếu tố cơ bản: tớ uống hai tư trên bảy, tớ không làm việc, không thể qua nổi môn toán cơ bản, và tớ dành cả ngày để chơi điện tử và say xỉn.”

Tôi ngửa đầu, cười đến rung cả vai. Tôi bắt đầu nghĩ mình thích Scott-say hơn là Scott-tĩnh. Ai mà nghĩ anh ta sẽ tự nói về mình như thế chứ?

“Đừng thò lò nữa,” Scott nói, nghịch nghịch cằm tôi. “Nó sắp bắn vào đầu tớ đấy.”

Tôi tặng anh ta một nụ cười thoải mái. “Bạn lái một chiếc Mustang. Điều đó đem lại cho bạn ít nhất mười điểm.”

“Tuyệt vời. Mười điểm. Tất cả những gì tớ cần là hai trăm điểm nữa khi cai được Red Zone²⁸.”

“Sao bạn không cai rượu?” tôi gợi ý.

“Cai? Bạn đùa à? Cuộc đời tớ trở nên khốn nạn khi tớ chỉ cần nhận thức được một nửa về nó. Nếu tớ thôi uống rượu và thấy nó thực sự là gì, có thể tớ sẽ nhảy cầu tự vẫn mất.”

Chúng tôi cùng im lặng trong một khoảnh khắc.

“Khi xin, tớ có thể hầu như quên mình là ai,” anh ta nói, nụ cười trên môi hơi nhạt đi. “Tớ biết tớ vẫn ở đây, nhưng chỉ thoáng qua thôi. Trạng thái đó rất ổn.” Anh ta tu cái tét-mốt, đôi mắt hướng thẳng tới biển đêm.

“Phải, ừm, cuộc đời tớ cũng không mấy tốt đẹp đâu.”

“Chuyện bố bạn à?” anh ta đoán, lấy tay quệt môi dưới. “Đấy không phải là lỗi của bạn.”

“Điều đó chỉ khiến nó tệ hơn.”

“Sao lại thế?”

“Nếu đó là lỗi của tớ, có thể tớ chỉ phát điên. Tớ sẽ tự trách mình trong một thời gian dài, nhưng rồi cuối cùng có thể vượt qua. Còn giờ thì tớ đang bế tắc, lúc nào cũng đối mặt với một câu hỏi: tại sao lại là bố tớ?”

“Đủ rồi,” Scott nói.

Một cơn mưa nhẹ bắt đầu rơi. Mưa mùa hè, với những hạt lớn ấm áp bắn tung tóe mọi nơi.

“Cái quái gì vậy?” nghe tiếng Marcie phía xa bãi biển, gần khu lửa trại, tôi quan sát những bóng người đang nháy nhót. Patch không nằm trong số họ.

“Tới chỗ tôi không, mọi người!” Scott hô to, bất chợt đứng dậy. Anh ta bước lảo đảo, hầu như không thể giữ nổi thăng bằng. “Số bảy hai đường Deacon, căn hộ ba hai. Cửa không khóa. Một đồng bia trong tủ lạnh. Thêm vào đó, tôi đã nói mẹ tôi ở Bunco cả đêm nay chưa nhỉ?”

Một vài tiếng hò reo vang lên, mọi người xỏ chân vào giày dép và vơ nốt những gì còn sót lại rồi rảo bước dọc bãi cát xuống chỗ đậu xe.

Scott huých mũi dép tông vào bắp chân tôi. “Cần quá giang không? C’mon, thậm chí tớ sẽ để bạn lái.”

“Cám ơn lời đề nghị, nhưng tớ nghĩ thế là đủ rồi.” Patch không ở đây. Anh là toàn bộ lý do tôi đến nơi này, bất chợt cả đêm nay trở thành một nỗi thất vọng, và cả sự lãng phí. Đáng lẽ ra tôi nên nhẹ nhõm khi không phải thấy Patch và Marcie bên nhau, nhưng tôi hầu như chỉ cảm thấy hụt hẫng, cô đơn và nuối tiếc. Một mối nữa. Mong muốn duy nhất trong đầu tôi là bò lên giường và đặt dấu chấm hết cho ngày hôm nay càng nhanh càng tốt.

“Bạn bè sẽ không để người kia lái xe trong khi say đâu,” Scott dụ dỗ.

“Có phải bạn đang cầu khẩn lương tâm tớ?”

Anh ta phe phẩy chùm chìa khóa trước mặt tôi. “Làm sao bạn có thể bỏ qua một cơ hội cả-đời-được-một-lần để lái con Mustang?”

Tôi đứng dậy và phúi phúi cát khỏi móng quần. “Sao bạn không bán nó cho tớ với giá ba mươi đô la? Thậm chí tớ có thể trả bằng tiền mặt.”

Anh ta cười, quàng tay qua vai tôi. “Tớ say, nhưng không say đến thế, Grey.”

CHƯƠNG 14

TRỞ VỀ NỘI THÀNH COLDWATER, tôi lái con Mustang qua hai đầu thị trấn từ Beech tới Deacon. Mưa vẫn tiếp tục rơi một cách ảm đạm. Con đường hẹp và quanh co, hai bên là những cây tùng bách trải rộng tới tận rìa vỉa hè. Vòng qua khúc cua kế tiếp, Scott chỉ vào một khu liên hợp xây dựng theo phong cách Cape Cod với ban công nhỏ và ván lợp màu xám. Có một sân tennis ở bãi cỏ đằng trước. Dường như toàn bộ nơi đây đã đến lúc cần được sơn lại.

Tôi quàng con Mustang vào chỗ đậu.

“Cám ơn đã lái xe,” Scott nói, quàng tay sau ghế tôi ngồi. Đôi mắt anh ta đờ đẫn, một bên khoé miệng nhếch lên một nụ cười lơ đãng.

“Bạn có tự vào trong được không?” tôi hỏi.

“Tớ không muốn vào trong,” anh ta lảm nhảm. “Thảm trải sàn bốc mùi như phân chó, còn trần nhà tắm thì mốc meo. Tớ muốn ở ngoài này, với bạn.”

Bởi vì bạn đang say. “Tớ phải về nhà. Muộn rồi, và tớ vẫn chưa gọi cho mẹ hôm nay. Bà sẽ phát hoảng nếu tớ không báo cáo tình hình sớm.” Tôi vói tay qua người anh ta để mở cửa bên ghế hành khách.

Và khi đó, Scott khóa lấy mái tóc tôi quanh những ngón tay. “Xinh đẹp.”

Tôi gỡ chúng ra. “Chuyện này sẽ không xảy ra đâu. Bạn say rồi.”

Anh ta nhe răng cười. “Một chút thôi.”

“Ngay sáng mai bạn sẽ quên hết những điều này.”

“Tớ tưởng chúng ta đã có một khoảng thời gian gần gũi ở bãi biển.”

“Phải rồi. Và đó là lúc quan hệ của chúng ta đã tiến xa nhất có thể. Không đùa đâu, tớ sẽ đá bạn ra ngoài. Vào nhà đi.”

“Xe của tớ thì sao?”

“Tớ đem nó về nhà đêm nay, rồi sẽ mang trả vào chiều mai.”

Scott thở ra một cách mãn nguyện và thả lỏng hơn nữa trên ghế. “Tớ muốn vào nhà và chơi solo với Jimi Hendrix. Bạn làm ơn nói với mọi người bữa tiệc đã kết thúc được không?”

Tôi đảo mắt. “Bạn vừa mời sáu mươi người tới đây. Tớ sẽ không vào đó để đuổi họ về.”

Scott nhào người qua cửa và mở ra.

Ugh.

Tôi tóm lấy lưng áo kéo anh ta ngồi trở lại xe, cho con Mustang tiến thêm nửa mét, sau đó gài thắng và bước ra ngoài. Tôi vòng sang cửa bên Scott, dìu anh ta xuống xe, cố gắng cẩn thận không để mình giẫm phải cái đồng bầy nhầy từng được chứa trong dạ dày rỗng tuếch của Scott. Anh ta quàng tay qua vai tôi, và đó là tất cả những gì tôi có thể làm để mình không đổ sụm xuống dưới sức nặng của anh ta. “Căn hộ nào?” tôi hỏi.

“Ba mươi hai. Trên cùng bên phải.”

Tầng trên cùng. Tất nhiên rồi. Làm thế nào để mong đợi một chút nghỉ chân bây giờ?

Thở hổn hển, tôi kéo Scott lên cả hai lần cầu thang, loạng choạng qua cánh cửa ra vào dẫn tới căn hộ của anh ta, một nơi thật sống động với một đám lốn nhốn nhảy nhót trên nền nhạc Rap đang được mở lớn tới mức tôi có thể cảm thấy từng dây thần kinh trong não mình rung chuyển.

“Phòng ngủ ở trong cùng,” Scott lăm bắm vào tai tôi.

Tôi đẩy anh ta qua đám đông, mở cánh cửa cuối cùng của hành lang và thả Scott nằm phịch xuống tấm nệm trên chiếc giường nơi góc phòng. Có một bàn học nhỏ ở góc bên cạnh, một tủ quần áo có thể dỡ ra được, một giá để guitar và một vài quả tạ rời. Những bức tường trắng đã ngả màu, và được tô điểm bởi một poster phim *Bố già phần III* và một lá cờ của đội New England Patriots.

“Phòng tốt,” Scott nói, thu lại sự chú ý của tôi khỏi khung cảnh xung quanh. Anh ta đập nhẹ vào đồng chăn ga bên cạnh. “Cứ tự nhiên.”

“Ngủ ngon, Scott.”

Tôi vừa đóng cửa lại thì anh ta nói, “Bạn có thể lấy hộ tớ cái gì để uống không? Nước trắng. Tớ phải súc miệng để khử đi cái vị chết tiệt này.”

Dù rất muốn rời khỏi nơi này, tôi không thể gạt đi một mối cảm thông ngày càng tăng đối với Scott. Nếu tôi bỏ đi bây giờ, có thể sáng ngày mai anh ta sẽ thức dậy trong bãi nôn của chính mình. Có lẽ tôi nên giúp anh ta súc miệng và cho anh ta uống vài viên ibuprofen.

Căn bếp nhỏ hình chữ U nhìn ra phòng-khách-đã-biến-thành-sàn-nhảy, thế là tôi phải len qua một đám đông chật ních chặn trước cửa để đến được đó. Tôi mở vài ngăn chặn để tìm một chiếc ly, nhưng chỉ thấy

một chồng cốc nhựa trắng úp trên vòi nước nơi bồn rửa. Sau khi hứng một cốc nước, tôi vừa quay đầu lại để mang tới cho Scott thì tim tôi nhảy bật khỏi lồng ngực. Patch đang đứng cách đó vài foot, dựa lưng vào giá bát đối diện tủ lạnh. Anh tách mình khỏi đám đông, và chiếc mũ bóng chày được đội sụp xuống—dấu hiệu cho thấy anh không hứng thú với những hoạt động tập thể. Anh trông có vẻ sốt ruột, liên tục nhìn đồng hồ.

Thấy không còn cách nào để tránh né ngoại trừ trèo qua kệ bếp để tới phòng khách, đồng thời cảm thấy nợ anh một lời lịch sự—mà, chẳng phải chúng tôi đã đủ trưởng thành để giải quyết chuyện này một cách người lớn sao?—tôi liếm môi, bất chợt cảm thấy nó khô rang như cát, rồi bước tới. “Anh đang vui vẻ chứ?”

Những đường nét cứng nhắc trên gương mặt anh dần ra thành một nụ cười. “Anh có thể nghĩ được ít nhất một việc mình muốn làm.”

Nếu đó là một lời bóng gió, tôi chọn cách phớt tỉnh ăng-lê. Tôi nhảy lên kệ bếp và đu đưa đôi chân. “Anh ở đây cả đêm chứ?”

“Nếu anh phải ở đây cả đêm, em bắt anh luôn đi cho rồi.”

Tôi xòe tay. “Tôi không có súng, rất tiếc.”

Nụ cười xấu xa của anh trở nên hoàn hảo. “Em không bắn chỉ vì lý do đó à?”

“Đạn cũng chẳng giết được anh,” tôi chỉ ra. “Một trong những mặt trái của việc bất tử.”

Anh gật đầu, để lộ một nụ cười khắc nghiệt dưới bóng chiếc lưới trai. “Nhưng em sẽ làm nếu có thể phải không?”

Tôi lưỡng lự một chút trước khi trả lời. “Tôi không ghét anh, Patch. Chưa.”

“Ghét chưa đủ mạnh để mô tả?” anh đoán. “Gì đó sâu sắc hơn nữa?”

Tôi cười, nhưng không đến mức nhe răng.

Dường như chúng tôi đều linh cảm chủ đề này sẽ không dẫn tới điều gì tốt đẹp, đặc biệt là ở đây, và Patch giải thoát cho cả hai bằng cách hất đầu về phía đám đông đằng sau. “Và em thì sao? Ở đây cả đêm chứ?”

Tôi nhìn xuống kệ. “Không. Tôi đang mang nước tới cho Scott, và cả nước súc miệng nữa nếu tìm được, rồi tôi sẽ rời khỏi đây.”

Anh giữ lấy khuỷu tay tôi. “Em thà bắn anh, nhưng lại chăm sóc cho Scott à?”

“Cậu ấy không làm tan nát trái tim tôi.”

Một khoảng lặng kéo dài vài nhịp tim giữa hai chúng tôi, rồi Patch lên tiếng, giọng rất trầm, “Chúng ta đi.” Cái cách anh nhìn cho tôi biết chính xác ý anh là gì. Anh muốn tôi chạy trốn cùng anh. Thách thức những tổng lãnh thiên thần. Bất chấp cả việc họ có thể tìm được Patch.

Tôi không thể nghĩ tới những gì họ sẽ làm với anh mà không cảm thấy ớn lạnh vì sợ hãi và đông cứng trong khiếp đảm. Patch chưa cho tôi hay địa ngục là như thế nào. Nhưng anh biết. Và việc anh không nói càng vẽ nên một bức tranh sinh động và lạnh lẽo.

Không rời mắt khỏi phòng khách bên ngoài, tôi nói. “Tôi đã hứa mang cho Scott một ly nước.”

“Em đang dành quá nhiều thời gian với một gã anh cho là đen tối, mà dưới tiêu chuẩn của anh, không dễ để đạt được danh hiệu đó.”

“Suy bụng ta ra bụng người²⁹ à?”

“Mừng là em vẫn hài hước được, nhưng anh không đùa đâu. Cẩn thận đấy.”

Tôi gật đầu. “Cám ơn vì đã quan tâm, nhưng tôi biết mình đang làm gì.” Bước qua Patch, tôi tiến thẳng vào đám đông trong phòng khách. Tôi phải ra khỏi đây. Tôi đã gần anh quá nhiều, cảm nhận quá sâu sắc bức tường băng giá vững chắc và bất khả xâm phạm này, biết rằng cả hai chúng tôi đều muốn một điều mình không thể có, dù cho điều đó chỉ cách chúng tôi một sai tay.

Tôi vừa len qua đám đông được nửa chừng thì ai đó túm lấy dây áo tôi. Quay lại, tôi đã nghĩ đó là Patch mong muốn giải thích thêm, hoặc có thể, tệ hại hơn, ném mọi nguy hiểm sang một bên và hôn tôi. Nhưng đó là Scott, nhe răng cười biếng nhác với tôi. Anh ta gạt tóc khỏi mặt tôi, kéo tôi lại và khóa môi lên môi tôi. Miệng anh ta có mùi nước súc miệng bạc hà và kem đánh răng. Tôi toan lùi lại, nhưng rồi chợt nhận ra, tại sao mình phải quan tâm nếu Patch đang nhìn chứ? Cũng chẳng phải điều gì anh chưa từng làm. Tôi có quyền đi tiếp nhiều như anh. Anh đã dùng Marcie để lấp đầy khoảng trống trong trái tim, thì giờ đến lượt tôi, với Scott.

Tôi trượt tay trên ngực Scott rồi ôm lấy gáy anh ta. Scott tiến tới, ghì lấy tôi chặt hơn và mơn trớn sống lưng tôi. Vậy ra đây là cảm giác khi hôn một người khác. Trong khi Patch thật chậm rãi, kinh nghiệm và thư

thái, thì Scott nồng nhiệt một cách bông lơn và có phần ướm át. Trải nghiệm này hoàn toàn mới mẻ ... và cũng không phải là tệ.

“Phòng tó,” Scott thì thầm, đan ngón tay giữa những ngón tay tôi và kéo tôi qua hành lang.

Tôi nhìn về chỗ Patch vừa đứng. Mắt chúng tôi gặp nhau. Bàn tay anh cứng lại và khum chặt sau gáy, như thể anh đã chết chìm trong suy tư và đông cứng trước cảnh tôi hôn Scott.

Cảm giác đó là như vậy đấy, tôi nói với anh bằng suy nghĩ.

Chỉ có điều, tôi cũng chẳng khá hơn sau khi nghĩ như thế. Tôi cảm thấy buồn bực, thấp hèn và bất mãn. Tôi vốn không phải loại người lợi dụng mảnh khoe để an ủi bản thân hay khoa trương tự mãn. Một cơn đau nguyên thủy thiêu đốt trong tôi, và vì lẽ đó, tôi để Scott dẫn đi hết hành lang.

Scott dùng chân bật mở cánh cửa ra vào. Anh ta tắt đèn đi, và bóng tối mờ mờ bao quanh hai chúng tôi. Tôi nhìn vào tấm nệm đôi trên giường rồi sau đó là khung cửa sổ. Ô kính đã nứt vỡ. Bất chợt trong một khoảnh khắc sợ hãi, tôi đã tưởng tượng chính mình xuyên qua vết nứt và tan biến vào màn đêm. Có thể đó là một điềm báo rằng những gì tôi sắp làm là một sai lầm nghiêm trọng. Phải chăng tôi thực sự sẽ làm chuyện

này để đạt được một mục đích nào đó? Liệu đây có phải cách tôi muốn cho Patch thấy sự tức giận và nỗi đau đớn của mình? Tôi sẽ trông như thế nào đây?

Scott nắm lấy vai tôi và hôn mãnh liệt hơn. Tôi cân nhắc các lựa chọn trong suy nghĩ. Tôi có thể bảo Scott mình đang mệt. Tôi có thể bảo anh ta mình đã thay đổi quyết định. Tôi có thể đơn giản là từ chối...

Scott cởi áo và ném nó sang một bên.

“Ừm—,” tôi cất tiếng. Nhìn quanh một lần nữa để tìm một lối thoát, tôi nhận ra cánh cửa phòng ngủ đã được mở, bởi vì một bóng người đổ xuống qua ánh đèn hắt vào từ hành lang. Bóng người bước vào trong và đóng cửa lại, và tôi thấy hàm mình như rơi ra.

Patch ném chiếc áo của Scott vào mặt anh ta.

“Cái quái gì—,” Scott hỏi gặng, giật mạnh chiếc áo qua đầu rồi kéo nó xuống để che lấy thân.

“Hạ màn được rồi đấy,” Patch nói với anh ta.

Scott kéo phéc-mơ-tuya. “Anh đang làm gì ở đây? Anh không thể vào đây. Tôi đang bận. Và đây là phòng tôi.”

“Anh điên rồi à?” tôi hỏi Patch, máu nóng dồn lên má.

Patch nhìn về phía tôi. “Em không muốn ở đây. Không phải với hã.”

“Anh chẳng có quyền gì mà nói câu đó.”

Scott chen lên trước tôi. “Để tớ xử lý hã.”

Anh ta bước được nửa mét trước khi Patch tung một cú đấm vào hàm Scott với một cái nghiêng răng trèo trẹo.

“Anh đang làm gì vậy?” tôi hét lên với Patch. “Anh đấm vỡ hàm cậu ấy đấy à?”

“Unnuh!” Scott rên rỉ, ôm lấy phần dưới khuôn mặt.

“Anh chưa đấm vỡ hàm hã, nhưng nếu hã đặt một bàn tay lên người em, đó sẽ là thứ đầu tiên trong số rất nhiều bộ phận bị đấm vỡ,” Patch đáp.

“Ra ngoài!” tôi yêu cầu Patch, chỉ một ngón tay ra cửa.

“Tao phải giết mày,” Scott gầm lên với Patch, há miệng và ngậm lại vài lần để chắc chắn hàm vẫn cử động được.

Nhưng thay vì bỏ đi theo lời tôi, Patch tiến tới chỗ Scott trong ba bước chân. Anh đẩy Scott vào tường. Scott cố gắng lấy lại thế chủ động, nhưng Patch giội mạnh anh ta vào tường lần nữa, khiến anh ta lảo đảo. “Chạm vào cô ấy,” anh nói vào tai Scott, tông giọng trầm và đe dọa, “và đó sẽ là nỗi ân hận lớn nhất đời mày.”

Trước khi bỏ đi, Patch nhìn về phía tôi. “Hắn không xứng.” Anh ngừng lại. “Và anh cũng vậy.”

Tôi mở miệng nhưng chẳng nói nổi một lời. Tôi không ở đây vì tôi muốn thế. Tôi ở đây để cho Patch thấy. Tôi biết điều đó, và anh cũng biết.

Scott bước tới, thả mình dựa vào tường. “Tớ có thể đấu lại hắn nếu không say xỉn,” anh ta nói, xoa xoa dưới hàm. “Hắn nghĩ mình là cái thá gì chứ? Tớ còn chẳng biết hắn là ai. Bạn biết hắn à?”

Scott hiển nhiên không nhận ra Patch ở quán Z, nhưng dù sao cũng có một đồng người ở đó đêm ấy. Tôi không thể mong đợi Scott sẽ nhớ được mọi khuôn mặt. “Tớ rất tiếc về điều đó,” tôi nói, ra hiệu về phía cánh cửa nơi Patch vừa đi khỏi. “Bạn ổn chứ?”

Anh ta mỉm cười chậm rãi. “Chưa từng ổn hơn.” Câu đó được nói ra với một vết bầm hình vòng cung dần hiện rõ dưới hàm.

“Anh ấy đã mất bình tĩnh.”

“Tốt nhất là nên thế,” anh ta lè nhè, quệt tay vào vết máu nơi khóe miệng.

“Tớ phải đi thôi,” tôi nói. “Tớ sẽ trả lại con Mustang sau giờ học ngày mai.” Tôi tự hỏi mình nên khởi đầu bằng cách nào khi phải đi qua Patch, để bảo tồn được bất kỳ phần nào của lòng tự trọng còn sót lại. Tôi có thể nói thẳng với anh và thừa nhận anh đúng: tôi chỉ đi cùng Scott tới đây để làm anh tổn thương.

Scott níu lấy vai tôi dưới dây áo. “Đừng đi, Nora. Chưa phải bây giờ.”

Tôi gỡ những ngón tay của anh ta ra. “Scott—”

“Cho tớ biết nếu tớ đã đi quá xa,” anh ta nói, kéo áo qua đầu một lần nữa. Làn da nhợt nhạt của anh ta sáng lên trong bóng tối. Rõ ràng anh ta đã dành hàng đồng thời gian ở phòng tập thể hình, điều đó thể hiện qua từng đường gân dọc cánh tay anh ta.

“Bạn đã đi quá xa,” tôi nói.

“Nghe không thuyết phục chút nào.” Anh ta gạt tóc khỏi cổ tôi và vùi mặt vào đó.

“Tớ không thích bạn theo cách này,” tôi nói, đặt tay vào giữa hai chúng tôi. Tôi đã quá mệt mỏi, và một cơn đau đầu đang bùng trong tai tôi. Xấu hổ với bản thân, tôi chỉ muốn về nhà, ngủ và ngủ cho tới khi tôi quên đi chuyện này.

“Làm sao bạn biết? Bạn chưa từng thử tớ theo cách này.”

Tôi bật công tắc đèn, cả căn phòng tràn ngập ánh sáng. Scott lấy tay che mắt và lùi lại một bước.

“Tớ đi đây—,” tôi cất tiếng, rồi chợt khựng lại khi mắt tôi lướt qua một mảng da trên ngực Scott, lưng chừng giữa núm vú và xương đòn. Mảng da biến dạng và sáng màu. Sâu thẳm trong tâm trí, tôi liên hệ điều đó với dấu đóng nhãn mà Scott được nhận khi anh ta thề trung thành với tổ chức máu Nephilim, nhưng một suy nghĩ mơ hồ nào đó mới thực sự là điều khiến tôi ngờ ngợ. Dấu vết này có hình một nắm tay siết chặt. Nó giống hệt cả về hình dáng và kích cỡ với mặt lồi lên của chiếc nhẫn sắt trong phong bì.

Vẫn giữ tay che mắt, Scott rên rỉ và tiến tới chân giường để lấy điểm tựa.

“Cái dấu gì trên da bạn kia?” tôi hỏi, cảm thấy miệng mình khô rang.

Trong khoảnh khắc, Scott có vẻ giật mình, rồi trượt tay xuống để che nó đi. “Mấy đứa bạn và tớ vui đùa chút thôi. Không có gì đâu. Chỉ là một vết sẹo mà.”

Anh ta dám *nói láo* về điều đó ư? “Chính bạn đã gửi tôi cái phong bì.” Khi anh ta không trả lời, tôi thêm vào dứt khoát hơn, “Bãi biển. Hiệu bánh. Phong bì với chiếc nhẫn bằng sắt.” Căn phòng dường như hoàn toàn biệt lập, tách rời khỏi tiếng bass xập xình ngoài phòng khách. Bất chợt, tôi không còn cảm thấy an toàn khi một mình ở đây với Scott.

Đôi mắt Scott hẹp lại và anh ta nhìn tôi đăm chiêu dưới ánh đèn, dường như vẫn làm lóa mắt anh ta. “Bạn đang nói về chuyện gì thế?” Giọng anh ta cảnh giác, thù địch pha lẫn bối rối.

“Bạn nghĩ hành động đó là *hay ho* à? Tôi biết bạn đã gửi tôi chiếc nhẫn.”

“Chiếc—nhẫn?”

“Chiếc nhẫn đã tạo ra vết sẹo đó trên ngực bạn!”

Anh ta lắc đầu mạnh, một lần duy nhất, như thể giải thoát cho mình khỏi sự sững sờ. Rồi anh ta chìa tay ra, dồn tôi vào chân tường. “Làm sao bạn biết về chiếc nhẫn?”

“Bạn đang làm tôi đau,” tôi nói với giọng đe dọa, nhưng thực ra tôi đang run rẩy vì sợ hãi. Tôi nhận ra Scott không giả vờ. Trừ phi anh ta là một diễn viên quá xuất sắc so với khả năng tưởng tượng của tôi, anh ta thật sự không biết gì về chiếc phong bì. Nhưng anh ta có biết về chiếc nhẫn.

“Hắn trông thế nào?” Anh ta nắm lấy áo tôi, giọng tôi thật mạnh. “Cái gã đưa bạn chiếc nhẫn—hắn trông thế nào?”

“Bỏ tay khỏi người tớ,” tôi ra lệnh rồi đẩy ra. Nhưng Scott khỏe hơn tôi rất nhiều, chân anh ta vẫn đứng yên trên sàn, cơ thể anh ta ép tôi sát vào tường. “Tớ không thấy hắn. Chiếc phong bì được chuyển cho tớ.”

“Hắn có biết tớ ở đâu không? Hắn có biết tớ ở Coldwater không?”

“Hắn?” tôi vặc lại. “Ai là *hắn*? Chuyện gì đang xảy ra?”

“Tại sao hắn đưa bạn chiếc nhẫn?”

“Tớ không biết! Tớ không biết gì về hắn cả! Tại sao bạn không nói với tớ?”

Scott rùng mình trước nỗi hoảng sợ ngày càng tăng dường như đang siết chặt lấy anh ta. “*Bạn đã biết gì?*”

Tôi trân trân nhìn vào mắt Scott, nhưng hòng tôi ghen lại tới mức không thể thở nổi. “Chiếc nhẫn được gửi trong phong bì cùng với một tờ giấy viết là Bàn Tay Đen đã giết bố tớ. Và chiếc nhẫn thuộc về hắn ta.” Tôi liếm môi. “Có phải bạn là Bàn Tay Đen không?”

Biểu hiện của Scott vẫn chìm sâu trong sự ngờ vực; đôi mắt anh ta nhìn tới lui, không biết có nên tin tôi hay không. “Quên chuyện xảy ra giữa hai chúng ta đi, nếu bạn biết điều gì là tốt cho mình.”

Tôi cố vùng ra, nhưng anh ta vẫn giữ rất chặt.

“Ra khỏi đây,” anh ta nói. “Và tránh xa tớ ra.” Lần này Scott buông ra, đẩy tôi về phía cánh cửa.

Dừng lại trước lối ra, tôi chùi lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi vào quần. “Không cho đến khi bạn cho tớ biết về Bàn Tay Đen.”

Tôi tưởng Scott sẽ phản ứng hung hăng hơn, nhưng anh ta chỉ đơn giản tặng tôi cái nhìn dành cho một con chó nếu bắt gặp nó ngồi chồm hổm trước vườn nhà. Anh ta vợ lấy chiếc áo phông và làm động tác như muốn kéo giãn nó, rồi nhếch môi thành một nụ cười hăm dọa. Anh ta ném chiếc áo lên giường, rồi cởi thắt lưng, kéo khóa quần và bước ra khỏi chiếc quần soóc đang mặc, biến mình thành khỏa thân ngoại trừ một chiếc quần boxers cotton bó sát. Hiển nhiên ý đồ của anh ta là làm tôi ngượng đến mức phải bỏ đi. Kế hoạch này cũng khá thuyết phục đấy, nhưng tôi sẽ không để anh ta gạt mình ra dễ dàng đến vậy.

Tôi nói, “Bạn có vết sẹo được tạo ra từ chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen. Đừng hy vọng tờ tin bạn chẳng biết gì về nó, bao gồm nó có ở đó như thế nào.”

Anh ta không trả lời.

“Ngay khi ra khỏi đây, tớ sẽ gọi cảnh sát. Nếu bạn không nói chuyện với tớ, có thể bạn sẽ thích nói với họ hơn. Có thể họ đã thấy dấu hiệu đó trước đây. Chỉ cần nhìn tớ cũng dám chắc nó chẳng tốt đẹp gì.” Giọng tôi nghe bình tĩnh, nhưng mồ hôi đang túa ra ướt đầm dưới tay tôi. Thật là một câu nói ngu ngốc và liều lĩnh. Nếu Scott không để tôi đi thì sao? Tôi trông có vẻ biết về Bàn Tay Đen đủ nhiều để làm anh ta lo sợ. Anh ta có nghĩ tôi biết quá nhiều không? Nếu anh ta giết tôi và ném xác vào xe rác thì sao? Mẹ không biết tôi ở đâu, và tất cả mọi người đã nhìn thấy tôi vào

đây với Scott đều đã say xỉn. Liệu ngày mai có ai nhớ ra đã thấy tôi ở đây không?

Mãi nghĩ tới những điều đáng sợ, tôi không nhận ra Scott đã ngồi xuống giường từ khi nào. Mặt anh ta đang gục vào đôi bàn tay. Lưng anh ta run rẩy, và tôi nhận ra anh ta đang khóc lặng lẽ nhưng hoàn toàn kích động. Đầu tiên tôi đã nghĩ anh ta giả vờ, rằng đây là một cái bẫy, nhưng những tiếng nấc sâu dưới lồng ngực Scott là thật. Anh ta đã say, chấn động tâm lý, và tôi không biết điều này làm anh ta ổn định lại như thế nào. Tôi đứng im, lo sợ một cử động nhỏ cũng có thể khiến anh ta gãy làm đôi.

“Tớ đã nợ bạc chồng chất ở Portland,” anh ta cất lời, nỗi tuyệt vọng và kiệt sức nhấn chìm giọng nói. “Quản lý quán pool đã dồn tớ vào chân tường để đòi tiền, và tớ đã phải hết sức thận trọng mỗi khi ra khỏi nhà. Tớ đã sống trong sợ hãi, biết rằng một ngày anh ta tìm ra mình, tớ sẽ quá may mắn nếu chỉ gãy một vài cái xương.

“Một đêm tớ trên đường từ nhà tới chỗ làm thêm, ai đó đã nhảy ra từ đằng sau, lôi tớ vào một cái nhà kho, và trói tớ lại trên một chiếc bàn. Quá tối để nhìn thấy mặt hắn, nhưng tớ nghĩ tay quản lý đã sai hắn tới. Tớ bảo hắn tớ sẽ trả hết những gì hắn muốn nếu hắn để tớ đi, nhưng hắn cười và nói hắn không cần tiền của tớ—thực ra, hắn đã trả hết nợ cho tớ rồi. Trước khi tớ có thể xác định liệu đấy có phải một lời nói đùa không,

hắn đã tự xưng là Bàn Tay Đen, và điều cuối cùng mà hắn muốn là tiền bạc.

“Hắn có một cái Zippo, và hắn bật lửa hơi nóng chiếc nhẫn trên bàn tay trái của hắn. Tớ vã hết mồ hôi. Tớ bảo tớ sẽ làm bất kỳ điều gì hắn muốn—chỉ cần giải thoát cho tớ khỏi chiếc bàn. Hắn xé áo tớ ra và dí chiếc nhẫn vào ngực tớ. Da tớ như bốc cháy, và tớ gào lên bằng cả hai lá phổi. Hắn chộp lấy ngón tay tớ, bẻ gãy xương, và bảo nếu tớ không câm miệng, hắn sẽ bẻ cả mười ngón tay tớ. Hắn nói hắn đang ban cho tớ dấu hiệu của hắn.” Giọng Scott ngày càng trầm xuống. “Tớ tè cả ra quần. Ngay trên chiếc bàn đó. Hắn làm tớ sợ chết khiếp. Tớ sẽ làm bất cứ điều gì có thể để không bao giờ phải gặp lại hắn. Đó là lý do tại sao mẹ con tớ đã chuyển về Coldwater. Tớ đã thôi đi học và nấu mình trong phòng gym cả ngày, chuẩn bị tinh thần nếu hắn lại tới tìm tớ. Nếu hắn gặp lại tớ, lần này tớ sẽ sẵn sàng.” Ngừng lại ở đó, anh ta quệt mũi bằng mu bàn tay.

Tôi không biết liệu mình có thể tin anh ta không. Patch đã nói rõ ràng anh sẽ không bao giờ tin, nhưng Scott đang thực sự chấn động. Nước da anh ta tái nhợt đi, ướt đẫm mồ hôi, và anh ta bới tay vào mái tóc, thở ra một hơi dài, run rẩy. Liệu anh ta có thể dựng nên một câu chuyện như thế không? Tất cả mọi chi tiết đều khớp với những gì tôi biết về Scott. Anh ta nghiện cờ bạc. Anh ta làm thêm ca đêm cho một cửa hàng tạp hóa ở Portland. Anh ta chuyển về Coldwater để chạy trốn quá khứ. Anh ta bị đóng nhẫn trên ngực, bằng chứng *ai đó* đã để lại ở đây. Anh ta

có thể ngồi cách tôi hai foot và nói láo về toàn bộ những gì đã xảy ra không?

“Hắn trông thế nào?” tôi hỏi. “Bàn Tay Đen ấy.”

Anh ta lắc đầu. “Lúc đó rất tối. Hắn cao, và đó là tất cả những gì tôi nhớ.”

Tôi mò mẫm tìm xem có cách nào liên hệ giữa Scott và bố tôi—cả hai đều dính líu tới Bàn Tay Đen. Scott đã bị hấn lần ra khi đang trốn nợ. Đổi lại việc thanh toán nợ cho anh ta, Bàn Tay Đen đã đóng nhãn cho Scott. Liệu bố tôi có trải qua cùng sự việc đó không? Phải chăng cái chết của ông không ngẫu nhiên như cảnh sát đã phỏng đoán lúc ban đầu? Liệu có phải Bàn Tay Đen đã thanh toán cho bố tôi một món nợ, rồi giết chết ông khi ông không chấp nhận bị đóng nhãn? Không, tôi không tin điều đó. Bố tôi không cá cược, và ông không vỡ nợ. Ông là một kế toán. Ông hiểu giá trị của đồng tiền. Ông chẳng có gì giống với Scott. Phải có một lý do nào khác.

“Bàn Tay Đen có nói điều gì khác không?” tôi hỏi.

“Tôi đã cố không nhớ gì về đêm đó nữa.” Scott rút một hộp nhựa từ dưới nệm và lấy ra một điều thuốc. Anh ta châm nó, nhả khói thật chậm rãi, và nhắm mắt lại.

Ba câu hỏi lặp đi lặp lại trong tâm trí tôi. Có phải Bàn Tay Đen thực sự đã giết bố tôi? Hắn là ai? Tôi có thể tìm hắn ở đâu?

Và rồi một câu hỏi nữa. Bàn Tay Đen có phải là thủ lĩnh của tổ chức Nephilim đó không? Nếu hắn là kẻ đóng nhãn các Nephilim, điều đó sẽ hợp lý. Chỉ có thủ lĩnh, hoặc ai đó quyền lực rất lớn, mới chịu trách nhiệm về việc tuyển thành viên hữu dụng để chống lại những thiên thần sa ngã.

“Hắn có nói tại sao lại ban cho bạn dấu hiệu đó không?” tôi hỏi. Hiển nhiên việc đóng nhãn là để đánh dấu những thành viên của tổ chức máu, nhưng có thể còn có lý do khác nữa, mà chỉ những thành viên mới được biết.

Scott lắc đầu, rít một hơi thuốc nữa.

“Hắn không cho bạn biết một lý do nào à?”

“*Không*,” Scott đáp lời.

“Hắn đã tới tìm bạn lần nào từ sau đêm đó chưa?”

“Chưa.” Tôi có thể suy ra từ cái nhìn hoang dại trong đôi mắt anh ta rằng anh ta đang sợ mình không thể nói nhiều đến thế.

Tôi nghĩ về quán Z. Về Nephil áo đỏ. Hắn có cái dấu giống như Scott không? Tôi gần như chắc chắn hắn có. Chỉ hợp lý nếu như tất cả các thành viên có chung một dấu hiệu. Tức là có những người khác nữa giống Scott và gã Nephil ở quán Z. Những thành viên ở khắp nơi, bị ép gia nhập, nhưng lại không được cho biết về sức mạnh thật sự hay mục đích đằng sau vì chúng cần được giữ bí mật. Bàn Tay Đen còn chờ điều gì nữa? Tại sao hắn vẫn chưa họp nhất các thành viên lại? Để ngăn những thiên thần sa ngã khỏi tìm ra chúng đã phát triển đến đâu?

Liệu đó có phải lý do bố tôi bị giết không? Vì lý do nào đó liên quan tới tổ chức máu đỏ?

“Bạn đã bao giờ thấy dấu hiệu của Bàn Tay Đen trên bất kỳ ai khác chưa?” Tôi biết tôi đang đặt mình vào nguy hiểm khi đi quá xa, nhưng tôi cần phải xác định Scott đã biết ở mức nào.

Scott không trả lời. Anh ta đang nằm dúi dúi trên giường, đờ đẫn. Mồm anh ta há hốc, hơi thở sặc mùi cồn và thuốc lá.

Tôi lắc nhẹ anh ta. “Scott? Bạn có thể cho mình biết gì về tổ chức đó?” Tôi vỗ nhẹ vào má anh ta. “Scott, dậy nào. Bàn Tay Đen đã nói cho bạn biết mình là Nephilim chưa? Hắn có nói nó có nghĩa gì không?”

Nhưng Scott đã chìm vào một giấc ngủ say sưa.

Tôi bỏ điều thuốc đi, kéo một tấm chăn qua vai anh ta, rồi bước ra ngoài.

CHƯƠNG 15

TÔI ĐANG CHÌM TRONG MỘT GIẤC MƠ KHI CHIẾC ĐIỆN THOẠI BÊN CẠNH RUNG BẦN BẬT. Thò một tay ra ngoài, tôi quờ quờ quanh chiếc tủ đầu giường rồi vớ lấy nó. “A lô?” tôi nói, quệt nước miếng ở khóe miệng.

“Cậu đã xem Kênh Thời tiết chưa?” Vee hỏi.

“Cái gì cơ?” tôi trệu trạo. Mắt tôi cố mở ra, nhưng có lẽ chúng vẫn thích quay lại giấc mơ hơn. “Mấy giờ rồi?”

“Trời quang, nhiệt độ tầm tầm, gió nhẹ. Bọn mình phải tới Bãi Old Orchard sau giờ học. Tớ đang chất mấy tấm ván lướt lên con Neon đây.” Rồi cô nàng ngâm nga khổ đầu trong bài “Summer Nights” của *Grease*. Tôi co mình trong chăn và đẩy chiếc điện thoại xa khỏi tai.

Xoa xoa mắt khỏi cơn buồn ngủ, tôi tập trung nhìn vào những con số trên chiếc đồng hồ quả lắc. Không thể nào là sáu giờ đấy chứ?

“Tớ nên mặc một bộ hai mảnh không dây hồng nóng bỏng, hay là một bộ bikini màu vàng nhũ? Vấn đề với bộ bikini là tớ cần phải có một làn da rám nắng trước khi mặc nó. Vàng sẽ khiến da tớ trông nhợt nhạt hơn nữa. Có lẽ tớ nên mặc bộ màu hồng lần này, tắm nắng nhiều hơn, và—”

“Tại sao đồng hồ tớ lại chỉ sáu giờ hai mươi lăm?” tôi hỏi, cố gắng đẩy cơn buồn ngủ ra xa để mang lại chút âm lượng cho giọng nói.

“Đấy có phải câu hỏi mẹo không?”

“Vee!”

“Phải, phải. Giận lắm à?”

Tôi đập máy và thu mình sâu hơn trong chăn. Điện thoại bàn dưới nhà bắt đầu đổ chuông. Tôi bật gối lên tai. Hộp thư trả lời tự động đã kêu “bíp”, nhưng Vee không dễ bỏ cuộc đến thế. Nó gọi lại. Lần nữa và lần nữa.

Tôi quay-số-nhanh cho Vee bằng di động. “Cái gì?”

“Vàng hay hồng? Tớ sẽ không hỏi nếu mà không quan trọng lắm. Nhưng mà... Rixon sẽ ở đó, và đây là lần đầu tiên anh ấy nhìn thấy tớ trong một bộ áo tắm.”

“Mang cả hai đi. Kế hoạch là cho cả *ba* chúng ta đi cùng nhau? Tớ sẽ không đời nào tới Bãi Old Orchard để làm một kẻ thứ ba ngáng đường.”

“Còn tớ sẽ không đời nào để cậu ở nhà cả chiều với bộ mặt cáu bẳn đó.”

“Tớ chẳng có bộ mặt cáu bẳn nào hết.”

“Có, cậu có. Và cậu đang sử dụng nó ngay bây giờ.”

“Đấy là bộ mặt khó chịu của tớ. Cậu đã gọi tớ dậy vào sáu giờ sáng!”

Cả bầu trời mang một màu xanh trong của mùa hè. Cửa sổ của con Neon đã được gạt xuống, một làn gió ấm áp thổi vào tóc hai đứa tôi, kèm với mùi nước biển lấp đầy không khí. Vee rời khỏi xe lộ và rẽ xuống Phố Old Orchard, quét mắt tìm chỗ đậu. Trên cả hai bên đường của con phố,

những chiếc xe đang di chuyển lờ mờ quá xa tốc độ giới hạn, hy vọng tìm được một điểm đỗ trước khi đi qua và đánh mất cơ hội của mình.

“Nơi này chật ních rồi,” Vee than vãn. “Tớ sẽ phải để xe ở đâu đây?” Nó tạt vào một con hẻm rồi đi chầm chậm trước khi dừng lại cạnh một hiệu sách. “Chỗ này ngon đấy. Còn khối khoảng trống nữa.”

“Tấm biển kia nói chỗ để xe chỉ dành cho nhân viên.”

“Làm sao họ biết được bọn mình không phải nhân viên chứ? Con Neon rất hợp với chỗ này. Toàn bộ những cái xe kia đều vào loại rẻ tiền.”

“Tấm biển kia nói những chiếc xe vi phạm sẽ bị kéo đi.”

“Họ chỉ làm thế để dọa nhau thôi. Chẳng có gì phải lo đâu.”

Nó quành con Neon vào một khoảng trống và gài thắng. Chúng tôi lấy một cái ô với một túi đồ đầy những chai nước, bim-bim, kem chống nắng và khăn tắm ra khỏi cốp xe, rồi rảo bước dọc Phố Old Orchard cho tới khi nó kết thúc ở bờ biển. Bãi cát được điểm xuyết bởi những chiếc dù sặc sỡ màu sắc, những con sóng bạc đầu liên tiếp vỗ vào chân cầu đi dạo. Tôi nhận ra một nhóm những cậu trai sắp vào lớp mười một ở trường chơi Ultimate Frisbee ngay trước mặt.

“Thường thì tớ sẽ rủ hai ta đến “check hàng” những anh chàng đó,” Vee nói, “nhưng Rixon thật là nóng bỏng, tớ thậm chí chả còn tí động lực nào.”

“Thế, bao giờ thì Rixon sẽ tới đây nào?”

“Này, cậu nghe có vẻ không hào hứng lắm. Thực ra, có vẻ hơi cay độc.”

Che bót ánh nắng chiếu vào mắt, tôi phóng tầm nhìn ra bãi biển, tìm một nơi lý tưởng để mở chiếc ô. “Tớ đã bảo cậu rồi, tớ ghét làm kẻ thứ ba.” Thứ cuối cùng trên đời mà tôi cần hoặc muốn là ngồi dưới nắng cả ngày, xem Vee và Rixon tình tứ.

“Cho cậu biết, Rixon có rất nhiều việc, nhưng anh ấy đã hứa sẽ tới đây trước ba giờ.”

“Loại việc gì vậy?”

“Ai mà biết được? Có thể Patch nhờ vả anh ấy. Patch luôn luôn có những thứ cần Rixon làm giúp hay để mắt tới. Cậu sẽ cho rằng Patch có thể tự làm một mình. Hoặc ít nhất sẽ trả công cho Rixon, để không phải lợi dụng anh ấy. Cậu có nghĩ tớ nên bôi kem chống nắng không? Tớ sẽ

điên mất nếu mất công thế này mà cuối cùng vẫn không có được làn da rám nắng.”

“Rixon không giống loại người để cho kẻ khác lợi dụng mình.”

“Kẻ khác? Không. Patch? Có. Như thế Rixon tôn sùng hắn. Thật vô lý. Điều đó khiến dạ dày tôi cuộn lên. Patch không phải loại người tôi muốn bạn trai mình lấy làm hình mẫu.”

“Họ đã có một thời gian dài làm bạn với nhau.”

“Tôi nghe nói rồi. Blah, blah, blah. Có thể Patch là một gã buôn thuốc phiện. Không. Có thể hắn là một gã buôn vũ khí và để Rixon ra ngoài làm con lừa thí mệnh, buôn súng miễn phí và liều mạng sống của chính anh ấy.”

Dưới cặp kính mát hiệu Ray-Bans, tôi đảo mắt. “Rixon có vấn đề gì với mối quan hệ của họ không?”

“Không,” nó nói câu kính.

“Vậy thì cứ mặc họ đi.”

Nhưng Vee không để gì bỏ qua. “Nếu Patch không buôn vũ khí, làm thế nào hắn có được ngàn ấy tiền?”

“Cậu biết anh ấy kiếm tiền thế nào mà.”

“Nói cho tớ đi,” nó nói, khoanh tay một cách bướng bỉnh trước ngực. “Nói *to lên* làm thế nào hắn kiếm được tiền.”

“Cùng với cách Rixon làm.”

“Ừ hừ. Đúng như tớ nghĩ. Cậu ngại nói ra điều đó.”

Tôi trừng mắt nhìn nó. “Thôi nào. Đây là chuyện ngớ ngẩn nhất trên đời.”

“Ồ yeah?” Vee hướng tới một người phụ nữ cách đó không xa đang xây lâu đài cát với hai đứa trẻ. “Thứ lỗi, madam? Xin lỗi làm gián đoạn thời gian thư giãn tuyệt vời với mấy đứa nhỏ, nhưng cô bạn tôi đây muốn cho bà biết bạn trai cũ của cô ấy làm gì để kiếm sống.”

Tôi chớp lấy cánh tay Vee và kéo nó đi.

“Thấy không?” Vee nói. “Cậu ngại ngừng. Cậu không thể nói thành lời mà không cảm thấy trong mình mục ruỗng.”

“Poker. *Pool*. Đấy. Tớ đã nói rồi và chẳng héo mòn mà chết. Hài lòng chưa? Tớ chẳng hiểu vấn đề ở đây là gì. Rixon cũng kiếm sống theo cách đó.”

Vee lắc đầu. “Cậu thật ngờ nghệch, cô bé. Cậu không thể mua loại quần áo Patch mặc bằng cách thắng cá cược ở quán Bo’s.”

“Cậu đang nói về cái gì vậy? Patch mặc quần bò và áo phong.”

Nó chống nạnh. “Cậu có biết những cái quần bò như thế ở đâu không?”

“Không,” tôi ngập ngừng.

“Chắc chắn cậu không thể mua những cái quần bó đó ở Coldwater. Có thể hẩn ship nó từ New York. Bốn trăm đô la một chiếc.”

“Cậu đùa.”

“Tớ xin thề có chúa. Tuần trước, hẩn mặc một cái áo T-shirt ở buổi biểu diễn của Rolling Stones có in hình Mick Jagger. Rixon nói đó là hàng thật. Patch sẽ không thanh toán thẻ MasterCard của hẩn bằng mấy ván poker con con. Trước khi cậu và Patch chia tay, cậu có bao giờ hỏi hẩn

thực sự kiếm tiền bằng cách nào không? Hay là làm thế nào có được con Jeep bóng lộn đó?”

“Patch thắng được con Jeep trong một ván poker,” tôi cãi. “Nếu anh ấy có thể thắng được một con Jeep, tớ chắc chắn anh ấy cũng đủ để thắng một chiếc quần jeans bốn-trăm-đô-la. Có thể anh ấy chơi poker rất giỏi.”

“Patch kể với cậu hần thắng con Jeep. Rixon có một câu chuyện hoàn toàn khác.”

Tôi gạt tóc qua vai, cố gắng làm ra vẻ mình không thể quan tâm ít hơn nữa đối với đề tài chúng tôi đang tranh cãi, vì tôi sẽ không tin nó. “Ồ yeah? Là gì vậy?”

“Tớ không biết. Rixon không kể. Tất cả những gì anh ấy nói là, “Patch sẽ muốn em nghĩ anh ta thắng được con Jeep. Nhưng anh ta đã nhúng tay vào một trò bẩn thỉu để có được chiếc xe.”

“Có thể cậu đã nghe nhầm.”

“Ừ, có thể,” Vee lặp lại nhạo báng. “Hoặc có thể Patch là một kẻ bệnh hoạn đang làm ăn phi pháp.”

Tôi đưa nó một tuýp kem chống nắng, có phần hơi mạnh tay. “Xoa lên lưng cho tớ, đừng bỏ sót chỗ nào đấy.”

“Tớ nghĩ tớ sẽ chỉ xoa dầu thôi,” Vee nói, vỗ vỗ kem chống nắng vào lưng tôi. “Cháy nắng một chút thì hay hơn là dành cả ngày ở bãi biển mà vẫn trắng trẻo như trước khi cậu đến.”

Tôi ngoảnh cổ ra sau nhưng không thể thấy Vee làm ăn kỹ lưỡng ra sao. “Xoa cả dưới dây áo tớ nhé.”

“Cậu có nghĩ họ sẽ bắt tớ nếu tớ bỏ cả cái áo tắm này ra không? Tớ rất ghét làn da rám nắng không đều.”

Tôi trải rộng tấm khăn dưới cái ô và ngồi xuống dưới bóng nó, kiểm tra kỹ để chắc chắn chân mình không thò ra ngoài nắng. Vee giộng cái khăn của nó cách đó vài bước và thoa dầu trẻ em lên chân. Những hình ảnh về căn bệnh ung thư da tôi đã thấy ở phòng bác sỹ cứ lảng vảng trong tâm trí.

“Nói về Patch,” Vee cất tiếng, “tin mới nhất là gì nhỉ? Hấn vẫn đi lại với Marcie à?”

“Lần cuối cùng tớ nghe thì vẫn vậy,” tôi nói cứng nhắc, cho rằng lý do duy nhất nó đặt câu hỏi này là để dẫn vật tôi nhiều hơn nữa.

“Ừm, cậu biết quan điểm của tớ rồi đấy.”

Tôi biết, nhưng tôi sẽ không nghe nó nữa, bất kể có muốn hay không.

“Hai bọn họ xứng đáng với nhau,” Vee nói, xịt thuốc chống cháy nắng vào mái tóc, phả ra không khí một hương chanh hóa học. “Tất nhiên, tớ cũng chẳng tin nó sẽ dài lâu đâu. Patch sẽ chán và tiếp tục với người khác. Giống như hần đã làm với—”

“Bọn mình có thể nói về cái gì đó ngoài Patch ra được không?” tôi xen ngang, nhắm chặt mắt lại và mát-xa những cơ bắp sau gáy.

“Cậu chắc cậu không muốn nói không? Trông cậu có rất nhiều điều muốn nói.”

Tôi thở dài. Không có cách nào che giấu điều đó. Đáng ghét hay không thì Vee vẫn là bạn thân nhất của tôi và nó xứng đáng được biết sự thật, khi tôi có thể cho phép. “Anh ấy đã hôn tớ đêm trước. Sau cái vụ Chiếc bị Ác quỷ ấy.”

“Hần sao cơ?”

Tôi áp lòng bàn tay lên tai. “Ở phòng ngủ của tớ.” Tôi không nghĩ mình có thể giải thích cho Vee rằng anh đã hôn tôi trong giấc mơ. Vấn đề là anh đã hôn tôi. Ở nơi nào thì không quan trọng. Và lại, tôi thậm chí không muốn nghĩ về việc điều đó có ý nghĩa ra sao khi giờ đây anh dường như có thể xâm nhập tự do vào giấc mơ của tôi.

“Cậu để hấn vào?”

“Không hấn thế, nhưng đằng nào thì anh ấy cũng đã vào.”

“Được rồi,” Vee nói, tỏ ra như đang đấu tranh để phản ứng lại sự ngu ngốc của tôi một cách lịch thiệp. “Giờ bọn mình sẽ làm thế này. Bọn mình sẽ cùng lập một lời thề máu. Đừng nhìn tớ như thế, tớ không đùa đâu. Nếu chúng ta đã thề máu, cậu sẽ phải giữ lời hoặc một điều gì đó thật khủng khiếp sẽ xảy ra—chẳng hạn như chuột cống sẽ gặm nát ngón chân cậu khi cậu đang ngủ. Và khi tỉnh dậy, tất cả những gì còn lại là những vết thương be bét máu. Cậu có mang một con dao bỏ túi không? Chúng ta sẽ tìm một con dao bỏ túi, và chúng ta sẽ rạch một đường trong lòng bàn tay và áp chúng vào nhau. Cậu sẽ thề không bao giờ ở một mình với Patch nữa. Như thế, khi bị cám dỗ, lý trí cậu vẫn còn có điểm tựa mà bầu vuu.”

Tôi tự hỏi mình có nên nói với nó rằng ở một mình với Patch không phải lúc nào cũng là lựa chọn của tôi. Anh di chuyển như làn gió. Nếu anh

muốn ở một mình với tôi, anh sẽ làm như thế. Và mặc dù tôi ghét phải thừa nhận, nhưng không phải lúc nào tôi cũng ngại điều đó.

“Tớ cần cái gì đó hiệu quả hơn một lời thề máu,” tôi nói.

“Bé yêu, thực tế đi nào. Đây là một chuyện nghiêm túc. Tớ hy vọng cậu là một người duy tâm, bởi vì tớ cũng thế. Tớ sẽ đi kiếm một con dao,” nó nói, chuẩn bị đứng lên.

Tôi kéo lấy lưng nó. “Tớ đã có nhật ký của Marcie.”

“*S-sao cơ?!*” Vee lắp bắp.

“Tớ đã lấy được nó, nhưng chưa đọc.”

“Tại sao bây giờ tớ mới nghe thấy điều đó? Và tại sao cậu trì hoãn lâu đến thế mà không mở nó ra? Quên Rixon đi—hãy cùng về nhà cậu ngay bây giờ và đọc nó! Cậu biết Marcie sẽ nói về Patch trong đó!”

“Tớ biết.”

“Vậy còn chần chừ gì nữa? Cậu sợ những gì sẽ tiết lộ trong đó à? Nếu thế tớ có thể đọc trước, lọc ra những điều tồi tệ, và cho cậu biết đáp án cuối cùng.”

“Nếu tớ đọc nó, có thể tớ sẽ không bao giờ nói chuyện với Patch nữa.”

“Đó là một việc tốt!”

Tôi quay mặt đi. “Tớ chẳng biết đấy có phải thực sự là điều tớ muốn không.”

“Ồ, bé yêu. Đừng làm thế với bản thân chứ. Nó đang làm tớ phát điên. Đọc cuốn nhật ký ngu xuẩn đó và để chuyện này kết thúc đi. Có những gã trai khác ngoài kia. Cậu biết điều đó. Không bao giờ thiếu đàn ông cả.”

“Tớ biết,” tôi nói, nhưng rồi cảm thấy như đó là một lời dối trá hèn mọn. Chưa từng có một gã trai nào trước Patch. Làm sao tôi có thể thuyết phục được bản thân sẽ có những gã khác sau này? “Tớ sẽ không đọc quyển nhật ký. Tớ sẽ trả lại nó. Marcie và tớ đã có một mối thù lố bịch kéo dài hàng năm trời, và nó đã cũ rích rồi. Tớ chỉ muốn bỏ qua nó và sống yên ổn.”

Hàm Vee rơi ra, và nó lấp bắp hơn nữa. “Cậu không thể đợi bỏ qua nó *sau khi* đã đọc quyển nhật ký à? Hay ít nhất cho tớ xem qua một cái? Năm phút thôi, đó là tất cả những gì tớ yêu cầu.”

“Tôi sẽ chọn con đường đúng đắn.”

Vee thở dài. “Cậu sẽ không nao núng, đúng không?”

“Đúng.”

Một bóng người đổ xuống tấm khăn của hai chúng tôi.

“Tôi tham gia được không, các quý cô dễ thương?”

Ngẩng lên, chúng tôi thấy Rixon đang đứng trước mặt trong một cái quần bơi, áo ba lỗ và một chiếc khăn tắm vắt trên vai. Anh ấy có một hình thể cao lêu đêu nay bỗng nhiên trở nên mạnh mẽ, dẻo dai và nhanh nhẹn, với một chiếc mũi điều hâu và một chòm tóc mái đen nhánh lò xoà trước trán. Một hình xăm đôi cánh thiên thần đen trên đôi vai anh, và cùng với bóng chiều tà, anh trông giống thành viên của một đảng phái đen tối. Quyến rũ, chơi bời, và không có vẻ gì hiền lành.

“Anh đã đến!” Vee nói, nụ cười sáng bừng cả khuôn mặt nó.

Rixon ngả xuống bãi cát trước chúng tôi, tay chống vào má. “Anh đã bỏ lỡ chuyện gì nào?”

“Vee muốn em lập một lời thề máu,” tôi nói.

Anh nhướn một bên mày. “Có vẻ nghiêm túc thế.”

“Nó nghĩ cái đó sẽ ngăn chặn Patch khỏi cuộc đời em.”

Rixon bật cười. “Chúc em may mắn với nó.”

“Nào,” Vee nói. “Những lời thề máu là hoàn toàn nghiêm túc.”

Rixon đặt tay lên bắp đùi Vee một cách thân mật rồi cười âu yếm với nó, và ngực tôi nhói lên một cảm giác ghen tỵ. Vài tuần trước, Patch cũng sẽ chạm vào tôi theo cách đó. Mỉa mai là ở chỗ, vài tuần trước, Vee có thể cũng cảm thấy giống như tôi lúc này bất cứ khi nào nó bị bắt phải đi chơi với hai chúng tôi. Nghĩ tới điều này đáng lẽ ra sẽ giúp tôi nuốt cảm giác ghen tỵ xuống dễ dàng hơn, nhưng vết đau thật sâu đậm. Đáp lại Rixon, Vee nhoài người, đặt một nụ hôn lên môi anh ấy. Tôi ngoảnh đi, nhưng làm thế cũng không phai đi nỗi ghen tỵ dường như đang treo lơ lửng như một hòn đá trong cổ họng tôi.

Rixon hắng giọng. “Sao anh không mua một ít Coke cho ba chúng ta nhỉ?” Có lẽ anh ấy đủ tinh tế để nhận ra mình và Vee đang khiến tôi không thoải mái.

“Để em,” Vee nói, đứng lên và phúi phúi cát khỏi người.

“Em nghĩ Nora có chuyện muốn nói với anh, Rixon.” Nó tạo nên hai dấu ngoặc kép vô hình vào từ “nói”. “Đáng ra em nên ở đây, nhưng em không thích thú lắm với đề tài này.”

“Ừm—,” tôi bắt đầu một cách gượng gạo, không chắc Vee đang ám chỉ điều gì, nhưng linh cảm rõ ràng mình sẽ không vui vẻ gì với nó.

Rixon mỉm cười với tôi đầy mong đợi.

“*Patch*,” Vee chỉ đích danh, lập tức khiến cho bầu không khí dường như nặng lên gấp mười. Bỏ lửng ở đó, nó bước đi.

Rixon gãi cằm. “Em muốn nói về Patch à?”

“Không hẳn thế. Nhưng anh biết Vee mà. Nó luôn khiến một tình huống không mấy thoải mái còn tệ hơn gấp mười,” tôi lẩm bẩm dưới hơi thở.

Rixon cười. “May là anh không dễ bị nhạo báng đâu.”

“Em ước mình có thể nói như thế bây giờ.”

“Mọi chuyện thế nào?” anh ấy hỏi, cố gắng phá vỡ không khí ngại ngùng.

“Về Patch á, hay nói chung?”

“Cả hai.”

“Khá hơn rồi.” Nhận ra có khả năng Rixon sẽ chuyển hết những lời này đến Patch, tôi nhanh chóng thêm vào, “Em đang tiến bộ lên. Nhưng em có thể hỏi một câu riêng tư được không? Là về Patch, nhưng nếu anh không tiện trả lời lắm cũng không sao đâu.”

“Nói đi.”

“Anh ấy có còn là thiên thần hộ mệnh của em không? Mấy hôm trước, sau một lần cãi nhau, em đã nói em không muốn thế nữa. Nhưng em không chắc giờ thì thế nào. Có phải anh ấy không còn là thiên thần hộ mệnh của em nữa chỉ vì em đã nói đó là điều em muốn?”

“Cậu ta vẫn được sắp đặt cho em.”

“Tại sao anh ấy không gần bên em nữa?”

Đôi mắt Rixon lấp lánh. “Em đã chia tay cậu ta, nhớ chứ? Patch sẽ cảm thấy ngại ngùng. Hầu hết con trai không thích thú quanh quẩn bên bạn gái cũ trừ những lúc bắt buộc. Với cả, anh nghe cậu ta đã nói những

thiên thần tối cao đang theo sát cậu ta từng ly. Patch chỉ đang tỏ ra tuyệt đối chuyên nghiệp.”

“Tức là anh ấy vẫn đang bảo vệ em?”

“Chắc chắn rồi. Chỉ là từ sau lưng thôi.”

“Ai là người giao em cho anh ấy?”

Rixon nhún vai. “Những tổng lãnh thiên thần.”

“Có cách nào để họ biết em muốn một sự sắp đặt mới không? Dù sao thì giờ nó không còn hiệu quả lắm. Từ khi chia tay.” Không hiệu quả ư? Nó đang *xé vụn tôi ra* từ bên trong. Tất cả những cái đụng chạm, những lần gặp gỡ, nhìn thấy anh mà không thể có anh đang làm tim tôi tan nát.

Anh ấy sờ ngón cái lên môi. “Anh có thể kể cho em những gì anh biết, nhưng nhiều khả năng thông tin đó cũng cũ rồi. Đã lâu rồi từ ngày anh còn chưa sa ngã. Thật khôi hài—em đã sẵn sàng chưa?—em sẽ phải lập một lời thề máu.”

“Đó có phải một câu chuyện đùa không?”

“Em rạch một đường ở lòng bàn tay và nhỏ một vài giọt máu xuống đất. Nhớ là đất—không phải một tấm thảm hay là sàn bê tông nhé. Rồi lập lời thề, tuyên bố với chúa trời rằng em không sợ phải đổ máu. Em sinh ra từ cát bụi, rồi sẽ lại trở về với cát bụi. Khi nói lời thề, em từ bỏ quyền được bảo vệ bởi một thiên thần hộ mệnh và khẳng định rằng em chấp nhận số phận mà không cần sự giúp đỡ từ thiên đường. Hãy nhớ là anh không ủng hộ điều này. Họ ban cho em một thiên thần, chắc chắn là vì một lý do tốt đẹp. Họ cho rằng em đang gặp nguy hiểm. Chỉ là cảm giác của anh thôi, nhưng anh tin đó không chỉ là một nỗi lo xa hão huyền đâu.”

Không hẳn là điều gì mới mẻ—chính tôi cũng đã linh cảm có gì đó tồi tệ luôn rình rập trong thế giới của mình, đe dọa bao trùm lấy nó. Dễ thấy nhất là con ma đứng sau linh hồn của bố tôi lại xuất hiện. Có một ý nghĩ luôn ám ảnh tôi. “Nếu kẻ muốn hại em chính là thiên thần hộ mệnh của em thì sao?” tôi ngập ngừng hỏi.

Rixon bật cười lớn. “*Patch?*” Anh ấy nói như thể điều đó không có lấy một khả năng xảy ra. Chẳng có gì ngạc nhiên. Rixon luôn ở bên Patch. Cho dù Patch có tội, Rixon cũng sẽ đứng về phía anh. Lòng trung thành mù quáng chiến thắng mọi thứ.

“Nếu anh ấy cố làm em đau, liệu có ai biết không?” tôi hỏi. “Những thiên thần tối cao? Những thiên thần địa ngục? Dabria đã biết khi nào

một người sắp chết. Liệu có những thiên thần khác có thể ngăn chặn Patch trước khi quá muộn không?”

“Nếu em nghi ngờ Patch, em đã nhầm người.” Âm sắc anh lạnh lùng. “Anh biết cậu ta nhiều hơn em. Cậu ta nghiêm túc với công việc của một thiên thần hộ mệnh.”

Nhưng *nếu* Patch muốn giết tôi, anh đã tạo nên một kế hoạch hoàn hảo, phải không? Anh là thiên thần hộ mệnh của tôi. Anh có nhiệm vụ phải bảo vệ tôi. Sẽ chẳng một ai nghi ngờ anh...

Nhưng anh đã thật sự có cơ hội giết tôi. Và anh đã không nhận lấy nó. Anh đã hy sinh điều anh ao ước nhất trên đời—một cơ thể con người—để bảo vệ tính mạng của tôi. Anh sẽ không làm thế nếu anh muốn tôi chết.

Có đúng vậy không?

Tôi lắc mạnh đầu để xua đi những nghi ngờ. Rixon nói đúng. Nghi ngờ Patch thì thật nực cười.

“Anh ấy có vui vẻ với Marcie không?” Tôi ngậm chặt miệng lại. Ngay từ đầu tôi đã không muốn hỏi câu này. Nó đã bất chợt buột ra trong một khoảnh khắc. Má tôi đỏ bừng lên.

Rixon chăm chú nhìn tôi, rõ ràng muốn suy nghĩ kỹ trước khi trả lời. “Patch là người gần gũi nhất với anh như một gia đình, và anh yêu quý cậu ta như một người anh em, nhưng cậu ta không phải sự lựa chọn đúng đắn dành cho em. Anh biết điều đó, Patch biết điều đó, và trong sâu thẳm, anh tin em cũng biết điều đó. Có thể em không muốn nghe câu này, nhưng cậu ta và Marcie rất giống nhau. Họ như được cắt ra từ một mảnh vải. Patch nên được phép vui vẻ một chút. Và cậu ta có thể—Marcie không yêu cậu ta. Cô nàng sẽ không thể chỉ điểm với những vị tổng lãnh thiên thần.”

Chúng tôi ngồi trong im lặng, và tôi đấu tranh để dồn nén cảm xúc xuống. Như vậy, nói cách khác, tôi đã chỉ điểm với những tổng lãnh thiên thần. Chính những tình cảm tôi dành cho Patch đã phơi bày mối quan hệ của hai chúng tôi. Không phải bất kỳ điều gì Patch đã nói hay làm. Tất cả là tại tôi. Theo cách giải thích của Rixon, Patch chưa bao giờ yêu tôi. Anh chưa bao giờ đáp lại tình cảm của tôi. Tôi không muốn chấp nhận điều này. Tôi muốn Patch quan tâm đến tôi nhiều như tôi quan tâm anh. Tôi không muốn tin rằng với anh tôi chẳng hơn gì một trò giải trí, một cách để giết thời gian.

Còn một câu nữa tôi muốn hỏi Rixon đến tuyệt vọng. Nếu Patch và tôi vẫn đang vui vẻ bên nhau, tôi có thể hỏi anh, nhưng giờ thì không còn nữa. Dù sao thì Rixon cũng chẳng kém gì Patch. Anh ấy biết những điều người khác không biết—đặc biệt là những vấn đề liên quan tới thiên thần

sa ngã và Nephilim—và nếu anh ấy không biết, anh có thể tìm ra. Ngay lúc này, hy vọng lớn nhất của tôi để tìm ra Bàn Tay Đen là nhờ Rixon.

Tôi liếm môi và quyết định đưa ra câu hỏi. “Anh đã bao giờ nghe thấy cái tên Bàn Tay Đen chưa?”

Rixon do dự. Anh ấy im lặng quan sát tôi trong một lúc trước khi khuôn mặt anh bùng lên một vẻ thích thú. “Đó có phải một trò đùa không? Đã lâu lắm rồi anh chưa nghe thấy nó. Anh tưởng Patch không muốn bị gọi bằng cái tên ấy. Thế là cậu ta đã kể cho em về nó à?”

“Cậu ta đã không dùng nó nhiều năm rồi. Từ khi anh bắt đầu gọi cậu ta là Patch. Cậu ta chưa bao giờ thích cái tên Bàn Tay Đen.” Rixon gãi gãi má. “Đó là khi bọn anh làm tay sai cho nhà vua Pháp. Từ thế kỷ mười tám. Một công việc thú vị. Lương rất ổn.”

Tôi như vừa bị nhận một cái tát, cảm thấy hoàn toàn mất thăng bằng. Những lời của Rixon thoảng qua như một cơn gió, tựa hồ anh ấy đang nói bằng tiếng nước ngoài, và tôi không thể theo kịp nó. Ngay lập tức, tôi đã bị nhấn chìm trong những hoài nghi. Không phải Patch. Anh đã không giết bố tôi. Có thể là bất kỳ ai, ngoài anh.

Dần dần những nghi ngờ bắt đầu sụp đổ, rồi bị thay thế bởi những ý nghĩ khác. Tôi thấy chính mình đang trải qua từng sự kiện, phân tích từng

manh mối. Vào cái đêm tôi tặng Patch chiếc nhẫn: ngay khi tôi nói bố đã tặng nó cho tôi, anh ta khẳng khẳng mình không thể nhận nó, gần như là bướng bỉnh. Và cái biệt danh Bàn Tay Đen. Nó quá thích hợp với anh ta. Tự ép bản thân trấn tĩnh lại một lúc nữa, cẩn thận kiểm soát những cảm xúc, tôi lựa chọn từ ngữ thật kỹ lưỡng.

“Anh biết em tiếc nhất điều gì không?” tôi nói, ra vẻ thản nhiên nhất có thể. “Đó là điều ngu ngốc nhất, và có thể anh sẽ cười đấy.” Để khiến câu chuyện của mình thuyết phục hơn, tôi thêm vào đó một tiếng cười vô vị mà tôi chưa từng nghĩ mình có khả năng nặn ra nó. “Em đã để quên cái áo khoác ở nhà anh ấy. Nó là của Oxford, ngôi trường em mơ ước,” tôi giải thích. “Bố đã mua nó cho em khi ông tới Anh Quốc, nên nó rất có ý nghĩa.”

“Em đã ở chỗ của Patch?” Anh ấy nghe thật sự bất ngờ.

“Chỉ một lần thôi. Mẹ em ở nhà, nên bọn em đã tới đó để xem một bộ phim. Em để quên nó trên ghế sofa.” Tôi biết tôi đang bước trên một ranh giới nguy hiểm—càng đưa nhiều chi tiết về ngôi nhà của Patch, khả năng có gì đó không khớp với sự thật càng cao, và tôi sẽ bị lộ tẩy. Nhưng bên cạnh đó, nếu mọi thứ quá mơ hồ, tôi sợ Rixon sẽ nghi ngờ tôi đang nói dối.

“Anh bất ngờ đấy. Patch luôn giữ bí mật địa chỉ của mình.”

Và tại sao lại thế? Tôi tự hỏi. Tại sao anh ta luôn phải giấu diếm nó? Tại sao Rixon là người duy nhất được phép tới phòng riêng của Patch? Có thứ gì anh ta chỉ có thể chia sẻ nó với Rixon mà không phải bất kỳ ai khác? Phải chăng anh ta chưa bao giờ cho tôi tới đó vì anh ta biết có một thứ có thể vạch trần sự thật—rằng anh ta chịu trách nhiệm về cái chết của bố tôi?

“Việc lấy lại chiếc áo khoác có ý nghĩa rất lớn đối với em,” tôi nói. Tôi cảm thấy như mình đã bị tách rời, tựa hồ tôi đang theo dõi chính mình nói chuyện với Rixon từ xa. Ai đó mạnh mẽ, thông minh và bình tĩnh hơn tôi đang thay tôi nói những lời ấy. Tôi không phải người đó. Tôi là đứa con gái đã cảm thấy chính mình vỡ vụn thành từng mảnh như những hạt cát dưới chân.

“Tới đó sáng mai. Patch rời khỏi nhà từ sớm, nhưng nếu em có mặt ở đó trước sáu giờ ba mươi, em sẽ gặp được cậu ta.”

“Em không muốn làm chuyện này trước mặt anh ấy.”

“Em muốn anh lấy giùm khi nào anh qua đó hả? Anh chắc mình sẽ tới đó đêm mai. Muộn nhất là cuối tuần này.”

“Em muốn lấy lại nó càng sớm càng tốt. Mẹ liên tục hỏi em về nó. Patch đã cho em chìa khóa, và trừ phi anh ấy đã thay ổ khóa, em vẫn có

thể vào trong. Vấn đề là, lúc bọn em đến, trời đã rất tối, và em không nhớ đã đến đó bằng cách nào. Lúc ấy em không chú ý đường xá, vì em đã không tính đến chuyện phải quay lại đó để lấy chiếc áo khoác, sau khi chia tay.”

“Swathmore. Gần khu công nghiệp.”

Tâm trí tôi ghi nhớ thông tin này.

Nếu chỗ anh ta ở gần khu công nghiệp, tôi dám cá anh ta sống ở một trong số những khu chung cư xây bằng gạch ở rìa Old Town Coldwater. Không còn nhiều lựa chọn lắm, trừ phi anh ta có hộ khẩu ở một trong mấy nhà máy bỏ hoang hay mấy túp lều tạm ven sông, những điều dường như không thể.

Tôi mỉm cười, hy vọng mình có vẻ thoải mái. “Em biết nó ở gần con sông. Tầng trên cùng, phải không?” tôi dự đoán. Có lẽ Patch sẽ không muốn nghe tiếng hàng xóm giậm chân trên đầu mình.

“Phải,” Rixon nói. “Số ba mươi tư.”

“Anh có nghĩ Patch ở nhà tối nay không? Em không muốn bắt gặp anh ấy. Đặc biệt nếu anh ấy ở cùng Marcie. Em chỉ muốn lấy lại chiếc áo khoác rồi ra về.”

Rixon ho vào lòng bàn tay. “Ừ, không, em nên thế.” Anh gãi gãi má và tặng tôi một cái nhìn e ngại, gần như thương hại. “Vee và anh sẽ cùng Patch và Marcie xem phim đêm nay.”

Sống lưng tôi cứng đờ. Không khí trong phổi tôi dường như biến mất... rồi sau đó, ngay khi chắc chắn mình đã chế ngự được cảm xúc, tôi lại nói rõ ràng. Tôi phải thế. “Vee có biết không?”

“Anh vẫn đang cố tìm cách thông báo cái tin này.”

“Thông báo cái tin nào?”

Rixon và tôi cùng ngẩng đầu lên khi Vee ngồi xuống với một thùng các-tông những lon Coke.

“Ừm—một điều bất ngờ,” Rixon nói. “Anh có một kế hoạch cho tối nay.”

Vee nhe răng cười. “Gợi ý, gợi ý! Điiii anh?”

Rixon và tôi nhìn nhau, nhưng rồi tôi quay đi thật nhanh. Tôi không muốn tham gia vào bất kỳ phân đoạn nào của màn này. Ngoài ra, tôi đã có một kế hoạch. Tâm trí tôi chỉ xoay quanh những thông tin mới. Đêm nay. Patch và Marcie. Hẹn hò. Căn hộ của Patch sẽ trống không.

Tôi phải vào đó.

CHƯƠNG 16

BA GIỜ SAU, MẶT TRƯỚC BẮP ĐÙI VEE đã đỏ tấy lên, mu bàn chân phồng rộp, và khuôn mặt nó thì căng ra vì hơi nóng. Rixon đã ra về một tiếng trước, còn Vee cùng tôi đang khuôn chiếc ô và túi du lịch trên con hẻm cắt ngang phố Old Orchard.

“Tớ thấy rất hớn,” Vee nói. “Như là sắp lâng lâng đến nơi ấy. Đáng ra tớ nên quyết định nhanh chóng việc thoa dầu trẻ em.”

Tôi cũng hoa mắt và nóng bức một cách khó chịu, dù vậy, cảm giác đó chẳng liên quan gì đến thời tiết. Một cơn đau đầu quét qua trung tâm não bộ, và tôi cố nuốt xuống vị đắng khó chịu trong miệng. Nhưng càng cố gắng, cơn buồn nôn càng cuộn lên trong dạ dày tôi. Cái tên “Bàn Tay Đen” lơ lửng trong tâm trí như muốn nhạo báng sự chú ý của tôi bằng được, và mỗi khi tôi cố gắng phớt lờ, nó lại đóng thêm hàng trăm cây đinh vào cơn đau đầu của tôi. Tôi không thể nghĩ về nó bây giờ, trước

mặt Vee, khi tôi biết mình sẽ quy ngã ngay vào phút đầu tiên. Tôi phải chơi đùa với nỗi đau thêm một chút, tung hứng nó mỗi khi nó đe dọa sẽ lao sầm xuống, để trì hoãn những điều không thể tránh khỏi lâu nhất có thể. *Patch. Bàn Tay Đen. Không thể nào.*

Vee đứng khựng lại. “Cái gì *kia*?”

Chúng tôi đang đứng trước bãi đậu xe đằng sau hiệu sách, cách con Neon vài bước chân, và nhìn chăm chăm vào thanh kim loại gắn với bánh sau.

“Tớ nghĩ đây là một cái khóa chống trộm,” tôi nói.

“Tớ thấy rồi. Nhưng nó đang làm gì với cái xe *của tớ*?”

“Tớ đoán đây là ý họ khi nói những chiếc xe vi phạm sẽ bị kéo đi.”

“Đừng ra vẻ hiểu biết với tớ. Giờ chúng ta phải làm gì?”

“Gọi cho Rixon?” tôi đề xuất.

“Anh ấy sẽ không vui về gì khi phải quay lại tận đây đâu. Mẹ cậu thì sao? Bà ấy đã về thành phố chưa?”

“Chưa. Bố mẹ cậu thì sao?”

Vee ngồi xuống và gục mặt vào bàn tay. “Chắc phải may mắn lắm mới bảo họ bỏ cái khóa ra được. Đây sẽ là một giọt nước làm tràn ly. Mẹ sẽ gửi tớ đến tu viện mất.”

Tôi ngồi xuống cạnh nó, và cùng với nhau chúng tôi cân nhắc các lựa chọn.

“Bọn mình không có người bạn nào à?” Vee hỏi. “Ai đó bọn mình có thể nhờ đưa về mà không cảm thấy tội lỗi? Tớ sẽ thấy thoải mái nếu bắt Marcie lái đến tận đây, nhưng chắc chắn cô ả sẽ không chịu. Không phải vì bọn mình. Đặc biệt là bọn mình. Cậu bạn bè với Scott. Cậu nghĩ cậu ta có giúp không? Mà chờ đã... kia không phải con Jeep của Patch sao?”

Tôi nhìn theo Vee tới đầu kia của con hẻm. Nó giao với phố Imperial, và rõ ràng, đậu bên kia đường của phố Imperial là một con Jeep Commander đen bóng. Những cửa sổ lắp kính mờ, phản chiếu ánh nắng.

Nhịp tim tôi tăng tốc. Tôi không thể đến gặp Patch. Không phải ở đây. Chưa phải bây giờ. Không phải là khi thứ duy nhất ngăn tôi chưa ngã quy xuống là một con đập đã được xây dựng cẩn thận đang nứt vỡ dần dần sau mỗi giây trôi qua.

“Hắn ta phải ở quanh đây,” Vee nói. “Nhắn tin cho hắn đi, nói rằng chúng ta đang mắc kẹt. Có thể tớ không thích hắn ta, nhưng tớ sẽ sử dụng hắn nếu việc đó đưa được tớ về nhà.”

“Tớ thà nhờ Marcie còn hơn là Patch.” Tôi hy vọng Vee không phát hiện ra nỗi đau đớn và nét ghê tởm kỳ lạ trong giọng nói của mình. *Bàn Tay Đen ... Bàn Tay Đen ... Không phải Patch ... xin đừng là Patch ... có sự nhầm lẫn, có cách lý giải ...* Con đau đầu như muốn bùng nổ, tựa hồ chính cơ thể tôi đang cảnh báo hãy ngăn chặn dòng suy nghĩ đó lại vì sự an toàn của chính mình.

“Bọn mình còn có thể gọi ai nào?” Vee nói.

Chúng tôi đều biết mình có thể gọi ai. Không một ai hết. Chúng tôi là những kẻ kém cỏi, chẳng có bạn bè. Không ai nợ chúng tôi một ơn huệ gì. Người duy nhất có thể từ bỏ mọi việc đang làm để tới cứu tôi đang ngồi bên cạnh tôi. Và ngược lại.

Tôi chuyển hướng chú ý trở lại con Jeep. Bất chợt, tôi đứng lên chẳng vì một lý do nào cả. “Tớ sẽ lái con Jeep về.” Tôi không chắc mình định nói gì với Patch. Ăn miếng trả miếng ư? Anh làm tôi đau, tôi sẽ làm anh đau? Hoặc có thể, *Đây chỉ là bắt đầu thôi, nếu anh thực sự liên quan đến cái chết của bố tôi...*

“Liệu Patch có điên lên không nếu hắn phát hiện cậu ăn cắp xe của hắn?” Vee hỏi.

“Tớ chẳng quan tâm. Tớ sẽ không ngồi đây cả tối đâu.”

“Tớ có linh cảm xấu về chuyện này,” Vee nói. “Bình thường tớ đã chẳng thích thú gì Patch, đừng nói đến khi hắn điên lên.”

“Máu phiêu lưu của cậu làm sao thế?” Một thôi thúc mãnh liệt đang điều khiển tôi, và tôi chẳng muốn gì hơn là lấy con Jeep và gửi cho Patch một tin nhắn. Tôi tưởng tượng đâm con Jeep vào một cái cây. Không mạnh đến mức phá hỏng cả túi khí, chỉ đủ để lại một vết móp thôi. Một chút dấu tích của tôi. Một lời cảnh báo.

“Máu phiêu lưu của tớ đã dừng bước trước một nhiệm vụ kiểu cảm tử Kamikaze³⁰,” Vee đáp. “Chẳng hay ho gì đâu khi hắn phát hiện ra đó là cậu.”

Lý trí trong đầu tôi có thể đã dẫn lối tôi từ bỏ ý định đó, nhưng mọi lý trí đã rời bỏ tôi. Nếu anh ta đã làm đau gia đình tôi, nếu anh ta đã hủy hoại gia đình tôi, nếu anh ta đã lừa dối tôi—

“Phải chẳng cậu thậm chí biết làm thế nào để khởi động một cái xe?” Vee hỏi.

“Patch đã dạy tớ.”

Trông nó không bị thuyết phục lắm. “Ý cậu là cậu đã *thấy* Patch ăn cắp một con xe, và giờ cậu nghĩ cậu sẽ thử làm theo?”

Tôi bước dọc con hẻm về phía Imperial, với Vee rảo bước theo sau. Tôi nhìn xe cộ rời băng qua đường tới chỗ con Jeep. Cửa xe đã khóa.

“Không ai ở trong,” Vee nói, cụp bàn tay quanh mắt để nhòm vào. “Tớ nghĩ bọn mình nên đi bộ về. Thôi nào, Nora. Rời khỏi con Jeep đi.”

“Bọn mình cần một chiếc xe. Bọn mình đang bị kẹt lại.”

“Bọn mình vẫn có hai chân, trái và phải. Chân tớ vẫn đang có hứng rèn luyện một chút. Chúng cảm thấy sẵn sàng cho chặng đường sắp tới— *Cậu có điên không đấy?*” nó rít lên.

Tôi đang đứng chĩa mũi chiếc ô vào cửa kính bên lái. “Sao?” tôi nói. “Chúng ta phải vào trong đó.”

“Bỏ cái ô xuống! Cậu đang thu hút một đồng sự chú ý tệ hại nếu cậu đập vỡ cửa sổ đấy! Cái quái gì trong đầu cậu hả?” nó nói, nhìn tôi chằm chằm.

Một hình ảnh lướt qua trong tâm trí tôi. Tôi thấy Patch đứng trước bố, với khẩu súng trên tay. Tiếng đạn xé toạc màn đêm tĩnh mịch.

Tôi chống tay xuống đầu gối, nước mắt đang chực trào ra. Mặt đất tròn trĩnh đến choáng váng. Mồ hôi chảy ròng ròng trên khuôn mặt. Tôi cảm thấy ngọt ngào, dường như ô-xy bất chợt biến mất khỏi không khí. Càng cố gắng hít vào, phổi tôi càng trở nên tê liệt. Vee đang hét vào mặt tôi, nhưng nó giống như một âm thanh phát ra từ quá xa, dưới mặt nước.

Bất thành lĩnh, mặt đất ngưng lại. Tôi hít vào ba hơi thở nhanh. Vee đang bắt tôi ngồi xuống, lảm nhảm cái gì đó giống như say nắng. Tôi đẩy nó lùi ra.

“Tớ ổn mà,” tôi nói, giữ lấy bàn tay khi nó lại tiến về phía tôi. “Tớ ổn.”

Để chứng minh mình thực sự ổn, tôi cúi xuống nhặt chiếc túi du lịch mình vừa đánh rơi lên, và đó là lúc tôi nhìn thấy chìa khóa sơ cua con Jeep lấp lánh dưới đáy túi. Thứ tôi đã ăn cắp từ phòng ngủ của Marcie vào đêm tiệc ở nhà cô ả.

“Tớ có chìa khóa con Jeep,” tôi nói, những lời làm chính tôi phải bất ngờ.

Trán Vee cau lại. “Patch chưa từng đòi lại à?”

“Anh ta chưa từng đưa nó cho tớ. Tớ tìm thấy nó ở phòng của Marcie đêm thứ Ba.”

“Whoa.”

Tôi tra chìa khóa vào ổ, trèo lên xe và ngồi trước vô lăng. Rồi tôi điều chỉnh ghế tiến lên trước, khởi động máy và nắm chặt vô lăng bằng cả hai tay. Mặc cho hơi nóng, đôi tay tôi vẫn lạnh cóng và run rẩy.

“Cậu không định làm gì tệ hại hơn là chỉ lái nó về nhà đấy chứ, phải không?” Vee hỏi, thắt dây an toàn. “Bởi vì mạch cậu đang đập rất mạnh, và lần cuối cùng tớ nhìn thấy nó như thế là ngay trước khi cậu đâm vào hàm Marcie ở Chiếc bị Ác quỷ.”

Tôi liếm môi, cảm thấy nó vừa giống giấy nhám vừa giống cao su cùng một lúc. “Anh ta đã đưa Marcie chìa sơ của con Jeep—tớ nên đậu chiếc xe này hai mươi foot dưới mặt biển.”

“Chắc là hẳn có một lý do đúng đắn,” Vee đáp lại một cách lo lắng.

Tôi bật cười nhẹ. “Tớ sẽ không làm gì nó cho tới khi đã thả cậu xuống đâu.” Tôi ngoặt vô lăng sang trái và bắt đầu lái xuống đường.

“Cậu sẽ thề điều đó khi giải thích với Patch tại sao lại lấy cắp con Jeep của hắn?”

“Tớ không lấy cắp. Bọn mình đã bị mắc kẹt. Cái này gọi là mượn.”

“Cái này gọi là cậu điên rồi.” Tôi có thể nhận ra Vee đang bối rối trước cơn giận của mình. Tôi có thể thấy nó muốn nói *cậu thật vô lý* trong cái cách nó chăm chăm nhìn tôi. Có lẽ tôi vô lý thật. Có lẽ tôi đã đẩy mọi việc đi quá giới hạn. *Hai người có thể mang tên giống nhau*, tôi thề thốt phục bản thân. Họ có thể. *Họ có thể, họ có thể, họ có thể.* Tôi hy vọng càng tự nhủ điều đó nhiều, tôi sẽ càng tin vào nó, nhưng cái khoảng trống lòng tin ra đi để lại trong trái tim tôi ngày một lớn hơn.

“Đi khỏi đây thôi,” Vee nói, sử dụng một cái giọng cảnh giác và e ngại mà nó chưa từng dùng với tôi. “Bọn mình sẽ được uống nước chanh ở nhà tớ. Sau đó chúng ta có thể xem TV. Hoặc là ngủ. Cậu có phải đi làm tối nay không?”

Tôi đang định bảo nó Roberta chưa xếp lịch làm việc cho tôi tối nay, thì tôi nhấn vào chân phanh. “Cái gì kia?”

Vee nhìn theo tôi. Nó nhào người ra phía trước, kéo một mảnh vải hồng khỏi bảng điều khiển xe. Trên tay nó lủng lẳng một mảnh áo bikini kiểu Pháp.

Chúng tôi nhìn nhau, và cả hai đang có cùng một suy nghĩ.

Marcie.

Không còn nghi ngờ gì nữa, cô ả đang ở đây với Patch. Ngay bây giờ. Ở bãi biển. Nằm trên cát. Làm gì khác nữa thì có trời mới biết được.

Một làn sóng kinh ghét mãnh liệt và phản bội dâng lên trong tôi. Tôi ghét anh ta. Và tôi ghét chính bản thân khi đã ghi tên mình vào danh sách những đứa con gái anh ta quyến rũ rồi phụ bạc. Một khao khát nguyên sơ muốn sửa chữa sự ngu ngốc của mình cuốn lấy tôi. Tôi sẽ không chỉ là một đứa con gái tiếp theo. Anh ta không thể làm tôi biến mất. Nếu anh ta là Bàn Tay Đen, tôi sẽ tìm ra. Và nếu anh ta có *bất cứ* liên quan gì với cái chết của bố tôi, tôi sẽ khiến anh ta phải trả giá.

“Anh ta sẽ tự tìm được cách về nhà,” hàm tôi run run. Tôi nhấn ga, đi qua một dải cao su trên đường.

Vài giờ sau, tôi đang đứng trước tủ lạnh, kiểm tra xem còn những thứ gì có thể dùng cho bữa tối. Khi chẳng có gì lọt vào tầm mắt, tôi

chuyển sang cái giá hẹp chứa đồ đóng hộp đối diện tủ lạnh, lấy ra một hộp pasta hình nơ bướm và một lọ sốt spaghetti.

Khi chiếc lò báo hiệu đã xong, tôi lấy pasta đổ ra bát, và bỏ sốt vào vi sóng. Nhà đã hết pho mát Parmesan, nên tôi thay vào đó bằng cheddar và xem như thế là ổn. Sau khi mức từng lớp sốt và pho mát lên trên pasta, tôi vừa quay lại để mang các thứ ra bàn thì trông thấy Patch đang ngồi dựa lên đó. Bát pasta suýt trượt khỏi những ngón tay tôi.

“Làm thế nào mà anh vào được?” tôi hỏi.

“Có lẽ em nên khóa cửa mọi lúc. Đặc biệt là khi em ở nhà một mình.”

Dáng đứng của anh ta trông thoải mái, nhưng đôi mắt thì không. Một màu đen tuyền của đá cẩm thạch xuyên thấu tâm can tôi. Không nghi ngờ gì anh ta đã biết tôi ăn cắp con Jeep. Khó mà không được, khi nó đang đỗ ở lối vào nhà. Không có nhiều chỗ lẩn để giấu một con Jeep trong một ngôi nhà với mảnh sân rộng giáp với một mặt, và cây cối um tùm bất khả xâm phạm ở những mặt còn lại. Tôi cũng chẳng nghĩ đến chuyện giấu nó khi lái con Jeep tới trước cửa; tôi đã bị đắm chìm trong nỗi ghê tởm và sự sợ hãi. Mọi thứ đã trở nên rõ nét: những lời nói ngọt xớt, đôi mắt đen long lanh, và sự từng trải của anh ta về những lời nói dối, cảm dỗ, phụ nữ. Tôi đã phải lòng một con ác quỷ.

“Em đã lấy con Jeep,” Patch nói. Nhẹ nhàng nhưng không mấy vui vẻ.

“Vee đã đậu xe ở một nơi không được phép và họ đã khóa bánh xe nó lại. Bọn tôi cần phải về nhà, đúng lúc đó đã bắt gặp con Jeep đỗ trên đường.” Lòng bàn tay tôi ướt đầm mồ hôi, nhưng tôi không dám quệt nó đi. Không phải trước mặt Patch. Tối nay anh ta trông khác lạ. Khắc nghiệt hơn, nghiêm trọng hơn. Ánh đèn nhà bếp nhợt nhạt đang soi rọi từng đường nét trên gò má anh ta, và mái tóc đen đó, rối bù sau một ngày ở bãi biển, rủ thấp xuống trán đến mức gần chạm tới hàng mi dài một cách chết tiệt. Bờ môi Patch, thứ tôi luôn cho rằng rất gợi cảm, đang nhếch lên một bên cay độc. Đó không phải một nụ cười ấm áp.

“Em không thể gọi báo cho anh à?” anh ta nói.

“Tôi không mang điện thoại.”

“Còn Vee?”

“Nó không có số của anh. Và tôi cũng không thể nhớ được số mới của anh. Bọn tôi không tìm ra cách nào liên lạc với anh.”

“Em không có chìa khóa con Jeep. Làm sao em vào được?”

Đó là lúc tôi không còn có thể ngăn mình tặng anh ta một cái nhìn phản bội. “Chìa sơ cua của anh.”

Tôi thấy anh ta đang cố gắng cân nhắc xem chuyện gì đã xảy ra. Chúng tôi đều biết anh ta chưa từng đưa tôi một cái chìa sơ cua nào. Tôi quan sát anh ta thật gần, mong chờ bất cứ dấu hiệu nào cho thấy anh ta nhận ra tôi muốn nói đến chìa khóa của Marcie, nhưng cái nhìn thấu hiểu chưa từng lấp lánh trong mắt anh ta. Mọi thứ về Patch đều được kiểm soát, bất khả xâm phạm và không thể đọc được.

“Chìa sơ cua nào?” anh ta hỏi.

Điều này chỉ khiến tôi tức giận hơn, vì tôi đã mong đợi anh ta biết chính xác tôi đang nói tới cái gì. Anh ta có bao nhiêu chìa sơ cua? Có bao nhiêu đứa con gái khác đang giữ chìa của con Jeep trong ví? “Bạn gái anh,” tôi nói. “Hay như thế cũng chưa đủ rõ nghĩa?”

“Để xem anh có hiểu đúng không nhé. Em đã đánh cắp con Jeep để trả thù anh vì đã cho Marcie chìa sơ cua?”

“Tôi đánh cắp con Jeep bởi vì Vee và tôi cần nó,” tôi nói lạnh lùng. “Đã có thời gian anh luôn ở đó mỗi khi tôi cần anh. Tôi đã tưởng điều đó vẫn đúng, nhưng có vẻ tôi đã sai.”

Cái nhìn của Patch không rời khỏi mắt tôi. “Có thể cho anh biết chuyện này là về cái gì không?” Khi tôi không trả lời, anh ta kéo một cái ghế ở bàn ăn ra ngoài, rồi ngồi xuống, khoanh tay, chân duỗi dài một cách uể oải. “Anh có thời gian.”

Bàn Tay Đen. Chuyện này là về điều đó. Nhưng tôi sợ phải đối mặt với anh ta. Bởi những gì tôi có thể sẽ biết, và bởi cái cách anh ta có thể phản ứng lại. Tôi dám chắc anh ta hoàn toàn chưa hay tôi đã biết nhiều thế nào. Nếu tôi buộc tội anh ta là Bàn Tay Đen, sẽ chẳng còn đường rút lui nữa. Tôi sẽ phải đối mặt với cái sự thật có khả năng làm tâm hồn mình tan vỡ.

Patch nhướn mày lên. “Giải pháp im lặng à?”

“Chuyện này là về việc nói sự thật,” tôi trả lời. “Điều anh chưa bao giờ làm.” Nếu anh ta đã giết bố tôi, làm sao anh ta có thể nhìn vào mắt tôi tất cả những lần ấy, nói với tôi anh ta lấy làm tiếc như thế nào, và không bao giờ cho tôi biết sự thật? Làm sao anh ta có thể hôn tôi, âu yếm tôi, ôm tôi trong vòng tay và giữ mọi bí mật cho chính mình?

“Điều anh chưa bao giờ làm? Từ ngày hai ta gặp nhau, anh chưa từng nói dối em. Không phải lúc nào em cũng thích những lời anh nói, nhưng lúc nào anh cũng thẳng thắn.”

“Anh làm tôi tin rằng anh yêu tôi. Một điều dối trá!”

“Anh rất tiếc là em cảm thấy nó giống một điều dối trá.” Không đúng. Có một cơn thịnh nộ vô tình trong cái nhìn của anh ta. Patch ghét việc tôi đang cáo buộc anh ta. Anh ta muốn tôi giống như tất cả những đứa con gái khác và tan biến vào quá khứ của anh ta mà không để lại gì hơn một tiếng kêu yếu ớt.

“Nếu anh có bất cứ cảm giác nào đối với tôi, anh đã không đến với Marcie nhanh kỷ lục như thế.”

“Và em thì không đến với Scott nhanh kỷ lục? Em thà chọn một gã đàn ông nửa mùa hơn là anh?”

“Gã đàn ông nửa mùa? Scott là một *con người*.”

“Hắn là Nephilim.” Anh ta làm một cử chỉ bất cần về phía cửa trước. “Con Jeep còn giá trị hơn.”

“Có thể cậu ấy cũng cảm thấy giống như thế về những thiên thần.”

Anh ta nhún vai, lười biếng và ngạo mạn. “Anh nghi ngờ điều đó. Nếu không phải vì bọn anh, nòi giống của hắn không tồn tại.”

“Con quái vật của Frankenstein đã không yêu ông ta.”

“Thì?”

“Nephilim đã có thù với những thiên thần. Có thể đây chỉ là điểm khởi đầu.”

Patch nâng chiếc mũ bóng chày lên và lấy tay cào mái tóc. Dựa vào cái nhìn trên khuôn mặt anh ta, tôi linh cảm rằng tình hình hiện nay nguy hiểm hơn tôi từng nghĩ rất nhiều. Nephilim sẽ áp đảo những thiên thần sa ngã sớm đến mức nào? Chắc chắn là không phải từ tháng Cheshvan này. Patch không thể có ý trong chưa đầy năm tháng nữa, đám thiên thần sa ngã sẽ chiếm hữu, rồi cuối cùng là giết chết, mười nghìn con người. Nhưng toàn bộ cái cách anh ta kiểm chế bản thân tới ánh mắt của anh ta cho tôi biết rằng đó chính xác là những điều sẽ xảy ra.

“Anh định đối phó thế nào với chuyện này?” tôi hỏi, hoảng sợ.

Anh ta cầm ly nước tôi vừa rót cho mình để trên bàn và uống một ngụm. “Anh đã được yêu cầu phải đứng ngoài chuyện này.”

“Bởi những tổng lãnh thiên thần à?”

“Bọn Nephilim rất độc ác. Chúng chưa bao giờ được cho là sẽ tấn công Trái đất. Chúng tồn tại vì niềm kiêu hãnh của những thiên thần sa ngã. Những tổng lãnh thiên thần hoàn toàn không muốn dính líu tới chuyện này. Họ không muốn liên quan đến những Nephilim.”

“Còn những con người sẽ chết thì sao?”

“Những tổng lãnh thiên thần có kế hoạch riêng của họ. Đôi khi những chuyện tệ hại buộc phải xảy ra trước những điều tốt đẹp.”

“Kế hoạch? Kế hoạch gì? Nhìn những người vô tội phải chết ư?”

“Những Nephilim sẽ rơi vào cái bẫy do chính chúng đặt ra. Nếu con người phải chết để triệt tiêu loài Nephilim, những tổng lãnh thiên thần sẽ chấp nhận mạo hiểm.”

Tóc gáy tôi dựng ngược. “Và anh đồng ý với họ?”

“Giờ anh đã là một thiên thần hộ mệnh. Anh phải trung thành với những thiên thần tối cao.” Một tia nhìn oán hận sáng lên trong mắt anh ta, và trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, tôi tin nó dành cho mình. Như thể anh ta trách tôi về chuyện đó. Trong thế phòng ngự, tôi cảm thấy một cơn giận trào dâng. Chẳng lẽ anh ta đã quên hết những gì xảy ra vào cái đêm đó? Tôi đã hy sinh mạng sống của mình vì anh ta, và anh ta từ chối

nó. Nếu anh ta muốn đổ lỗi cho ai đó vì hoàn cảnh của mình, thì không phải là tôi!

“Những Nephilim mạnh đến thế nào?” tôi hỏi.

“Đủ mạnh.” Giọng anh ta thờ ơ một cách đáng nguyên rủa.

“Họ có thể ngăn chặn những thiên thần sa ngã ngay từ tháng Cheshvan này, phải không?”

Anh ta gật đầu.

Tôi ôm lấy chính mình để bảo vệ bản thân khỏi cơn ớn lạnh sâu sắc và bất ngờ, nhưng nó thuộc về tinh thần nhiều hơn là thể xác. “Anh phải làm gì đó.”

Anh ta nhắm mắt lại.

“Nếu những thiên thần sa ngã không thể chiếm hữu cơ thể Nephilim, họ sẽ chuyển hướng sang con người,” tôi nói, cố gắng xuyên qua thái độ dửng dưng kia và đánh thức lương tâm của anh ta. “Đó là những gì anh đã nói. Mười ngàn người. Có thể là mẹ tôi. Vee. Có thể là tôi.”

Anh ta vẫn giữ im lặng.

“Anh thậm chí không quan tâm chút nào sao?”

Patch nhìn đồng hồ đeo tay, rồi đứng dậy khỏi ghế. “Anh ghét phải đi khỏi đây khi chúng ta còn đang dở chuyện, nhưng anh bị muộn rồi.” Chiếc chìa khóa sơ cua của con Jeep nằm trên một cái đĩa trong chạn, và anh ta đút nó vào túi. “Cám ơn về chiếc chìa khóa. Anh sẽ thêm vụ mượn con Jeep vào danh sách của em.”

Tôi chặn giữa anh ta và cánh cửa. “Danh sách của tôi?”

“Anh đã để em về nhà từ quán Z, giải thoát cho em khỏi mái nhà của Marcie, và giờ anh để em sử dụng con Jeep. Anh không làm ơn miễn phí đâu.”

Tôi khá chắc anh ta không đùa. Thật ra, tôi chắc chắn anh ta đang hoàn toàn nghiêm túc.

“Chúng ta có thể chọn cách em trả lại anh sau mỗi lần giúp đỡ khác nhau, nhưng anh nghĩ một danh sách sẽ dễ dàng hơn.” Nụ cười của anh ta là một đường cong chế nhạo. Tụm mãi như một gã-khốn-đẳng-cấp-cao.

Mắt tôi hẹp lại. “Anh không thực sự thích thú điều này đấy chứ?”

“Một ngày nào đó anh sẽ đến đòi lại những món nợ này, và lúc đó anh sẽ thực sự thích thú.”

“Anh không cho tôi mượn con Jeep,” tôi cãi lại. “Tôi đã đánh cắp nó. Và đó không phải một lần làm ơn—tôi trưng dụng nó.”

Anh ta lại nhìn vào đồng hồ. “Chúng ta sẽ phải kết thúc chuyện này sau. Anh phải đi rồi.”

“Phải,” tôi vặc lại. “Xem phim với Marcie. Đi vui vẻ nhé, khi thể giới của tôi vẫn đang giữ được thế cân bằng.” Tôi tự nhủ mình muốn anh ta đi. Anh ta xứng với Marcie. Tôi chẳng quan tâm. Với một thôi thúc mãnh liệt muốn ném cái gì đó vào anh ta, tôi đã định sập cửa lại sau lưng Patch. Nhưng tôi sẽ không để anh ta đi mà không đưa ra câu hỏi đang thiêu đốt từng ý nghĩ của mình. Tôi giữ chặt hàm răng trong má để khiến giọng mình khỏi run rẩy. “Anh có biết ai giết bố tôi không?” Giọng tôi lạnh lẽo và được kiểm soát, và không phải của chính tôi. Đó là giọng của một người đang chìm sâu trong nỗi căm hờn, sự hủy hoại và những lời buộc tội.

Patch đứng khựng lại, quay lưng về phía tôi.

“Chuyện gì đã xảy ra vào đêm đó?” tôi thậm chí không buồn che giấu nỗi tuyệt vọng trong giọng mình.

Sau một khoảnh khắc im lặng, anh ta nói, “Em đang hỏi anh như thế em nghĩ anh biết.”

“Tôi biết anh là Bàn Tay Đen.” Tôi nhắm mắt lại, cảm thấy toàn thân chao đảo theo làn sóng của sự ghê tởm.

Anh ta nhìn qua vai. “Ai nói với em điều đó?”

“Vậy đó là sự thật?” Tôi nhận ra hai bàn tay mình đã siết chặt lại thành nắm đấm, run rẩy một cách dữ dội. “Anh là Bàn Tay Đen.” Nhìn chăm chú vào khuôn mặt Patch, tôi thầm cầu nguyện anh ta sẽ bác bỏ nó.

Chiếc đồng hồ cổ ở tiền sảnh ngân lên một hồi chuông dày, vang dội.

“Ra khỏi đây,” tôi nói. Tôi sẽ không khóc trước mặt anh ta. Tôi không chấp nhận điều đó. Tôi sẽ không cho anh ta sự thỏa mãn ấy.

Anh ta vẫn đứng đó, khuôn mặt lạnh lẽo dưới bóng tối, vô cảm như quỷ Satan.

Đồng hồ đếm giây trong im lặng. *Một, hai, ba.*

“Tôi sẽ khiến anh phải trả giá,” tôi nói, vẫn hoàn toàn lạ lẫm với âm sắc của chính mình.

Bốn, năm.

“Tôi sẽ tìm ra cách. Anh đáng bị đẩy xuống địa ngục. Điều duy nhất có thể khiến tôi thấy nuối tiếc là khi những tổng lãnh thiên thần thay tôi làm điều đó.”

Một tia nhìn dữ dội lóe lên trong ánh mắt anh ta.

“Anh xứng đáng với mọi thứ xảy ra cho anh,” tôi bảo anh ta. “Mỗi lần anh ôm tôi và hôn tôi, biết rằng mình đã làm gì với bố tôi—” tôi nghẹn giọng và quay đi, tan nát thành từng mảnh khi tôi không còn có thể chịu đựng được nó.

Sáu.

“Đi đi,” tôi nói, giọng tôi nhỏ nhưng chẳng còn kiên định.

Những muốn để Patch rời đi với ấn tượng về nỗi căm ghét và ghê tởm trong mắt mình, tôi ngẩng đầu lên và nhìn trừng trừng, nhưng hóa ra chỉ còn một mình tôi trong tiền sảnh. Tôi nhìn quanh, hy vọng anh ta mới chỉ vừa ra khỏi tầm mắt của mình, nhưng Patch không còn ở đó. Một sự

tĩnh lặng kỳ lạ bao trùm bóng tối, và tôi nhận ra chiếc đồng hồ cổ đã không chạy nữa.

Những cây kim đã chết cứng giữa số sáu và số mười hai, đóng băng vào chính khoảnh khắc Patch ra đi.

CHƯƠNG 17

SAU KHI PATCH ĐI KHỎI, TÔI THAY BỘ ĐỒ DẠO BIỂN bằng quần bò sẫm màu, áo phông, rồi khoác ra ngoài chiếc áo gió hiệu Razorbills thắng được trong bữa tiệc Giáng sinh năm ngoái của Tạp chí điện tử. Dù cho ý nghĩ này khiến dạ dày tôi hoạt động kém dễ dàng, tôi phải ghé qua căn hộ của Patch, và tôi phải thực hiện điều đó tối nay—trước khi quá trễ.

Thật ngu ngốc khi nói cho Patch tôi đã biết anh ta là Bàn Tay Đen. Nó đã buột ra trong một khoảnh khắc thiếu kiểm chế vì kích động. Tôi đã đánh mất lợi thế gây bất ngờ của mình. Tôi chẳng tin anh ta xem tôi như một mối đe dọa—không biết chừng anh ta còn thấy lời hứa đầy anh ta xuống địa ngục của tôi là thú vị—nhưng tôi tin anh ta đã hành động rất

cẩn thận để che giấu mọi chuyện. Dựa trên những điều đã biết về những vị tổng lãnh thiên thần cái-gì-cũng-biết và không-ngừng-quan-sát, chẳng phải dễ dàng gì để giữ bí mật với họ về việc anh ta đã nhúng tay vào cái chết của bố tôi. Tôi không thể đẩy anh ta xuống địa ngục, nhưng họ có thể. Nếu tôi tìm ra cách liên lạc với họ, bí mật được cất kỹ một cách xảo quyệt của anh ta sẽ bị thổi tung. Những thiên thần tối cao đã sẵn tìm một lý do để trừ khử anh ta. Tốt thôi, tôi đã có rồi.

Mắt tôi ướt đẫm, và tôi vội vàng chớp chớp để gạt đi những giọt lệ. Đã có một thời gian trong cuộc đời, tôi sẽ không bao giờ chịu tin Patch có thể giết bố tôi. Ý tưởng đó sẽ trở nên nực cười, lỗ bịch—thậm chí xúc phạm. Nhưng điều đó càng thể hiện anh ta đã lừa gạt tôi khéo léo đến thế nào.

Mọi thứ đều nói với tôi căn hộ ở Swathmore là nơi anh ta cất giấu những bí mật. Đó là một điểm yếu của anh ta. Ngoài Rixon, không ai được phép vào đó. Lúc này, khi tôi đề cập với Rixon mình đã tới đó, anh ấy đã hoàn toàn bất ngờ. *Patch luôn giữ bí mật địa chỉ của mình*, anh ấy đã nói. Phải chăng Patch có thể giấu cả những tổng lãnh thiên thần? Điều đó dường như là không thể, nhưng Patch đã chứng minh anh ta rất cao siêu trong việc tìm cách vượt qua những chướng ngại vật ngang đường mình. Nếu có ai đó đủ tinh thông và khôn khéo để qua mặt những tổng lãnh thiên thần, đó là Patch. Tôi bất chợt rung mình khi thử hình dung anh ta đang giữ những gì trong căn hộ. Một linh cảm không hay chạy dọc sống

lưng cảnh báo tôi đừng đi, nhưng tôi nợ bố việc đem tên sát nhân giết hại ông ra ánh sáng.

Tôi tìm chiếc đèn pin dưới gầm giường và bỏ nó vào túi trước của chiếc áo gió, cài phéc-mơ-tuya lại. Khi tôi đứng lên, quyển nhật ký của Marcie đã lọt vào mắt tôi. Nó đang nằm trên một hàng sách nơi giá sách. Trong một khoảnh khắc, tôi đã đấu tranh với bản thân, cảm thấy một lỗ hổng cháy rụi trong lương tâm. Thở dài, tôi nhét nó vào túi cạnh chiếc đèn pin, ra khỏi phòng rồi khóa cửa lại.

Tôi đi bộ tới Beech rồi bắt xe buýt tới phố Herring, đi bộ qua ba ngã tư tới Keate, bắt một chuyến xe buýt khác tới Clementine, rồi lại đi bộ trên con đường đồi quanh co, màu mè dẫn tới khu Marcie ở, một nơi quá sang trọng đối với toàn bộ Coldwater này. Mùi cỏ mới cắt và cây tú cầu bao trùm bầu không khí, còn giao thông thì như không tồn tại. Hầu như toàn bộ xe cộ đều nằm yên trong garage, khiến cho những con phố càng trở nên hoang vắng, sạch sẽ. Những ô kính trên những ngôi nhà kiểu thuộc địa sơn trắng phản chiếu ánh hoàng hôn yếu ớt, và tôi tưởng tượng các gia đình đang quây quần bên nhau cho một bữa tối muộn đằng sau khung cửa chớp. Tôi cắn môi, rùng mình trước nỗi tiếc nuối khôn nguôi bất chợt ủa đến. Gia đình tôi sẽ không bao giờ có thể quây quần bên nhau cho một bữa ăn được nữa. Ba tối mỗi tuần tôi phải ăn một mình, hoặc ở nhà Vee. Bốn buổi tối còn lại, mẹ con tôi quanh đi quẩn lại ăn trên những cái khay trước màn hình vô tuyến.

Vì Patch.

Tôi rẽ vào phố Brenchley, đếm số nhà để tới chỗ Marcie. Con Toyota 4-Runner đỏ của cô ả đang đậu trước lối vào, nhưng tôi biết cô ta không ở nhà. Patch hẳn đã qua đón cô ta đi xem phim bằng chiếc Jeep. Tôi đang bước trên bãi cỏ, thầm nghĩ sẽ để lại cuốn nhật ký trước cổng vòm, thì cánh cửa chính bật mở.

Marcie đeo túi xách trên một bên vai, tay cầm chùm chìa khóa, rõ ràng đang trên đường ra ngoài. Cô ta đứng khựng lại khi nhìn thấy tôi. “Mày đang làm gì ở đây?” cô ta hỏi.

Tôi mở miệng, tròn ba giây trước khi có thể cất lời. “Tớ—tớ đã không nghĩ là ấy ở nhà.”

Đôi mắt cô ả hẹp lại. “Ừm, tao có.”

“Tớ tưởng ấy ... và Patch ...” tôi hầu như không thể nói năng cho mạch lạc. Quyển nhật ký đang trên tay tôi, hiển hiện trong tầm mắt. Marcie có thể thấy nó bất cứ lúc nào.

“Anh ấy hủy rồi,” cô ta vặc lại, như thể đó không phải việc của tôi.

Tôi khó có thể nghe thấy cô ta nói gì. Bất cứ khi nào, cô nàng sẽ trông thấy quyển nhật ký. Hơn lúc nào hết, tôi ước có thể quay lại thời gian. Đáng ra tôi nên nghĩ đến chuyện này trước khi vào. Tôi nên tính tới khả năng cô ta còn ở nhà. Bồn chồn quay ra đằng sau, tôi nhìn chăm chú vào con phố như thể làm thế sẽ có cách giải thoát cho tôi.

Marcie thở gấp, rút lấy không khí qua kẽ răng. “Mày đang làm gì với quyển nhật ký của tao?”

Tôi quay lại, đôi má bốc cháy.

Cô ta bước xuống thềm, giật lấy quyển nhật ký và ôm chặt nó trước ngực. “Mày—mày đã lấy nó?”

Đôi tay tôi rơi thõng xuống một cách vô dụng. “Tớ đã lấy nó vào cái đêm tiệc ở nhà ấy.” Tôi lắc đầu. “Đó là một điều ngu ngốc. Tớ xin lỗi—”

“Mày đã đọc nó phải không?” cô ta hỏi.

“Không.”

“Mày nói dối,” cô ta khinh bỉ. “Mày đã đọc nó, đúng không? Ai mà không chứ? Tao căm ghét mày! Cuộc đời mày nhàm chán đến nỗi mày

phải chỗ mũi vào chuyện của tao phải không? Mà đã đọc toàn bộ, hay chỉ là cái phần viết về mà?”

Tôi đang định khẳng khẳng phủ nhận đã mở nó ra, thì những lời nói của Marcie lọt vào suy nghĩ của tôi và xoáy lấy nó. “*Tớ? Ấy đã viết gì về tớ?*”

Cô ả ném quyển nhật ký qua cổng vòm đằng sau, rồi đi thẳng tới trước. “Sao tao phải quan tâm nhỉ?” cô ta nói, khoanh tay trước ngực và nhìn tôi chăm chăm. “Giờ mà đã biết sự thật. Cảm giác thế nào khi biết mẹ mà gian díu với chồng người khác?”

Tôi bật ra một tiếng cười giấu cợt và duy trì nó trước khi chuyển sang giận giữ. “*Thứ lỗi, cái gì cơ?*”

“Mày thật sự nghĩ là mẹ mày đi công tác tất cả những đêm đó à? Ha!”

Tôi bắt chước tư thế của Marcie. “Thật sự đấy.” Cô ta đang muốn bóng gió điều gì đây?

“Thế mà giải thích thế nào khi xe của bà ta lại đỗ ở phố này một đêm mỗi tuần?”

“Ấy nhìn nhầm người rồi,” tôi nói, cảm thấy cơn thịnh nộ trào dâng. Tôi khá chắc giờ mình đã hiểu ra Marcie đang ám chỉ điều gì. Làm sao cô ta *dám* kết tội mẹ tôi ngoại tình, và với bố *của cô ta*, trong số tất cả mọi người chứ? Nếu ông ta là người đàn ông cuối cùng trên hành tinh này, mẹ tôi cũng sẽ không chọn ông ta. Tôi ghét Marcie, và bà biết điều đó. Bà sẽ không ngủ với bố của Marcie. Bà sẽ không bao giờ làm thế với tôi. Bà sẽ không làm thế với bố tôi. *Không bao giờ.*

“Con Taurus màu be, biển kiểm soát X4I24?” giọng Marcie lạnh băng.

“Tức là ấy biết biển số xe của bà ấy,” tôi nói sau vài giây cố gắng phớt lờ cảm giác quặn thắt trong lồng ngực. “Điều đó chẳng chứng minh được gì cả.”

“Tĩnh lại đi, Nora. Phụ huynh của chúng ta đã biết nhau từ thời trung học. Mẹ mày và bố tao. Họ đã ở cùng nhau.”

Tôi lắc đầu. “Đó là một lời nói dối. Mẹ tớ chưa bao giờ nói gì về bố của ấy.”

“Bởi vì bà ta không muốn mày biết.” Đôi mắt cô ta quắc lên. “Bởi vì bà ta vẫn cặp với ông ấy. Ông ấy vẫn là một bí mật bẩn thỉu của bà.”

Tôi lắc đầu mạnh hơn nữa, cảm thấy trệu trạo như một con búp bê đã gãy gập. “Có thể mẹ tớ đã quen bố ấy thời trung học, nhưng đó là rất lâu rồi, trước khi bà gặp bố tớ. Ấy nhầm người rồi. Ấy đã thấy xe của một người khác đỗ trên phố. Khi mẹ tớ không ở nhà, bà rời khỏi thành phố để làm việc.”

“Tao đã *thấy* họ đi cùng nhau, Nora. Đó là mẹ mày, nên đừng cố bào chữa cho bà ta nữa. Hôm đó tao đã đến trường và phun sơn lên tủ để đồ của mày là muốn nhắn gửi đến mẹ mày. Mày không hiểu sao?” Giọng cô ta vẫn trong cơn ức chế. “Họ đã ngủ với nhau. Tất cả những năm qua họ vẫn làm vậy. Có nghĩa là bố tao có thể là bố mày. Và mày có thể là—*chị em* với tao.”

Những lời nói của Marcie rơi xuống như một lưỡi dao giữa hai chúng tôi.

Tôi ôm chặt lấy hai cánh tay và quay đi, cảm thấy mình muốn bệnh. Nước mắt dâng lên trong cổ họng, thiêu đốt sống mũi tôi. Không nói một lời, tôi thần thờ rời khỏi lối vào nhà Marcie. Có lẽ cô ta đang nói gì đó tệ hại sau lưng, nhưng chẳng còn gì tệ hơn nữa mà cô ta có thể nghĩ ra.

Tôi đã không đến chỗ Patch.

Hắn tôi phải đi bộ suốt đến tận Clementine, quá cả trạm xe buýt và bể bơi thành phố, vì điều tiếp theo mà tôi nhớ là mình đang ngồi ở một băng ghế dài trên bãi cỏ trước cửa thư viện công cộng. Đèn đường chiếu xuống tôi. Đêm nay rất ấm áp, nhưng tôi đang ôm lấy đầu gối mà toàn thân vẫn run rẩy. Suy nghĩ của tôi là một mớ bòng bong những giả thuyết ám ảnh.

Tôi nhìn chăm chăm vào bóng tối xung quanh. Đèn pha ô tô lóe lên trên phố, gần hơn và rõ ràng hơn, rồi lại đi qua. Lác đác những tiếng cười trong một bộ phim sitcom vọng ra từ một cửa sổ đang mở gần đó. Vài luồng gió lạnh thổi qua làm gai ốc nổi lên dọc cánh tay tôi. Mùi cỏ hăng hăng và ẩm ướt làm tôi muốn nghẹt thở.

Tôi nằm ngửa trên ghế, nhìn trần trần vào những chòm sao. Đặt đôi bàn tay run rẩy lên bụng, tôi cảm thấy những ngón tay mình như đã chết cứng. Tại sao cuộc đời có những lúc tệ hại đến thế? Tại sao những người tôi yêu nhất lại làm tôi hận hăng nhất? Tôi muốn mình căm ghét ai hơn đây—Marcie, bố cô ta, hay là mẹ tôi?

Sâu thẳm trong lòng, tôi nín chặt lấy tia hy vọng rằng Marcie đã sai. Tôi ước mình có thể ném trả lại những điều này vào mặt cô ta. Nhưng

một cảm giác tràn ngập dường như đang lộn trái tôi từ trong ra ngoài cho tôi biết mình chỉ đang cố tự vệ trước nỗi thất vọng.

Tôi chưa thể xác định ký ức đó xảy ra vào lúc nào, nhưng chỉ trong vòng một năm trước thôi. Có thể trước khi bố tôi chết một thời gian ngắn ... mà không. Sau đó. Đó là một ngày ấm áp của mùa xuân. Tang lễ đã kết thúc, thời gian tôi kiệt quệ trong đau đớn đã đi qua, tôi vừa trên đường về nhà. Vee đã rủ tôi bùng tiết, và vào những ngày đó, tôi chẳng có sức phản đối bất cứ cái gì. Tôi trôi lơ lửng. Tôi cố tồn tại. Với suy nghĩ mẹ tôi hẳn đang đi làm, hai chúng tôi đã đi bộ về nhà tôi. Có lẽ chúng tôi phải mất cả tiết bảy để về đến đó.

Ngay khi căn nhà trại hiện ra trong tầm mắt, Vee kéo tôi lại khỏi con đường.

“Có một cái xe ở trước cửa nhà cậu,” nó nói.

“Có thể là của ai nhỉ? Trông giống một con Land Cruiser.”

“Mẹ cậu không lái xe đó.”

“Cậu có nghĩ đấy là một tay thám tử không?” Có vẻ như không hợp lý lắm nếu một tay thám tử đi một chiếc SUV sáu mươi ngàn đô la, nhưng

tôi đã quen với cảnh thám tử đến nhà mình, nên đó là suy nghĩ đầu tiên trong đầu tôi.

“Thử lại gần xem sao.”

Chúng tôi đang gần đến lối vào nhà thì cánh cửa trước bật mở và tiếng nói vọng ra. Tiếng mẹ tôi ... và một giọng trầm hơn. Giọng đàn ông.

Vee giật mạnh tôi sang một bên, rời khỏi tầm nhìn từ trước cửa.

Chúng tôi dõi theo cho tới khi Hank Millar trèo vào con Land Cruiser và lái đi.

“Một màn tuyệt vời,” Vee nói. “Thường thì tớ sẽ đánh hơi thấy có mùi bắn thủ, nhưng mẹ cậu trông đoan trang và khắt khe khi họ ra ngoài. Tớ cá là ông ta đang cố bán cho bà ấy một con xe.”

“Ông ta đến tận đây để làm thế á?”

“Được chứ, bé yêu. Những tay kinh doanh xe hơi không biết đâu là giới hạn hết.”

“Bà đã có một chiếc xe rồi.”

“Một chiếc Ford. Đó giống như kẻ thù số một của Toyota. Bố của Marcie sẽ không vui vẻ nếu như toàn thị trấn không lái một con Toyota...”

Tâm trí tôi đi lạc khỏi dòng hồi tưởng. Nếu không phải ông ta muốn bán xe cho mẹ tôi thì sao? Sẽ thế nào nếu họ—tôi nuốt xuống không mong muốn—đã tặng tịu với nhau?

Tôi sẽ phải đi đâu bây giờ? Về nhà ư? Căn nhà trại không còn giống như một tổ ấm. Nó không còn an toàn và bảo đảm. Nó giống như một cái hộp chứa đựng toàn những điều dối trá. Cha mẹ đã dạy tôi những câu chuyện về tình yêu và gia đình. Nhưng nếu Marcie đã nói sự thật—đó là nỗi lo lớn nhất của tôi—gia đình tôi là một trò hề. Một điều dối trá tệ hại tôi chưa từng nghĩ sẽ xảy đến. Chẳng phải đáng lẽ nên có những cảnh báo trước sao? Chẳng phải tôi nên nghi ngờ tất cả những chuyện này từ trước, để không phải khăng khăng phủ nhận sự thật đau đớn đó? Đây là cái giá tôi phải trả khi quá tin người. Đây là cái giá tôi phải trả khi đã luôn nghĩ tốt cho người khác. Mặc dù căm thù Patch bao nhiêu, tôi cũng cảm thấy ghen tị đối với sự thờ ơ lạnh lẽo anh ta dựng nên để tách biệt với xã hội. Anh ta nghi ngờ điều tệ hại nhất đối với mỗi người; bất kể người khác tỏ ra xa vời với điều đó đến đâu, anh ta luôn đề phòng nó xảy ra. Anh ta khắc nghiệt và thực dụng, nhưng mọi người nể phục anh ta vì điều đó.

Họ nể phục anh ta, và họ lừa dối tôi.

Tôi ngồi dậy trên băng ghế và bấm số điện thoại của mẹ vào di động. Tôi không biết mình sẽ nói gì khi bà nghe máy; tôi để mặc cho cơn giận và cảm giác bị phản bội dẫn đường. Khi điện thoại bà đổ chuông, những giọt nước mắt nóng hổi lăn dài trên má tôi. Tôi gạt chúng đi. Cầm tôi run run, và từng cơ bắp trên người tôi căng thẳng. Những lời nói giận dữ, hằn học lớn vồn trong tâm trí tôi. Tôi hình dung mình hét chúng lên với mẹ, ngắt lời mỗi khi bà cố bào chữa cho bản thân bằng những điều dối trá thêm nữa. Và nếu bà khóc... tôi cũng không cảm thấy hối hận. Bà xứng đáng nhận lấy từng nỗi đau bà đã gây ra. Hộp thư thoại của mẹ bắt đầu hoạt động, và tất cả những gì tôi có thể làm là kiềm chế không ném chiếc di động vào bóng tối.

Sau đó tôi gọi cho Vee.

“Yo, babe. Có chuyện gì quan trọng không? Tớ đang bên cạnh Rixon—”

“Tớ sẽ đi khỏi nhà,” tôi nói, chẳng quan tâm nếu giọng mình đang nứt nẻ. “Tớ có thể ở nhà cậu một thời gian không? Cho đến khi tớ tìm ra một nơi để đi.”

Hơi thở của Vee như phả vào tai tôi. “Cậu nói gì cơ?”

“Mẹ tớ sẽ về nhà vào thứ Bảy. Tớ muốn đi khỏi trước đó. Tớ ở với cậu trong những ngày còn lại của tuần này được không?”

“Ừm, tớ có thể hỏi—”

“Không.”

“Được rồi, tất nhiên là được,” Vee nói, cố gắng che giấu sự sửng sốt. “Cậu có thể đến, không có vấn đề gì. Thoải mái đi. Cậu sẽ cho tớ biết chuyện gì đã xảy ra khi cậu đã sẵn sàng.”

Tôi cảm thấy những giọt nước mắt nóng hổi dâng lên trong họng. Giờ đây, Vee là người duy nhất tôi còn có thể tin tưởng. Dù nó có đáng ghét, khó chịu hay lừa dối, nó cũng không bao giờ lừa dối tôi.

Gần chín giờ, tôi về đến căn nhà trại, rồi mặc lên mình một bộ đồ ngủ. Đêm đó không lạnh, nhưng bầu không khí chẳng mấy khô ráo, và hơi ẩm ướt như đang len lỏi dưới da, khiến xương sống tôi ớn lạnh. Sau khi tự làm cho mình một cốc sữa đánh bông, tôi trèo lên giường. Lúc đó còn quá sớm để ngủ, nhưng chẳng nào thì tôi cũng chẳng thể ngủ được dù có cố gắng đi nữa. Tâm trí tôi tan vỡ thành từng mảnh. Tôi nhìn chăm

chăm lên trần nhà, ao ước tẩy xóa được cuộc đời cả mười sáu năm qua để bắt đầu lại. Bất kể cố gắng thế nào, tôi cũng không thể hình dung được Hank Millar là bố của tôi.

Tôi ra khỏi giường và sang phòng ngủ của mẹ. Mở chiếc rương đầu giường ra, tôi lục tìm quyển lưu bút thời trung học của bà. Tôi cũng chẳng biết bà có hay không, nhưng nếu có, đó là nơi duy nhất tôi nghĩ ra để tìm. Nếu bà và Hank Millar đi học cùng nhau, sẽ phải có tranh ảnh chứng minh. Nếu họ đã yêu nhau, ông ta sẽ phải ký vào quyển lưu bút một cách đặc biệt nào đấy để biểu thị điều đó. Năm phút sau, tôi đã lục lại kỹ lưỡng cái hòm mà vẫn tay trắng.

Tôi xuống bếp tìm khắp các chạn một chút đồ ăn, nhưng rồi cảm thấy mình chẳng còn lòng dạ nào để ăn ngon miệng. Làm sao có thể ăn khi nghĩ đến điều dối trá mà gia đình tôi đã che giấu suốt bao năm qua. Tôi nhìn ra cửa trước, nhưng tôi có thể đi đâu đây? Tôi cảm thấy lạc lối ngay giữa căn nhà, khao khát muốn rời bỏ nhưng chẳng có chốn nào để đi. Sau khi đứng trước tiền sảnh vài phút, tôi leo trở lại giường. Kéo chăn lên tới tận cằm, tôi nhắm mắt và hình dung một loạt những hình ảnh chân thực lướt qua tâm trí. Hình ảnh Marcie; hình ảnh Hank Millar, người tôi hầu như không quen biết với khuôn mặt tôi khó khăn lắm mới có thể khắc họa ra; và hình ảnh bố mẹ tôi. Những bức ảnh xoáy lại ngày càng nhanh, cho tới khi chúng hòa vào nhau thành một mớ rối rắm kỳ lạ.

Những hình ảnh bất chợt lảo đảo theo chiều ngược lại như du hành ngược thời gian. Mọi màu sắc nhạt dần đi cho tới khi chẳng còn gì ngoài đen và trắng. Đó là khi tôi biết mình đã chìm vào một trạng thái khác.

Tôi đang mơ.

Tôi đang đứng ở khoảng sân trước nhà. Một cơn gió dữ dội cuốn lấy những chiếc lá khô xào xạc dưới mắt cá chân tôi. Một đám mây hình phễu kỳ lạ lơ lửng trên bầu trời nhưng không có vẻ gì sẽ di chuyển thấp xuống, như thể nó muốn đợi thời cơ tốt hơn để đổ bộ. Patch đang ngồi trên tay vịn trước cổng vòm, đầu cúi thấp, cánh tay ôm hờ hững quanh đầu gối.

“Ra khỏi giấc mơ của tôi,” tôi ra lệnh cho anh ta qua làn gió.

Anh ta lắc đầu. “Không cho tới khi anh cho em biết chuyện gì đang xảy ra.”

Tôi siết chặt hơn chiếc áo pajama đang mặc. “Tôi không muốn nghe điều gì anh nói.”

“Những tổng lãnh thiên thần không thể nghe thấy chúng ta ở đây.”

Tôi bật cười ra vẻ tố cáo. “Làm chủ cuộc sống của tôi ngoài đời còn chưa đủ hay sao—giờ anh còn phải tiếp tục ở đây nữa?”

Anh ta ngẩng đầu lên. “Làm chủ? Anh chỉ đang cố cho em biết chuyện gì đang xảy ra thôi.”

“Anh đã ép buộc tôi gặp anh trong giấc mơ,” tôi thách thức. “Anh đã làm thế sau cái đêm ở Chiếc bị Ác quỷ, và giờ anh lại làm việc đó lần nữa.”

Bất chợt một cơn gió thổi vào giữa hai chúng tôi, khiến tôi phải lùi lại một bước. Những cành cây kêu răng rắc. Tôi gỡ những lọn tóc khỏi khuôn mặt.

Patch nói, “Sau vụ quán Z, trong con Jeep, em kể với anh đã mơ về bố của Marcie. Vào cái đêm em có giấc mơ đó, anh cũng đã nghĩ về ông ta. Anh đã hồi tưởng lại chính xác đoạn ký ức mà em đã mơ về, cố gắng tìm cách nào đó cho em biết sự thật. Anh đã không biết mình có thể kết nối với em theo cách này.”

“*Anh* đã khiến tôi có giấc mơ đó?”

“Không phải là giấc mơ. Một ký ức.”

Tôi cố gắng tiêu hóa chuyện này. Nếu giấc mơ là sự thật, Hank Millar đã sống ở Anh Quốc hàng trăm năm trước. Giấc mơ gọi lại trong tâm trí tôi. *Quay lại và cầu cứu chủ quán rượu*, Hank đã nói. *Bảo hẳn không có người đàn ông nào hết. Bảo hẳn đó là một trong những thiên thần của ác quỷ, đến để sở hữu thân xác tôi và lấy đi tâm hồn tôi.*

Phải chăng Hank Millar là—*Nephilim*?

“Anh không biết làm thế nào mình xâm nhập được vào giấc mơ của em,” Patch nói, “nhưng từ bấy đến giờ anh đã cố kết nối với em theo cách đó. Anh đã thành công vào cái đêm anh hôn em sau vụ Chiếc bị Ác quỷ, nhưng sau đó anh chỉ toàn đụng phải những bức tường thành. Thật may giờ anh lại ở đây. Anh nghĩ đó là tại em. Em không để anh vào.”

“Bởi vì tôi không muốn anh ở trong đầu tôi.”

Anh ta trượt xuống khỏi tay vịn, bước về phía tôi đang đứng trong khoảng sân. “Anh cần em để anh vào.”

Tôi ngoảnh đi.

“Anh đã bị sắp đặt lại cho Marcie,” anh ta nói.

Năm giây trôi qua trước khi mọi thứ trở nên rõ ràng. Cảm giác khó chịu, nóng bỏng đã khuấy đảo dạ dày tôi từ lúc rời khỏi nhà Marcie một lần nữa cấu xé lấy tôi. “Anh là thiên thần hộ mệnh của Marcie?”

“Đó không phải một nhiệm vụ dễ chịu.”

“Có phải những thiên thần tối cao đã làm điều này?”

“Khi họ giao cho anh nhiệm vụ bảo vệ em, họ đã nói rõ anh cần phải ghi nhớ những lợi ích tốt nhất của em trong đầu. Ở bên em không nằm trong số đó. Anh biết, nhưng anh không thích cái ý tưởng những tổng lãnh thiên thần bắt anh phải làm gì với cuộc sống riêng tư của mình. Họ đã theo dõi chúng ta từ cái đêm em tặng anh chiếc nhẫn.”

Trong con Jeep. Cái đêm trước khi chúng tôi chia tay. Tôi vẫn nhớ.

“Ngay khi nhận ra họ đang theo dõi, anh đã rời đi. Nhưng thiệt hại đã xảy ra. Họ yêu cầu anh tránh xa trước khi tìm ra một người thay thế. Rồi sau đó họ giao anh cho Marcie. Anh phải đến nhà cô ấy đêm đó để ép mình đối mặt với những gì đã gây ra.”

“Tại sao lại là Marcie?” tôi hỏi cay đắng. “Để trừng phạt tôi?”

Anh ta lướt bàn tay qua môi. “Bố của Marcie là một Nephilim thế hệ F1 và nguyên chất. Giờ khi Marcie đã mười sáu tuổi, cô ấy đứng trước nguy cơ bị hy sinh. Hai tháng trước, khi anh cố gắng giết em để có được thân xác con người, nhưng rồi cuối cùng đã cứu lấy tính mạng em, không có nhiều thiên thần sa ngã tin rằng họ có thể thay đổi chính mình. Giờ anh đã là một thiên thần hộ mệnh. Họ đều biết điều đó, và họ đều biết đó là bởi anh đã cứu em. Lẽ tất nhiên rất nhiều người trong số họ tin rằng mình cũng có thể gian lận với số phận như thế. Bằng cách cứu sống một mạng người và lấy lại được đôi cánh”—anh ta thốt ra—“hoặc bằng cách giết chết Nephil mình sở hữu và trở thành người.”

Tôi nhớ lại tất cả những gì đã biết về thiên thần sa ngã và Nephilim. Cuốn sách Enoch đã nói một thiên thần sa ngã có thể trở thành người sau khi giết chết Nephil họ sở hữu—bằng cách hy sinh một trong số những hậu duệ nữ của Nephil đó. Hai tháng trước, Patch đã có ý định thực hiện chính xác con đường đó để sử dụng tôi và giết Chauncey. Giờ đây, nếu thiên thần sa ngã nào đó đã ép Hank Millar thề trung thành muốn có được thân xác con người, hẳn sẽ phải...

Hy sinh Marcie.

Tôi nói, “Vậy theo ý anh, nhiệm vụ của anh là đảm bảo thiên thần sa ngã đã ép được Hank Millar thề trung thành sẽ không hy sinh Marcie để làm người.”

Như thế anh ta hiểu tôi đến mức biết được câu hỏi tiếp theo trong đầu tôi, anh ta nói, “Marcie không biết. Cô ấy hoàn toàn trong bóng tối.”

Tôi không muốn nói về chuyện này. Tôi không muốn Patch ở đây. Anh ta đã giết bố tôi. Anh ta đã mãi mãi hủy hoại một người tôi yêu. Patch là một con quái vật. Không có lời nào anh ta nói có thể khiến tôi tin vào điều ngược lại.

“Chauncey đã lập ra tổ chức máu của Nephilim,” Patch nói.

Tôi lập tức chuyển sự chú ý trở lại. “Cái gì? Làm sao anh biết?”

Anh ta có vẻ miễn cưỡng khi trả lời. “Anh đã tiếp cận một vài trí nhớ. Ký ức của những người khác.”

“Ký ức của những người khác?” Tôi đã sốc khi đáng lẽ ra tôi không nên như thế. Làm sao anh ta có thể biện hộ cho những điều tồi tệ mình đã làm? Làm sao anh ta có thể đến đây và nói với tôi anh ta đã bí mật điều tra những ý nghĩ riêng tư và thầm kín nhất của người khác, và mong đợi tôi ngưỡng mộ anh ta vì điều đó? Hay kể cả là mong đợi tôi sẽ lắng nghe anh ta?

“Một người kế thừa đã lên nắm quyền khi Chauncey chết. Anh chưa thể tìm ra cái tên đó, nhưng có tin đồn là hẳn không mấy vui vẻ về cái

chết của Chauncey, một điều không hợp lý lắm. Hẳn ta đang có quyền hành trong tay—riêng điều đó đã đủ gạt đi mối thương cảm dành cho cái chết của Chauncey. Điều đó làm anh băn khoăn phải chăng kẻ kế thừa là bạn thân của Chauncey, hay là có họ hàng.”

Tôi lắc đầu. “Tôi không muốn nghe nữa.”

“Kẻ kế thừa đó đang truy tìm người đã giết Chauncey.” Bất kỳ nỗ lực phản kháng nào trong tôi đã tắt ngấm. Patch và tôi nhìn nhau. “Hẳn muốn người đó phải trả giá.”

“Ý anh là hẳn muốn tôi phải trả giá,” giọng tôi gần như chỉ đủ sức nói hết câu.

“Không ai biết em đã giết Chauncey. Chính Chauncey cũng chỉ biết em là hậu duệ nữ của hắn trước khi chết một thời gian ngắn, nên có rất ít cơ hội người khác cũng được biết. Kẻ kế thừa của Chauncey có thể sẽ cố lần từng con cháu của hắn, nhưng anh hy vọng kẻ đó đủ may mắn. Anh đã mất rất nhiều thời gian để tìm được em.” Anh ta tiến một bước về phía tôi, nhưng tôi lùi lại. “Khi em ngủ dậy, anh cần em nói rằng em muốn anh làm thiên thần hộ mệnh trở lại. Nói như thế đó là ao ước của em, để những thiên thần tối cao nghe thấy nó, và hy vọng sẽ chấp nhận yêu cầu của em. Anh đang làm tất cả những gì có thể để em được an toàn, nhưng

anh bị giới hạn. Anh cần có quyền tiếp cận gần hơn với những người ở quanh em, cảm xúc của em, mọi thứ trong thế giới của em.”

Anh ta đang nói gì vậy? Những thiên thần tối cao cuối cùng đã tìm được người hộ mệnh thay thế cho tôi? Có phải đó là lý do anh ta đã xâm nhập vào giấc mơ của tôi như thế này? Bởi vì anh ta đã không còn có thể tiếp cận tôi theo cách mình muốn?

Tôi cảm thấy đôi tay Patch trên hông tôi, ôm tôi thật chặt một cách chở che. “Anh sẽ không để chuyện gì xảy ra với em.”

Tôi cứng người lại và đẩy mình ra. Đầu óc tôi đang hỗn loạn. *Hắn muốn người đó phải trả giá.* Tôi không thể gạt đi ý nghĩ ấy. Cái ý tưởng có ai đó ngoài kia đang muốn giết tôi thật kinh hoàng. Tôi không muốn ở đây. Tôi không muốn biết những điều này. Tôi muốn lại cảm thấy an toàn.

Nhận ra Patch không hề có ý định rời khỏi đây, tôi phải tự hành động cho bản thân. Tôi đấu tranh thoát khỏi những thanh chắn vô hình của giấc mơ bằng cách ép mình thức dậy. *Mở mắt ra, tôi tự nhủ. Mở ra!*

Patch níu lấy cánh tay tôi. “Em đang làm gì vậy?”

Tôi có thể cảm thấy bản thân đang dần có nhận thức. Tôi đã cảm nhận được hơi ấm của lớp chăn, cái vỏ gối mềm mại áp vào má mình. Những mùi hương quen thuộc trong căn phòng đang làm tôi vững dạ.

“Đừng thức dậy, Angel.” Đôi tay Patch vuốt ve mái tóc tôi, giữ lấy khuôn mặt tôi, buộc tôi nhìn vào mắt anh ta. “Còn nhiều điều em cần phải biết. Có một lý do quan trọng em cần phải thấy những ký ức này. Anh đang cố nói cho em một điều anh không thể cho em biết bằng cách khác. Anh cần em nhận ra điều anh muốn nói. Anh cần em thôi chặn anh lại.”

Tôi vùng ra. Đôi chân tôi như bay lên khỏi bãi cỏ, hướng tới đám mây hình phễu lơ lửng trên đầu. Patch níu lấy tôi, gọi tên tôi dưới hơi thở, nhưng đôi tay anh ta trở nên nhẹ bồng, vô thực.

Tỉnh dậy đi, tôi ra lệnh cho bản thân. Tỉnh dậy.

Tôi để đám mây nuốt lấy mình.

CHƯƠNG 18

TÔI THỨC DẬY, HÍT VÀO MỘT HƠI THỞ SÂU. CẢ CĂN PHÒNG đang chìm trong bóng tối, mặt trăng lấp lánh như một quả cầu pha lê phía đằng xa ngoài cửa sổ. Tấm chăn nóng và ẩm ướt, quấn quanh chân tôi. Đồng hồ chỉ chín giờ ba mươi.

Tôi ra khỏi giường và bước vào phòng tắm, rót đầy một cốc nước lạnh. Nuốt xuống từng ngụm, tôi dựa mình lên tường. Tôi không thể ngủ trở lại. Bất kể làm gì, tôi không thể để Patch xâm nhập vào giấc mơ của mình. Tôi chạy lên tầng, điên cuồng tìm cho mình một cách giúp tỉnh táo lại, dù trên thực tế tôi đang quá kích động đến mức khó có thể ngủ lại ngay cả nếu tôi muốn.

Vài phút sau động mạch tôi đã giảm dần cường độ, nhưng đầu óc tôi không dễ ổn định như thế. Bàn Tay Đen. Ba chữ đó ám ảnh tôi. Chúng cay độc, khó nắm bắt và đầy đe dọa. Tôi không dám nhìn thẳng vào chúng. Không thể làm thế mà không cảm thấy thế giới vốn đã mỏng manh của mình bắt đầu chao đảo. Tôi biết mình đang tránh né việc tìm ra cách báo cho những thiên thần tối cao biết Patch là Bàn Tay Đen, và là hung thủ giết cha tôi, để bảo vệ chính mình khỏi một sự thật đáng xấu hổ: tôi đã phải lòng một tên sát nhân. Tôi đã để anh ta hôn tôi, lừa dối tôi, phản bội tôi. Khi anh ta chạm vào tôi trong giấc mơ, mọi sức mạnh của tôi vỡ vụn, và tôi lại thấy chính mình bối rối trong cạm bẫy của anh ta. Anh ta vẫn giữ trái tim của tôi trong tay, và đó là sự bội phản lớn nhất. Tôi là loại

người gì đây, khi không thể đưa kẻ đã giết chính bố mình ra trước công lý?

Patch đã bảo tôi có thể để những tổng lãnh thiên thần biết tôi muốn anh ta trở lại làm thiên thần hộ mệnh cho mình bằng cách đơn giản là nói nó thành lời. Vậy thì, theo logic, tôi có thể chỉ cần hét to lên, “Patch đã giết bố tôi!” và thế là xong. Công lý đã được thực thi. Patch sẽ bị đẩy xuống địa ngục, và tôi có thể dần dần bắt đầu lại cuộc đời mình. Nhưng tôi không thể nói ra những lời ấy, như thể chúng đang lẫn trốn thật kỹ đâu đó sâu thẳm trong tôi.

Có quá nhiều điều không khớp với nhau. Tại sao Patch, một thiên thần, lại liên quan tới tổ chức máu Nephilim? Nếu anh ta là Bàn Tay Đen, tại sao anh ta lại đóng nhãn cho những thành viên mới? Tại sao anh ta tuyển dụng họ ngay từ đầu? Không chỉ là lạ—điều đó phi logic. Nephilim căm ghét thiên thần và ngược lại. Và nếu Bàn Tay Đen là kẻ kế thừa vị trí thủ lĩnh của Chauncey... làm sao người đó có thể là Patch?

Tôi nhéo vào sống mũi, cảm thấy đầu mình sẽ nổ tung nếu cứ quanh đi quẩn lại những câu hỏi này. Tại sao mọi điều liên quan đến Bàn Tay Đen dường như là một mê cung bất tận với những cạm bẫy kế tiếp nhau?

Hiện giờ, Scott là mối liên hệ đáng tin tưởng duy nhất còn lại với Bàn Tay Đen. Anh ta biết nhiều hơn những gì đã để lộ, tôi dám chắc là

như thế, nhưng anh ta quá sợ không dám nói ra. Âm sắc trong giọng nói của anh ta khi kể về Bàn Tay Đen đông đầy nỗi hoang mang thuần khiết. Tôi cần anh ta cho tôi hay những gì mình biết, nhưng anh ta đang chạy trốn khỏi quá khứ, và tôi chẳng thể nói gì để khiến anh ta dám quay đầu lại đối diện với nó. Tôi ép chặt lòng bàn tay lên trán, cố gắng nghĩ cho rõ ràng.

Tôi gọi cho Vee.

“Tin tốt đây,” nó nói trước khi tôi kịp cất lời. “Tớ đã bảo bố đến bãi biển, nộp tiền phạt để lấy lại chiếc xe. Tớ đang trên đường về đây.”

“Tốt, bởi vì tớ đang cần cậu giúp.”

“Giúp là tên đệm của tớ.”

Tôi tin nó đã nói tậ mới là tên đệm của nó, nhưng tôi giữ lại ý kiến đó cho chính mình. “Tớ cần ai đó giúp kiểm tra phòng ngủ của Scott.” Nhiều khả năng, Scott cũng chẳng để lại bằng chứng rõ ràng nào về mối liên hệ của mình với tổ chức Nephilim một cách công khai, nhưng tôi còn lựa chọn nào khác cơ chứ? Anh ta đã cố gắng một cách tậ hại để *không* cho tôi câu trả lời thẳng thắn về quá khứ, và sau lần cuối cùng gặp nhau, tôi biết anh ta đang đề phòng mình. Nếu tôi muốn tìm ra anh ta đã biết gì, tôi phải tự hành động một chút.

“Có vẻ Patch đã hủy bỏ buổi hẹn đôi của bọn tớ, nên tớ đang hoàn toàn rảnh rỗi,” Vee nói, có phần hơi hào hứng quá. Tôi đã mong đợi nó sẽ hỏi chúng tôi đang cần gì trong phòng ngủ của Scott.

“Kiểm tra phòng riêng của Scott chẳng có gì là nguy hiểm hay ly kỳ hết,” tôi nói với nó, chỉ để đảm bảo chúng tôi đang hiểu ý nhau. “Tất cả những gì cậu phải làm là ngồi trong con Neon bên ngoài căn hộ của cậu ta và gọi cho tớ nếu cậu thấy cậu ta quay về nhà. Tớ mới là người vào trong đó.”

“Chỉ vì tớ không trực tiếp làm nội gián không có nghĩa nó không ly kỳ. Nó sẽ giống như xem một bộ phim. Chỉ có điều, trong phim, những nhân vật thiện gần như không bao giờ bị bắt gặp. Nhưng đây là đời thực, và có một khả năng lớn là cậu sẽ bị bắt. Hiểu ý tớ không? Độ ly kỳ còn chọc thủng mái nhà ý chứ.”

Trong tâm trí, tôi thầm nghĩ Vee đang hơi quá hào hứng muốn thấy tôi bị bắt.

“Cậu sẽ cảnh báo tớ nếu Scott về nhà, phải không?” tôi hỏi.

“Tất nhiên rồi, bé yêu. Tớ sẽ quan sát cho cậu.”

Cuộc gọi tiếp theo của tôi là đến số nhà Scott. Bà Parnell nhắc máy.

“Nora, thật vui khi lại được nghe giọng cháu! Scott đã kể cho bác mối quan hệ giữa hai đứa đang tốt đẹp lên rất nhiều,” bà ta thêm vào bằng một giọng bóng gió.

“Vâng, uhm—”

“Bác đã luôn nghĩ thật tốt đẹp nếu Scott cưới một cô gái trong vùng. Bác không thích lắm cái ý tưởng nó lấy một đứa gia cảnh xa lạ. Sẽ thế nào nếu họ hàng bên vợ của nó có tiền sử thần kinh chứ? Mẹ cháu và bác đã là bạn rất thân, cháu có hình dung ra hai bác sẽ vui thế nào khi chung tay chuẩn bị một đám cưới không? Nhưng bác vẫn đang hy vọng! Phải kiên nhẫn chứ, họ vẫn nói thế mà.”

Ôi chúa.

“Scott có ở đó không, bác Parnell? Có vài thông tin cháu nghĩ cậu ấy sẽ hứng thú.”

Tôi nghe tiếng bà ta úp tay vào ống nghe và gọi to, “Scott! Nghe điện thoại đi! Là Nora!”

Vài giây sau Scott nhắc máy. “Mẹ dập máy được rồi.” Một chút cảnh giác trong giọng anh ta.

“Chỉ đảm bảo con đã nghe máy, cưng.”

“Con đã nghe rồi.”

“Nora có một vài thông tin thú vị,” bà ta nói.

“Thì mẹ dập máy đi để bạn ấy nói với con.”

Một tiếng thở dài thất vọng, và một tiếng click.

“Tớ tưởng tớ đã bảo bạn tránh xa tớ ra,” Scott nói.

“Bạn đã tìm được một ban nhạc chưa?” tôi tiến tới luôn, hy vọng kịp nắm thế chủ động trong cuộc điện đàm bằng cách đánh trúng vào sở thích của anh ta trước khi anh ta bỏ máy.

“Chưa,” anh ta vẫn giữ vẻ hoài nghi thận trọng.

“Tớ đã nói với một người bạn rằng bạn chơi guitar—”

“Tớ chơi bass.”

“—và anh ấy ghi nhớ điều đó, thành lập một ban nhạc và muốn thử mời bạn. Tối nay.”

“Tên ban nhạc là gì?”

Tôi chưa tính tới câu hỏi này. “Ừm—The Pigmen.”

“Nghe có vẻ giống thập niên 60.”

“Bạn có muốn đi thử không nào?”

“Mấy giờ?”

“Mười. Ở Chiếc bị Ác quỷ.” Nếu biết một cái nhà kho xa hơn chỗ đó, tôi đã nói đến nó. Như vậy là, tôi chỉ có hai mươi phút để hành động tương ứng với khoảng thời gian anh ta đi và về.

“Tớ cần một cái tên và một số điện thoại liên lạc.”

Hiển nhiên anh ta *không* được cho là sẽ hỏi cái đó.

Tôi nói, “Tớ đã bảo anh ấy tớ sẽ chuyển thông tin cho bạn, nhưng tớ đã không nghĩ ra mình cần hỏi tên và số điện thoại của các thành viên.”

“Tớ sẽ không bỏ phí một buổi tối cho một cuộc thử nhạc mà không có lấy một khái niệm về những gã đó là ai, họ chơi phong cách gì, và biểu diễn ở đâu. Họ chơi punk, indie-pop hay metal?”

“Bạn chơi gì?”

“Punk.”

“Tớ sẽ kiểm số của họ và gọi lại cho bạn sau.”

Tôi đập máy và gọi ngay cho Vee. “Tớ đã bảo Scott anh ta được mời đến thử chơi cho một ban nhạc đêm nay, nhưng anh ta muốn biết thể loại nhạc họ chơi và họ chơi ở đâu. Nếu tớ cho anh ta số của cậu, cậu có thể giả vờ làm bạn gái của một thành viên trong ban nhạc không? Chỉ cần nói cậu luôn nghe điện thoại khi bạn trai cậu đang tập luyện. Đừng lan man nhiều hơn. Quan trọng nhất là mấy ý: Họ là một ban punk, họ sẽ tỏa sáng, và anh ta sẽ ngu ngốc nếu như bỏ lỡ buổi chơi thử.”

“Tớ bắt đầu thực sự thích tất cả trò gián điệp này,” Vee nói. “Khi cuộc sống bình thường của tớ trở nên nhàm chán, tất cả những gì tớ cần làm là dây vào chuyện của cậu.”

Tôi đang ngồi ôm gối trước mái vòm khi Vee đến.

“Tớ nghĩ bọn mình nên ghé qua quán Skippy’s ăn hot dog trước khi bắt đầu hành động,” nó nói khi tôi trèo vào. “Tớ không biết tại sao, nhưng tớ có cảm giác hot dog có thể truyền dũng khí. Tớ cảm tưởng mình có thể làm bất kỳ điều gì sau khi ăn một cái hot dog.”

“Đấy là bởi vì cậu đang phê phê vì những độc tố người ta bơm vào đó.”

“Tớ đã nói rồi, tớ nghĩ bọn mình nên ghé qua Skippy’s.”

“Tớ đã ăn pasta trong bữa tối.”

“Pasta ăn không no lắm.”

“Pasta ăn *rất* no.”

“Phải, nhưng không giống như mù tạt và các loại nước chấm,” Vee cãi lại.

Mười lăm phút sau, chúng tôi đang rời khỏi đường dành cho xe hơi trước quán Skippy’s với hai xiên hot dog, một hộp các-tông lớn đựng đồ rán, và hai cốc sữa lắc hương dâu.

“Tớ ghét loại đồ ăn này,” tôi nói, cảm thấy mỡ thấm vào tay qua lớp giấy bọc ngoài xiên hot dog. “Nó có hại cho sức khỏe.”

“Hẹn hò với Patch cũng thế thôi, mà cậu có dừng đâu.”

Tôi không trả lời.

Cách khu liên hợp nơi Scott sống một phần tư dặm, Vee lái sang một bên đường. Vấn đề lớn nhất mà tôi tiên liệu là vị trí của chúng tôi. Đường Deacon kết thúc ở ngay khu liên hợp. Vee và tôi đỗ bên ngoài, thì khi Scott lái qua và nhìn thấy Vee trong con Neon, anh ta sẽ lập tức biết là có chuyện. Tôi đã không lo anh ta nhận ra giọng của Vee trên điện thoại, nhưng tôi e anh ta nhớ mặt nó. Anh ta đã nhìn thấy hai đứa tôi đi cùng nhau vài lần, và thậm chí từng bắt gặp chúng tôi theo đuôi bằng con Neon. Nó đã phạm tội đồng lõa.

“Cậu sẽ phải lái qua con đường và đỗ sau những bụi cây kia,” tôi bảo Vee.

Vee nhào người tới trước, nhấn mình vào bóng tối. “Có phải có một cái rãnh giữa tớ và mấy bụi cây kia không?”

“Nó không sâu lắm đâu. Tin tớ đi, chúng ta sẽ chứng minh điều đó.”

“Tớ trông sâu lắm. Bọn mình đang nói về một con Neon, chứ không phải một con Hummer nhé.”

“Con Neon này cũng không nặng lắm. Nếu bọn mình mắc kẹt, tớ sẽ ra ngoài và đẩy nó lên.”

Vee lái chiếc xe gấp ghe qua lề đường, với tiếng còi dạn mọc quá khổ quệt vào gầm xe.

“G—ga nữa đi!” tôi nói, hai hàm răng va vào nhau khi chúng tôi nảy lên qua đường đê đầy đá sỏi. Chiếc xe kẹt lại trong cái rãnh, và hai bánh trước rơi phịch xuống.

“Tớ không nghĩ bọn mình sẽ làm được đâu,” Vee nói, nhấn ga mạnh hơn nữa. Bánh xe quay tít nhưng không thể tạo ra lực kéo. “Tớ cần tiếp cận thứ ăn bám này từ một góc độ.” Nó bẻ mạnh vô lăng sang trái và nhấn ga lần nữa. “Phải như thế chứ,” nó nói khi con Neon cắm đầu xuống và lắc lư về phía trước.

“Coi chừng tảng đá—,” tôi cất tiếng, nhưng đã quá trễ.

Vee đâm thẳng con Neon vào một hòn đá nhọn nhô lên từ dưới đất. Nó giậm mạnh vào chân phanh và tắt máy. Chúng tôi ra ngoài kiểm tra bánh trước bên trái.

“Có gì đó nhìn không đúng,” Vee nói. “Cái lốp xe đáng ra trông như vậy à?”

Tôi đập đầu mình vào thân cây gần nhất.

“Vậy là mình đã bị xịt lốp,” Vee nói. “Làm sao bây giờ?”

“Bọn mình vẫn làm theo kế hoạch. Tớ lục soát phòng Scott, và cậu quan sát ngoài này. Khi tớ ra, cậu sẽ gọi cho Rixon.”

“Và nói gì với anh ấy?”

“Chúng ta nhìn thấy một con hươu và cậu ngoặt tay lái để tránh nó. Thế là chiếc Neon lao vào cái rãnh và đâm phải tảng đá.”

“Tớ thích câu chuyện đó,” Vee nói. “Nó làm tớ nghe giống một đứ yêu động vật. Rixon sẽ thích như thế.”

“Thắc mắc gì nữa không?” tôi hỏi nó.

“Không, tớ hiểu rồi. Gọi cho cậu ngay khi Scott rời khỏi nhà. Gọi cậu lần nữa khi cậu ta quay lại để cảnh báo cậu rời đó ngay.” Vee nhìn xuống chân tôi. “Mà cậu có định trèo vào qua cửa sổ không đấy? Bởi vì có thể

cậu sẽ muốn thay bằng giày tennis. Đôi giày búp bê của cậu dễ thương, nhưng không thiết thực đâu.”

“Tớ sẽ vào bằng cửa trước.”

“Cậu định nói với mẹ của Scott?”

“Không có vấn đề gì. Bà ta thích tớ. Bà ta sẽ để tớ vào.” Tôi cầm xiên hot dog đã nguội. “Cậu có muốn ăn không?”

“Không đâu. Cậu sẽ cần đến nó. Khi có điều gì tệ xảy ra, chỉ cần cắn một miếng. Mười giây sau, cậu sẽ thấy lòng mình ấm áp và hạnh phúc.”

Tôi rảo bước đến cuối đường Deacon, giấu mình sau những cái cây ngay khi tôi có thể nhìn rõ bóng người đi đi lại lại qua khung cửa sổ sáng đèn ở căn hộ tầng ba của Scott. Từ chỗ tôi có thể thấy, bà Parnell đang trong bếp, di chuyển giữa tủ lạnh và bồn rửa, có vẻ đang nướng bánh cho món tráng miệng hoặc một bữa ăn vặt. Đèn trong phòng ngủ của Scott vẫn sáng, nhưng cửa sổ đã buông rèm. Ánh đèn phụt tắt, và một giây sau Scott bước vào nhà bếp và đặt một cái hôn lên má của mẹ anh ta.

Tôi vẫn đứng đó đập muỗi thêm năm phút nữa, trước khi Scott rời khỏi cửa mang theo một thứ giống như bao đàn. Anh ta để nó vào trong cốp con Mustang rồi lái nó lùi khỏi bãi đậu.

Một phút sau, tiếng điện thoại của Vee reo lên trong túi tôi.

“Con đại bàng đã rời tổ,” nó nói.

“Tớ *biết*,” tôi trả lời. “Cứ ở đó nhé. Tớ vào trong đây.”

Tôi leo thang lên căn hộ của Scott và bấm chuông. Cửa trước bật mở, và ngay khi bà Parnell trông thấy tôi, bà ta toét miệng cười.

“Nora!” bà ta nói, ôm chầm lấy vai tôi một-cách-tự-nhiên. “Cháu vừa bỏ lỡ Scott rồi. Nó đã đi thử chơi cho ban nhạc. Bác không thể kể cho cháu nghe điều đó có ý nghĩa với nó như thế nào đâu khi cháu đã cất công như thế để giúp nó. Nó sẽ cho các thành viên khác trong ban nhạc biết tay. Cháu cứ chờ xem.” Bà ta quệt tay lên má tôi một cách trù mến.

“Thực ra thì, Scott vừa gọi cho cháu. Cậu ấy đã để quên vài bản nhạc ở đây và nhờ cháu đến lấy hộ. Đáng lẽ ra cậu ấy có thể tự quay về lấy, nhưng cậu ấy không muốn đến trễ trong buổi thử nhạc đầu tiên và tạo ra ấn tượng không hay.”

“Ồ! Phải rồi, tất nhiên là thế! Cháu vào đi. Nó có nói mình muốn bài nào không?”

“Cậu ấy đã nhắn tin cho cháu vài cái tên.”

Bà Parnell mở rộng cánh cửa. “Để bác dẫn cháu vào phòng ngủ của nó. Scott sẽ rất buồn nếu buổi thử nhạc không diễn ra theo cách nó muốn. Thường thì nó rất cẩn thận trong việc chọn tài liệu âm nhạc, nhưng hôm nay mọi việc diễn ra quá bất ngờ. Bác đoán chắc nó đã đăng trí một chút, tội nghiệp.”

“Cậu ấy có vẻ thật sự lo lắng,” tôi đồng ý. “Cháu sẽ đi nhanh nhất có thể.”

Bà Parnell dẫn đường qua hành lang. Khi vừa bước qua bậc cửa phòng ngủ của Scott, tôi nhận ra một sự thay đổi hoàn toàn về khung cảnh. Khác biệt rõ ràng đầu tiên là những bức tường đã được sơn đen. Lần trước tôi đến đây, chúng có màu trắng. Tấm poster *Bố già* và lá cờ đội New England Patriots đã được gỡ xuống. Không khí đặc quánh mùi sơn mới và nước xịt phòng Febreze.

“Cháu phải thông cảm cho những bức tường,” bà Parnell nói. “Scott đã trải qua một giai đoạn suy sụp về tâm lý. Chuyển nơi ở có thể rất khó khăn. Nó phải ra ngoài nhiều hơn.” Bà ta tặng tôi một cái nhìn đầy ẩn ý. Tôi vờ như đã bỏ lỡ lời nói bóng gió ấy.

“Kia là bản nhạc ạ?” tôi hỏi, ra hiệu về phía một chồng giấy để dưới sàn.

Bà Parnell quệt tay vào tạp dề. “Cháu có muốn bác cùng tìm giúp mấy bài đó không?”

“Không sao đâu, bác. Cháu không muốn giữ bác ở đây. Chỉ mất vài giây thôi mà.”

Ngay khi bà ta ra ngoài, tôi đóng cửa lại. Đặt chiếc di động và xiên hot dog Skippy trên bàn đối diện chiếc giường, tôi di chuyển tới tủ tường.

Một đôi giày cao cổ trắng lộ ra dưới đồng quần jeans và áo phông vút trên sàn. Chỉ còn ba chiếc sơ mi kẻ ca-rô được treo trên mắc. Tôi tự hỏi phải chăng bà Parnell đã mua chúng, vì tôi không thể hình dung Scott mặc áo flannel.

Dưới gầm giường, tôi tìm thấy một cây gậy bóng chày bằng nhôm, găng tay bóng chày và một chậu cây. Tôi gọi cho Vee.

“Cần sa trông như thế nào?”

“Năm cái lá,” Vee nói.

“Scott đang trồng cần sa ở đây. Dưới gầm giường.”

“Cậu bất ngờ à?”

Tôi không, nhưng điều đó lý giải mùi Febreze. Tôi không chắc mình có thể hình dung Scott hít thuốc phiện, nhưng tôi sẽ không gạt đi khả năng anh ta bán nó. Anh ta cần tiền đến tuyệt vọng.

“Tớ sẽ gọi lại sau, khi nào tìm thấy gì khác,” tôi nói. Ném điện thoại lên giường Scott, tôi dạo một vòng chậm rãi xung quanh căn phòng. Không có nhiều chỗ để giấu đồ. Ngăn bàn học sạch trơn. Lỗ thông hơi trống rỗng. Chẳng có gì được khâu vào tấm chăn. Tôi đang định bỏ cuộc thì mắt tôi bắt gặp một thứ gì đó cao cao nơi tủ tường. Có một vết nứt lạ trên ấy.

Tôi kéo chiếc ghế bàn học tới và trèo lên. Một lỗ hổng hình vuông kích cỡ trung bình đã được tạo ra trên tường, nhưng có một lớp thạch cao nguy trang cho nó. Tôi vươn người cao hết mức có thể rồi dùng một chiếc mắc áo bầy lớp thạch cao ra. Từ chỗ tôi có thể thấy một hộp giày Nike màu da cam đã được lấp đầy vào khoảng trống đó. Tôi thọc mạnh cái mắc áo vào đó, nhưng kết cục lại làm nó bị đẩy vào sâu hơn.

Một tiếng vo vo cắt đứt mạch tập trung của tôi, và tôi nhận ra điện thoại mình đang rung, nhưng cái chăn trên giường Scott đã kìm hãm âm thanh đó.

Tôi nhảy xuống, trả lời, “Vee?”

“Ra khỏi đó ngay!” nó rít lên với một âm sắc hoảng sợ. “Scott đã gọi và hỏi đường tới cái nhà kho, nhưng tớ chẳng biết cậu đã bảo cậu ta nhà kho nào. Tớ hơi lúng túng và đã nói tớ chỉ là bạn gái nên không biết họ thử nhạc ở đâu. Cậu ta hỏi tiếp họ thường tập luyện ở nhà kho nào, tớ nói tớ cũng không biết nốt. Tin tốt là, cậu ta đập máy luôn, nên tớ đã không phải nói dối thêm nữa. Tin xấu là, cậu ta đang trên đường về nhà. Ngay bây giờ.”

“Tớ còn bao nhiêu phút nữa?”

“Vì cậu ta vừa đi qua đây với tốc độ khoảng một trăm dặm một giờ, nên tớ đoán là một phút. Hoặc ít hơn.”

“Vee!”

“Đừng trách tớ—chính cậu là người không chịu nghe điện thoại!”

“Đuổi theo cậu ta và câu giờ đi. Tớ cần thêm hai phút nữa.”

“Đuổi theo cậu ta? Bằng cách nào? Con Neon xẹt lố rồi mà.”

“Bằng *hai chân* của chính cậu!”

“Ý cậu là chạy bộ á?”

Kẹp chiếc điện thoại vào cằm, tôi lấy một mẫu giấy nháp trong túi sách và tìm khắp bàn học của Scott cho một chiếc bút. “Nó không đến một phần tư dặm. Bằng *một* vòng đường chạy³¹. *Bắt đầu đi!*”

“Tớ sẽ nói gì khi bắt được anh ta?”

“Đó là những gì gián điệp thường làm— tùy cơ ứng biến. Cậu sẽ nghĩ ra gì đó. Tớ phải đi đây.” Tôi dập máy.

Những cái bút đâu cả rồi? Làm sao Scott lại có một cái bàn học mà không bút mực, không bút chì? Cuối cùng tôi cũng tìm thấy một cái trong cặp mình và viết vội một dòng chữ trên tờ giấy nháp. Tôi kẹp mẫu giấy dưới xiên hot dog.

Bên ngoài, tôi nghe tiếng con Mustang rồ ga vào bãi đậu xe của tòa liên hợp.

Tôi đến chỗ tủ tường và trèo lên đó lần thứ hai. Kiễng chân hết cỡ, tôi chọc vào cái hộp bằng chiếc mắc áo.

Cửa trước bật mở.

“Scott?” tiếng bà Parnell vọng ra từ căn bếp. “Sao con về sớm thế?”

Tôi chọc đầu móc của chiếc mắc áo vào dưới nắp hộp rồi khéo léo kéo nó ra khỏi cái lỗ. Một khi đã được nửa đường, trọng lực sẽ làm nốt phần việc còn lại. Cái hộp rơi vào tay tôi. Tôi chỉ vừa kịp nhét nó vào cặp và một tay bê chiếc ghế trở về chỗ của nó trước bàn học khi cánh cửa phòng ngủ bật mở.

Mắt Scott lập tức tóm lấy tôi. “Bạn đang làm gì ở đây?” anh ta gặng hỏi.

“Tớ đã không mong đợi bạn về sớm thế,” tôi lắp bắp.

“Buổi thử giọng chỉ là một vở kịch, phải vậy không?”

“Tớ—”

“Bạn muốn tớ rời khỏi căn hộ.” Anh ta tiến tới chỗ tôi trong hai bước chân và nắm lấy tay tôi, lắc tôi một cách thô bạo. “Bạn đã gây ra một sai lầm nghiêm trọng khi tới đây.”

Bà Parnell đến trước cửa. “Chuyện gì vậy, Scott? Vì chúa, thả cô bé ra! Cô ấy chỉ tới đây để lấy giùm bản nhạc con để quên.”

“Cô ta nói dối. Con chẳng để quên bản nhạc nào hết.”

Bà Parnell nhìn tôi. “Phải thế không?”

“Cháu đã nói dối,” tôi run rẩy thú nhận. Tôi nuốt xuống, cố gắng tiêm một liều bình tĩnh vào giọng nói. “Vấn đề là, cháu thật sự muốn rủ Scott tới lễ hội Hạ Chí ở Delphic, nhưng không dám trực tiếp nói ra điều đó. Chuyện này rất tế nhị.” Tôi bước tới bàn và đưa cho anh ta chiếc hot dog với mẫu giấy tôi đã viết lên đó.

““Đừng làm một anh chàng thờ ơ³²,”” Scott đọc. ““Hãy đến lễ hội Hạ Chí với tớ nhé.””

“Thế nào? Bạn nghĩ sao?” Tôi cố nặn ra một nụ cười. “Bạn có muốn làm một anh chàng thờ ơ không nào?”

Scott hết nhìn vào mảnh giấy lại nhìn sang tôi. “Gì cơ?”

“Ôi, chẳng phải đây là một điều dễ thương chưa từng có sao,” bà Parnell xen vào. “Con không muốn làm một anh chàng thờ ơ chứ, phải không, Scott?”

“Cho bọn con một phút riêng tư được không, Mẹ?”

“Có phải Hạ Chí là một vũ hội hóa trang không?” bà Parnell hỏi. “Mẹ có thể chế tác một bộ tuxedo của Todd—”

“Mẹ.”

“Ồ. Được rồi. Mẹ sẽ trở lại căn bếp. Nora, bác phải nói với cháu điều này. Bác thực sự không biết cháu đã tới đây để sắp xếp một lời mời tới bữa tiệc. Bác đã tưởng cháu thực sự đến lấy bản nhạc. Rất thông minh.” Bà nháy mắt rồi bước ra ngoài, không quên đóng cửa lại sau lưng.

Tôi bị bỏ lại một mình với Scott, và giờ là lúc toàn bộ bình tĩnh của tôi chạy biến.

“Bạn đang thực sự làm gì ở đây?” Scott lặp lại, giọng anh ta u tối hơn một cách đáng kể.

“Tớ đã bảo bạn—”

“Tớ không tin.” Đôi mắt anh ta rời khỏi tôi, quét khắp căn phòng. “Bạn đã chạm vào những gì?”

“Tớ chỉ tới để tặng cậu xiên hot dog, tớ thề đấy. Tớ đã tìm một chiếc bút trên bàn học để viết lời nhắn đó, nhưng chỉ thế thôi.”

Scott tiến tới bàn học, mở một ngăn kéo ra và kiểm tra bên trong. “Tớ biết bạn đang nói dối.”

Tôi lùi về phía cửa. “Bạn biết gì không? Giữ lấy cái hot dog, nhưng hãy quên chuyện bữa tiệc đi. Tớ chỉ cố tỏ ra tử tế. Tớ chỉ cố hàn gắn lại việc xảy ra đêm trước, vì tớ cảm thấy mình có trách nhiệm cho cái hàm của bạn. Hãy quên mọi điều tớ đã nói đi.”

Anh ta lặng lẽ đánh giá tôi. Tôi không biết anh ta có tin mình chút nào không, nhưng tôi chẳng quan tâm. Suy nghĩ duy nhất lướt qua tâm trí tôi là làm sao để thoát khỏi đây.

“Tớ đã để mắt đến bạn,” cuối cùng anh ta nói, bằng một giọng tôi cho là có vẻ hăm dọa đáng ngạc nhiên. Tôi chưa bao giờ chứng kiến Scott dữ dằn một cách lạnh lẽo đến thế. “Nhớ lấy chuyện đó. Mỗi khi bạn cho rằng bạn ở một mình, hãy nghĩ đến nó. Tớ đang theo dõi bạn. Nếu để tớ bắt gặp bạn trong phòng tớ một lần nữa, bạn sẽ chết. Rõ chưa?”

Tôi nuốt xuống. “Hoàn toàn rõ.”

Trên đường ra ngoài, tôi đi qua bà Parnell đang đứng uống một ly trà mát gần lò sưởi. Bà uống nốt trước khi đặt chiếc ly xuống mặt kính trên lò sưởi rồi tiến về phía tôi.

“Scott là một cậu trai tử tế, phải không?” bà ta nói.

“Đó là một cách nói ạ.”

“Bác cá là cháu mời nó đến buổi Hạ Chí sớm bởi vì cháu đã biết tất cả những đứa con gái khác sẽ chạy đua để tới xếp hàng nếu cháu không hành động nhanh.”

Lễ hội Hạ Chí diễn ra vào đêm mai, và tất cả những ai định đi đã có hẹn rồi. Không thể nói điều này với bà Parnell, tôi lựa chọn đáp lại bằng một nụ cười. Bà có thể hiểu nó theo cách nào mình muốn.

“Bác có cần kiểm cho nó một bộ tuxedo không?” bà hỏi.

“Thực ra, lễ hội này không cầu kỳ đâu ạ. Quần jeans và áo sơ mi là đủ rồi.” Tôi nhường Scott nhiệm vụ thông báo cho bà ấy biết chúng tôi sẽ không đi cùng nhau nữa.

Khuôn mặt bà héo đi đôi chút. “À, luôn có một buổi giao lưu với các cựu sinh viên nữa. Cháu có kế hoạch mời nó đi hôm ấy không?”

“Cháu thực sự chưa nghĩ đến điều đó. Vả lại, Scott có thể không muốn đi cùng cháu.”

“Đừng ngốc thế! Cháu và Scott sẽ đi cùng nhau. Nó đang điên lên vì cháu đấy.”

Hoặc chỉ là điên lên, chấm hết.

“Cháu phải đi rồi, bác Parnell. Thật vui được gặp lại bác.”

“Lái xe cẩn thận nhé!” bà gọi với, tặng tôi một điệu vẫy ngón tay.

Tôi gặp Vee ngoài bãi đậu xe. Nó đang khom lưng xuống, chống tay vào đầu gối và thở dốc. Một quãng mờ hôi thắm đẫm lưng áo nó.

“Một pha giảng bầy tuyệt đấy,” tôi nói.

Nó ngẩng lên, khuôn mặt đỏ bừng như một đĩa thịt đùi Giáng sinh. “Cậu đã bao giờ thử chạy đuổi theo một chiếc xe chưa?” nó thở gấp.

“Tớ thắng cậu một-không. Tớ đã tặng Scott cái hot dog và rủ cậu ta đi lễ hội Hạ Chí với tớ.”

“Cái hot dog thì có liên quan gì đến chuyện kia?”

“Tớ nói cậu ta sẽ mang tiếng một gã nhát cáy như hot dog nếu không đi cùng tớ.”

Vee cười nghiêng ngả. “Tớ sẽ cố chạy nhanh hơn nữa nếu biết trước có thể chứng kiến cậu gọi cậu ta là một gã nhát cáy.”



Bốn mươi lăm phút sau, bố của Vee đã gọi cho AAA để kéo con Neon đi và thả tôi xuống trước cửa căn nhà trại. Không bỏ phí một phút nào, tôi lập tức dọn lại bàn ăn và rút hộp giày của Scott ra khỏi túi. Hàng tá lớp băng dính chồng chéo lên nhau bọc lấy cái hộp, dày tới gần một phần tư inch. Bất kể Scott đang giấu cái gì bên trong, anh ta cũng không muốn cả thế giới tìm ra nó.

Tôi rạch qua lớp băng dính bằng một con dao thái thịt. Mở nắp hộp ra và đặt nó sang một bên, tôi nhòm vào bên trong. Một chiếc bút tất dài trắng trơn nằm vô tội dưới đáy hộp.

Nhìn chằm chằm vào chiếc bút tất, tôi cảm thấy trái tim mình rơi xuống với nỗi thất vọng. Rồi tôi cau mày khi mở chiếc tất ra đủ rộng để nhìn vào trong. Đầu gối tôi trở nên mềm nhũn.

Bên trong là một chiếc nhẫn. Một trong những chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen.

CHƯƠNG 19

TÔI NHÌN CHĂM CHĂM VÀO CHIẾC NHẪN MỘT CÁCH TRỐNG RỎNG, HẦU NHƯ KHÔNG THỂ suy nghĩ nổi. *Hai chiếc nhẫn?* Tôi không biết điều đó có nghĩa là gì. Hiển nhiên Bàn Tay Đen có nhiều hơn một chiếc nhẫn, nhưng tại sao Scott lại có một chiếc? Và tại sao anh ta phải mất công tới mức này để giấu nó trong một ngăn bí mật ở phòng mình?

Và tại sao, nếu Scott đã xấu hổ đến vậy vì cái dấu đóng nhẫn trên ngực mình, anh ta lại giữ chiếc nhẫn có lẽ đã được tặng cho anh ta?

Trở về phòng ngủ, tôi lôi cây đàn cello ra khỏi tủ tường và bỏ cái nhẫn của Scott vào ngăn để bản nhạc bên cạnh, cùng với bản sao của nó—chiếc nhẫn tôi đã nhận được trong cái phong bì tuần trước. Tôi không thể giải nghĩa nổi nó. Tôi đã đến phòng Scott để tìm kiếm một câu trả lời, và kết quả là nó khiến tôi càng rối bời hơn nữa. Lẽ ra tôi nên mân mê mấy chiếc nhẫn lâu hơn, biết đâu lại móc nối được vài mảnh ghép thành giả thuyết nào đó, nhưng thực sự, tôi đã hoàn toàn lạc lối.

Khi chiếc đồng hồ cổ báo hiệu đã nửa đêm, tôi kiểm tra lại ổ khóa lần cuối cùng trước khi trèo lên giường. Tôi dựng mấy cái gối lên, ngồi tựa vào đó và sơn móng tay màu xanh lam sẫm, rồi chuyển đến móng chân. Tôi bật iPod lên, đọc vài chương trong sách giáo khoa hóa. Tôi biết mình không thể thức mãi được, nhưng tôi quyết định trì hoãn nó lâu nhất có thể, bởi tôi lo sợ Patch đang đợi mình ở thế giới kia.

Tôi không nhận ra mình đã thiếp đi cho tới khi thức dậy vì một tiếng động lạ. Nằm đông cứng trên giường, tôi căng tai lắng nghe tiếng động và xác định nó. Rèm cửa đã buông, căn phòng hoàn toàn tối. Tôi trượt khỏi giường và nhìn chằm chằm qua tấm rèm. Sân sau vẫn tĩnh lặng. Tuyệt đối không một xáo trộn. Yên bình một cách đối trá.

Một âm thanh kéo kẹt dưới tầng. Tôi chớp lấy chiếc điện thoại đang nằm ở đầu giường và mở hé cửa phòng ngủ chỉ đủ để nhòm qua. Hành lang bên ngoài sạch trơn, và tôi len tới đó, tim đập mạnh vào mạng sườn đến nỗi tôi sợ lồng ngực sẽ nứt ra. Tôi vừa tới được đầu cầu thang khi một tiếng click rất nhẹ cho tôi biết ai đó đã vặn tay nắm cửa trước.

Cánh cửa bật mở, và một bóng người bước từng bước thận trọng vào tiền sảnh tối om. Scott đang ở nhà tôi, đứng cách tôi mười lăm foot dưới chân cầu thang. Tôi nắm chặt chiếc điện thoại ướt đẫm mồ hôi.

“Bạn đang làm gì ở đây?” tôi gọi với xuống Scott.

Anh ta giật mình ngược lên, rồi giơ hai bàn tay ngang tầm với vai tỏ vẻ vô hại. “Chúng ta cần nói chuyện.”

“Cửa đã khóa rồi. Làm sao bạn vào được?” Giọng tôi cao và yếu ớt.

Anh ta không trả lời, mà cũng chẳng cần phải làm thế. Scott là Nephilim—anh ta mạnh một cách kinh dị. Tôi dám chắc nếu giờ mình xuống kiểm tra ổ khóa, tôi sẽ thấy nó đã bị bóp méo chỉ bằng sức hai bàn tay anh ta.

“Đột nhập vào nhà người khác là phạm pháp,” tôi nói.

“Ăn cắp cũng vậy. Bạn đã ăn cắp một thứ thuộc về tôi.”

Tôi liếm môi. “Bạn có một chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen.”

“Nó không phải của tôi. Tôi—tôi đã chôm nó.” Vẻ ngập ngừng của anh ta cho tôi biết anh ta đang nói dối. “Trả lại tôi chiếc nhẫn, Nora.”

“Không cho tới khi bạn kể hết cho tôi nghe.”

“Hai ta có thể chọn cách làm khó nhau, nếu bạn muốn.” Anh ta trèo lên một bậc.

“Đứng yên đấy!” tôi yêu cầu, bấm 911 vào điện thoại. “Nếu bạn bước thêm một bước, tớ sẽ gọi cảnh sát.”

“Cảnh sát sẽ mất hai mươi phút để đến đây.”

“Không phải.” Nhưng chúng tôi đều biết là đúng thế.

Anh ta tiến thêm một bước nữa.

“Dừng lại,” tôi ra lệnh. “Tớ sẽ báo cảnh sát, tớ thề đấy.”

“Và nói gì với họ? Bạn đã đột nhập vào phòng tớ? Lấy đi đồ trang sức có giá trị?”

“Mẹ bạn đã cho tớ vào,” tôi nói e ngại.

“Bà sẽ không làm thế nếu biết bạn định vào để ăn cắp đồ của tớ.” Anh ta bước một bước nữa, bậc thang kêu kéo kẹt dưới trọng lượng của Scott.

Tôi cố động não để tìm một cách ngăn anh ta lại. Đồng thời, tôi cũng muốn ép anh ta nói ra sự thật, một lần về tất cả. “Bạn đã gạt tớ về Bàn Tay Đen. Cái đêm trong phòng ngủ của bạn, wow, một màn diễn xuất đỉnh đấy. Những giọt nước mắt rất thuyết phục.”

Tôi có thể thấy anh ta đang vắt óc để tìm hiểu xem tôi đã biết nhiều đến mức nào. “Tớ đã nói dối,” cuối cùng anh ta nói. “Tớ chỉ muốn tách bạn khỏi những chuyện này. Bạn sẽ không muốn dính líu với Bàn Tay Đen.”

“Quá trễ rồi. Hắn đã giết bố tớ.”

“Bố bạn không phải là người duy nhất Bàn Tay Đen muốn hại chết. Hắn muốn tớ chết, Nora. Tớ cần chiếc nhẫn.” Bất chợt anh ta đã đứng ở bậc thứ năm.

Chết? Bàn Tay Đen không thể giết được Scott. Anh ta bắt tử. Phải chăng Scott tưởng tôi chưa biết điều đó? Và tại sao anh ta nhất quyết lấy lại chiếc nhẫn đến vậy? Tôi đã nghĩ anh ta khinh miệt vết sẹo đó. Một suy luận mới lướt qua tâm trí tôi. “Bàn Tay Đen đã không ép bạn nhận lấy cái dấu đó, phải không?” tôi nói. “Bạn đã muốn nó. Bạn đã muốn gia nhập tổ chức đó. Bạn muốn thề trung thành. Đó là lý do tại sao bạn giữ chiếc nhẫn. Đó là một vật làm tin thiêng liêng, phải không? Bàn Tay Đen đã tặng nó cho bạn sau khi đóng nhẫn lên bạn, đúng chứ?”

Bàn tay anh ta siết chặt thành cầu thang. “Không. Tớ đã bị ép buộc.”

“Tớ không tin bạn.”

Mắt anh ta hẹp lại. “Bạn nghĩ tớ sẽ để một gã bệnh hoạn ấn một cái nhãn nóng bỏng vào ngực mình à? Nếu tớ tự hào về cái sẹo đó đến vậy, tại sao tớ luôn phải che giấu nó?”

“Bởi vì đó là một tổ chức *bí mật*. Tớ chắc chắn bạn đã nghĩ một vết đóng nhãn là một cái giá hời phải trả cho những lợi ích đi kèm khi trở thành một phần của một tổ chức đầy quyền lực.”

“*Lợi ích?* Bạn tưởng Bàn Tay Đen đã cho tớ bất kỳ cái gì à?” Giọng anh ta đứt hơi vì giận giữ. “Hắn là Diêm Vương. Tớ không thể chạy thoát khỏi hắn, và tin tớ đi, tớ đã thử rồi. Nhiều lần hơn tớ có thể đếm.”

Tôi tiêu hóa thông tin này, nhận ra Scott lại nói dối. “Hắn đã quay lại,” tôi nói suy nghĩ của mình thành lời. “Sau khi đóng nhãn cho bạn. Bạn đã lừa gạt tớ khi nói bạn chưa từng gặp lại hắn.”

“Tất nhiên hắn đã quay lại!” Scott thốt lên. “Hắn gọi điện trong đêm tối, lén lút theo tớ trên đường đi làm, đội mũ bịt mặt. Hắn luôn ở đó.”

“Hắn muốn gì?”

Đôi mắt anh ta nhìn tôi chăm chú. “Nếu tớ nói, bạn sẽ trả lại chiếc nhãn chứ?”

“Tùy xem tớ có tin là bạn nói thật không.”

Scott cào những ngón tay vào đầu một cách giận dữ. “Lần đầu tiên tớ gặp hấn là vào sinh nhật lần thứ mười bốn. Theo tất cả những gì hấn nói, tớ không phải là người; tớ là Nephilim, như hấn. Hấn nói tớ phải gia nhập vào tổ chức của hấn, và rằng tất cả các Nephilim phải liên kết với nhau. Hấn nói không có cách nào khác để những Nephilim như tớ giải thoát cho chính mình khỏi những thiên thần sa ngã.” Scott ngược lên nhìn tôi một cách ngang ngạnh, nhưng đôi mắt anh ta vẫn mang vẻ đề phòng, như thể cho rằng tôi có thể nghĩ anh ta bị điên. “Tớ tưởng hấn đã mất trí. Tớ nghĩ hấn bị hoang tưởng. Tớ không ngừng lẩn tránh hấn, nhưng hấn liên tục xuất hiện. Hấn bắt đầu đe dọa tớ. Hấn nói những thiên thần sa ngã sẽ bắt tớ khi tớ bước sang tuổi mười sáu. Hấn theo đuổi tớ khắp nơi, trên đường đi học và đi làm. Hấn nói hấn đang để mắt đến tớ, và tớ nên cảm thấy biết ơn vì điều đó. Rồi hấn phát hiện ra những món nợ cờ bạc của tớ. Hấn thanh toán hết, nghĩ rằng tớ sẽ coi nó là một ơn huệ và vì thế sẽ muốn gia nhập tổ chức đó. Hấn không hiểu gì cả—tớ chỉ muốn hấn biến đi. Khi tớ nói tớ sẽ bảo bố can thiệp vào chuyện này, hấn lôi tớ vào cái nhà kho, trói tớ nằm xuống và đóng nhãn tớ. Hấn nói đó là cách duy nhất để bảo vệ an toàn cho tớ. Hấn nói một ngày nào đó tớ sẽ hiểu ra và cảm ơn hấn.” Tông giọng của Scott cho tôi biết cái ngày ấy sẽ chẳng bao giờ đến.

“Nghe có vẻ hấn đặc biệt yêu thích bạn.”

Scott lắc đầu. “Hắn cho rằng tớ phản bội hắn. Mẹ con tớ chuyển tới đây để lẩn tránh hắn. Bà không biết gì về chuyện Nephilim hay vết sẹo, bà chỉ nghĩ hắn là một kẻ bám đuôi. Mẹ con tớ chuyển đi, nhưng hắn không muốn tớ bỏ trốn, và chắc chắn là không muốn tớ hé răng tiết lộ về giáo phái bí hiểm của hắn.”

“Hắn có biết bạn đang ở Coldwater không?”

“Tớ không rõ. Đó là lý do tại sao tớ cần chiếc nhẫn. Sau khi đóng nhẫn tớ xong, hắn đã đưa cho tớ chiếc nhẫn. Hắn nói tớ phải giữ nó và tìm các thành viên khác để tuyển vào. Hắn bảo tớ không được đánh mất nó, nếu không sẽ có chuyện không hay xảy ra.” Giọng Scott hơi run run. “Hắn bị điên, Nora. Hắn có thể gây ra bất kỳ chuyện gì cho tớ.”

“Bạn phải giúp tớ tìm ra hắn.”

Anh ta tiến thêm hai bước nữa. “Quên điều đó đi. Tớ sẽ không đi tìm hắn.” Scott chìa tay ra. “Giờ hãy đưa tớ chiếc nhẫn. Đừng lẩn tránh nữa. Tớ biết nó ở đây.”

Đơn thuần vì bản năng nguyên sơ, tôi quay đầu bỏ chạy. Tôi đóng sập cánh cửa nhà tắm đằng sau mình và vặn khóa.

“Trò này cũ rồi,” Scott nói qua cánh cửa. “Mở ra.” Anh ta chờ đợi. “Bạn nghĩ cánh cửa này có thể ngăn được tớ à?”

Không, nhưng tôi cũng chẳng biết mình còn có thể làm gì khác. Khi tựa lưng vào bức tường đằng sau nhà tắm cũng là lúc tôi nhìn thấy con dao nhỏ trên kệ, thứ tôi vẫn để đó nhằm mục đích tiện hơn cho việc mở các hộp mỹ phẩm và cắt mác quần áo mới. Tôi cầm nó lên, chĩa mũi dao ra ngoài.

Scott nện mạnh cả cơ thể vào cánh cửa, khiến nó mở tung, đổ rầm xuống bức tường bên trong.

Chúng tôi đứng mặt-đối-mặt, và tôi nâng con dao lên về phía anh ta.

Scott tiến tới chỗ tôi, đoạt lại con dao và chĩa vào tôi. “Ai nắm thế thượng phong đây nhỉ?” anh ta cười chế nhạo.

Hành lang đằng sau Scott tối om, ánh sáng từ phòng tắm hắt ra rọi sáng những bông hoa dán tường. Một bóng người thấp thoáng trên đó nhanh đến nỗi tôi hầu như đã bỏ lỡ mất. Rixon xuất hiện ngay sau Scott, trên tay cầm cái chân đèn bằng đồng mẹ tôi để trên chiếc bàn nơi lối vào. Anh ấy giáng mạnh nó vào đầu Scott.

“Au!” Scott kêu lên, lập tức quay lại xem ai đã đánh anh ta. Bằng một phản xạ điên cuồng, anh ta giơ con dao lên và chém loạn xạ một cách mù quáng.

Con dao không một lần trúng đích. Rixon quật mạnh cái chân đèn vào cánh tay Scott, con dao rơi xuống đất cùng lúc với cả cơ thể anh ta ngã vật ra. Rixon đá con dao đi xa khỏi tầm với, rồi tung một cú đấm vào mặt Scott. Máu văng tung tóe lên tường. Rixon ra đòn một lần nữa, lưng Scott kéo lê trên tường cho tới khi anh ta nằm một đống dưới sàn. Năm lấy cổ áo Scott, Rixon nâng anh ta lên đủ cao để tung một cú đấm nữa. Mắt Scott lảo đảo như đã không còn ý thức.

“Rixon!”

Tôi giật nảy mình khi nghe thấy âm thanh dữ dội trong tiếng kêu cuồng loạn của Vee. Nó bám vào tay vịn để chạy nhanh hết sức trên cầu thang. “Dừng tay lại, Rixon! Anh giết chết cậu ta mất!”

Rixon thả Scott ra và bước tới. “Patch sẽ giết anh nếu anh không làm vậy.” Anh ấy quay về phía tôi. “Em không sao chứ?”

Khuôn mặt Scott be bét máu, chỉ riêng điều đó cũng khiến dạ dày tôi thắt lại. “Em ổn,” tôi nói yếu ớt.

“Em chắc không? Em muốn uống gì không? Hay một tấm chăn nhé? Em muốn nằm xuống không?”

Tôi hết nhìn Rixon lại đến Vee. “Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?”

“Anh sẽ gọi cho Patch,” Rixon nói, mở điện thoại ra và áp lên tai. “Cậu ta sẽ muốn tới đây vì chuyện này.”

Tôi đang quá hoảng hốt để phản đối.

“Chúng ta nên báo cảnh sát,” Vee nói. Nó lén nhìn sang cơ thể bất tỉnh thê thảm của Scott. “Bọn mình có nên trói cậu ta lại không? Lỡ cậu ta tỉnh dậy và chạy thoát thì sao?”

“Anh sẽ trói hẳn lại sau con xe tải ngay khi sau cuộc gọi này,” Rixon đáp.

“Lại đây nào, bé yêu,” Vee kéo tôi vào vòng tay. Nó dìu tôi xuống cầu thang. “Cậu ổn đấy chứ?”

“Ổn mà,” tôi trả lời theo phản xạ dù vẫn trong cơn choáng váng. “Làm sao hai cậu đến được đây?”

“Rixon đã tới, và bọn tớ đang vui vẻ ở phòng tớ khi bất chợt tớ có linh cảm không hay rằng bọn tớ nên tới kiểm tra tình hình của cậu. Khi đến nơi, con Mustang của Scott đang đỗ trước lối vào. Tớ đoán việc cậu ta ở đây không phải điều gì hay ho, đặc biệt là khi bọn mình vừa thám thính phòng ngủ của cậu ta. Tớ nói với Rixon hẳn có chuyện gì đó, và anh ấy bảo tớ đợi ngoài xe để anh ấy vào xem sao. Tớ rất mừng bọn tớ đã tới nơi trước khi có chuyện gì tệ hơn xảy ra. Thật ngoài sức tưởng tượng. Cậu ta nghĩ cái quái gì mà chĩa dao về phía cậu chứ?”

Trước khi tôi kịp kể cho nó nghe chính mình đã giơ dao ra trước, Rixon đã xuống tới tiền sảnh cùng chúng tôi. “Anh đã để lại tin nhắn cho Patch,” anh ấy nói. “Cậu ta sẽ đến đây sớm thôi. Anh cũng gọi cảnh sát rồi.”

Hai mươi phút sau, Thám tử Basso đỗ trước cửa căn nhà trại, ánh đèn Kojak nhấp nháy trên mui xe. Scott đang từ từ tỉnh lại, cựa quậy và rên rỉ trên cái giường trong thùng xe tải của Rixon. Khuôn mặt anh ta phồng rộp đầy máu me, và hai tay bị trói lại sau lưng. Thám tử Basso lôi anh ta ra và thế cái còng số tám vào chỗ sợi dây thừng.

“Tôi chẳng làm gì hết,” Scott phản kháng, miệng anh ta giờ đây là một đồng bèo nhèo gồm khăn giấy và máu.

“Phá cửa và đột nhập là không gì hết?” Thám tử Basso đáp lại. “Vui đấy, luật pháp không đồng tình đâu.”

“Cô ta đã ăn cắp đồ của tôi.” Scott hếch cằm về phía tôi. “Hỏi cô ta xem. Cô ta đã vào phòng tôi tối nay.”

“Cô ta đã lấy cắp gì?”

“Tôi—tôi không thể nói được.”

Thám tử Basso nhìn tôi hòng xác nhận.

“Cậu ấy đã ở bên chúng tôi cả tối,” Vee nhanh nhẩu xen vào. “Phải không, Rixon?”

“Chắc chắn rồi,” Rixon nói.

Scott lườm tôi với vẻ bị lật lọng. “Bạn thật đạo đức giả đấy nhỉ?”

Thám tử Basso phớt lờ anh ta. “Hãy nói về chuyện con dao cậu đã giơ.”

“Cô ta giờ nó trước!”

“Bạn đột nhập vào nhà tôi,” tôi nói. “Tự vệ thôi.”

“Tôi muốn một luật sư,” Scott nói.

Thám tử Basso mỉm cười nhưng không có vẻ gì nhấn nạy. “Một luật sư? Cậu nói nghe có tội đấy, Scott. Tại sao cậu muốn đâm cô ta?”

“Tôi không muốn đâm cô ta. Tôi đoạt lại con dao từ trong tay cô ta. Chính cô ta là người muốn đâm tôi.”

“Anh ta nói lão có hạng đấy, tôi có lời khen,” Rixon nói.

“Cậu đã bị bắt, Scott Parnell,” Thám tử Basso nói, nhấn đầu Scott xuống khi đưa anh ta tới ghế sau của chiếc xe cảnh sát. “Cậu có quyền giữ im lặng. Bất cứ điều gì cậu nói có thể và sẽ được sử dụng để chống lại cậu trước toà.”

Scott vẫn giữ biểu hiện thù địch, nhưng dưới những vết thương, anh ta có vẻ tái đi. “Bạn đang gây ra một sai lầm nghiêm trọng,” anh ta nói, nhìn thẳng vào tôi. “Nếu tôi phải vào tù, tôi sẽ trở thành một con chuột trong cũi. Hắn sẽ đến tìm và giết tôi. Bàn Tay Đen sẽ làm thế.”

Anh ta nói nghe thật sự hoảng vía, và tôi không biết mình nên thầm khen ngợi màn kịch xuất sắc anh ta đã diễn... hay thực sự tin rằng anh ta

chưa biết một Nephilim như mình có những khả năng gì. Nhưng làm sao anh ta có thể bị ép gia nhập tổ chức máu của Nephilim mà không hay rằng mình bất tử? Tại sao tổ chức ấy lại không thể thuyết phục anh ta điều đó?

Scott không rời mắt khỏi tôi. Sử dụng một giọng điệu nài xin, anh ta nói, “Là thế đấy, Nora. Nếu tôi rời khỏi nơi đây, tôi sẽ chết.”

“Phải rồi,” Thám tử Basso lên tiếng, sập mạnh cửa lại. Ông ta quay sang tôi. “Cô có chắc mình không còn gặp rắc rối nào đêm nay không?”

CHƯƠNG 20

TÔI MỞ CỬA SỔ PHÒNG NGỦ RA, NGỒI LÊN BẬU CỬA trầm tư nghĩ ngợi. Những làn gió trong lành cùng bản dạ khúc của lũ côn trùng đang đồng hành với tôi. Xa xa ngoài cánh đồng, có một mái nhà vẫn còn ánh điện. Cảm giác thật lạ khi biết mình không phải người duy nhất còn thức tới giờ này trong đêm.

Sau khi Thám tử Basso đưa Scott đi, Vee và Rixon đã kiểm tra lại ổ khóa cửa trước.

“Whoa,” Vee nói, nhìn chăm chăm vào khung cửa sứt sẹo. “Làm sao Scott bẻ cong nó được như thế? Dùng đèn hàn ư?”

Rixon và tôi chỉ biết nhìn nhau.

“Anh sẽ tới ngày mai để lắp đặt một ổ khóa mới,” anh ấy nói.

Đó là hai tiếng trước, còn giờ thì Rixon và Vee đã đi từ lâu, để lại tôi một mình với những suy tư. Tôi không muốn nghĩ về Scott, nhưng đằng nào thì tâm trí tôi cũng chỉ xoay quanh chuyện đó. Phải chăng anh ta đã phản ứng thái quá, hay thực sự ngày mai tôi sẽ được tin anh ta đã bị hành hung một cách bí ẩn trong khi đang tạm giam tại đồn cảnh sát? Dù sao đi chăng nữa, anh ta sẽ không chết. Một vài vết thương, có thể là thế, nhưng không đến nỗi mất mạng. Tôi không cho phép mình nghĩ rằng Bàn Tay Đen sẽ đẩy mọi chuyện xa hơn thế—*nếu* thực sự Bàn Tay Đen là một mối đe dọa. Ngay cả Scott cũng không chắc Bàn Tay Đen đã biết anh ta ở Coldwater.

Thay vào đó, tôi tự nhủ đến nước này thì mình cũng chẳng làm được gì hơn. Scott đã đột nhập vào nhà tôi và chĩa dao về phía tôi. Anh ta phải ngồi tù vì *bản thân anh ta*. Anh ta đã bị giam, còn tôi được an toàn.

Mĩa mai ở chỗ, tôi đang ước mình có mặt trong tù đêm nay. Nếu Scott là một mối nhử dành cho Bàn Tay Đen, tôi muốn ở đó để tận mắt đối mặt với hắn một lần.

Dù trí óc đã suy nhược vì thiếu ngủ, tôi vẫn cố hết sức để sắp xếp lại những thông tin mình đã có. Scott bị đóng nhãn bởi Bàn Tay Đen, một Nephil. Rixon nói Bàn Tay Đen là Patch, một thiên thần. Dường như rõ ràng tôi đang tìm kiếm hai cá nhân khác nhau có chung một biệt danh...

Đã quá nửa đêm từ rất lâu, nhưng tôi không muốn ngủ, bởi điều đó đồng nghĩa với việc phải gặp lại Patch, cảm thấy anh ta gần bên tôi, cảm dỗ tôi bằng những lời nói ngọt ngào và những cái đụng chạm dịu dàng, càng khiến tôi thêm phân tâm. Mãnh liệt hơn cả cơn buồn ngủ, tôi khao khát những câu trả lời. Tôi vẫn chưa tới căn hộ của Patch, và hơn lúc nào hết, tôi tin tưởng những câu trả lời sẽ nằm ở đó.

Tôi xỏ chân vào cái quần bò bó sẫm màu, chui đầu qua chiếc áo phông đen. Và bởi dự báo thời tiết đã nói sẽ mưa, tôi lựa chọn đi giày tennis rồi khoác ra ngoài chiếc áo gió chống thấm nước.

Tôi bắt taxi tới rìa phía đông của Coldwater, nơi con sông chảy qua lung linh như một con rắn đen khổng lồ. Bóng những ống khói nhà máy ven sông đùa giỡn với màn đêm, khiến tôi liên tưởng tới những con quái vật xù xì. Khi đi bộ tới đoạn phố với những ngôi nhà được đánh số từ

năm trăm của khu công nghiệp, tôi tìm thấy hai tòa chung cư, cả hai đều cao ba tầng. Tôi vào đại tòa đầu tiên. Màn đêm tĩnh mịch bao trùm, có lẽ người dân đều đang yên bình trong giấc ngủ. Tôi rà soát danh bạ hòm thư nơi sân sau, hoàn toàn chẳng thấy bóng dáng cái tên Cipriano. Tất nhiên Patch sẽ chẳng bắt cần đến nỗi để lại tên mình ở đó, nếu anh ta đã bỏ công đến vậy để giữ bí mật địa chỉ của mình. Tôi leo cầu thang lên tầng trên cùng. Chỉ có căn 3A, B và C. Không căn nào có số 34. Tôi lại leo xuống, đi bộ thêm một đoạn để vào chung cư thứ hai.

Đằng sau cánh cửa chính là một hành lang chật hẹp với sàn gạch nứt nẻ và một lớp sơn mỏng hầu như không đủ che hết những hình vẽ graffiti nửa đỏ nửa đen. Giống như tòa nhà trước, những hòm thư nơi đây cũng xếp thành một hàng nơi sân sau. Gần cửa trước có một máy điều hòa rung bần bật và kêu o o trong khi chiếc thang máy buồng cũ nát đang mở sẵn như đôi hàm cá mập đang chờ tôi vào để tợp một miếng. Tôi bỏ qua nó, thay vào đó leo thang bộ. Tòa chung cư mang một vẻ cô đơn và lạnh lẽo. Một nơi mà những người hàng xóm luôn chỉ biết việc mình. Một nơi mà không ai biết ai, và thật dễ dàng để cất giấu những bí mật.

Tầng ba yên tĩnh đến rợn người. Bước qua căn 31, 32 và 33, tôi tìm thấy căn số 34 phía cuối hành lang. Bất chợt tôi tự hỏi mình phải làm gì nếu Patch có nhà. Đến nước này, tôi chỉ còn biết hy vọng là không. Không ai trả lời tiếng gõ cửa. Thế là tôi thử vặn nắm đấm, và thật bất ngờ, cánh cửa mở ra.

Tôi hé nhìn vào bóng tối, rồi đứng im, cố gắng lắng nghe động tĩnh.

Tôi mò mẫm bật công tắc ngay sau cánh cửa, nhưng mọi bóng đèn đã cháy hoặc nơi này đã mất điện. Rút chiếc đèn pin trong túi ra, tôi bước vào trong và đóng cửa lại.

Mùi đồ ăn ôi thiu xộc thẳng vào mũi. Tôi chiếu đèn pin về phía nhà bếp. Trên kệ có một cái chảo trứng đã để lâu ngày, cùng với một lon sữa quá đát đến mức trương lên. Nơi đây khó có thể là thứ tôi hình dung Patch gọi là nhà, nhưng điều đó càng chứng minh tôi đã biết ít về anh ta đến thế nào.

Tôi đặt chùm chìa khóa và túi xách lên kệ, kéo áo trùm qua mũi để phần nào hạn chế thứ mùi hôi thối kinh khủng đó. Những bức tường trống trơn, đồ đạc thừa thớt. Một chiếc TV cổ lỗ sĩ với ăng-ten hai râu, có lẽ là loại đen trắng, và một cái ghế sofa ọp ẹp nơi phòng khách. Cả hai đều không thể nhìn thấy từ khung cửa sổ dán giấy nhằng nhịt.

Vừa chiếu đèn pin thấp tà tà, tôi vừa đi dọc hành lang tới phòng tắm. Nó hoàn toàn trống trơn, ngoại trừ cái rèm màu be đã bắt đầu bạc màu và một cái khăn tắm cáu bẩn treo trên móc. Không xà phòng, không dao cạo, không kem cạo râu. Những tấm lát sàn đã tróc ra quanh mép, và tủ thuốc trên bồn rửa trống không.

Tôi đi tiếp hành lang tới phòng ngủ, vặn tay nắm và đẩy cửa vào. Mùi mồ hôi và giường bẩn lâu ngày kết đặc lại. Vì đèn vẫn tắt, tôi cho rằng khá an toàn để kéo rèm và mở cửa sổ ra để lấy một chút không khí trong lành. Một ngọn đèn đường hắt từ ngoài vào, tạo nên một màu xám mờ ảo quanh căn phòng.

Bát đĩa với thực phẩm khô ngổn ngang nơi kệ tủ, và mặc dù trên giường có trải ga, ở đó không thấy bóng dáng những nếp ly giống như những tấm ga thường xuyên được giặt là. Thực ra, từ mùi hôi này mà nói, có lẽ chúng đã không được tiếp xúc với xà phòng hàng tháng trời. Một chiếc bàn làm việc nhỏ với màn hình vi tính đặt nơi góc phòng. Nhưng bộ máy tính thật không còn ở đó, và tôi hiểu rằng Patch đã rất cẩn thận không để lại tung tích của mình.

Tôi cúi trước chiếc bàn và mở từng ngăn kéo. Chẳng có gì bất thường: vài cái bút chì, và một quyển Những Trang Vàng. Tôi đang định đóng cửa lại thì một chiếc hộp nhỏ màu đen đựng trang sức được dán vào gầm bàn đập vào mắt tôi. Mò mẫm dưới mép bàn, tôi điên cuồng cạy chiếc hộp ra khỏi những miếng băng dính cố định nó vào đó. Khi mở chiếc hộp ra, từng chân lông trên khắp người tôi dựng đứng.

Trong hộp chứa sáu chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen.

Ở đầu kia hành lang, cánh cửa trước hé mở.

Tôi bật dậy trên đôi chân. Phải chăng Patch đã trở về? Tôi không thể để anh ta tìm ra mình. Không phải bây giờ, khi tôi vừa phát hiện ra những chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen nơi anh ta sống.

Tôi nhìn quanh để tìm một chỗ nấp. Chiếc giường đôi đang chắn giữa tôi và tủ tường. Nếu đi vòng qua giường, tôi sẽ bị nhìn thấy từ ngoài cửa. Nếu trèo qua giường, tôi có thể gây ra tiếng kéo kẹt.

Cánh cửa trước đóng lại với một tiếng click nhỏ. Những bước chân chắc nịch gõ lên lớp ván lát sàn trong nhà bếp. Không còn lựa chọn nào khác, tôi trèo lên bậu cửa sổ, thò chân ra ngoài và tiếp đất xuống hành lang thoát hiểm một cách nhẹ nhàng nhất có thể. Tôi cố kéo cửa sổ lại, nhưng con trượt tắc kẹt và không chịu nhúc nhích. Thế là tôi đành ngồi thụp xuống, nhưng vẫn hé mắt lên cửa sổ, theo dõi động tĩnh bên trong.

Một bóng người in trên tường hành lang đang lại gần. Tôi cúi hẳn xuống, không dám nhìn nữa.

Thế là hết—tôi sẽ bị phát hiện—đúng lúc ấy, tiếng bước chân trở nên xa dần. Chưa đến một phút sau, cánh cửa trước mở ra và đóng lại. Không khí tĩnh lặng kỳ bí một lần nữa bao trùm căn hộ.

Tôi từ từ đứng dậy. Cứ như thế trong vòng một phút, cho tới khi chắc chắn căn hộ không còn ai, tôi trèo vào trở lại. Bất chợt cảm thấy

mình dễ bị lộ tẩy và nguy hiểm, tôi trở ra hành lang. Tôi cần một nơi yên tĩnh và an toàn để có thể sắp xếp lại những suy nghĩ trong đầu. Tôi đang bỏ lỡ điều gì nhỉ? Patch đã rõ ràng là Bàn Tay Đen, nhưng anh ta có liên quan như thế nào với tổ chức máu của Nephilim? Anh ta có vai trò gì? *Cái quái gì đang xảy ra vậy?* Tôi đeo túi xách lên vai và hướng ra ngoài.

Tôi vừa đặt tay lên nắm cửa thì một tiếng động kỳ lạ xâm nhập vào tâm trí. Đồng hồ. Tiếng tích tắc đều đều của đồng hồ. Tôi cau mày và quay lại nhà bếp. Âm thanh đó không có ở đây khi tôi bước vào—ít nhất, tôi cho là thế. Chú ý lắng nghe, tôi đi theo tiếng động đó qua căn phòng, cúi người trước ngăn tủ dưới bồn rửa trong nhà bếp.

Với sự cảnh giác cao độ, tôi mở tủ ra. Bằng tất cả nỗi hoảng sợ và rối loạn, tôi phân tích thứ máy móc nằm cách đầu gối mình vài inch. Những ống đinamít. Dây dẫn. Trắng, xanh, và vàng.

Tôi bật dậy và lao ra ngoài cửa. Đôi chân tôi điên cuồng bước trên những bậc thang nhanh tới mức tôi phải bám lấy tay vịn để khỏi ngã. Tới tầng trệt, tôi đẩy cửa ra khỏi tòa nhà và tiếp tục chạy. Quay đầu lại một lần duy nhất, tôi nhìn thấy một luồng sáng lóe lên ngay trước khi ngọn lửa nổ ra từ những cửa sổ trên tầng ba tòa nhà. Khói cuộn cuộn bốc lên trong màn đêm. Những mảnh vụn của gạch và gỗ cháy rực màu cam rơi như mưa xuống con phố.

Nghe tiếng còi báo động từ những tòa nhà đằng xa, tôi lúc đi nhanh lúc chạy tới ngã tư tiếp theo, nửa sợ gây chú ý, nửa quá hoảng loạn muốn rời khỏi nơi này. Khi đã rẽ vào đường khác, tôi chuyển sang chạy hết tốc lực. Tôi không biết mình đang đi đâu. Mạch tôi đập quá công suất, tâm trí tôi quay cuồng. Chỉ cần ở lại tòa chung cư lâu hơn một chút thôi, giờ tôi đã chết rồi.

Một tiếng khóc nấc bật khỏi sự kiềm chế của tôi. Mũi tôi nóng ran, da dầy tôi quặn thắt. Tôi quệt tay lên mắt và cố gắng tập trung vào những hình thù lập lờ trong bóng tối trước mặt: những biển hiệu trên đường, những chiếc xe đang đỗ, lề đường và hè phố—những ngọn đèn lung linh giả dối trên những ô cửa sổ. Trong giây lát, cả thế giới đã biến thành một mê cung hỗn loạn; sự thật ở đó mà không ở đó, nhảy múa dưới chân tôi, rồi lại bốc hơi khi tôi cố với tới nó.

Phải chăng có ai đó đã muốn thổi bay mọi bằng chứng để lại trong căn hộ ấy? Chẳng hạn như những chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen? Patch có nhúng tay vào vụ này không?

Trước mặt tôi, một cây xăng vừa lọt vào tầm mắt. Tôi loạng choạng bước đến nhà vệ sinh bên ngoài và khóa mình trong đó. Đôi chân tôi run rẩy, còn những ngón tay tôi lập cập đến mức tất cả những gì tôi có thể làm là mò mẫm mở vòi. Tôi hất nước lạnh lên mặt, hy vọng nó đủ làm tôi

rùng mình mà quên đi cơn sốc. Bấu chặt tay vào thành bồn, tôi cố nuốt lấy không khí và thở ra những hơi gấp gáp.

CHƯƠNG 21

TÔI CHƯA NGỦ TRONG SUỐT BA MƯƠI SÁU TIẾNG QUA, NGOẠI TRỪ lần chớp mắt ngắn ngủi tối thứ Năm, khi Patch đã gặp tôi trong giấc mơ.

Thức trắng đêm hóa ra chẳng mấy khó khăn; mỗi khi mí mắt tôi bắt đầu lơ lơ đòi sụp xuống, vụ nổ lại lóe lên trong tâm trí, dựng tôi ngồi thẳng dậy. Không ngủ được, tôi dành cả đêm nghĩ về Patch.

Khi Rixon nói với tôi Patch là Bàn Tay Đen, anh ấy đã gieo vào đầu tôi hạt giống nghi ngờ mà sau đó đã lớn dần lên rồi nổ bung thành sự xúc phạm tệ hại nhất tới niềm tin của tôi, nhưng nó không đánh gục tôi hoàn toàn. Chưa. Còn một phần trong tôi vẫn bướng bỉnh muốn khóc và quên đi cái ý tưởng Patch đã giết bố tôi. Cắn chặt môi, tôi cố tập trung vào cơn đau ở đó, thay vì nhớ lại tất cả những lần anh ta mơn trớn trên môi tôi, hay hôn vào hõm tai tôi. Không thể nghĩ về những chuyện đó.

Đến giờ đi học hè, tôi cũng chẳng buồn dậy khỏi giường. Thám tử Basso đã không trả lời một tin nhắn nào trong hộp thư thoại tôi để lại suốt buổi sáng, buổi chiều rồi đến buổi tối, mỗi cuộc cách nhau một giờ. Dẫu tự nhủ mình chỉ gọi để biết tình hình Scott, nhưng sâu thẳm bên trong, tôi nghi ngờ thực ra mình chỉ muốn tin có cảnh sát bên cạnh. Dù không ưa Thám tử Basso đến mấy, tôi vẫn cảm thấy an toàn hơn khi nghĩ ông ta chỉ cách tôi một cuộc điện thoại. Bởi vì một phần nhỏ trong tôi bắt đầu cho rằng có thể vụ đêm qua không nhằm mục đích phi tang chứng cứ.

Nếu ai đó muốn giết tôi thì sao?

Giữa dòng suy nghĩ miên man về vụ đêm qua, tôi chuyển hướng sang những mẩu thông tin mình đã có, cố gắng xâu chuỗi chúng lại. Một điều đã rõ ràng luôn văng vẳng trong đầu tôi đó là tổ chức máu của Nephilim. Patch đã nói kẻ kế thừa vị trí của Chauncey muốn trả thù cho cái chết của hắn. Patch khẳng định không ai có thể lần ra tôi, nhưng giờ thì tôi bắt đầu lo ngại điều ngược lại. Nếu kẻ kế thừa đã biết về tôi, có thể đêm qua là cú ra đòn đầu tiên của hắn.

Dường như khó có khả năng ai đó đã theo tôi tới căn hộ của Patch đêm qua, nhưng nếu có một điều tôi đã biết về Nephilim, thì đó là họ rất xuất sắc trong những việc khó-có-khả-năng.

Điện thoại đổ chuông trong túi quần, và tôi mở nó ra trước cả khi hồi chuông đầu tiên kết thúc.

“A lô?”

“Tới lễ hội Hạ Chí đi,” Vee nói. “Bọn mình sẽ ăn kẹo bông, lái xe lòng vòng, có thể là bị thôi miên một chút và làm những điều sẽ khiến cả *Girls Gone Wild*³³ cũng trở nên tầm thường.”

Trái tim tôi, trước đó tưởng chừng đã vọt lên cổ họng, lại trở về chỗ cũ. Vậy là không phải Thám tử Basso. “Hey.”

“Cậu bảo sao? Cậu có tâm trạng hoạt động một chút không? Hứng thú với Delphic chứ?”

Thực lòng mà nói thì tôi không. Tôi đã lên kế hoạch tiếp tục gọi cho Thám tử Basso sau mỗi sáu-mươi-phút cho tới khi ông ta nghe máy thì thôi.

“Chú ý vào đây nào, bé yêu!”

“Tớ không được khỏe lắm,” tôi nói.

“Không được khỏe thế nào? Đau bụng? Đau đầu? Chuột rút? Ngộ độc thực phẩm? Delphic chính là liều thuốc dành cho tất cả những cái đó.”

“Tớ xin phép thôi, dù sao cũng cảm ơn.”

“Có phải vì Scott không? Bởi vì hắn ta đã ngồi tù rồi. Hắn không thể đến tấn công cậu được. Đến đây đi cho vui. Rixon và tớ sẽ không hôn hít trước mặt cậu đâu, nếu đó là chuyện làm cậu ngại.”

“Tớ đang định thay đồ ngủ và xem phim.”

“Có phải cậu đang muốn nói một bộ phim còn vui hơn tớ không?”

“Tối nay thì đúng là thế.”

“À há. Này phì phim! Cậu biết tớ sẽ không ngừng quấy rối cậu đâu cho tới khi cậu chịu đến.”

“Tớ biết.”

“Thế thì làm mọi chuyện dễ dàng hơn đi, chỉ việc đồng ý thôi.”

Tôi thở dài. Tôi có thể ngồi nhà cả đêm và đợi Thám tử Basso trả lời điện thoại, hoặc tôi có thể nghỉ ngơi một chút và trở lại kế hoạch đó sau khi trở về. Vả lại, ông ta đã có số di động của tôi và có thể gọi cho tôi bất kỳ lúc nào.

“Thôi được rồi,” tôi bảo Vee. “Đợi tứ mươi phút.”

Trong phòng ngủ, tôi xỏ chân vào chiếc quần jeans ống côn, chui đầu qua áo phông và áo len, rồi hoàn thiện bộ trang phục bằng một đôi moca da lộn. Tôi chải mái tóc và túm nó lại đằng sau, buộc lệch sang vai phải. Đôi mắt tôi thâm quầng vì đã không ngủ trong cả một ngày dài, nên tôi chải một chút mascara, tô mắt màu nhũ bạc, và bôi son bóng. Hy vọng trông tôi khá khẩm hơn mình nghĩ. Tôi cũng để lại một lời nhắn khá lễ phép dành cho mẹ ở kệ bếp, nói với bà tôi đã đi chơi ở lễ hội Hạ Chí tại bãi Delphic. Đúng ra mẹ tôi sẽ chưa về nhà cho tới sáng mai, nhưng bà thường xuyên làm tôi bất ngờ bằng cách về sớm hơn. Nếu mẹ tôi về nhà đêm nay, không biết chừng bà sẽ ước mình đã kéo dài chuyến đi đó thêm nữa. Tôi đã luyện tập những gì định nói với bà. Dù có làm gì đi nữa, tôi không thể diễn hỏng ánh mắt đó khi nói với bà tôi đã biết mối quan hệ của bà với Hank. Và tôi sẽ không để mẹ xen vào một lời trước khi tuyên bố tôi sẽ chuyển đi. Một khi đã luyện tập nó, tôi dự định sẽ đẩy mọi chuyện đến mức ấy. Tôi muốn nhắn đến mẹ một thông điệp, rằng đã quá trễ để thương lượng—nếu bà muốn nói với tôi sự thật, bà đã có mười sáu năm để thực hiện điều đó. Giờ thì đã quá trễ.

Tôi đứng dậy và rảo bước xuống sân để gặp Vee.

Một giờ sau, Vee lách con Neon vào chỗ đậu giữa hai cái xe tải quá khổ đã lấn vào khoảng trống của chúng tôi từ cả hai bên. Chúng tôi hạ kính xuống và quan sát cẩn thận để không làm xước sơn xe khi mở cửa, rồi đi qua bãi để xe tới cánh cổng. Công viên vui chơi đông đúc hơn bình thường vào Hạ Chí—ngày dài nhất trong năm. Lập tức tôi nhận ra một vài đứa bạn cùng trường, nhưng chủ yếu, tôi cảm thấy mình đang đứng giữa một rừng người lạ. Hầu hết đám đông đang đeo những chiếc mặt nạ lấp lánh hình cánh bướm che hết nửa khuôn mặt. Chắc hẳn một kẻ bán rong nào đó đã bán chúng với giá siêu rẻ.

“Bọn mình nên bắt đầu từ đâu đây?” Vee hỏi. “Trò chơi? Nhà Cười? Đồ ăn? Cá nhân tớ thì cho rằng bọn mình nên bắt đầu bằng đồ ăn. Bằng cách đó, bọn mình sẽ ăn ít hơn.”

“Logic của cậu kiểu gì đấy?”

“Nếu gặp những gánh hàng rong sau cùng, lúc ấy cơn thèm ăn của bọn mình đã bị khơi dậy. Tớ thường xuyên ăn nhiều hơn bình thường khi lên cơn thèm ăn.”

Tôi không quan tâm chúng tôi nên bắt đầu từ đâu. Tôi đến đây cốt chỉ để làm sao lãng bản thân trong vòng vài giờ. Tôi đã kiểm tra điện

thoại, nhưng không có cuộc gọi lỡ nào cả. Thám tử Basso sẽ mất bao lâu để trả lời một cú phone? Phải chăng có chuyện gì đã xảy ra với ông ta? Một đám mây đen lơ lửng trong tâm trí tôi, và tôi chẳng mấy thích thú với cái ý nghĩ nó đã làm tôi phát bệnh dễ dàng như thế nào.

“Cậu trông nhợt nhạt quá,” Vee nói.

“Tớ đã bảo rồi: tớ không được khỏe.”

“Bởi vì cậu ăn ít quá. Ngồi xuống nào. Tớ sẽ đi kiếm cho hai ta vài cái kẹo bông và hot dog. Chỉ cần nghĩ về chỗ nước chấm và mù tạt đó. Tớ chẳng biết cậu thế nào, nhưng tớ đã bắt đầu cảm thấy đầu óc sáng ra và mạch đập chậm lại.”

“Tớ không đói mà, Vee.”

“Chắc chắn là cậu đói. Tất cả mọi người đều đói. Đó là lý do tại sao có những gánh hàng rong này.” Trước khi tôi kịp cản lại, nó đã len vào đám đông trước mặt rồi.

Tôi đang lưỡng lự quanh vĩa hè để đợi Vee thì điện thoại đổ chuông. Tên Thám tử Basso hiện trên màn hình.

“Ôi đây rồi,” tôi thở dài, mở điện thoại ra.

“Nora, cô đang ở đâu?” ông ta nói ngay khi tôi vừa nhắc máy. Với giọng điệu và tốc độ nói ấy, tôi đoán ông ta đang sốt ruột. “Scott đã trốn thoát. Cậu ta chạy rồi. Chúng tôi đã huy động lực lượng tìm cậu ta, nhưng tôi muốn cô tránh xa cậu ta ra. Tôi đang đến để đưa cô đi cho tới khi chuyện này kết thúc. Tôi đang trên đường tới nhà cô ngay đây.”

Cổ họng tôi nghẹn lại, khó mà nói nên lời. “*Sao cơ?* Anh ta đã thoát ra bằng cách nào?”

Thám tử Basso lưỡng lự một chút trước khi trả lời. “Cậu ta đã bẻ cong chấn song trong nhà tù.”

Tất nhiên là thế. Anh ta là Nephilim. Hai tháng trước thôi tôi đã chứng kiến Chauncey bóp nát di động tôi bằng một cái siết chặt trong lòng bàn tay. Chẳng có gì là phi thực tế khi hình dung Scott sử dụng sức mạnh Nephilim của anh ta để vượt ngục.

“Cháu không ở nhà,” tôi nói. “Cháu đang ở công viên giải trí Delphic.” Một cách vô thức, tôi quét mắt qua đám đông để tìm Scott. Nhưng chắc chắn anh ta không thể biết tôi đang ở đây. Sau khi vượt ngục, có thể anh ta sẽ đến thẳng nhà tôi, hy vọng tìm tôi ở đó. Bất chợt tôi cảm thấy vô cùng biết ơn Vee khi nó đã kéo tôi ra ngoài tối nay. Scott có thể đang ở nhà tôi ngay vào phút này—

Chiếc điện thoại suýt trượt khỏi tay tôi. Mẫu giấy nhấn. Trên kệ bếp. Tôi đã để lại cho mẹ, bảo với bà mình đang ở Delphic.

“Cháu nghĩ anh ta biết cháu đang ở đâu,” tôi nói với Thám tử Basso, cảm nhận nỗi hoảng sợ xâm chiếm tâm trí mình. “Chú có thể đến đây trong bao lâu?”

“Delphic à? Ba mươi phút. Đến chỗ bảo vệ đi. Dù cô có làm gì, hãy giữ điện thoại bên mình nhé. Nếu nhìn thấy Scott thì lập tức gọi cho tôi.”

“Ở Delphic không có nhân viên bảo vệ,” tôi nói, miệng trở nên khô rang. Mọi người đều biết công viên này không thuê nhân viên an ninh, một trong rất nhiều lý do mẹ không thích tôi đến đây.

“Vậy thì đi khỏi đó,” ông ta quát lên. “Trở về Coldwater và gặp tôi ở đồn cảnh sát. Cô làm vậy được không?”

Có. Vee sẽ cho tôi quá giang. Tôi đã bắt đầu rảo bước về phía nó vừa đi, mắt nhìn quanh tìm nó trong đám đông.

Thám tử Basso thốt lên. “Cô sẽ ổn thôi. Chỉ cần... nhanh lên nhé. Tôi sẽ huy động lực lượng còn lại để tới Delphic truy bắt Scott. Chúng tôi sẽ tìm ra cậu ta.” Vẻ lo lắng trong giọng vị thám tử không giúp tôi yên lòng.

Tôi đập máy. Scott đã trốn thoát. Cảnh sát đang truy bắt anh ta, và chuyện này sẽ kết thúc tốt đẹp... ngay khi tôi ra khỏi đây. Tôi nhanh chóng phác thảo một kế hoạch. Đầu tiên, tôi phải tìm Vee. Tôi cũng cần tránh xa nơi lộ liễu này. Nếu Scott ở đây ngay bây giờ, anh ta sẽ dễ dàng nhìn thấy tôi.

Tôi đang rảo bước tới khu bán hàng rong khi một cùi chỏ huých phải xương sườn tôi. Có gì đó trong sức mạnh của cú huých nói với tôi đây không đơn thuần là một tai nạn. Trước khi kịp quay hẳn lại, tôi đã cảm thấy chột dạ khi bộ não tiếp nhận một khuôn mặt quen thuộc. Điều đầu tiên tôi chú ý là ánh sáng lấp lánh từ cái khuyên bạc trên tai anh ta. Tiếp theo là khuôn mặt này đã biến dạng đến mức nào. Sống mũi anh ta đã gãy gập—khoằm xuống và đỏ thẫm. Vết thâm lan tới dưới hai mắt, chuyển dần sang màu tím.

Việc tiếp theo mà tôi biết, Scott đã nắm lấy khuỷu tay tôi và kéo tôi đi dọc vỉa hè.

“Bỏ tay ra khỏi người tôi.” Tôi nói, giằng co với anh ta. Nhưng hiển nhiên, Scott khỏe hơn và đã chiến thắng.

“Chắc chắn rồi, Nora, sau khi bạn cho tôi biết nó đang ở đâu.”

“Cái gì ở đâu?” giọng tôi cáu kỉnh một cách bị động.

Anh ta bật cười nhưng không vui vẻ.

Tôi cố tỏ ra thần nhiên nhất có thể, nhưng trí óc tôi đang chạy đua. Nếu tôi bảo anh ta chiếc nhẫn đang ở nhà, anh ta sẽ rời khỏi khu công viên. Có lẽ anh ta sẽ lôi tôi theo. Khi cảnh sát tới, hai chúng tôi đã đi rồi. Chắc chắn tôi sẽ không thể gọi cho Thám tử Basso và bảo ông ấy đến chỗ mình, khi mà Scott đang đứng ngay cạnh tôi. Không được, tôi phải tìm chân anh ta ở đây, trong công viên này.

“Có phải bạn đã đưa nó cho bạn trai của Vee? Bạn nghĩ hẳn có thể bảo vệ nó khỏi tôi đúng không? Tôi biết hẳn không—bình thường.” Đôi mắt Scott giữ nguyên vẻ hoảng sợ một cách mơ hồ. “Tôi biết hẳn có thể làm những việc ngoài khả năng của người khác.”

“Giống như bạn?”

Scott nhìn xuống tôi. “Hẳn không giống tôi. Không phải thế. Tôi chỉ có thể nói nhiều đó. Tôi sẽ không làm bạn đau, Nora. Tất cả những gì tôi cần là chiếc nhẫn ấy. Trả lại nó cho tôi, và bạn sẽ không bao giờ nhìn thấy tôi nữa.”

Anh ta đang nói dối. Anh ta sẽ làm tôi đau. Anh ta đã tuyệt vọng tới mức phải vượt ngục. Đến nước này thì không còn gì là quá cường điệu—anh ta phải lấy lại chiếc nhẫn bằng mọi giá. Adrenaline chảy rần rạt dưới

chân tôi và tôi không còn có thể suy nghĩ cho rõ ràng. Nhưng đầu đó sâu thẳm trong tâm trí, ý thức tự vệ nói với tôi rằng mình cần phải chiếm lấy thể chủ động. Cần phải tìm một cách tách bản thân khỏi Scott. Hành động theo bản năng một cách mù quáng, tôi nói, “Tớ có chiếc nhẫn.”

“Tôi biết bạn có,” anh đáp lại một cách thiếu kiên nhẫn. “Ở đâu?”

“Ở đây. Tớ có mang nó theo.”

Anh ta cân nhắc một chút, rồi giật lấy túi xách của tôi và mở nó ra tìm kiếm.

Tôi lắc đầu. “Tớ ném nó đi rồi.”

Anh ta ấn chiếc túi trở lại người tôi, và tôi giữ lấy nó trên ngực. “Ở đâu?” Scott gặng hỏi.

“Một giỏ rác gần lối đi,” tôi đáp ngay. “Ở một trong mấy nhà vệ sinh nữ.”

“Chỉ cho tôi.”

Khi chúng tôi cùng bước dọc lối đi, tôi tự ra lệnh cho chính mình phải giữ bình tĩnh đủ lâu để nghĩ ra phương án hành động tiếp theo. Tôi

có thể chạy không? Không, Scott sẽ bắt được tôi. Hay là trốn trong một nhà vệ sinh nữ? Chẳng nghi ngờ gì, cũng không thể. Scott không nhút nhát, anh ta sẽ lập tức vào theo tôi nếu điều đó đồng nghĩa với điều gì anh ta muốn. Dù sao đi nữa, tôi vẫn có điện thoại của mình. Trong phòng vệ sinh nữ, tôi có thể gọi cho Thám tử Basso.

“Cái này,” tôi nói, chỉ vào một trong mấy căn phòng xây bằng khối tro. Lối vào nhà vệ sinh nữ ngay trước mặt, dưới một con đường xi măng dốc thoải thoải, còn nhà vệ sinh nam tựa lưng vào đó.

Scott giữ lấy hai vai và lắc lắc tôi. “Đừng nói dối tôi. Họ sẽ giết tôi nếu tôi đánh mất nó. Nếu bạn gạt tôi, tôi sẽ...” Anh ta kìm tiếng lại, nhưng tôi dám chắc anh ta định nói gì. *Nếu bạn gạt tôi, tôi sẽ giết chết bạn.*

“Nó ở trong phòng vệ sinh.” Tôi gật đầu, tự nhủ với bản thân rằng mình sẽ thành công nhiều hơn là đảm bảo với anh ta. “Giờ tớ vào lấy nó. Rồi bạn sẽ để tớ đi, phải không?”

Thay vì trả lời, Scott chìa một tay ra, chạm vào bụng tôi. “Đưa điện thoại của bạn đây.”

Tim tôi rơi xuống đất. Không còn cách nào khác, tôi lấy điện thoại ra và đưa nó cho anh ta. Tay tôi hơi run, nhưng tôi cố gắng kiềm chế lại,

từ chối để cho anh ta biết mình có một kế hoạch, và anh ta đã làm nó đổ bể.

“Bạn có một phút. Đừng thử làm trò gì ngu ngốc.”

Bước vào nhà vệ sinh, tôi tiến hành một cuộc khảo sát nhanh. Năm bồn rửa ở một bên tường, và năm buồng toilet đối diện đó. Có hai cô gái tầm tuổi đại học đang đứng trước bồn rửa với một đồng bọ xà phòng trên tay. Một cửa sổ nhỏ góc đằng xa đang để mở. Không phân vân thêm chút nào nữa, tôi trèo lên bồn rửa trong cùng và đứng thẳng dậy. Khung cửa sổ giờ đây ngang tầm với khuỷu tay tôi, và mặc dù không có lớp kính chắn, nó hơi nhỏ để chui qua. Tôi có thể đánh hơi thấy những ánh mắt đang chú ý đến mình, nhưng tôi phớt lờ và leo lên bậu cửa, mặc kệ đồng phân chim vương vãi trên mạng nhện.

Tôi vừa tựa tay vào khung cửa, nó đã bung ra và rơi loảng xoảng bên ngoài. Hít một hơi thở sâu, tôi lo sợ Scott đã nghe thấy tiếng động đó, nhưng đám đông bát nháo ngoài kia đã át đi âm thanh ấy. Chống bụng vào bậu cửa, tôi nhấc chân trái lên, tì vào bờ tường để nhích người tới trước, cho đến khi có thể thò chân trái ra bên ngoài, tôi xoay người lại từ từ rồi cuối cùng là trượt chân phải xuống. Khi chỉ còn bám lấy bậu cửa bằng hai bàn tay, tôi thả ra, tiếp đất bằng mũi chân một cách nhẹ nhàng. Một phần nghi ngại Scott sẽ vòng ra phía này, tôi khom người xuống trong một lúc.

Rồi tôi cầm đầu chạy tới lối đi chính của khu công viên và hòa mình vào đám đông trước mặt.

CHƯƠNG 22

BÓNG TỐI BAO PHỦ MÀN ĐÊM, nuốt lấy những chùm sáng yếu ớt tỏa ra cuối chân trời. Tôi đang bước từng bước vội vã về phía lối ra của công viên. Những cánh cổng đã gần trước mặt. Ở ngay đó rồi. Nhưng vừa thoát khỏi đám đông, tôi đứng khựng lại. Cách đó không tới hai trăm foot, Scott đang quanh quẩn chỗ cánh cổng, nhìn chăm chăm vào từng người ra vào. Anh ta đã phát hiện tôi bỏ trốn khỏi phòng tắm và giờ đang chặn ngay tại lối ra duy nhất của công viên. Một hàng rào dây thép gai cao ngất bao quanh khu công viên, và cách duy nhất để rời khỏi đây là đi qua cổng. Tôi biết điều đó, và Scott cũng vậy.

Tôi lập tức quay lại và trà trộn vào đám đông, liên tục kiểm tra sau lưng để đảm bảo Scott chưa phát hiện ra mình.

Tôi tiến sâu hơn vào công viên với suy nghĩ nơi cuối cùng tôi vừa thấy Scott là tại cánh cổng, và tốt hơn hết tôi nên đi cách đó càng xa càng tốt. Tôi có thể ẩn náu trong bóng tối của ngôi Nhà Cười cho tới khi cảnh sát đến. Hoặc tôi có thể ngồi cáp treo trên cao, nơi tôi sẽ nhìn thấy Scott bên dưới và để mắt tới anh ta. Chỉ cần anh ta không ngược lên, tôi sẽ ổn thôi. Tất nhiên, nếu trông thấy tôi, không nghi ngờ gì anh ta sẽ đợi tôi ở trạm dừng. Tôi quyết định cứ tiếp tục di chuyển, len vào nơi đông đúc nhất của công viên và chờ đợi.

Lối đi bộ tách làm đôi tại vòng đu quay Ferris, một đường dẫn tới khu cảm giác mạnh dưới nước, còn một đường dẫn tới tàu lượn siêu tốc Archangel. Tôi vừa rẽ sang lối thứ hai thì bắt gặp Scott. Anh ta cũng đã thấy tôi. Chúng tôi đứng ở hai làn đường song song, với một tuyến cáp treo ngăn ở giữa. Một đôi trai gái đang ngồi trên chiếc cabin, và khi nó dừng đưa qua dây cáp, trong phút chốc chúng tôi không nhìn thấy nhau nữa. Tôi lợi dụng khoảnh khắc đó để bỏ chạy.

Tôi len vào đám đông, nhưng các lối đi đều đã tắc nghẽn, khiến cho việc di chuyển chẳng thể nhanh hơn vừa-đi-vừa-dừng. Tệ hại hơn, ở khu này những hàng rào cao ngất bao quanh lối đi đang lái dòng người theo những ngã rẽ quanh co của một mê cung. Dù không dám quay đầu lại, nhưng tôi biết chắc mình chưa thể bỏ xa Scott. Hẳn anh ta sẽ không dám làm gì trước mặt mọi người đâu, hay là có? Tôi lắc đầu quầy quậy, cố xua đi ý nghĩ ấy, và thay vào đó là tập trung vào con đường trước mắt. Tôi

mới đến Delphic ba, bốn lần, mà toàn vào buổi tối, nên chưa thạo đường đi lối lại nơi này. Sao mình không lấy một tấm bản đồ ở lối vào cơ chứ! Thật ngớ ngẩn là ba mươi giây trước tôi đã cố tránh xa cổng ra; còn giờ đây chỉ muốn đến đó càng nhanh càng tốt.

“Này! Coi chừng!”

“Xin lỗi,” tôi hỗn hển. “Lối ra đi đường nào?”

“Có hỏa hoạn ở đâu à, anh bạn?”

Tôi cố chen qua đám đông. “Xin lỗi. Cho tôi đi nhờ với... làm ơn.” Trên hàng rào, ánh đèn từ tuyến cáp treo nhấp nháy giữa bầu trời đêm. Tôi lưỡng lự giữa ngã ba, tìm cách định hướng. Trái hay phải đây? Lối nào sẽ dẫn đến cổng ra nhanh hơn?

“Bạn đây rồi.” Hơi thở của Scott phả vào tai tôi. Anh ta đặt tay vào gáy tôi khiến sống lưng tôi ớn lạnh.

“Cứu!” tôi gào lên theo bản năng. *“Ai giúp tôi với!”*

“Bạn gái tôi,” Scott giải thích với một vài người qua đường đang chú ý đến chúng tôi. “Đây là một trò bọ tôi chơi.”

“Tôi không phải bạn gái anh ta!” tôi hét lên trong hoảng sợ. “Bỏ tay khỏi người tôi!”

“Đến đây nào, em yêu.” Scott thô bạo kéo tôi vào lòng rồi ôm chặt lấy. “Tôi đã cảnh báo bạn rồi, đừng nói dối tôi,” anh ta thì thầm vào tai tôi. “Tôi cần chiếc nhẫn. Tôi không muốn làm bạn đau, Nora, nhưng tôi sẽ, nếu bạn buộc tôi làm thế.”

“Lôi anh ta ra!” tôi kêu lên cho bất kỳ ai chịu nghe.

Scott ngoặt tay tôi ra sau. Tôi rít lên qua kẽ răng, cố chịu đựng cơn đau. “Bạn điên à?” tôi nói. “Tôi không giữ chiếc nhẫn. Tôi đưa nó cho cảnh sát từ đêm qua rồi. Đến chỗ họ mà lấy.”

“Thôi đi!” anh ta gầm lên.

“Bạn tự gọi mà xem. Đó là sự thật. Tôi đã đưa nó cho họ rồi. Tôi không giữ nó nữa.” Tôi nhắm mắt lại, cầu cho anh ta tin mình và buông tôi ra.

“Vậy thì bạn phải giúp tôi lấy lại nó.”

“Họ sẽ không trả nó cho tôi. Đó là bằng chứng. Tôi bảo họ đấy là nhẫn của bạn.”

“Họ sẽ trả lại,” anh ta nhấn mạnh từng chữ một, như thể anh ta đang lên một kế hoạch. “Nếu tôi dùng bạn để đổi lấy chiếc nhẫn.”

Thế là đã rõ. “Bạn định giữ tôi làm *con tin*? Để đổi lấy chiếc nhẫn? Cứu với!” Tôi gào lên. “Có ai cứu tôi không!”

Một trong số mấy người đứng gần đó đã suýt *bật cười*.

“Đây không phải chuyện đùa đâu!” tôi hét, cảm thấy máu dồn lên cổ, hoảng sợ và tuyệt vọng cuốn lấy mình. “Lôi anh ta—”

Scott lấy tay bịt chặt miệng tôi, nhưng tôi đã giơ chân đá vào ống đồng anh ta. Scott bật ra một tiếng kêu đau đớn và co người lại.

Vòng tay anh ta lỏng đi do sự bất ngờ của cú đá, thế là tôi đẩy mình thoát ra được. Tôi loạng choạng lùi lại một bước, kịp nhìn anh ta nhăn nhó quần quai trước khi quay đầu và bỏ chạy, phớt lờ những ánh mắt chú ý từ mấy cáp treo vừa đi qua. Tất cả những gì tôi phải làm là thoát khỏi đây. Cảnh sát chắc đã đến gần rồi. Tôi sẽ được an toàn. *An toàn*. Tôi lặp đi lặp lại từ này trong đầu một cách điên cuồng như thể làm cách đó sẽ giúp tôi có động lực hơn và không gục ngã trước nỗi hoảng sợ. Vẫn còn ánh sáng mờ mờ trên bầu trời phía tây, và tôi nhờ đó để định hướng phía bắc cho chính mình. Nếu tôi chạy mãi về hướng bắc, chắc chắn cuối cùng sẽ đến được cánh cổng.

Một tiếng nổ xé toạc màn đêm. Nó khiến tôi run rẩy đến nỗi không còn đứng vững và quy xuống. Hoặc có lẽ tôi đã hành động theo phản xạ, bởi vì có những người khác cũng đã làm vậy bên lề đường. Một khoảnh khắc yên lặng dựng tóc gáy, sau đó tất cả đám đông bắt đầu gào thét và bò tán loạn về mọi hướng.

“Hắn có súng!” Những lời nói mơ hồ đan xen bên tai tôi, nghe như vọng đến từ rất xa.

Tôi quay đầu lại, mặc cho từng phần trên cơ thể mình đồng thanh phản đối. Scott đang ghì chặt lấy một bên mạng sườn, những vết máu đỏ thẫm loang lổ khắp áo anh ta; miệng há hốc, đôi mắt mở trừng trừng sửng sốt.

Scott ngã quy xuống một bên đầu gối, và tôi thấy một bóng người đứng sau cách anh ta vài yard, trên tay cầm một khẩu súng. Rixon. Vee bên cạnh anh ấy, đôi tay bịt lấy miệng mình, khuôn mặt trắng bệch như tờ giấy.

Đám đông trở nên hỗn loạn với những bước chạy rầm rầm và tiếng la hét sợ hãi. Tôi len sang bên kia đường, cố gắng tránh bị dẫm đạp.

“Hắn đang bỏ trốn!” tôi nghe Vee rít lên. “Ai đó bắt lấy hắn!”

Rixon bắn thêm vài phát, nhưng lần này không có ai ngã xuống. Thực tế là, điều đó càng khiến toán người cầm đầu chạy thêm điên cuồng. Tôi đứng lên và quay lại nhìn nơi vừa trông thấy Rixon và Vee. Tiếng súng vẫn vang vọng bên tai tôi, nhưng tôi có thể đọc được lời nói trên môi Rixon. *Đằng này*. Anh ấy vẫy vẫy tay còn lại trong không trung. Một cách chậm chạp, tôi đấu tranh trong đám đông và chạy về phía Rixon.

“Cái quái gì thế?!” Vee rít lên. “Tại sao anh lại *bắn* hắn ta, Rixon?”

“Anh bắt đúng quả tang mà,” anh ấy nói. “Ừm, thế với cả, Patch bảo anh làm vậy.”

“Anh không thể bắn người chỉ vì Patch đã bảo anh làm!” Vee nói, ánh mắt nó trở nên dại đi. “Anh sẽ bị bắt mất. Giờ chúng ta phải làm gì?” nó rên rỉ.

“Cảnh sát đang đến đây,” tôi nói. “Họ đã biết về Scott.”

“Chúng ta phải rời khỏi đây thôi!” Vee vẫn trong cơn kích động, nó vồ vồ tay rồi lại đi vòng vòng, rốt cuộc vẫn trở về vị trí ban đầu. “Em sẽ đưa Nora đến đồn cảnh sát. Rixon, anh bắt lấy Scott, nhưng đừng bắn hắn nữa—trói hắn lại như lần trước ấy!”

“Nora không thể đi bằng cổng chính,” Rixon đáp. “Hắn đã đợi sẵn ở đó rồi. Anh biết một lối thoát khác. Vee, em đi lấy con Neon và gặp lại bọn anh ở phía nam của bãi đỗ xe, gần mấy cái xe rác ấy.”

“Bọn anh định ra kiểu gì?” Vee muốn biết.

“Bằng đường hầm.”

“Ở Delphic có đường hầm ư?” Vee hỏi.

Rixon hôn vào trán nó. “Nhanh nào, em yêu.”

Đám đông đã bỏ chạy, để lại nơi đây một vẻ vắng lặng. Tôi vẫn nghe thấy những tiếng la hét vọng lại từ lối đi, nhưng giờ chúng nghe như cách xa cả nửa vòng trái đất. Vee lưỡng lự một chút, rồi gật đầu kiên quyết. “Nhanh lên anh nhé?”

“Có một phòng để máy móc ở dưới hầm của Nhà Cười,” Rixon giải thích khi hai chúng tôi rảo bước trên con đường mòn về hướng ngược lại. “Tại đó có một cánh cửa dẫn tới đường hầm dưới lòng đất của Delphic. Có thể Scott đã nghe nói đến đường hầm này, nhưng nếu hắn phát hiện ra chúng ta đã tới đó và đuổi theo, cũng chẳng có cách nào tìm được hai ta đâu. Dưới đó giống như một mê cung ấy, và nó dài hàng dặm.” Anh ấy nở một nụ cười trấn an. “Đừng lo, chính những thiên thần sa ngã đã xây

dựng nên Delphic. Không phải anh, nhưng mấy người bạn của anh cũng vậy thôi. Anh thuộc đường đi lối lại ở đây như lòng bàn tay. Ờ, gần như là thế.”

CHƯƠNG 23

KHI CHÚNG TÔI ĐẾN GẦN CÁI MẶT HỀ dẫn vào ngôi Nhà Cười, những tiếng hét xa xa đã được thay thế bằng âm nhạc carnival âm ỹ phát ra từ bên trong. Tôi chui qua miệng tên hề, cảm thấy sàn nhà tròn trành dưới chân. Tay tôi quờ quạng bám lấy thành để đứng cho vững, nhưng hai bên tường lại trượt đi. Khi dần thích nghi được với thứ ánh sáng lờ mờ hắt từ sau lưng, tôi nhận ra mình đã bước vào một cái ống đang lắc lư và dường như trải dài vô tận. Bên trong nó được sơn sọc đỏ trắng xen kẽ, tưởng chừng đang hòa vào nhau thành một màu hồng làm người ta hoa mắt.

“Đằng này,” Rixon chỉ dẫn tôi đi qua đoạn ống.

Tôi rón rén từng bước, mò mẫm loạng quạng nhích về phía trước. Cuối cùng, tôi cũng đặt chân tới nền đất cứng, nhưng những gì nhận được

chỉ là một luồng hơi lạnh toát thối lên từ sàn nhà. Cái lạnh liếm lên da tôi, và tôi rùng mình nhảy thụt trở lại với một nhịp thở gấp.

“Cái đó không có thật đâu,” Rixon trấn an tôi. “Mình phải đi tiếp thôi. Nếu Scott quyết định tìm kiếm đường hầm, chúng ta phải tấn công hắn từ phía trong.”

Không khí ẩm mốc và có mùi sắt gỉ. Cái mặt hề giờ đã trở thành dĩ vãng. Lúc này, luồng ánh sáng duy nhất lóe lên từ những bóng đèn đỏ trên trần hang chỉ đủ lâu để định hình một bộ xương treo lủng lẳng, một xác ướp xơ xác, hay một con ma cà rồng thò ra khỏi quan tài.

“Còn bao xa nữa?” tôi hỏi Rixon qua một loạt âm thanh chói tai méo mó, hết tiếng huýt còi, cười cợt khúc khích lại đến khóc lóc nỉ non vang vọng nơi đây.

“Phòng máy chỉ ngay trước mặt thôi. Sau đó, chúng ta sẽ đến đường hầm. Scott đang chảy máu khá nặng. Hắn không chết được đâu—Patch đã nói cho em nghe về Nephilim rồi, phải không?—nhưng có thể ngất đi vì mất máu, mà nhiều khả năng là còn trước khi đi hết đường hầm. Chúng ta sẽ trở lên mặt đất khi em còn chưa nhận ra điều đó.” Lời anh ấy nghe hơi quá lạc quan.

Chúng tôi cứ đi mãi, rồi chợt trong tôi có một cảm giác mơ hồ rằng ai đó đang đi theo mình. Tôi quay đầu lại, nhưng bóng tối đã nuốt chửng mọi thứ. Dù có người đằng sau, tôi cũng không thể trông thấy.

“Anh có nghĩ Scott đang đi theo chúng ta không?” tôi hỏi Rixon bằng một tông giọng thấp.

Rixon dừng lại, lắng nghe. Một lúc sau, anh ấy kết luận với vẻ chắc chắn, “Không có ai đằng đó cả.”

Khi chúng tôi tiếp tục rảo bước tới phòng máy, một lần nữa cảm giác bị theo dõi lại hành hạ tôi. Da tôi ngứa râm ran, và tôi không thể ngăn mình quay đầu lại. Lần này, có một khuôn mặt đang ẩn hiện trong bóng tối. Tôi suýt hét lên, nhưng rồi khuôn mặt ấy trở nên rõ nét với một vẻ quen thuộc.

Bố tôi.

Mái tóc vàng của ông nổi bật trong bóng tối, và đôi mắt ông sáng long lanh nhưng ánh lên vẻ buồn bã. *Bố yêu con.*

“Bố?” tôi thì thầm. Nhưng rồi tôi giật lùi lại cảnh giác. Tôi tự nhắc mình về những lần trước. Đây là một trò lừa. Một điều dối trá.

Bố xin lỗi đã rời bỏ mẹ con con.

Tôi muốn ông ta biến đi. Ông ta không phải là bố tôi. Ông ta là một mối nguy hiểm. Ông ta muốn làm tôi đau. Tôi nhớ cái cách ông ta giữ chặt tôi qua cửa sổ ngôi nhà liên kế và cố gắng cắt tay tôi. Tôi nhớ ông ta đã truy đuổi tôi như thế nào trong thư viện.

Nhưng giọng ông lần này dịu dàng như lời đầu tiên ông nói trong ngôi nhà liên kế. Không phải cái giọng sắc nhọn, đòi hỏi mà sau đó đã thay thế cho nó. Đó là giọng *của ông*.

Bố yêu con, Nora. Dù chuyện gì có xảy ra, hãy hứa với bố rằng con luôn ghi nhớ điều đó. Bố không quan tâm bằng cách nào hay tại sao con đã có mặt trên đời, chỉ sự ra đời của con là đủ. Bố không nhớ những gì mình đã làm sai. Bố chỉ nhớ những điều đúng đắn. Bố nhớ con. Con làm cho cuộc đời của bố có ý nghĩa. Con khiến cho cuộc đời của bố thật đặc biệt.

Tôi lắc đầu quày quặt, cố gắng xua đi giọng nói đó, tự hỏi tại sao Rixon không phản ứng gì hết—anh ấy không nhìn thấy bố tôi ư? Chúng tôi không thể làm gì để đuổi ông đi ư? Nhưng vấn đề là ở chỗ, tôi không muốn giọng nói ấy ngừng lại. Tôi không muốn ông bỏ đi. Tôi muốn đây là sự thật. Tôi ao ước ông vòng tay ôm tôi và nói với tôi rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi. Trên tất cả, tôi mong chờ ông trở về nhà.

Hứa với bố rằng con sẽ ghi nhớ.

Nước mắt ràn rụa trên má tôi. *Con hứa*, tôi thầm đáp, dù biết ông thể nghe thấy.

Một thiên thần địa ngục đã giúp bố tới đây gặp con. Cô ấy đang khiến thời gian ngưng lại cho bố con mình, Nora ạ. Cô ấy đang giúp bố chuyển lòng tới tâm trí con. Có một điều quan trọng bố cần nói với con, nhưng bố không có nhiều thời gian đâu. Bố phải quay trở lại, và bố cần con lắng nghe thật kỹ lưỡng.

“Không,” giọng tôi trở nên nghẹn ngào. “Con sẽ đi cùng bố. Đừng để con lại đây. Con sẽ đi với bố! *Bố không thể bỏ con đi lần nữa!*”

Bố không thể ở lại, con yêu. Giờ bố đã thuộc về nơi khác rồi.

“Xin bố đừng đi,” tôi thốn thức, siết chặt nắm tay lên lồng ngực như thể làm vậy sẽ giúp trái tim mình ổn định trở lại. Một nỗi hoảng sợ đến tuyệt vọng xâm chiếm lấy tâm hồn tôi khi tôi nghĩ đến việc sẽ mất ông lần nữa. Cảm giác bị bỏ rơi lẫn át mọi thứ khác. Ông sắp rời bỏ tôi ở đây. Trong cái Nhà Cười. Trong bóng tối, chẳng ai giúp đỡ tôi ngoài Rixon. “Tại sao bố lại rời bỏ con một lần nữa? Con cần bố!”

Hãy chạm vào vết sẹo của Rixon. Sự thật nằm ở đó.

Khuôn mặt của bố nhòa vào bóng tối. Tôi vớ tay ra ngăn ông lại, nhưng bố đã biến thành một dải sương trước mắt tôi. Những dải lụa bạc hòa tan ra trong màn đêm.

“Nora?”

Tôi giật mình khi nghe giọng Rixon. “Chúng ta phải nhanh lên,” anh ấy nói, như thể không đến vài giây vừa trôi qua. “Chúng ta sẽ không muốn thấy Scott ở đầu ra của đường hầm đâu, khi mọi con đường sẽ cùng cắt nhau tại đó.”

Bố tôi đã đi rồi. Vì một linh cảm không thể cắt nghĩa được, tôi biết đó là lần cuối cùng mình gặp ông. Nỗi đau và sự mất mát trở nên không thể chịu đựng nổi. Vào thời điểm tôi cần ông nhất, khi tôi đang tiến vào đường hầm, sợ hãi và lạc lõng, ông đã bỏ tôi lại đối mặt với chuyện này một mình.

“Em không nhìn thấy đường,” tôi hỗn hển, quệt nước mắt đấu tranh với nỗi tuyệt vọng để tập trung ý nghĩ vào một mục đích cụ thể: đi qua đường hầm và gặp lại Vee ở đầu bên kia. “Em cần bám lấy cái gì đó.”

Rixon nôn nóng chìa cái gấu áo vào tay tôi. “Nhắm lấy lưng áo và đi theo anh. Nhanh lên. Mình không còn nhiều thời gian đâu.”

Tôi siết mảnh vải cotton trong những ngón tay, cảm thấy tim đập mạnh hơn nữa. Cách đó chỉ vài inch là da trần của Rixon. Bố đã bảo tôi chạm vào vết sẹo của anh ấy; giờ thì điều đó rất dễ dàng. Tất cả những gì tôi cần làm là trượt tay lên...

Và đầu hàng cái hổ đen sẽ nuốt lấy tôi...

Nhớ lại những lần chạm vào vết sẹo của Patch, không chút nghi ngờ, tôi biết mình sẽ du hành vào ký ức của Rixon dễ dàng như thế nào.

Tôi không muốn đi. Tôi muốn cảm nhận được bàn chân bên dưới mình, đi hết đường hầm và rời khỏi Delphic.

Nhưng bố đã quay lại để cho tôi biết phải tìm sự thật ở đâu. Bất kể tôi tìm thấy gì trong quá khứ của Rixon, điều đó hẳn rất quan trọng. Dù đau đớn thế nào khi biết bố đã bỏ lại tôi nơi đây, tôi phải tin ông. Tôi phải tin rằng ông đã đánh đổi tất cả để nói với tôi.

Trượt bàn tay lên lưng áo của Rixon, tôi cảm thấy làn da mượt mà ... và sau đó là mặt gợn lên của vết sẹo. Tôi xòe tay ra ấn vào nó, chờ đợi bị cuốn vào một thế giới xa lạ.

Con phố tĩnh lặng và u tối. Nhà cửa cả hai bên đường đều hoang tàn, xiêu vẹo, với những khoảng sân nhỏ được rào lại, còn cửa sổ thì đóng song gỗ hoặc sắt. Sương mù dày đặc muốn xuyên thấu da tôi.

Hai tiếng nổ lớn xé tan màn đêm tĩnh lặng. Tôi quay lại nhìn tới ngôi nhà bên kia con phố. *Tiếng súng?* Tôi thầm nghĩ trong nỗi sợ hãi. Ngay lập tức tay tôi luồn vào túi quần để tìm điện thoại với ý định gọi cho 911, nhưng rồi tôi nhớ ra mình đang du hành tới ký ức của Rixon. Tất cả mọi thứ tôi đang thấy đều đã xảy ra, và không còn có thể thay đổi được nữa.

Những tiếng bước chân kêu vang trong màn đêm, và tôi sửng sốt khi trông thấy bố đang chạy vào cánh cổng của ngôi nhà bên kia đường rồi biến mất trong khoảng sân. Không chút chần chừ, tôi bám theo ông.

“Bố!” tôi gọi to, không thể ngăn mình lại. “Đừng chạy vào đó!” Ông đang mang trên mình chính bộ quần áo ông đã mặc vào cái đêm bị giết. Tôi bước qua cánh cổng và thấy bố sau căn nhà. Tôi ôm chặt lấy ông trong cơn xúc động mạnh. “Mình phải quay lại thôi, bố. Mình phải ra khỏi đây. Có một chuyện kinh khủng sắp xảy ra.”

Bố đi xuyên qua vòng tay tôi, dọc theo bức tường đá bao quanh căn nhà. Ông khom người xuống, nhìn chăm chăm vào cửa hậu. Tôi tựa vào tường, ôm lấy đầu và bật khóc. Tôi không muốn thấy điều này. Tại sao bố

lại bảo tôi chạm vào vết sẹo của Rixon? Tôi không muốn. Chẳng lẽ ông không biết tôi đã chịu đựng đau đớn đến thế nào sao?

“Cơ hội cuối cùng.” Lời nói vọng ra từ trong nhà qua cửa hậu.

“Xuống địa ngục đi.”

Một tiếng nổ nữa, và tôi quy xuống, đổ vật vào tường, ao ước ký ức này kết thúc.

“Con bé ở đâu?” Câu hỏi được đặt ra quá nhẹ nhàng, quá bình thản, tới mức tôi hầu như không nghe được trong cơn thối thức.

Qua khóe mắt, tôi thấy bố di chuyển. Ông bò qua khoảng sân, tiến về phía cánh cửa với một khẩu súng trong tay. Rồi ông giơ nó lên và ngắm. Tôi chạy tới chỗ ông, nắm lấy đôi tay ông, cố gắng đoạt lấy khẩu súng và đẩy ông trở lại vào bóng tối. Nhưng giống như một bóng ma—đôi tay tôi đi xuyên qua bố.

Ông bóp cò. Viên đạn vút lướt trong màn đêm, xé toạc bầu không khí tĩnh lặng. Ông bắn lần nữa rồi lần nữa. Dù chẳng một chút mong muốn, tôi quay mặt về phía ngôi nhà và trông thấy hình thể mảnh khảnh của một gã thanh niên trẻ tuổi mà bố tôi đang bắn từ sau lưng. Xa hơn nữa, một người đàn ông khác đang ngồi thành một đồng dưới đất, dựa

vào ghế sofa. Ông ta đang chảy máu, khuôn mặt rúm ró lại vì đau đớn và hoảng sợ.

Trong một khoảnh khắc bối rối, tôi nhận ra đó là Hank Millar.

“Chạy đi!” Hank hét lên với bố tôi. “Bỏ mặc tôi! Chạy đi và lo cho cái mạng của mình!”

Bố tôi không chạy. Ông vẫn giữ nguyên khẩu súng, bắn nữa và bắn nữa, đạn bay như mưa qua cửa hậu, nơi gã thanh niên đội mũ bóng chày xanh tỏ ra miễn nhiễm với chúng. Và rồi, rất chậm rãi, hắn quay đầu lại đối diện với bố tôi.

CHƯƠNG 24

RIXON NẮM LẤY CỔ TAY TÔI, SIẾT MẠNH NÓ. “Cẩn thận trước khi nhúng mũi vào chuyện người khác.” Hàm anh ấy bạnh ra vì giận giữ, lỗ mũi hơi phồng lên. “Em có thể làm thế với Patch, nhưng không ai được chạm vào vết sẹo của anh.” Rixon nhướn mày lên ý nhị.

Dạ dạy tôi quặn lên với một nút thắt thật chặt đến nỗi tôi gần như phải gập người lại. “Em nhìn thấy bố em bị giết,” tôi không thể kiềm chế nỗi kinh hãi.

“Em có trông thấy hung thủ không?” Rixon hỏi, lắc mạnh cổ tay tôi như thể muốn kéo tôi về thực tại hoàn toàn.

“Em thấy Patch từ sau lưng,” tôi hỗn hển. “Hắn đang đội cái mũ bóng chày của hắn.”

Anh ấy gật đầu, như thể những gì tôi vừa nhìn thấy không thể thay đổi được nữa. “Cậu ta không muốn giấu em sự thật, nhưng cậu ấy biết nếu nói với em, cậu ấy sẽ mất em. Chuyện đó đã xảy ra trước khi cậu ấy biết em.”

“Em không quan tâm chuyện đó xảy ra khi nào,” tôi nói, giọng run run. “Hắn cần được đưa ra phán xét.”

“Em không thể đem cậu ta ra phán xét. Đó là Patch. Nếu em kiện cậu ta, em thực sự nghĩ cậu ta sẽ để cảnh sát làm khó dễ à?”

Tôi không. Cảnh sát chẳng có ý nghĩa gì đối với Patch. Chỉ có những thiên thần tối cao có thể ngăn hắn lại. “Nhưng có một chuyện em không hiểu. Chỉ có ba người trong ký ức đó. Bố em, Patch, và Hank Millar. Ba

người họ chứng kiến những gì đã xảy ra. Vậy làm sao em có thể thấy nó trong ký ức của anh?”

Rixon không trả lời, môi anh ấy mím lại.

Một ý nghĩ mới thật kinh khủng bỗng ùa vào tâm trí tôi. Toàn bộ sự chắc chắn về hung thủ giết bố bất chợt tan biến. Tôi đã thấy hằn từ sau lưng và cho rằng đó là Patch vì cái mũ bóng chày. Nhưng càng nghĩ kỹ về đoạn ký ức, tôi càng khẳng định tên sát nhân quá mảnh khảnh so với Patch, và đôi vai hằn quá góc cạnh.

Thực ra, hung thủ trông rất giống với...

“Anh đã giết ông ấy,” tôi nói bằng hơi thở. “Đó là anh. Anh đã đội mũ của Patch.” Cơn sốc đã bị lấn át quá nhanh bởi sự ghê tởm và kinh hãi. “Anh đã giết bố tôi.”

Bất kỳ dấu hiệu nào của lòng tốt hay sự cảm thông biến mất khỏi đôi mắt Rixon. “Nào, chuyện này thật ngớ ngẩn.”

“Anh đã đội mũ của Patch đêm đó. Anh đã mượn nó phải không? Anh không thể giết bố tôi mà không giả danh người khác. Anh không thể làm điều đó mà không xóa tên mình khỏi hiện trường,” tôi nói, nghĩ tới mọi thứ mình đã được học trong môn tâm lý ở năm thứ nhất. “Không. Đội

đã. Không phải vậy. Anh giả làm Patch vì anh ước mình là anh ấy. Anh ghen tỵ với anh ấy. Là như thế, phải không? Anh muốn mình là anh ấy—”

Rixon bóp mạnh gò má tôi, ép tôi ngừng lại. *“Câm miệng.”*

Tôi giật lùi lại, hàm đau nhói khi bị hấn siết lấy. Tôi muốn quăng mình vào hấn, đánh hấn bằng tất cả sức mạnh, nhưng tôi biết mình cần giữ bình tĩnh. Tôi phải nghĩ một cách mình có thể thực hiện. Tôi bắt đầu cho rằng Rixon không phải đem tôi đến đường hầm để giúp tôi trốn thoát. Tệ hại hơn, tôi bắt đầu nghĩ tới khả năng hấn chưa từng có ý định cứu tôi.

“Ghen tỵ với hấn?” Rixon nói một cách độc địa. “Tất nhiên là tao ghen tỵ. Hấn không còn trong danh sách đen của địa ngục nữa. Bọn tao đã cùng ở đó với nhau, và giờ hấn đã bỏ đi và lấy lại cho mình đôi cánh.” Đôi mắt hấn nhìn khắp người tôi với một vẻ ghê tởm. “Vì mày.”

Tôi lắc đầu quầy quậy, không thể tin vào điều này. “Anh giết bố tôi trước khi thậm chí anh biết tôi là ai.”

Hấn bật cười, nhưng không hề vui vẻ. “Tao đã biết mày quanh quẩn đâu đó, và tao đang tìm kiếm mày.”

“Tại sao?”

Rixon rút một khẩu súng ra từ túi áo và dùng nó ra hiệu về phía trước. “Cứ đi đi.”

“Chúng ta đang đi đâu?”

Hắn không trả lời.

“Cảnh sát đang trên đường tới đây.”

“Mặc kệ cảnh sát,” Rixon nói. “Tao sẽ xong việc trước khi chúng tới.”

Xong việc?

Bình tĩnh nào, tôi tự ra lệnh cho bản thân. Câu giờ đi. “Giờ anh sẽ giết tôi khi tôi đã biết sự thật? Vì tôi đã biết anh giết bố tôi?”

“Harrison Grey không phải là bố mày.”

Tôi há hốc miệng, nhưng những lý lẽ tôi đã mong đợi sẽ thốt ra không nói nên lời. Một hình ảnh lướt qua tâm trí tôi đó là Marcie đứng trước cửa nhà cô ta, nói với tôi rằng Hank Millar có thể là bố tôi. Tôi cảm thấy dạ dày quặn lên. Có phải vậy là Marcie đã nói sự thật? Suốt mười sáu năm tôi đã không được biết về sự thật đằng sau gia đình mình? Tôi tự hỏi bố tôi có biết điều đó không—bố *thật* của tôi. Harrison Grey. Người bố đã

nuôi tôi lớn và yêu thương tôi. Không phải bố đẻ của tôi, kẻ đã ruồng bỏ tôi. Không phải Hank Millar, người đáng xuống địa ngục cho tất cả những gì tôi cần biết.

“Bố mày là một Nephil tên Barnabas,” Rixon nói. “Gần đây, hắn sống dưới danh Hank Millar.”

Không.

Tôi bước sang một bên, choáng váng với sự thật. Giấc mơ. Giấc mơ của Patch. Đó là một ký ức có thật. Anh đã không nói dối. Barnabas—Hank Millar—là Nephilim.

Và ông ta là bố của tôi.

Thế giới xung quanh dường như muốn đổ vỡ tan tành xuống đầu tôi, nhưng tôi tự ép mình phải đứng vững lâu hơn một chút nữa. Sâu thẳm trong suy nghĩ, tôi cố lục tung trí nhớ lên, điên cuồng tìm cho ra tôi đã nghe thấy cái tên Barnabas ở đâu. Tôi chưa thể xác định nó, nhưng tôi biết đó không phải lần đầu tiên tôi nghe thấy nó. Nó quá lạ để quên được. *Barnabas, Barnabas, Barnabas ...*

Tôi buộc hai đầu dây lại với nhau. Tại sao Rixon nói với tôi điều này? Tại sao hắn biết về bố đẻ của tôi? Tại sao hắn phải quan tâm? Và rồi

tôi chợt hiểu ra. Một lần, khi tôi chạm vào vết sẹo của Patch và du hành tới ký ức của anh, tôi đã nghe thấy anh nói về Nephil anh chiếm hữu, Chauncey Langeais. Anh cũng nói về Nephil của Rixon, Barnabas...

“Không,” tôi thì thầm, lời nói bật ra thành tiếng.

“Ày.”

Tôi muốn bỏ chạy đến tuyệt vọng, nhưng đôi chân tôi dường như làm từ gỗ, đang cứng đờ ra.

“Khi Hank làm mẹ mày có bầu, hắn đã nghe nói về những tin đồn xung quanh Cuốn sách Enoch để lo ngại rằng tao sẽ tới tìm kiếm đứa trẻ, đặc biệt nếu đó là một đứa con gái. Thế là hắn đã làm điều duy nhất có thể. Hắn giấu con bé. *Mày*. Khi Hank nói với bạn hắn là Harrison Grey rằng mẹ mày đang gặp rắc rối, ông ta đã đồng ý cưới bà và coi như mày là con ông ta.”

Không, không, không. “Nhưng tôi là hậu duệ của Chauncey. Từ bên bố. Bên Harrison Grey. Tôi có một cái bớt trên cổ tay để chứng minh điều đó.”

“Ày, đúng thế. Nhiều thế kỷ trước, Chauncey đã chơi đùa với một cô dân nữ ngây thơ. Cô ta đã có một đứa con trai. Không ai nghĩ có điều gì

đặc biệt về đứa trẻ, hay lũ con trai của hắn, hay lũ con trai của chúng, và cứ thế qua thời gian, cho tới khi một trong số những đứa con trai ngủ với một phụ nữ nằm ngoài phả hệ. Hắn đã mang dòng máu Nephilim quý tộc của tổ tiên hắn, Công tước Langeais, tới một nhánh khác. Cái nhánh mà sau đó sinh ra Barnabas, hay là Hank, như hắn vẫn tự gọi mình gần đây.” Rixon làm một cử chỉ nông nóng để tôi tự biết xâu chuỗi các sự kiện lại. Tôi đã làm thế rồi.

“Anh đang nói cả Harrison và Grey có dòng máu Nephilim của Chauncey,” tôi nói. Và Hank, một Nephil thế hệ F1 và nguyên chất, thì bất tử, trong khi dòng máu Nephilim của bố tôi đã bị pha loãng qua hàng thế kỷ giống như tôi, thì không. Hank, một người tôi gần như không quen và còn ít kính trọng hơn, có thể sống mãi mãi.

Trong khi bố tôi đã vĩnh viễn ra đi.

“Đúng thế, tình yêu.”

“Đừng gọi tôi như thế.”

“Mày thích được gọi là Angel hơn à?”

Hắn đang chế nhạo tôi. Đùa ghẹo tôi, bởi vì hắn đã có tôi ở nơi hắn muốn. Tôi đã từng trải qua chuyện này trước đây, với Patch, và tôi biết

điều gì sẽ xảy ra. Hank Millar là bố đẻ của tôi và cũng là Nephil mà Rixon chiếm hữu. Rixon sẽ hy sinh tôi để giết chết Hank Millar và có một cơ thể người.

“Tôi có thể được hỏi câu cuối cùng không nào?” giọng tôi gần như thách thức, mặc cho nỗi hoảng sợ bên trong.

Hắn nhún vai. “Sao lại không nào?”

“Tôi tưởng chỉ có những Nephil thế hệ F1 mới có thể thề trung thành. Để Hank là một Nephil nguyên chất, ông ta phải có bố mẹ một bên là thiên thần sa ngã và một bên là con người. Nhưng bố ông ta không phải là thiên thần sa ngã. Bố ông ta chỉ là một trong số những con cháu của Chauncey.”

“Mày đã bỏ qua khả năng đàn ông có thể ngủ với những thiên thần sa ngã nữ.”

Tôi lắc đầu. “Thiên thần sa ngã không có cơ thể người. Đàn bà không thể sinh nở. Patch đã nói với tôi.”

“Nhưng một nữ thiên thần, sở hữu một thân thể đàn bà trong kỳ Cheshvan, có thể mang thai. Người đó sẽ sinh con rất lâu sau tháng

Cheshvan, nhưng đứa trẻ thì vẫn vậy. Nó đã được thụ thai bởi một thiên thần sa ngã.”

“Thật kinh khủng.”

Hắn nhếch mép. “Tao đồng ý.”

“Tò mò một chút, khi anh giết tôi, thân thể anh biến thành con người, hay anh phải sở hữu một thân thể con người khác?”

“Tao sẽ biến thành người.” Miệng hắn cong lên một chút. “Vì thế nếu mày muốn quay lại từ thế giới bên kia để ám tao, cứ việc tìm gã đẹp trai này.”

“Patch có thể xuất hiện bất cứ lúc nào và ngăn anh lại.” tôi nói, cố tỏ ra mạnh mẽ, nhưng không thể kiềm chế cơn run rẩy trong từng thớ cơ.

Đôi mắt hắn cười với tôi. “Tao đã phải nỗ lực rất nhiều, nhưng tao tự tin là mình đã đẩy được hai đứa mày xa cách nhất có thể. Mày đã khởi đầu cuộc chơi bằng cách chia tay với hắn—tao không thể tự vạch một kế hoạch hoàn hảo hơn được. Thế rồi vụ gây gổ, mày ghen với Marcie, và tấm thiệp của Patch—mà tao đã tẩm thuốc mê chỉ để mày mất lòng tin hơn nữa. Khi tao ăn cắp một chiếc nhẫn của Barnabas và chuyển nó cho mày, tao đã chắc chắn Patch sẽ là kẻ cuối cùng mày muốn cầu cứu. Nuốt

xuống lòng kiêu hãnh của mày và nhờ đến hắn? Khi mày đang nghĩ hắn hẹn hò với Marcie? Không đời nào. Và mày đã nằm trong tay tao khi mày hỏi tao có phải hắn là Bàn Tay Đen không. Tao đã biến ra mọi bằng chứng chống lại hắn khi tao trả lời rằng đúng thế. Rồi tao tiến thêm một bước nữa trong cuộc đối thoại của hai ta khi nhắc đến địa chỉ của một trong những căn nhà bảo vệ Nephilim của Barnabas làm nhà của Patch, không chút nghi ngờ mày sẽ chõ mũi vào và có thể tìm ra vài điều có ý nghĩa về Bàn Tay Đen. *Tao* đã hủy bỏ kế hoạch xem phim đêm đó, không phải là Patch. Tao không muốn kẹt lại trong rạp chiếu phim khi mày ở một mình trong căn hộ đó. Tao phải theo đuôi mày. Tao đã đặt thuốc nổ tại đó một khi mày đã vào trong, hòng giết được mày, nhưng mày đã chạy thoát.”

“Tôi xúc động đấy, Rixon. Một quả bom. Thật là công phu. Sao anh không làm mọi thứ trở nên đơn giản bằng cách đột nhập vào phòng ngủ của tôi đêm nào đó và tặng tôi một viên đạn vào giữa trán?”

Hắn xòe tay ra trước mặt tôi. “Đây là một khoảnh khắc vĩ đại trong đời tao, Nora. Mày định trách tao khi tao muốn màu mè một chút sao? Tao đã cố giả làm hồn ma của Harrison để dụ mày lại gần, nghĩ là thật ngoạn mục làm sao nếu để mày tới nghĩa địa mà vẫn cho rằng mày đã bị giết bởi bố mình. Nhưng mày đã không tin tao. Mày luôn chạy đi.” Hắn hơi cau mày lại.

“Anh thật bệnh hoạn.”

“Tao thích được gọi là sáng tạo hơn.”

“Còn gì là dối trá nữa nào? Ở bãi biển, có phải anh đã bảo tôi Patch vẫn là thiên thần hộ mệnh cho tôi—”

“Để ru ngủ mày trong niềm tin sai lầm về sự an toàn? Phải.”

“Và lời thề máu thì?”

“Một lời nói dối ngẫu hứng. Chỉ để khiến mọi chuyện thú vị hơn.”

“Vậy tóm lại anh đang có ý chưa điều gì anh nói với tôi là thật.”

“Trừ khoản hy sinh mày. Tao nghiêm túc đến chết tiệt về chuyện đó. Thôi đủ rồi. Hãy chuyển sang màn tiếp theo.” Sử dụng khẩu súng, hắn đẩy tôi tiến sâu hơn vào ngôi Nhà Cười. Cú huých thô bạo làm tôi mất thăng bằng, thế là tôi phải bước sang một bên để giữ mình đứng vững, tiếp đất trên một góc sàn bắt đầu trông trơn chao đảo. Rixon túm lấy cổ tay để đỡ lấy tôi, nhưng có gì đó không đúng. Bàn tay hắn trượt khỏi tôi. Tôi nghe tiếng ục nhẹ của cơ thể hắn va vào đất. Tiếng động có lẽ vọng lên từ ngay bên dưới. Một suy nghĩ lướt qua trí óc tôi—hắn đã ngã xuống một trong những cái bẫy nghe đồn là rải rác khắp trong Nhà Cười—nhưng tôi không đứng lại đủ lâu để xem mình có đoán đúng không.

Tôi quay trở lại con đường vừa đi, tìm lối ra tới cái mặt hồ. Một cái bóng thành linh thò ra trước mặt tôi, rồi ánh đèn nhấp nháy trên đầu giúp tôi hình dung ra cái rìu đâm máu bổ đôi đầu một tên cướp biển. Nó liếc nhìn tôi một khoảnh khắc trước khi đôi mắt nó thụt vào trong đầu và ánh đèn vụt tắt.

Tôi hít vào vài hơi thở gấp, tự nhủ rằng những cái này chỉ là giả, nhưng không thể giúp mình đứng vững trên cái mặt đất đang lắc lư lên xuống dưới chân. Tôi quỳ xuống, bò đi trên đồng bùn đất và bụi bẩn bám chặt vào lòng bàn tay, cố gắng giữ bình tĩnh khi đầu tôi như muốn quay mòng mòng theo sàn nhà. Tôi không muốn dừng lại đủ lâu để Rixon kịp tìm ra cách thoát khỏi cái bẫy.

“Nora!” tiếng gầm dữ dội của Rixon vọng đến sau tai tôi.

Tôi gượng dậy, bám vào thành tường để lấy điểm tựa, nhưng những bức tường đều được quét một lớp chất nhầy bết ra trong tay tôi. Đầu đó trên đầu, vài tiếng cười nổ ra, rồi biến thành những tràng khúc khích. Tôi phẩy mạnh tay để phui đi thứ chất lỏng sền sệt. Rồi tôi tiếp tục dẫn thân vào bóng đen trước mặt. Tôi đã lạc đường. *Lạc đường, lạc đường, lạc đường.*

Tôi chạy thêm vài bước nữa trước khi quẹo vào một lối rẽ, và tăng tốc khi nhận thấy một vầng sáng màu da cam cách đó vài yard ở cuối

đường. Đó không phải cái mặt hề, nhưng tôi cứ lao mình vào ánh sáng như một con bướm đêm. Khi tôi tới được chỗ quầng sáng, một bảng hiệu xác xơ màu Halloween rực lên hàng chữ ĐƯỜNG HẦM tận thế. Tôi đang đứng trước một bến thuyền. Những con thuyền nhựa nhỏ bé đổ nối đuôi nhau, nước trong đường ống xâm xấp hai bên mạn.

Tôi nghe tiếng bước chân đằng sau. Không còn thời gian để suy nghĩ lần thứ hai, tôi bước xuống con thuyền gần mình nhất. Tôi chỉ vừa kịp giữ thăng bằng khi con thuyền bắt đầu chuyển động, giật tôi xuống một tấm gỗ được xem như ghế ngồi. Những con thuyền di chuyển theo hàng một, đường ray phía dưới kêu lanh canh khi chúng trượt những con thuyền đi về phía đường hầm trước mặt. Hai cánh cửa kiểu lò xo tự động mở ra, nuốt lấy thuyền tôi vào đường hầm.

Thận trọng tiến về phía trước con thuyền, tôi trèo qua thanh chắn an toàn và tới mũi thuyền. Tôi đứng đó một lúc, một tay bám vào con thuyền, còn tay kia vói lên trước, cố nắm lấy thanh chắn sau của con thuyền liền trước. Chỉ thiếu một vài inch. Tôi sẽ phải nhảy. Rón rén tới nơi xa nhất của mũi thuyền mà tôi dám, tôi nhún chân rồi bật nhảy, nhắm tới đuôi thuyền trước mặt.

Tôi tự cho phép bản thân thở phào trong một giây, rồi tiếp tục trở lại với công việc. Một lần nữa, tôi lại gần mũi thuyền, với ý định nhảy qua từng con thuyền cho tới cuối đường. Rixon to lớn hơn và nhanh nhẹn

hơn, đồng thời có một khẩu súng. Hy vọng sống sót duy nhất của tôi là tiếp tục chạy, tiếp tục kéo dài khoảng thời gian hãn cần để bắt được tôi.

Tôi đang trên mũi thuyền kế tiếp, chuẩn bị nhảy, khi một tiếng còi ré lên và bất ngờ một ánh đèn đỏ trên đầu làm lóa mắt tôi. Một bộ xương rơi xuống từ trên trần của đường hầm, trúng vào đầu tôi. Tôi mất thăng bằng và cảm thấy choáng váng khi tôi đã nhảy lệch ra ngoài. Nước lạnh thấm vào quần áo tôi, ngập quá đầu tôi. Lập tức tôi đứng dậy, lội qua làn nước cao tới ngực trở về con thuyền. Nghiến chặt răng chiến đấu với cái lạnh, tôi vói tay tới thanh an toàn của con thuyền và đu mình vào trong.

Một tràng tiếng súng liên thanh dội qua đường hầm, một trong những viên đạn sượt qua tai tôi. Tôi ngồi thụp xuống trong con thuyền, khi tiếng cười của Rixon vọng tới từ cách đó vài thuyền. “Vấn đề thời gian,” hãn nói với lên.

Nhiều bóng đèn hơn nữa nhấp nháy trên đầu, và giữa những nhịp chiếu sáng, tôi có thể thấy Rixon đang đi qua từng con thuyền về phía tôi.

Tiếng sóng vỗ yếu ớt vọng tới từ đâu đó trước mặt. Dạ dày tôi cuộn lên. Sự chú ý của tôi rời khỏi Rixon và chuyển sang làn bọt nước trong không khí. Trái tim tôi ngừng đập trong nửa giây, trước khi bắt đầu nện từng tiếng thật mạnh.

Giữ chặt lấy thanh kim loại, tôi chuẩn bị tinh thần cho cú rơi. Mũi thuyền lao đảo rồi lao vào thác nước. Con thuyền rơi xuống, nước bắn tung tóe hai bên. Hẳn nước sẽ rất lạnh nếu không phải là tôi đã ướt như chuột lột và run rẩy từ trước đó. Tôi quệt nước khỏi mắt, và đó là lúc tôi nhìn thấy một bậc thang nhỏ dựng lên sát tường hầm bên phải tôi. Một cánh cửa với tấm bảng NGUY HIỂM: ĐIỆN CAO THẾ nằm ngay sau đó.

Tôi quay lại nhìn thác nước. Thuyền của Rixon vẫn chưa đi qua đó, và với vồn vện vài giây trước mắt, tôi quyết định một kế hoạch liều lĩnh. Nhảy khỏi mạn thuyền, tôi lội nhanh nhất có thể tới cái bậc thang, đu mình lên, và thử xoay tay nắm. Cánh cửa bật mở, và ủa vào tai tôi là tiếng xì xì, o o và lanh canh của máy móc với hàng trăm động cơ đang hoạt động. Tôi đã tìm ra phòng máy móc ở trung tâm Nhà Cười, và chính là lối vào đường hầm dưới lòng đất.

Tôi khép cánh cửa lại sau lưng, để một khe hở nhỏ để quan sát bên ngoài.

Với một con mắt nhòm qua khe cửa, tôi theo dõi con thuyền tiếp theo rơi xuống thác nước. Rixon đang ở trên thuyền. Hắn đang ngồi trên thanh kim loại bên mạn, quét mắt truy tìm gì đó. Hắn có trông thấy tôi nhảy ra không? Có phải hắn đang tìm tôi? Thuyền của hắn vẫn đi theo lộ trình nối đuôi thuyền trước, và hắn nhảy xuống nước không chút lưỡng lự. Dùng tay gạt mái tóc ướt khỏi khuôn mặt, hắn nghiêng cứu mặt nước

âm u. Và đó là lúc tôi nhận ra đôi tay hăn trống không. Hăn không tìm tôi—hăn đã đánh rơi khẩu súng khi qua thác nước, và giờ hăn đang tìm nó.

Đường hầm rất tối, và tôi không thể tin Rixon nhìn được tới tận đáy. Có nghĩa là hăn sẽ phải tìm khẩu súng một cách cẩn trọng. Điều đó khá tốn thời gian. Tất nhiên, cái tôi cần không chỉ là thời gian. Tôi còn cần một chút may mắn diệu kỳ. Giờ này cảnh sát có lẽ đã tới công viên rồi, nhưng liệu họ có nghĩ tới việc tìm dưới đường hầm của Nhà Cười trước khi quá muộn?

Tôi đóng cửa lại một cách nhẹ nhàng, định tìm cách khóa trái nó lại, nhưng bất thành. Bỗng dưng tôi ước mình đã liệu chọn cách đi tiếp ra khỏi đường hầm kia trước Rixon, còn hơn là quay đầu trốn ở đây. Nếu Rixon vào căn phòng này, tôi sẽ sập bẫy.

Ai đó thở hổn hển bên trái tôi, cạnh một cái tủ điện.

Tôi quay ngoắt lại, phóng tầm mắt vào bóng tối. “Ai đấy?”

“Bạn nghĩ là ai nào?”

Tôi chớp chớp. “Scott?” Tôi bối rối lùi lại vài bước.

“Tôi đã bị lạc trong đường hầm. Tôi mở một cánh cửa, và rồi cuộc lại vào đây.”

“Bạn vẫn chảy máu à?”

“Ừ. Ngạc nhiên là, tôi vẫn chưa cạn máu.” Giọng anh ta ngắt quãng, và tôi dám chắc anh ta rất tốn sức mới có thể nói được.

“Bạn cần bác sỹ.”

Anh ta bật một tiếng cười yếu ớt. “Tôi cần chiếc nhẫn.”

Đến nước này, tôi không biết Scott còn nghiêm túc thế nào về chuyện đòi lại chiếc nhẫn. Anh ta đã kiệt sức vì vết thương, và tôi tin chúng tôi đều biết rằng anh ta sẽ không thể lôi tôi ra khỏi đây để bắt giữ làm con tin. Anh ta đã bị yếu đi rất nhiều vì phát đạn, nhưng anh ta là Nephilim. Anh ta sẽ vượt qua chuyện này. Phối hợp với nhau, chúng tôi có một cơ hội thoát khỏi đây. Nhưng trước khi tôi có thể thuyết phục anh ta giúp mình, tôi cần anh ta tin tưởng tôi.

Tôi tiến tới cái tủ điện và quỳ xuống bên cạnh Scott. Một tay anh ta ấn chặt vào ngực, ngay dưới mạng sườn, để cầm máu. Khuôn mặt anh ta có màu bột ngô, và cái nhìn đờ đẫn trong mắt anh ta chứng minh một điều mà tôi đã biết: Anh ta đang rất đau đớn. “Tớ không tin bạn sẽ dùng

chiếc nhẫn để tuyển thêm thành viên,” tôi nói nhẹ nhàng. “Bạn sẽ không ép người khác gia nhập vào tổ chức đó.”

Scott lắc đầu, đồng ý với tôi. “Có một điều tôi phải nói với bạn. Có nhớ cái lần tôi kể tôi đã làm việc trong cái đêm bố bạn bị bắn không?”

Tôi nhớ mang máng anh ta đã kể với tôi anh ta đang đi làm khi nhận được cuộc gọi về cái chết của bố tôi. “Rồi sao?” tôi hỏi sau một hồi lưỡng lự.

“Tôi làm việc trong một cửa hàng tạp hóa tên là Quickies cách đó chỉ vài ngã tư.” Anh ta ngừng lại, như thể chờ tôi tự tìm ra một kết luận. “Tôi đã được cho là sẽ dõi theo bố bạn đêm đó. Bàn Tay Đen yêu cầu tôi làm vậy. Hắn nói bố bạn đang trên đường đi gặp ai đó, và tôi phải đảm bảo an toàn cho ông ấy.”

“Bạn nói gì cơ?” tôi hỏi trong một cái giọng khô như phấn.

“Tôi đã không đi theo ông ấy.” Scott vùi mặt vào lòng bàn tay. “Tôi muốn cho Bàn Tay Đen thấy hắn không thể ra lệnh cho tôi. Tôi muốn chứng tỏ rằng mình không phải một phần của tổ chức đó. Thế là tôi ở yên chỗ làm. Tôi không rời đi. Tôi không đi theo bố bạn. Và ông ấy chết. Ông ấy chết là lỗi tại tôi.”

Tôi trượt lưng dọc bức tường cho tới khi ngồi cạnh anh ta. Tôi không thể nói gì. Không có lời nào đúng đắn.

“Bạn ghét tôi, phải không?” anh ta hỏi.

“Bạn không giết bố tôi,” tôi nói thờ ơ. “Đó không phải là lỗi của bạn.”

“Tôi đã biết ông ấy sẽ gặp rắc rối. Nếu không thì tại sao Bàn Tay Đen lại muốn đảm bảo an toàn cho ông ấy trong cuộc gặp gỡ? Lẽ ra tôi phải đi. Nếu tôi thực thi theo mệnh lệnh của Bàn Tay Đen, bố của bạn sẽ vẫn sống.”

“Đó là quá khứ rồi,” tôi thì thầm, cố gắng không để câu chuyện này khiến tôi trách Scott. Tôi cần sự giúp đỡ của anh ta. Cùng với nhau, chúng tôi có thể ra khỏi đây. Tôi không thể để bản thân ghét anh ta. Tôi phải hợp tác với anh ta. Tôi cần tin tưởng anh ta, và tôi cần anh ta tin tưởng mình.

“Chỉ bởi vì đó là quá khứ không có nghĩa nó dễ mà quên được. Chưa đầy một tiếng sau khi tôi được bảo đi theo bố bạn, bố tôi đã gọi thông báo tin xấu.”

Một cách vô tâm, tôi để lộ một tiếng thút thít.

“Rồi Bàn Tay Đen tới cửa hàng tạp hóa. Hắn đeo mặt nạ, nhưng tôi vẫn nhận ra giọng nói ấy.” Scott rùng mình. “Tôi sẽ không bao giờ quên giọng nói ấy. Hắn đưa tôi một khẩu súng và nói tôi phải đảm bảo nó sẽ không bao giờ xuất hiện. Đó là súng của bố bạn. Hắn nói hắn muốn cảnh sát tin rằng bố bạn đã chết hoàn toàn vô tội và không mang vũ khí. Hắn không muốn đẩy gia đình bạn vào nỗi đau mà vẫn muốn tìm hiểu điều gì đã thực sự xảy ra vào đêm đó. Hắn không muốn bất kỳ ai nghi ngờ bố bạn dấy dựa với những tội phạm giống như hắn. Hắn muốn nó trông giống một vụ thanh toán nhằm người.

“Tôi được bảo hãy ném khẩu súng xuống sông, nhưng tôi đã giữ nó. Tôi muốn rời khỏi tổ chức. Cách duy nhất mà tôi nghĩ ra được là tôi phải có thứ gì đó để khủng bố Bàn Tay Đen. Thế là tôi giữ khẩu súng lại. Khi mẹ con tôi chuyển tới đây, tôi đã để lại một thông điệp cho Bàn Tay Đen. Tôi đã nói với hắn nếu hắn đến tìm tôi, tôi khẳng định sẽ để cảnh sát biết đến khẩu súng của Harrison Grey. Tôi thề tôi sẽ dìm tên bố bạn xuống bùn đủ số lần cần thiết, nếu điều đó có nghĩa tôi sẽ giải thoát được cho cuộc đời mình. Tôi vẫn giữ khẩu súng.” Anh ta thả tay ra, và nó rơi xuống giữa hai đầu gối, kêu lách cách trên sàn xi măng. “Tôi vẫn giữ nó.”

Một nỗi đau âm ỉ và mãnh liệt tấn công tôi.

“Thật khó để đến gần bạn,” Scott nói, giọng run rẩy. “Tôi muốn khiến bạn ghét tôi. Chúa biết tôi căm ghét bản thân như thế nào. Mỗi lần

trông thấy bạn, tất cả những gì tôi có thể nghĩ được là mình đã hèn nhát như thế nào. Đáng ra tôi đã có thể bảo vệ được mạng sống của bố bạn. Tôi xin lỗi,” giọng anh ta vỡ vụn.

“Không sao.” Tôi nói với bản thân cũng nhiều như với Scott. “Mọi việc sẽ ổn thôi.” Nhưng cảm giác như đó là lời nói dối tệ hại nhất.

Scott nhặt khẩu súng lên, đặt ngón tay vào cò súng. Trước khi kịp phân tích điều đó có nghĩa là gì, tôi trông thấy anh ta chĩa nó vào đầu. “Tôi không đáng sống,” anh ta nói.

Một dải sương giá thắt lấy trái tim tôi. “Scott—” tôi cất lời.

“Gia đình bạn xứng đáng điều này. Tôi không thể đối mặt với bạn được nữa. Tôi không thể đối mặt với bản thân.” Anh ta chuẩn bị bóp cò.

Không còn thời gian để suy nghĩ nữa. “Bạn không giết bố tớ,” tôi nói. “Là Rixon—bạn trai của Vee. Hắn là một thiên thần sa ngã. Đó là sự thật, tất cả chuyện đó. Bạn là Nephilim, Scott. Bạn không thể tự sát. Không phải theo cách này. Bạn bất tử. Bạn sẽ không bao giờ chết. Nếu bạn muốn sửa chữa lại những lỗi lầm bạn cho rằng mình đã gây ra cho cái chết của bố tớ, giúp tớ ra khỏi đây. Rixon đang ở ngoài kia, và hắn sẽ giết tớ. Khả năng duy nhất tớ có thể sống sót là nếu bạn giúp tớ.”

Scott nhìn tôi chăm chăm. Trước khi anh ta kịp trả lời, cánh cửa phòng bật mở. Rixon xuất hiện nơi lối vào. Hắn cào cào mái tóc trước trán và phóng tầm mắt quanh căn phòng nhỏ bé. Trong một phản xạ tự vệ, tôi nép gần hơn vào Scott.

Cái nhìn của Rixon lướt qua tôi đến Scott.

“Mày phải bước qua tao trước khi chạm vào cô ấy,” Scott nói, giơ tay trái ra trước mặt tôi và dịch cả cơ thể sang làm lá chắn cho tôi. Anh ta đang thở gấp.

“Không vấn đề.” Rixon nâng khẩu súng lên và bắn vài phát vào Scott. Scott ngã xuống, cơ thể anh ta đổ lên người tôi.

Nước mắt ràn rụa trên mặt tôi. “Dừng lại,” tôi thì thầm.

“Đừng khóc, tình yêu. Hắn không chết được đâu. Đừng nhăm lẩn—hắn sẽ đau đớn đến phát điên, nhưng đó là cái giá phải trả cho một cơ thể con người. Đứng dậy và lại đây nào.”

“Chết tiệt anh đi.” Tôi không biết dũng khí của mình từ đâu mà có, nhưng nếu tôi phải chết, nó sẽ không thể là cái chết dễ dàng cho hắn. “Anh đã giết bố tôi. Tôi sẽ không giúp anh một việc gì hết. Nếu anh muốn thì tự đến mà bắt tôi.”

Rixon quét ngón cái dưới môi. “Tao không hiểu sao mày bị kích động đến thế. Về cơ bản, Harrison chẳng phải là bố mày.”

“Anh đã giết *bố* tôi,” tôi nhắc lại, nhìn vào mắt Rixon, cảm thấy cơn giận dữ thật sắc nhọn, đến mức nó dường như muốn đâm xuyên qua tôi.

“Harrison Grey đã tự giết mình. Đáng lẽ ra ông ta nên tránh xa khỏi chuyện của tao.”

“Ông ấy đã cố cứu mạng một người khác!”

“Một người khác?” Rixon khịt mũi, xoa xoa hai gấu tay áo ướt đầm quanh hai cùi chỏ. “Tao khó mà gọi Hank Millar là một con người. Hắn là Nephilim. Một con vật, giống thế hơn.”

Tôi bật cười, thật sự cười, nhưng có vẻ nó vỡ ra như bong bóng trong cổ họng, làm tôi nghẹt thở. “Anh biết gì không? Tôi hầu như cảm thấy thương hại cho anh.”

“Vui đấy, tao cũng đã định nói điều tương tự với mày.”

“Anh sẽ giết tôi chứ, phải không?” Tôi mong đợi câu nói đó sẽ khơi dậy nỗi sợ hãi từ sâu thẳm trong tôi, nhưng nó đã cạn. Tôi cảm thấy bình tĩnh đến cứng đờ. Thời gian chẳng trôi chậm đi, mà cũng không nhanh

lên. Nó nhìn thẳng vào mắt tôi, lạnh lùng và vô cảm như nòng súng của Rixon đang chĩa về phía tôi.

“Không, không phải là giết. Tao sẽ hy sinh mày.” Một bên khóe miệng hắn nhếch lên. “Tạo ra một chân trời khác biệt.”

Tôi cố chạy, nhưng viên đạn đã lao đi, và cơ thể tôi bị ném mạnh vào bức tường phía sau. Cơn đau ở khắp nơi, và tôi mở miệng ra toan gào lên, nhưng đã quá trễ. Một cái chấn vô hình bóp nghẹt lấy tôi dưới những nếp gấp. Tôi dõi theo khuôn mặt mãi nguyện của Rixon rõ nét rồi lại nhòe đi khi tôi chống cự trong tấm chắn một cách vô ích. Phổi tôi phình ra, đe dọa sẽ nổ tung, và ngay khi tôi nghĩ mình không thể chịu đựng lâu hơn, lồng ngực tôi mềm lại. Qua vai Rixon, tôi thấy Patch đến trước cửa.

Tôi cố gọi tên anh, nhưng nhu cầu cần ô xy đến tuyệt vọng đã tan biến.

Mọi chuyện đã kết thúc.

CHƯƠNG 25

“NORA?”

Tôi cố mở mắt, nhưng trong khi nào bộ truyền đi cái lệnh đó, cơ thể tôi nhất định không chịu tuân theo. Những giọng nói líu nhíu vọng ra vọng vào. Đâu đó trong tâm trí, tôi biết đêm nay rất ấm, nhưng tôi cảm tưởng như mình đang tắm trong mồ hôi lạnh. Và cả một thứ khác nữa. Máu.

Máu của tôi.

“Cô sẽ ổn thôi,” Thám tử Basso nói khi tôi hét lên với một giọng xa lạ. “Tôi đang ở ngay đây. Tôi sẽ không đi đâu cả. Ở yên bên tôi, Nora. Mọi việc sẽ ổn thôi.”

Tôi cố gật đầu, nhưng vẫn tưởng như mình đang ở đâu đó bên ngoài thân xác của chính mình.

“Các nhân viên y tế đang đưa cô tới phòng cấp cứu. Họ đã để cô lên cáng. Chúng ta đang trên đường rời khỏi Delphic ngay bây giờ.”

Vài giọt nước mắt nóng hổi lăn trên má tôi, và tôi chớp chớp rồi mở mắt ra. “Rixon.” Lưỡi tôi trơ trơ ra, những lời nói vấp vấp cả vào nhau. “Rixon ở đâu?”

Môi Thám tử Basso nhúu lại. “Shh. Đừng nói nữa nào. Cô đang mang một viên đạn trên cánh tay. Vết thương sâu đấy. Cô đã may mắn. Mọi thứ sẽ ổn cả thôi.”

“Scott?” tôi hỏi, vừa mới nhớ lại được. Tôi cố gượng dậy, nhưng phát hiện ra mình đã bị cố định xuống. “Chú có đưa Scott ra không?”

“Scott ở với cô?”

“Bên cạnh cái tủ điện. Cậu ấy đang bị thương. Rixon cũng bắn cậu ấy.”

Thám tử Basso ra lệnh với một trong những sỹ quan mặc đồng phục đứng một bên xe cứu thương, và anh ta rảo bước tới. “Vâng, thưa Thám tử?”

“Cô ấy nói Scott Parnell vẫn ở trong phòng máy.”

Viên sỹ quan lắc đầu. “Chúng tôi đã lục soát khắp phòng. Không còn ai ở đó cả.”

“Nào, lục soát lại lần nữa!” Thám tử Basso quát lên, chỉ tay về phía cổng vào Delphic. Ông ta quay lại nhìn tôi. “Rixon là gã quái nào nhỉ?”

Rixon. Nếu cảnh sát đã không tìm thấy ai trong phòng để máy, điều đó có nghĩa hắn đã chạy thoát. Hắn đang ở đâu đó, có thể là quan sát từ xa, chờ đợi một thời cơ khác để xử lý tôi. Tôi nắm lấy tay Thám tử Basso, siết chặt nó. “Đừng để cháu lại một mình.”

“Không ai để cô lại một mình cả. Cô có thể cho tôi biết về Rixon không?”

Cáng cứu thương nảy lên liên hồi qua bãi đậu xe, và các nhân viên đưa tôi vào sau xe cấp cứu. Thám tử Basso trèo lên, ngồi bên cạnh tôi. Tôi hầu như chẳng để ý gì nữa, suy nghĩ của tôi đã tập trung vào một hướng khác. Tôi phải nói chuyện với Patch. Tôi phải kể với anh về Rixon—

“Hắn trông như thế nào?”

Tiếng Thám tử Basso kéo tôi trở lại thực tại. “Hắn đã ở nhà cháu. Đêm qua. Hắn trói Scott sau chiếc xe tải.”

“Gã đó đã bắn cô?” Thám tử nói vào máy bộ đàm. “Nghĩ phạm là Rixon. Cao và mảnh khảnh, tóc đen. Mũi điều hâu. Tuổi xấp xỉ hai mươi, khoảng chừng đó.”

“Làm sao chú tìm được cháu?” Ký ức đã dần trở về với tôi và gắn kết lại, tôi nhớ mình đã thấy Patch bước vào qua cánh cửa phòng máy.

Chỉ trong thoáng chốc thôi, nhưng anh đã ở đó. Tôi chắc chắn. Anh đang ở đâu? Và Rixon nữa?

“Cuộc gọi nặc danh. Người gọi cho tôi biết mình sẽ tìm thấy cô ở phòng máy móc dưới đáy Đường hầm Tận thế. Chuyện này rất khó tin, nhưng tôi không thể bỏ qua nó. Anh ta cũng nói anh ta sẽ xử lý cái người đã bắt cô. Tôi tưởng ý anh ta là Scott, nhưng cô đã bảo tôi đó là Rixon. Kể cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra được không? Bắt đầu với danh tính gã thanh niên đã tới giúp cô, và tôi có thể tìm anh ta ở đâu?”

Vài giờ sau, Thám tử Basso lái chậm lại trước cửa nhà trại. Đó là khoảng hai giờ sáng, và những khung cửa sổ phản chiếu bầu trời không một vì sao. Tôi đã được trả về từ phòng cấp cứu, sạch sẽ và đang băng bó. Những nhân viên bệnh viện đã nói chuyện với mẹ tôi, còn tôi thì không. Tôi biết tôi sẽ phải nói với bà chẳng sớm thì muộn, nhưng một nơi xô bồ như bệnh viện có lẽ không thích hợp, và tôi đã lắc đầu với cô y tá khi cô ấy giữ điện thoại để đưa tôi.

Tôi cũng đã tường trình với cảnh sát. Tôi đoán chắc Thám tử Basso sẽ nghĩ tôi đã ảo giác thấy Scott trong phòng máy. Tôi cũng chắc ông ta nghĩ tôi đang che giấu thông tin về Rixon. Ông ta đứng về vẻ thứ hai,

nhưng ngay cả nếu tôi kể với Thám tử Rixon về mọi chuyện, ông ta cũng sẽ không thể tìm ra Rixon. Dù sao Patch đã—ít nhất là thể hiện rõ ràng rằng đó là kế hoạch của anh. Nhưng tôi chẳng biết gì hơn thế. Tôi đã luôn phải giữ trái tim mình không nhảy khỏi cổ họng kể từ lúc rời Delphic, tự hỏi Patch đang ở đâu, và chuyện gì đã xảy ra sau khi tôi ngất đi.

Chúng tôi ra khỏi xe, và Thám tử Basso đưa tôi tới thềm cửa.

“Cám ơn một lần nữa,” tôi nói với ông ta. “Về mọi thứ.”

“Cứ gọi nếu cô cần tôi.”

Tôi vào nhà và bật đèn lên. Trong phòng tắm, tôi cởi bỏ quần áo ra một cách rón rén khi phân nửa cánh tay trái của mình đang bị bó cứng lại. Dư âm của sợ hãi và chấn động vẫn nguyên vẹn trên quần áo tôi, và tôi ném chúng xuống sàn. Sau khi đã bọc cánh tay bằng bó lại bằng giấy nhựa, tôi trèo vào bồn tắm và mở vòi.

Khi làn nước ấm lan xuống khắp người tôi, cảnh tượng đêm nay chợt hiện về trong tâm trí. Tôi coi như nước sẽ tẩy sạch nó, mang mọi việc tôi đã trải qua xuống lỗ thoát. Đã kết thúc rồi. Tất cả những chuyện đó. Nhưng có một thứ tôi không thể gạt đi. Bàn Tay Đen.

Nếu Patch không phải Bàn Tay Đen, vậy thì ai? Và làm thế nào mà Rixon, một thiên thần sa ngã, biết nhiều về hắn đến vậy?

Hai mươi phút sau, tôi xuống nhà kiểm tra hộp thư thoại ở máy bàn. Một cuộc từ quán Enzo để xem tôi có thể làm việc ca đêm hôm nay không. Một lời nhắn giận dữ từ Vee hỏi xem tôi đang ở đâu. Cảnh sát đã đuổi nó ra khỏi bãi đậu xe và đóng cửa mọi hoạt động của công viên giải trí—nhưng chẳng phải sau đó đã nói với nó họ có thể đảm bảo tôi đã an toàn, và yêu cầu nó về nhà và ở yên đó sao? Nó kết thúc lời nhắn bằng tiếng quát, “Nếu tớ đã bị gạt ra khỏi một sự vụ vĩ đại, tớ sẽ thực sự tổn thương đấy!”

Tin nhắn thứ ba được gửi tới từ một số máy lạ, nhưng tôi nhận ra giọng Scott ngay khi anh ta cất lời. “Khi bạn báo cho cảnh sát về tin nhắn này, tôi đã cao chạy xa bay từ lâu trước khi họ đuổi theo rồi. Chỉ muốn gửi lời xin lỗi một lần nữa.” Anh ta ngừng lại, và tôi nghe thấy một nụ cười xen vào giọng Scott. “Vì tôi biết bạn đang lo cho tôi đến phát ốm, tôi nghĩ mình nên cho bạn biết rằng tôi đang hồi phục, và sẽ lại khỏe như xưa nhanh thôi. Cảm ơn về những lời khuyên liên quan đến, uh, *sức khỏe* của tôi.”

Một nụ cười nhẹ nhõm vỡ òa trong tôi, và hòn đá vô hình đã bị nhấc đi khỏi lồng ngực. Scott cuối cùng đã ổn.

“Rất vui được quen biết bạn, Nora Grey. Ai mà biết được chứ. Có thể đây không phải là lần cuối bạn nghe tin tôi. Có thể chúng ta sẽ lại gặp nhau trong tương lai.” Một khoảng lặng khác. “Còn một chuyện nữa. Tôi đã bán con Mustang. Nó quá gây chú ý. Đừng hưng phấn quá nhé, nhưng tôi đã mua cho bạn một món quà nhỏ với chỗ tiền thừa. Tôi nghe nói bạn để mắt tới một con Volkswagen. Người bán hàng sẽ mang nó đến ngày mai. Tôi cũng đã trả cho một bình xăng đầy, nên nhớ kiểm tra xem cô ta có đáp ứng không.”

Tin nhắn kết thúc, nhưng tôi vẫn đang nhìn trân trân vào chiếc điện thoại. Con Volkswagen? Cho *tôi*? Tôi choáng váng trong niềm vui sướng và sự bất ngờ. Một chiếc xe. Scott đã mua cho tôi một chiếc xe. Để đáp lại ân huệ ấy, tôi xóa tin nhắn, phi tang mọi chứng cứ anh ta đã gọi tới. Nếu cảnh sát tìm ra Scott, đó không phải lỗi tại tôi. Nhưng vì một lý do nào đó, tôi không nghĩ họ có thể.

Cầm điện thoại trong tay, tôi gọi cho mẹ. Tôi sẽ không trì hoãn chuyện này lâu hơn nữa. Tôi đã suýt chết đêm nay. Tôi sẽ sửa chữa lại cuộc đời, bắt đầu một trang mới, và tôi đang làm điều đó ngay bây giờ. Thứ duy nhất còn khó khăn trên con đường của tôi là cuộc gọi này.

“Nora?” bà trả lời bằng một giọng hoảng sợ. “Mẹ đã nhận được tin nhắn của vị thám tử. Mẹ đang trên đường về ngay bây giờ. Con ổn không? Nói với mẹ là con khỏe đi!”

Tôi hít vào một hơi run rẩy. “Con khỏe.”

“Ồ, bé con, mẹ yêu con rất nhiều. Con biết thế chứ, phải không?” bà thồn thức.

“Con đã biết sự thật.”

Một khoảng lặng.

“Con đã biết sự thật về chuyện đã thực sự xảy ra mười sáu năm trước,” tôi nói lại cho rõ ràng.

“Con đang nói về chuyện gì vậy? Mẹ gần tới nhà rồi. Mẹ vẫn chưa thể trấn tĩnh lại từ sau cuộc gọi với tay thám tử. Mẹ điên lên mất, thực sự đấy. Họ có biết cái gã đó—Rixon ấy—là ai không? Hắn muốn gì ở con? Mẹ không thể hiểu tại sao con lại dính vào chuyện này.”

“Tại sao mẹ không thể kể với con?” tôi thì thầm, nước mắt bắt đầu lăn.

“Bé con?”

“*Nora.*” *Con không còn là một con nhóc nữa.* “Trong suốt những năm qua mẹ đã lừa dối con. Tất cả những lần con trả đũa Marcie. Tất cả những

lần chúng ta cười vào nhà Millar ngu ngốc và giàu có và thô lỗ—” Giọng tôi nghẹn lại.

Lúc trước, tôi đã đắm chìm trong cơn giận dữ, nhưng giờ tôi không biết mình đang cảm thấy gì. Buồn bã? Mệt mỏi? Lạc lối? Bố mẹ tôi đã kết hôn theo lời thỉnh cầu của Hank Millar, nhưng rõ ràng sau đó đã yêu nhau... và yêu tôi. Chúng tôi đã thành công. Chúng tôi đã hạnh phúc. Bố tôi đã ra đi, nhưng ông vẫn nghĩ về tôi. Ông vẫn quan tâm đến tôi. Ông vẫn muốn tôi duy trì phần còn lại của gia đình bên nhau, thay vì rời khỏi mẹ.

Đó cũng là điều tôi muốn.

Tôi hít vào một hơi. “Khi mẹ về nhà, chúng ta cần nói chuyện. Về Hank Millar.”

Tôi hâm nóng một tách sô cô la và mang lên phòng ngủ. Phản ứng đầu tiên của tôi là nỗi sợ hãi khi phải ở một mình trong căn nhà trại, và biết rằng Rixon có thể đang tự do ngoài kia. Phản ứng tiếp theo là cảm thấy bình tĩnh lại. Tôi không thể giải thích tại sao, nhưng vì một lý do nào đó, tôi biết mình được an toàn. Tôi cố nhớ lại những chuyện đã xảy ra

trong phòng máy trước khi tôi chìm vào vô thức. Patch đã bước đến cửa...

Và rồi trống rỗng. Thật chán nản, bởi vì tôi linh cảm còn những chuyện khác nữa trong ký ức. Nó nhảy múa ngoài tầm với, nhưng tôi biết điều đó rất quan trọng.

Một lúc sau, tôi đành bỏ cuộc, và tâm trí tôi trở lại với một cảnh báo sắc nhọn. Bố để tôi còn sống. Hank Millar đã mang tôi đến cuộc đời, và chối bỏ tôi để bảo vệ cho tôi. Ngay bây giờ, tôi không chút mong muốn liên hệ với ông ta. Ngay cả nghĩ đến chuyện tiếp cận ông ta cũng đủ đau đớn rồi. Như thế có nghĩa tôi thừa nhận ông ta là bố tôi, mà đó là điều tôi không muốn. Giữ lại hình ảnh bố tôi trong ký ức đã khó; tôi không muốn thay thế nó hay làm nó phai mờ đi nhanh hơn nữa. Không, tôi sẽ để Hank Millar sang một bên—như cũ. Tôi tự hỏi liệu có ngày tôi thay đổi ý định đó, và khả năng ấy làm tôi kinh hãi. Không phải chỉ vì tôi đã có một cuộc đời khác bị che giấu, mà còn là việc một khi tôi hé mở nó, cuộc đời mà tôi đã có sẽ vĩnh viễn thay đổi.

Tôi không hề muốn nghĩ thêm về Hank, nhưng còn một chuyện khác vẫn không hợp lý. Hank mang tôi đi từ khi còn bé để bảo vệ tôi khỏi Rixon bởi tôi là con gái. Nhưng Marcie thì sao? Chị em—của tôi. Cô ấy cũng mang trong mình dòng máu của ông ta nhiều như tôi. Vậy tại sao ông ta

không che giấu Marcie? Tôi cố tìm cách lý giải trong đầu, nhưng không thể nghĩ ra nổi một câu trả lời.

Tôi vừa cuộn mình dưới chăn thì chợt nghe một tiếng động nơi nầm cửa. Tôi đặt tách sô cô la nóng lên kệ tủ đầu giường. Không có nhiều người sẽ đến vào giờ này trong đêm. Tôi xuống cầu thang và hé mắt vào lỗ chống trộm. Nhưng đáng lẽ ra tôi cũng không cần đến nó để chắc chắn về người đang đứng bên kia cánh cửa. Tôi biết đó là Patch từ khi trái tim tôi không thể đập bình thường trở lại.

Tôi mở cửa. “Anh đã cho Thám tử Basso biết phải tìm em ở đâu. Anh đã ngăn Rixon không bắn em, phải không?”

Đôi mắt đen của Patch nhìn tôi chăm chăm. Trong một khoảnh khắc, tôi nhận ra hàng chuỗi cảm xúc trong đó. Kiệt sức, lo lắng, nhẹ nhõm. Anh có mùi sắt gỉ, kẹo bông cũ và nước ỉm, và tôi biết anh đã rất gần ở đó khi Thám tử Basso tìm thấy tôi ở trung tâm Nhà Cười. Anh đã ở đó trong suốt khoảng thời gian ấy, để chắc chắn tôi được an toàn.

Anh vòng đôi tay quanh tôi và ôm chầm lấy tôi, ghì tôi thật chặt trong lòng. “Anh đã tưởng mình đến đó quá trễ. Anh đã nghĩ không thể cứu được em.”

Tôi luồn tay lên ngực áo anh và vùi đầu vào ngực anh. Tôi không quan tâm nếu mình đang khóc. Tôi đã được an toàn, và Patch đang ở đây. Không còn gì có ý nghĩa nữa.

“Làm sao anh tìm ra em?” tôi hỏi.

“Anh đã nghĩ từ trước đó là Rixon,” anh nói thật nhẹ. “Nhưng anh cần phải chắc chắn.”

Tôi ngược lên. “Anh đã biết là Rixon muốn hại em?”

“Anh vẫn thu thập manh mối, nhưng anh không muốn tin vào điều đó. Rixon và anh đã là bạn bè—” giọng Patch vỡ vụn. “Anh không muốn tin rằng hắn sẽ qua mặt anh. Khi anh còn là thiên thần hộ mệnh cho em, anh đã linh tính có ai đó muốn giết em. Anh không biết là ai, bởi vì hắn rất cẩn thận. Hắn không quá manh động, nên anh không thể hình dung được rõ ràng. Anh đã biết một con người không thể che giấu hành tung của mình tỉ mỉ đến thế. Họ không thể biết được suy nghĩ của mình sẽ truyền tới tai các thiên thần. Dần dần, anh phát hiện ra những đầu mối nhỏ nhặt khiến anh nghĩ tới Rixon, mặc dù anh không hề muốn. Anh sắp xếp Rixon hẹn hò với Vee để anh có thể theo dõi hắn gần hơn. Cũng bởi anh không muốn cho hắn một lý do để nghĩ rằng anh đang nghi ngờ hắn. Anh đã biết mục đích *duy nhất* của hắn nếu muốn giết em là một cơ thể con người, vì thế anh điều tra về quá khứ của Barnabas. Đó là khi anh

phát hiện ra sự thật. Rixon đã đi trước anh hai bước, nhưng chắc chắn hẳn chỉ có thể nghĩ ra sau khi anh theo dõi em và vào học ở trường năm ngoái. Hẳn muốn hy sinh em nhiều như anh đã từng muốn. Hẳn làm mọi cách có thể nhằm thuyết phục anh từ bỏ làm theo Cuốn sách Enoch để anh không giết em và hẳn có thể.”

“Tại sao anh không cho em biết hẳn đang muốn giết em?”

“Anh không thể. Em đã từ chối anh làm thiên thần hộ mệnh. Trên khía cạnh vật chất, anh không thể *can thiệp* vào cuộc đời của em nếu điều đó liên quan tới sự an toàn của em. Những tổng lãnh thiên thần luôn ra tay ngăn anh lại mỗi khi anh thử. Nhưng anh đã tìm ra một cách qua mặt họ. Anh nhận ra anh có thể để em đi vào ký ức của anh khi em ngủ. Anh đã cố cho em những thông tin cần thiết để hiểu rằng Hank Millar là cha đẻ của em, và cũng là Nephilim mà Rixon chiếm hữu. Anh biết em nghĩ rằng anh đã bỏ rơi em khi em cần anh nhất, nhưng thực ra anh chưa bao giờ ngừng tìm một cách để cảnh báo em về Rixon.” Đôi môi anh nhếch lên một bên, nhưng đó là một biểu hiện mệt mỏi. “Ngay cả khi em luôn ngăn chặn anh.”

Tôi nhận ra mình đang nín thở và chậm rãi thở ra. “Rixon đang ở đâu?”

“Anh đã đẩy hắn xuống địa ngục. Hắn sẽ không bao giờ quay lại.” Patch nhìn chăm chăm vào khoảng không trước mặt, ánh mắt anh nghiêm nghị, nhưng không giận dữ. Thất vọng, có lẽ. Ao ước một kết cục khác. Nhưng bên dưới biểu lộ ấy, tôi nghi ngờ anh đang đau đớn nhiều hơn anh tỏ ra. Anh đã đẩy người bạn thân nhất của mình, và cũng là người duy nhất đã bên anh trong mọi tình huống, vào bóng tối vĩnh cửu.

“Em rất tiếc,” tôi thì thầm.

Chúng tôi đứng đó im lặng trong một lúc, cả hai nghĩ về số phận của Rixon theo cách của riêng mình. Tôi đã không nhận ra, nhưng hình ảnh tôi tự hình dung kinh khủng đến mức làm chính tôi rùng mình.

Cuối cùng Patch nói với tôi bằng suy nghĩ, *Anh đã làm liều, Nora. Ngay khi những tổng lãnh thiên thần phát hiện ra điều đó, họ sẽ tới tìm anh. Em nói đúng. Anh chẳng quan tâm về chuyện phá luật.*

Tôi cảm thấy một thôi thúc mãnh liệt muốn đẩy Patch ra khỏi cửa. Những lời anh nói như giáng mạnh vào đầu tôi. *Làm liều?* Nơi đầu tiên những thiên thần tối cao sẽ đến tìm là đây. Phải chăng anh đang khinh suất một cách chủ tâm? “Anh có điên không?” tôi nói.

“Điên vì em.”

“Patch!”

“Đừng lo, chúng ta vẫn còn thời gian.”

“Làm sao anh biết?”

Anh lùi lại một bước, đặt bàn tay lên trái tim. “Em không tin tưởng làm anh rất đau.”

Tôi chỉ nhìn anh nghiêm nghị hơn nữa. “Anh đã làm thế khi nào? Anh đã nổi loạn khi nào?”

Vừa nãy trong đêm nay. Anh đã tới đây để chắc chắn em được an toàn. Anh biết Rixon đang ở Delphic, và đó là lúc anh nhìn thấy dòng chữ em để lại trên kệ bếp nói rằng em đã đi đâu, và anh biết hẳn sẽ hành động. Anh đã mặc kệ những tổng lãnh thiên thần và đi theo em. Nếu anh không làm thế, Angel, anh sẽ không thể thật sự bước vào đó. Rixon có thể đã chiến thắng.

“Cám ơn anh,” tôi thì thầm.

Patch ôm tôi chặt hơn. Tôi muốn đứng yên trong vòng tay anh và bỏ mặc mọi chuyện, ngoại trừ cảm nhận cơ thể mạnh mẽ và vững chãi của anh. Nhưng có những câu hỏi không thể đợi được.

“Có phải vậy là anh không còn làm thiên thần hộ mệnh cho Marcie nữa?” tôi hỏi.

Tôi cảm thấy Patch mỉm cười. “Giờ anh làm tư. Anh chọn khách hàng của mình, không phải là ngược lại.”

“Tại sao Hank che giấu em mà không phải Marcie?” Tôi vùi mặt vào áo anh để anh không thể nhìn vào mắt tôi. Tôi không quan tâm đến Hank. Không chút nào. Ông ta không là gì của tôi cả. Thế nhưng, ở một ngăn bí mật nơi trái tim, tôi muốn ông ta yêu thương tôi nhiều như Marcie. Tôi cũng là con gái ông ta. Nhưng tất cả những gì tôi thấy là ông ta đã chọn Marcie chứ không phải tôi. Ông ta tống tôi đi và say mê cô ta.

“Anh không biết.” Lúc đó yên lặng tới mức tôi có thể nghe thấy anh thở. “Marcie không có vết bớt của em. Hank có, và Chauncey có. Anh không nghĩ đó chỉ là trùng hợp, Angel.”

Mắt tôi liếc tới mặt trong cổ tay phải, nơi có một vết bớt sẫm màu mà mọi người thường lầm tưởng là một vết sẹo. Tôi đã luôn nghĩ vết bớt đó là độc nhất. Cho tới khi tôi gặp Chauncey. Và giờ là Hank. Tôi có cảm giác có nhiều ý nghĩa đằng vết bớt hơn là mối liên kết sinh học giữa tôi với dòng máu của Chauncey, và đó là một ý nghĩ đáng sợ.

“Em an toàn với anh,” Patch lẩm bẩm, mơn trớn cánh tay tôi.

Sau một khoảng lặng, tôi nói, “Điều này dẫn hai ta tới đâu?”

“Bên nhau.” Anh nhướn mày lên với câu hỏi và ngoắc hai ngón tay lại, như thể cầu nguyện may mắn.

“Chúng ta đã cãi nhau rất nhiều,” tôi nói.

“Chúng ta cũng hàn gắn rất nhiều.” Patch với tới bàn tay tôi và đẩy chiếc nhẫn của bố tôi vào lòng bàn tay tôi và gấp những ngón tay tôi lại quanh nó. Anh hôn vào những khớp ngón tay tôi. “Anh đã định trả lại nó sớm hơn, nhưng nó chưa hoàn thành.”

Tôi xòe bàn tay ra và cầm chiếc nhẫn lên. Vẫn là hình trái tim khắc ở mặt trong, nhưng giờ còn có hai cái tên khắc trên cả hai mặt của nó. NORA và JEV.

Tôi ngược lên. “Jev? Đó là tên thật của anh?”

“Không ai gọi anh bằng cái tên đó từ rất lâu rồi.” Anh mơn trớn ngón tay trên môi tôi, nhìn tôi đắm đuối bằng đôi mắt đen huyền.

Khao khát tan chảy trong tôi, nóng và mãnh liệt.

Dường như cảm thấy giống tôi, Patch đóng cửa lại và vặn khóa. Anh tắt đèn đi, căn phòng tràn ngập bóng tối, chỉ còn lại ánh trắng mờ ảo lọt qua khe màn. Cùng lúc, mắt chúng tôi nhìn về phía chiếc ghế sofa.

“Mẹ em sẽ về nhà bây giờ,” tôi nói. “Chúng ta nên đến chỗ anh.”

Patch lướt tay trên những ngọn râu lún phún dưới cằm. “Anh có những quy tắc đối với những người anh dẫn tới đó.”

Tôi đã bắt đầu mệt mỏi với câu trả lời như thế.

“Nếu anh cho em thấy, anh sẽ phải giết em à?” tôi đoán, đấu tranh với ranh giới trở nên cẩu kính. “Một khi đã vào trong, em sẽ không thể trở ra?”

Patch nghiêng cứu tôi một lúc. Rồi anh với tay tới túi quần, rút ra một chiếc chìa khỏi móc khóa và thả nó vào túi trước áo pajama của tôi.

“Một khi đã vào trong, em sẽ phải đến nhiều nữa.”

Bốn mươi phút sau, tôi tìm ra cánh cửa nào sẽ được mở bằng chiếc chìa khóa ấy. Patch lái con Jeep vào chỗ trống còn lại trong bãi đậu xe của công viên giải trí Delphic. Chúng tôi tản bộ khỏi bãi, tay trong tay, một cơn gió mùa hè dịu nhẹ chơi đùa với lọn tóc trên mặt tôi. Patch hé mở cánh cổng, giữ lấy nó khi tôi đi qua.

Delphic mang một vẻ hoàn toàn khác biệt khi không còn những tiếng ồn náo nhiệt và ánh đèn carnival. Một nơi yên tĩnh, kỳ ảo và ma mị. Lon soda bị vớt bỏ lăn lăn trên vỉa hè khi bị ngọn gió xô đi. Đứng yên một chỗ, tôi đưa mắt nhìn khắp khung xương đèn tuyến của trò Archangel cao ngút giữa trời đêm. Không khí nghe như có mùi mưa. Xa xa, một tràng sấm cục cằn vọng xuống.

Về hướng bắc của trò Archangel, Patch dẫn tôi bước dọc lối đi. Chúng tôi tới một cái chòi công ích. Anh mở khóa cửa vừa kịp lúc cơn mưa rào từ trên trời lao xuống nhảy múa với mặt đất. Cánh cửa đóng lại sau lưng tôi, nhấn chìm hai chúng tôi vào bóng đêm bão bùng. Công viên yên lặng một cách kỳ lạ, ngoại trừ tiếng mưa tí tách trên mái nhà. Tôi cảm thấy Patch đến sau tôi, tay đặt nhẹ trên eo tôi, giọng anh dịu dàng rót vào tai tôi.

“Delphic được xây dựng bởi những thiên thần sa ngã, và đó là một nơi những thiên thần tối cao sẽ không lại gần. Sẽ chỉ có em và anh đêm nay, Angel.”

Tôi quay lại, hòa mình vào hơi nóng của cơ thể anh. Patch nâng cằm tôi lên và hôn tôi. Nụ hôn ấm áp gây cho tôi một làn sóng run rẩy dễ chịu dọc sống lưng. Mái tóc anh ướt đẫm nước mưa, và tôi có thể ngửi thấy mùi xà phòng dịu nhẹ. Môi hai chúng tôi cuốn lấy nhau, da hai chúng tôi trượt vào nhau bởi những giọt mưa thấm qua trần nhà thấp, châm cái lạnh lên da tôi như những cây kim vô hình. Vòng tay của Patch bao bọc tôi, che chở tôi bằng sự mãnh liệt chỉ càng khiến tôi muốn chìm sâu hơn vào anh.

Anh nếm những giọt mưa trên môi dưới của tôi, và tôi cảm thấy anh mỉm cười. Anh gạt mái tóc tôi sang một bên và hôn lên xương đòn tôi. Môi anh mơn trớn tai tôi, rồi sau đó xuống bờ vai tôi.

Tôi bấu chặt những đầu ngón tay lên lưng anh, kéo anh lại gần hơn nữa.

Patch vùi mặt vào hõm cổ tôi, đôi tay anh mơn trớn dọc sống lưng tôi. Anh buột ra một tiếng rên khàn đục. “Anh yêu em,” anh lầm bầm vào mái tóc tôi. “Anh không thể nhớ mình đã từng hạnh phúc đến như thế này bao giờ chưa.”

“Thật cảm động làm sao.” Một giọng trầm vọng tới từ góc u tối nhất trong căn chòi, qua bức tường đằng sau. “Bắt lấy gã thiên thần.”

Một toán đàn ông cao quá khổ, không nghi ngờ gì là những Nephilim, bước ra từ bóng tối và bao vây Patch, vịn hai tay anh lại sau lưng. Trước sự sùng sốt của tôi, Patch để họ làm vậy mà không hề chống cự.

Khi anh bắt đầu đánh lại, hãy chạy đi, Patch nói với tôi bằng ý nghĩ, và tôi nhận ra anh chưa kháng cự là để nói với tôi, giúp tôi tìm một lối thoát. Anh sẽ đánh lạc hướng chúng. Em chạy đi. Lấy con Jeep. Em có nhớ cách nối dây nóng để khởi động nó không? Đừng về nhà. Ở trong con Jeep cho tới khi anh tìm em—

Người đàn ông nán lại cuối cùng sau căn chòi, kẻ đã ra lệnh cho những người khác, tiến tới bước vào một vùng sáng mờ ảo dưới ánh chớp lọt qua khe hở của căn chòi. Ông ta cao, mảnh khảnh, đẹp trai, trông trẻ một cách không tự nhiên đối với tuổi của mình, và ăn vận hoàn hảo trong một chiếc áo polo trắng và quần cotton kẻ caro chéo.

“Ông Millar,” tôi thì thầm. Tôi không thể nghĩ ra một cách gọi nào khác dành cho ông ta. Hank nghe quá thân mật; còn Bố thì quá gần gũi.

“Cho phép ta tự giới thiệu một cách đàng hoàng,” ông ta nói. “Ta là Bàn Tay Đen. Ta biết bố cô, Harrison, rất rõ. Ta rất mừng ông ta không ở đây bây giờ để thấy cô ti tiện thế nào trong vòng tay của một con ác quỷ.” Ông ta nghiêng đầu. “Cô không phải đưa con gái ta đã nghĩ cô sẽ trở

thành, Nora. Kết thân với kẻ thù, nhạo báng lại tổ tiên mình. Ta tin là cô thậm chí đã phá hủy một trong những căn nhà bảo vệ Nephilim của ta đêm trước. Nhưng không sao. Ta có thể tha thứ cho *chuyện đó*.” Ông ta dừng lại đầy ý nhị. “Cho ta biết, Nora. Có phải cô là người đã giết ông bạn thân của ta, Chauncey Langeais?”

—Hết—

¹ Câu lạc bộ chơi thuyền buồm ở Freeport, bang Maine.—ND

² GPA: Grade point average—điểm số trung bình các môn ở trường—ND

³ Trong trò bowling, mỗi chai cần được ném đổ được gọi là một “pin”—ND

⁴ PG-rated: nội dung được đánh giá ở mức cảnh báo nhẹ, tức là chỉ có một vài chi tiết có thể không phù hợp với trẻ em.—ND

⁵ Speed-dial: chế độ gọi nhanh trong điện thoại bằng cách lưu sẵn những số máy thường xuyên gọi và chỉ cần bấm một nút để thực hiện cuộc gọi.—ND

⁶ Dòng xe hơi của Toyota có chức năng tích điện để sử dụng một phần điện năng thay cho nhiên liệu thông thường.—ND

⁷ OBO: “Or Best Offer” thường được viết trên những quảng cáo cho hàng giảm giá. \$1,000 OBO nghĩa là giá \$1,000 hoặc giá cao nhất được trả—ND

⁸ Biệt danh này có lẽ lấy từ cái tên Potty Scotty—một hãng chuyên sản xuất đồ dùng dành cho trẻ em như đồ chơi, búp bê, tã lót, v.v...—ND

⁹ Scotty the Hotty là biệt hiệu của Scott Garland—một đô vật nổi tiếng với công ty giải trí World Wrestling Entertainment. Ở đây Vee muốn ám chỉ Scott không còn là con nít dấm đài mà đã trở thành một chàng trai đô con với thân hình nóng bỏng—ND

¹⁰ AP: advanced placement—chương trình nâng cao—ND

¹¹ Patch trong tiếng anh nghĩa là miếng gạc hoặc băng bó—ND

¹² Law & Order: Series truyền hình ở Mỹ về hình sự và pháp luật.—ND

¹³ Boy Scout: Hiệp hội Hướng đạo sinh ở Mỹ, ý muốn nói một anh chàng sinh viên gương mẫu—ND

¹⁴ OCD: Obsessive-Compulsive Disorder—Chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế—ND

¹⁵ Ở đây nguyên văn Scott nói “As little as legally allowable” có nghĩa là “Ít vãi nhất có thể mà pháp luật cho phép”—pháp luật không cấm người ta ăn mặc mát mẻ, nhưng có một số chỗ nhất định là “bắt buộc” không được khoe ra—ND

¹⁶ Ở đây Marcie đi “lace thigh-highs” tức loại tất ren dài, cạp cao tới giữa đùi kèm với “garter belts”—dải nịt nối cạp tất với quần lót; tất nhiên là váy rất ngắn mới nhìn được hết những “phụ tùng” này—ND

¹⁷ “ID” tức Identity Card (chứng minh nhân dân) hoặc rộng ra là bất kỳ loại giấy tờ tùy thân nào có thể chứng minh danh tính. Bạn phải dùng giấy tờ để chứng minh mình đã đủ tuổi được phép uống rượu ở bar (ở Mỹ thường là 21 tuổi)—ND

¹⁸ Ở đây Patch sử dụng thành ngữ “bad hair day” với nghĩa đen là một ngày mái tóc trở nên “bất trị”, và nghĩa bóng là một ngày tồi tệ, đen đủi. Thành ngữ ra đời từ bộ phim *Buffy the Vampire Slayer* năm 1992.—ND

¹⁹ Các cây trồng hữu cơ là những loại cây trồng hạn chế tối đa việc sử dụng bất kỳ hóa chất nào như thuốc trừ sâu, phân hóa học, các chất điều tiết tăng trưởng—ND

²⁰ Đơn vị tốc độ ở đây là dặm trên giờ—ND

²¹ coupé: xe hơi thể thao hai chỗ ngồi—ND

²² Slaughterville: nghĩa là ngôi làng đẫm máu—ND

²³ Một chất chống acid làm từ can-xi cac-bo-nat.—ND

²⁴ Gamma-Hydroxybutyric acid: acid thường có trong rượu, bia và một vài loại nước quả.—
ND

²⁵ Elliptical: một loại máy tập toàn thân—ND

²⁶ Dobermann Pinscher: một giống chó thường nuôi để giữ nhà, canh gác hoặc làm nghiệp vụ—ND

²⁷ Động tác giơ ba ngón tay chào của những Hướng đạo sinh trên toàn thế giới—ND

²⁸ Món uống bao gồm rượu rum Sailor Jerry và Mountain Dew Code Red.—ND

²⁹ Ở đây trong nguyên tác sử dụng một idiom, có nghĩa đen là: “hắn phải là một ông hoàng đen tối mới biết được người khác cũng như vậy”—ND

³⁰ Kamikaze: phi đội Thần Phong của Nhật Bản thời Thế chiến hai. Ở đây cả cụm này ý muốn nói đây là một việc quá nguy hiểm, trước khi thực hiện cũng đã biết khó sống sót—ND

³¹ Một vòng đường chạy theo tiêu chuẩn thi Olympic tương đương với 400m—ND

³² Ở đây Nora đã chơi chữ với từ “wiener”—vừa có nghĩa là một gã hèn kém, nhút nhát; vừa có nghĩa là một chiếc xúc xích (hot dog)—ND

³³ Girls Gone Wild: (tạm dịch: Những cô gái nổi loạn) là series video sản xuất bởi hãng Mantra Films, Inc có nội dung liên quan tới tình dục, cuộc sống phóng túng về đêm, v.v...—ND